

TRONG SỐ NÀY



1. Lá thư Mục Vụ	02
2. Lời Chúa từ 25.3.2024 đến 26.5.2024	06
3. Thắc mắc.....	39
4. Gương Chứng Nhân:	43
5. Thời sự Giáo Hội	51
6. Vài suy tư đầu năm mới 2024: Hy Vọng	58
7. Cuộc sống quanh ta	65
8. Các tộc phả tổ tiên Do Thái	77
9. Do Thái và Palestine	82
10. Dốt hay nói chử.....	85
11. Nếu khi thức giấc không thấy tôi mình đừng khóc....	91
12. Chỉ có thể là tình yêu.....	97
13. Cha và con gái	101
14. Mảnh giấy lộn của Churchill.....	105
15. Cuối năm: Một đời - Một người	110
16. Nhìn lại lịch sử Việt Nam.....	117
17. Câu chuyện tại làng Appomattox	120
18. Chỉ còn con đường "làm một phen sống mái"	124
19. Cuộc gấp gõ kỳ lạ	127
20. Thời sự trong tháng.....	130
21. Thông tin Giáo đoàn Antôn Quỳnh.....	171
22. Thông tin Mục Vụ.....	173



TỈNH THỨC

Năm 2023 đã ra đi, không bao giờ gặp lại nữa, và chúng ta cùng nhau bước vào năm 2024, với những niềm vui và bao lo lắng, sợ hãi và cả niềm hy vọng như năm 2023 với bao nhiêu hiểu lầm mà chúng ta chẳng hề biết.

Xưa kia cứ thấy mặt trời sáng mọc tối lặn, người ta cứ tưởng rằng trái đất đứng yên và mặt trời di chuyển quanh trái đất. Nhưng khoa học tiến bộ đã minh chứng, mặt trời đứng yên, chính trái đất mới xoay quanh mình và mặt trời. Trong đời sống đạo cũng như trong đời sống xã hội, cũng có nhiều hiểu lầm như thế. Người ta vốn cứ tưởng Đấng Cứu Thế, sẽ uy nghi từ trên mây trời hiện xuống. Không ngờ, Người lại do một thôn Nữ dưới đất sinh ra. Người ta cứ tưởng Đấng Cứu Thế ngự trong đền đài vua chúa. Nhưng không ngờ Người lại sinh ra trong chuồng súc vật. Chúa Giêsu sinh ra ở bên ngoài thành phố, bên ngoài bệnh viện hay một ngôi nhà bình thường? Nhưng rõ ràng sách Phúc Âm cho chúng ta biết, Chúa sinh ra trong chuồng súc vật bên ngoài thành phố vì không còn chỗ trọ.

Có thể chúng ta chê ghét khinh bỉ người chủ quán đã đuổi Đức Mẹ và Thánh Giuse đi, nhưng chúng ta có rút ra được bài học cho đời chúng ta là cần mở lòng, để có chỗ cho những biến cố khác xảy đến trong đời?

Vâng, Chúng ta quá bận rộn, quá bận tâm đến nỗi không có chỗ cho sự thánh thiêng xảy đến trong đời chúng ta. Vì áp lực công ăn việc làm, gia đình, vợ con mà trong quán trọ đời tôi không còn chỗ.

Suy nghĩ đi, chúng ta có thể thương người chủ quán năm xưa, có biết bao nhiêu chồng chất lên cuộc đời, đến nỗi không còn chỗ để đón tiếp một vị khách thánh thiêng. Đây rõ ràng là một thách thức dành cho chúng ta. Ý nghĩa thực sự trong bài Phúc Âm không nhắm đến sự nhẫn tâm của người chủ quán trọ, nhưng đúng hơn, là nói đến

đời người của mỗi chúng ta.

Chúa Giêsu ra đời ở bên ngoài thành phố, bên ngoài những gì tiện nghi thoái mái, bên ngoài danh vọng, bên ngoài những gì được công nhận bởi người giàu có và quyền thế, bên ngoài những gì được thế giới thường nhật quan tâm đến. Chúa Giêsu ra đời giữa sự vô danh nghèo hèn, không ai để ý ngoại trừ người có niềm tin vào Thiên Chúa.

Người ta cứ tưởng Đấng Cứu Thế uy quyền lẫm liệt. Nhưng không ngờ Người lại quá hiền lành và khiêm nhường. Người ta cứ tưởng Đấng Cứu thế phải đánh đông dẹp bắc, đậm tan quân thù, đưa nước Do Thái lên địa vị bá chủ. Nhưng không, không ngờ Người chịu thua tất cả mọi người, chịu hành hạ, chịu sỉ nhục, chịu chết như một kẻ phạm tội ác. Người ta cứ tưởng Đấng Cứu Thế là một ông Vua, có kẻ hầu người hạ. Nhưng không ngờ chính Người lại quỳ xuống hầu hạ rửa chân cho các môn đệ.

Chính vì thế mà chủ đề thánh kinh ngay khởi đầu muà vọng là tinh thức. Tinh thức để làm gì? Ai đọc kinh thánh đều đã một lần biết chuyện ông Samson: Thánh Kinh kể chuyện: Samson là vị thủ lãnh của dân Do Thái. Anh có sức mạnh phi thường, khiến quân Philistine khiếp sợ.

Ngày kia, một con sư tử bất thần gầm lên xông đến tấn công, Samson đã xé xác nó với hai bàn tay dũng mãnh. Có lần bị quân Philistine vây chặt tứ bề, Samson chộp lấy một chiếc xương hàm của con lừa gần đó, mà quật chết rất nhiều đối thủ. Sức mạnh vô song của Samson làm cho quân Philistine phải khiếp đảm.

Không thắng được Samson bằng sức mạnh, người Philistine tìm cách tiêu diệt anh bằng mỹ nhân kế. Nàng Dalida, một thiếu nữ Philistine có nhan sắc tuyệt đẹp. Nàng đến với Samson và đã chiếm lấy trái tim vị anh hùng. Dalida gặng hỏi: do đâu anh có được sức mạnh phi thường? Samson tiết lộ bí mật, sức mạnh liên hệ đến mái tóc, khi nào tóc bị cắt, sức lực sẽ không còn. Samson ngủ, Dalida lén cắt tóc rồi báo tin. Quân Philistine xông đến tóm anh, xiềng lại bằng những sợi xích đồng. Chúng tàn nhẫn khoét đôi mắt và bắt anh ngày ngày kéo cối xay như một con trâu ngoan.

Một Samson vạm vỡ với sức mạnh kinh hồn bạt vía, tay không quật ngã và xé xác con sư tử to lớn, một thủ lãnh bách chiến bách thắng từng làm cho quân Philistine phải kinh khiếp. Giờ đây, anh chỉ

là một tù nhân mù loà, tay chân mang xiềng xích, một tên nô lệ, ngày ngày cúi đầu làm thân trâu ngựa, nhẫn nhục làm thân trâu bò kéo cối xay! Than ôi, Một thời oanh liệt nay còn đâu!

Chỉ vì không tỉnh táo trước kế mĩ nhân. Samson đã sa cạm bẫy và chịu hậu quả đau thương. Thảm kịch Samson luôn mang tính thời sự. Nó vẫn đang tiếp diễn trong cuộc đời con người dưới nhiều dạng khác nhau. Hằng ngày báo chí và truyền hình kể lại vô số cảnh đồi gục ngã, dưới nhiều hình thức: suy sụp do ma tuý, sa đoạ vì gian dâm, sa ngã bởi tham lam và vô vàn hình thức cạm bẫy khác. Sa lây vì mê đắm việc làm sao cho có thật nhiều tiền và rồi cứ chạy theo những lôi cuốn vào sự chết, trở nên thân nô lệ làm kiếp trâu bò giữa thế gian mà không hay biết!

Tại sao, nhiều người chịu bị khoét mất lương tâm không còn nhìn thấy sự thật nữa và chấp nhận trở thành thân nô lệ cuộc đời!

Lá thư mục vụ này đến với anh chị em, chúng ta đã bắt đầu Năm Mới. Mục vụ xin cầu chúc quý độc giả luôn tỉnh thức trong năm mới 2024 để không bị “khoét mất” lương tâm hoặc rơi vào kiếp nô lệ ở đời này. ■

Mục Vụ, mùa Xuân Giáp Thìn 2024



XUÂN VỀ

Xuân về Tết đến thật là vui,
Thoang thoảng hương Xuân
khắp đất trời.
Khoe sắc mai vàng như vội vã,
Thẹn thùng đào tím vẫn thơƠ.
Chim ca ríu rít lòng xao xuyến,
Gió thổi hây hây dạ ngã ngơ.
Xuân đến mơ về Xuân bất tận,
Mở lòng tiếp nhận Chúa người ơi.

MS. Nguyễn Văn Dũng

XUÂN HẠNH PHƯỚC

Xuân về cảnh vật lại thêm tươi,
Rộn rã vui mừng khắp mọi nơi.
Tết đến dâng lời ca ngợi Chúa,
Xuân về hoan hỉ biết ơn Trời.
Mừng Xuân nhóm họp cùng
dân Thánh,
Vui Tết tâm giao tránh thói đời.
Xuân đến, Xuân đi, Xuân trở lại,
Xuân trong Cứu Chúa phước
cho người.



CUNG CHÚC TÂN XUÂN 2024

TRƯỚC THỀM NĂM MỚI GIÁP THÌN

HÂN HOAN KÍNH CHÚC

- ❖ Quý Ân Nhân của Mục Vụ
- ❖ Các cộng đoàn và quý ban hành giáo các cộng đoàn trong Giáo Xứ Thánh Micae Nguyễn Huy Mỹ và Giáo Đoàn thánh Antôn Quỳnh.
- ❖ Cha Bề Trên và quý đan sĩ thuộc Đan Viện Fatima Orsonnens.
- ❖ Quý cha cộng tác quản nhiệm mục vụ cho người Việt tại Thụy Sĩ đặc biệt các vùng Fribourg-Lausanne-Genève.
- ❖ Các cộng tác viên và toàn thể độc giả của Mục Vụ Đặc biệt quý ông bà và anh chị em trong Hội Bảo Trợ Ông Thiên Triệu
- ❖ Quý Đức Ông, quý Cha và Tu Sĩ nam Nữ và quý Thầy Phó Tế

KÍNH CHÚC MỌI NGƯỜI MỘT NĂM GIÁP THÌN

Có Thiên Chúa làm nơi trú ẩn, có Đấng Tối Cao làm chỗ nương thân.
Bạn sẽ không gặp điều ác hại, và tai ương không bén mảng tới nhà.
Bởi chung Người truyền cho thiên sứ giữ gìn bạn trên khắp nẻo
đường (Tv. 90) để gia đình bạn có: Tràn đầy Niềm vui và Hạnh phúc!
Vui trong sức khỏe – Hạnh phúc trong bình an – Trẻ trong tâm hồn –
Khôn trong lý tưởng – Thành công trong tất cả mọi lãnh vực...

LM. Giuse Phạm Minh Văn

Người đồng hành với tất cả quý anh chị em bằng lời cầu nguyện mỗi ngày.



LỄ TRUYỀN TIN

Ngày 25.3.2024

(Được dời vào ngày thứ hai
8-4-2024)

LỜI CHÚA: Lc 1,26-38

Bà É-li-sa-bét có thai được sáu tháng, thì Thiên Chúa sai sứ thần Gáp-ri-en đến một thành miền Galilê, gọi là Na-da-rét, gặp một trinh nữ đã thành hôn với một người tên là Giuse, thuộc dòng dõi vua Davít. Trinh nữ ấy tên là Maria. Sứ thần vào nhà trinh nữ và nói: “Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ân sủng, Đức Chúa ở cùng bà.” Nghe lời ấy, bà rất bối rối, và tự hỏi lời chào như vậy có nghĩa gì. Sứ thần liền nói: “Thưa bà Maria, xin đừng sợ, vì bà đẹp lòng Thiên Chúa. Và này đây bà sẽ thụ thai, sinh hạ một con trai, và đặt tên là Giêsu. Người sẽ nên cao cả, và sẽ được gọi là Con Đấng Tối Cao. Đức Chúa là Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngai vàng vua Davít, tổ tiên Người. Người sẽ trị vì nhà Giacôp đến muôn đời, và triều



đại của Người sẽ vô cùng vô tận.” Bà Maria thưa với sứ thần: “Việc ấy sẽ xảy ra cách nào, vì tôi không biết đến việc vợ chồng!” Sứ thần đáp: “Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà, và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà, vì thế, Đấng Thánh sắp sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa. Kìa bà É-li-sa-bét, người họ hàng với bà, tuy già rồi, mà cũng đang cưu mang một người con trai: bà ấy vẫn bị mang tiếng là hiếm hoi, mà nay đã có thai được sáu tháng. Vì đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được.” Bấy giờ bà Maria nói:

“Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói.” Rồi sứ thần từ biệt ra đi.

SUY NIỆM:

SỰ KIỆN TRUYỀN TIN

Khoảng thời gian chín tháng trước ngày Ngôi Lời nhập thể làm người, Thiên Chúa đã mời gọi một trinh nữ tên là Maria cộng tác vào việc Con Thiên Chúa giáng trần, thực hiện ơn cứu độ cho nhân loại. Bằng lời “Fiat, Xin Vâng” khiêm tốn, chấp nhận lời thiên sứ truyền tin, trinh nữ Maria thành Nazareth đã hiệp thông, cộng tác với Đức Giêsu Kitô: Đấng Cứu Độ muôn người. Việc cứu độ ấy, đã có từ ngàn xưa trong kế hoạch của Thiên Chúa. Và Con Chúa sẽ không giáng trần nhập thể, nếu không có lời ưng thuận của Maria. Thế nên lời xin vâng của Đức Nữ Trinh đã mở ra một kỷ nguyên mới, đón chào tiến trình Ơn Cứu Độ được thực hiện.

Nhớ lại sự kiện Truyền Tin hôm ấy: Gabriel, thiên sứ của Chúa, được sai đến nhà trinh nữ Maria. Vị sứ giả của Chúa loan báo một thông tin quan trọng “bà đã được Thiên Chúa chọn làm người cưu mang Con Đáng Tối Cao”. Thật ngỡ ngàng và vinh dự, thật bất ngờ và ngạc nhiên. Như bà Anna vui mừng khi nghe

sứ thần Chúa loan tin, bà sẽ có con sau nhiều năm hiến muộn. Tư tế Giacaria cũng sững sờ, khi nghe sứ thần báo: vợ ông sẽ sinh con trai trong tuổi già. Bà Sara son sẽ lâu nay, bỗng mỉm cười khi nghe người của Thiên Chúa cho biết “độ rày sang năm sau, bà sẽ có con”. Riêng Maria nữ tỳ của Chúa, thì ghi nhớ và suy niệm trong lòng, nói lời xin vâng “thực hiện theo ý Chúa truyền”.

Được Thiên Chúa tuyển chọn và ban tặng hồng ân, các tôi tớ Chúa đều không ngớt dâng lời cảm tạ. Song, với cung lòng sâu thẳm của một thôn nữ trinh khiết, Maria tự thấy mình bất xứng trước lời mời gọi của Chúa. Đức Nữ Trinh bối rối khi nghe lời chào “hỡi Bà đầy ơn phúc”. Nghe vị sứ thần mặc khải kế hoạch của Chúa, Maria càng ngại ngùng thắc mắc hơn “sự ấy xảy ra thế nào được, khi tôi đây đã khấn giữ đồng trinh?” Cuối cùng khi đã hiểu rõ lời giải thích của thiên sứ Gabriel, Maria can đảm thốt lên lời Xin Vâng. Mẹ đã lắng nghe và ưng thuận; không biện luận, vòng vo chối từ, thoái thác.

Là con cái của Chúa, công dân nước Trời, tỳ nữ khiêm cung thấp hèn: Đức Maria chỉ mong được làm cho Danh Chúa cả sáng, Ý Chúa được vinh hiển khắp nơi. Biết trước những đau

đơn sê đến “một lưỡi gươm sê đâm thâu tâm hồn”, “người Con Yêu sê là dấu hiệu cho muôn người chống báng”; Đức Maria vui nhận mọi khổ đau, chia sẻ phần nào gánh nặng thập giá mà Đức Giêsu sê đối diện. Ngay từ thuở nhỏ, Maria đã dâng mình thuộc về Chúa hoàn toàn, thì giờ đây với chương trình Chúa dự định tự ngàn xưa, Mẹ không ngại để Thánh Ý Chúa được nêu trọn, vinh quang Chúa lan tỏa, hiển tri khắp mọi nơi.

Hãy nói lời ‘Xin Vâng’ với tiếng gọi mời từ Thiên Chúa. Trẻ Samuel mau mắn đáp “Lạy

Chúa, xin hãy phán, vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe”. Samuel đã sẵn sàng làm theo ý Chúa phán. Khi vào trần gian, Đức Kitô cũng thân thưa “Này con xin đến để thực thi ý Chúa”, sẵn lòng uống trọn chén đắng Cha trao ban. Ta cũng hãy vui mừng hớn hở, khi nhận được tiếng Chúa kêu mời “đi làm vườn nho cho Ngài”. Biết tận dụng mọi khả năng giúp Giáo Hội mở rộng, dành thời giờ tham gia vào các sinh hoạt giáo xứ thêm sinh động: ấy là ta đã làm cho Nước Cha trị đến, loan truyền Tin Mừng Cứu Độ đến muôn người.

LỜI NGUYỆN LỄ TRUYỀN TIN

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Thiên Chúa muốn cứu nhân loại khỏi chết đói đói, nên đã sai chính Con Ngài đến trần gian, nhập thể trong cung lòng Đức Nữ Trinh Maria. Hiệp thông tâm tình cảm tạ Ôn Chúa cứu độ chúng ta, cộng đoàn cùng dâng lên Chúa những lời cầu xin sau đây:

1. Hội Thánh không ngừng rao giảng Con Thiên Chúa đã chia sẻ thân phận làm người, sống và chết trên thập giá để cứu chuộc nhân loại. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho lời rao giảng của Hội Thánh, được nhiều người thành tâm đón nhận.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Tôi lỗi đã khiến chúng con xa cách Chúa, nhưng ân huệ Chúa ban lại càng tuôn tràn chan chứa đến với chúng con. Chúng ta cùng cầu xin cho các tội nhân, chổ làm uổng phí những ơn lành của Chúa, luôn mau mắn bỏ đường lối gian tà mà ăn năn sám hối với Chúa nơi Tòa Cáo Giải.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Lắng nghe lời thiên sứ truyền tin, Đức Maria đã ứng thuận hoàn toàn mọi thánh ý Chúa truyền. Chúng ta cầu xin cho các Kitô hữu, biết mạnh dạn vâng nghe và thực thi Lời Chúa dạy, hơn là cố tình làm theo ý riêng sai sót của mình.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Cuộc đời của Đức Maria, luôn là lời đáp Xin Vâng. Chúng ta cầu xin cho cộng đoàn giáo xứ chúng ta biết noi theo gương Đức Mẹ, đón rước Chúa vào trong tâm hồn cùng thưa Xin Vâng với Chúa trong cuộc sống đức tin mỗi ngày.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa! Chúa đã thương cho Con Chúa sinh ra làm người và sống cùng chúng con. Xin giúp chúng con luôn trung thành tin vào lời Con Chúa nhập thể, biết vâng nghe và làm theo lời Ngài dạy bảo. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. ■

CHÚA NHẬT LỄ LÁ - B

Ngày 24.3.2024

BÀI THƯƠNG KHÓ: Mc 14,1-15,47

Hát thánh vịnh xong, Đức Giêsu và các môn đệ ra núi Ô-liu. Đức Giêsu nói với các ông: “Tất cả anh em sẽ vấp ngã, vì Kinh Thánh đã chép: Ta sẽ đánh người chăn chiên, và chiên sẽ tan tác. Nhưng sau khi trỗi dậy, Thầy sẽ đến Galilê trước anh em.” Ông Phêrô liền thưa: “Dẫu tất cả có vấp ngã đi nữa, thì con cũng nhất định là không.” Đức Giêsu nói với ông: “Thầy bảo thật anh: hôm nay, nội đêm nay, gà chưa kịp gáy hai lần, thì chính anh, anh đã chối Thầy đến ba lần.” Nhưng ông Phêrô lại nói quả quyết hơn: “Dẫu có phải chết với Thầy, con cũng không chối Thầy.” Tất cả các môn đệ cũng đều nói như vậy. Sau đó, Đức Giêsu và các môn đệ đến một thửa đất gọi là Ghết-sê-ma-ni. Người nói với



các ông: “Anh em ngồi lại đây, trong khi Thầy cầu nguyện.” Rồi Người đem các ông Phêrô, Giacôbê và Gioan đi theo. Người bắt đầu cảm thấy hãi hùng xao xuyến. Người nói với các ông: “Tâm hồn Thầy buồn đến chết được. Anh em ở lại đây mà canh thức.” Người đi xa hơn một chút, sấp mình xuống đất mà cầu xin cho mình khỏi phải qua giờ ấy, nếu có thể được. Người nói: “Áp-ba, Cha ơi, Cha làm được mọi sự, xin cất chén này xa con. Nhưng xin đừng làm điều con muốn, mà làm điều Cha muốn.” Rồi Người trở lại,

thấy các môn đệ đang ngủ, liền nói với ông Phêrô: “Simon, anh ngủ à? Anh không thức nổi một giờ sao? Anh em hãy canh thức và cầu nguyện kẻo sa chước cám dỗ. Vì tinh thần thì hăng hái, nhưng thể xác lại yếu đuối.” Người lại đi cầu nguyện, kêu xin như lần trước. Rồi Người trở lại, thấy các môn đệ vẫn ngủ, vì mắt họ nặng trĩu. Các ông chẳng biết trả lời làm sao với Người. Lần thứ ba, Người trở lại và bảo các ông: “Lúc này mà còn ngủ, còn nghỉ sao? Thôi, đủ rồi. Giờ đã điểm. Này Con Người bị nộp vào tay phường tội lỗi. Đứng dậy, ta đi nào! Kia kẻ nộp Thầy đã tới!”

SUY NIỆM: UỐNG CẠN CHÉN ĐẮNG

Đời Vua Gia Long Việt Nam, có hai vị Công thần được Nhà Vua quý trọng, đó là Lê Văn Duyệt và Nguyễn Văn Thành. Ông Thành có con trai là Nguyễn Văn Thuyên được phong làm phò mã cho nhà Vua. Vốn văn hay chữ tốt, Thuyên quen tụ họp nhiều sĩ phu trong nước, uống rượu làm thơ ngâm vịnh. Vô tình một bài thơ của Thuyên tặng bạn bè, có câu: “*Sơn tể phen này dù gấp gỡ. Giúp nhau xoay đổi hội cơ này*”. Một kẻ tị hiềm không ưa Thuyên xưa nay, bèn trình báo với vua Gia

Long hai câu thơ ấy, cho rằng cha con Nguyễn văn Thành có ý mưu phản nên bị Vua tống giam vào ngục thất, mất hết bỗng lộc.

Ông Thành buồn lẩm, chỉ vì một lời thơ hàm ý của con trai, mà giờ đây dù là bậc khai quốc công thần, ông cũng bị án Vua buộc phải uống thuốc độc, kết thúc số phận mình. Xa xưa trước đó bao ngàn năm, Đức Giêsu Kitô đã tự mình uống cạn chén đắng “chết trên thập giá”, hy sinh cứu độ muôn người. Ngài vui nhận uống chén ấy chỉ vì Yêu: quý trọng thánh ý Cha, thương xót loài người đang trầm luân lâu dài nô lệ trong sự tội. Đối diện chén đắng ấy trước khi chết: Chúa cũng bị hoang mang, phân tâm đôi chút. Nhưng Ngài đã yêu nhân loại đến cùng, đến nỗi chết trên thập tự. Làm thế nào để uống cạn chén đắng?

Bình thường, trong thế gian người ta quen phân biệt hai loại: chén nồng và chén đắng. Chén nồng thì giản dị, uống trọn niềm vui còn chén đắng thì muộn phiền. Nơi bàn tiệc, thực khách dễ nốc cạn chén nồng biểu hiện tình bạn thắm hồng, tình người tri kỷ. Tuy nhiên, có đôi lúc ngẫu hứng, không thiếu kẻ ngạo mạn thích thêm vị đắng cho riêng mình. Uống cà phê đen buổi sáng, vừa đắng vừa phê, cà phê không đường. Uống rượu ngon

cao độ, vừa cay vừa chát, mới tự hào là dân chơi thứ thiệt, không say không về. Uống thuốc đắng thì già bệnh, tiền có mất tật hết mang. Cái vị đắng giữa đường đời là thế!

Nhin cuộc đời Đức Giêsu Kitô, ta thấy Ngài đã uống chén đắng quá nhiều lần. Sinh xuống làm người giữa đêm đông giá rét không nơi êm ấm. Chưa được thỏi nôi, lại vất vả chạy trốn Vua Hêrôđê tìm giết. Về lại quê nhà bị người đồng hương thờ ơ, khinh bỉ. Đi rao giảng Tin Mừng, đói ăn khát nước không có chỗ gối đầu. Giúp đỡ chữa lành bao bệnh nhân, lại bị nhóm lãnh đạo hiểu lầm, tìm đủ cách gây khó dễ. Nuôi dưỡng mười hai anh học trò tâm phúc, bỗng có người trong đó nhẫn tâm phản bội bán đứng Thầy. Bị đóng đinh trên đồi Canvê, bao kẻ thọ ân Chúa xưa, nay đi qua đi lại nặng lời sỉ nhục Chúa.

Quả thật, Chúa đã phải uống

trọn chén đắng suốt đời mình. Năm 2001, khi tinh thần dọn mình chuẩn bị thụ phong Linh Mục, tôi cũng được nghe Cha Hướng Dẫn nhắn nhủ: “Sống đời linh mục, bạn phải biết can đảm cầm lấy Chén Thánh để nhìn thẳng, nâng cao Chén Thánh để đón nhận, uống cạn Chén Thánh để sống trọn ơn gọi làm tư tế của Chúa”.

Theo chân Chúa là phải vác thập giá. Bước theo Chúa là uống cạn chén thánh, đúng như lời Cha Thánh Gioan Vianney tâm sự “Cái chết thật vô cùng quý giá, khi người linh mục biết tháp nhập đời mình vào thập giá Đức Giêsu Kitô”.

Sống phụng vụ Tuần Thánh, mỗi kitô hữu cố gắng uống trọn chén đắng bốn phận mình, với lòng can đảm hiến dâng, với tình yêu mến thiết tha. Có như vậy, ta mới mạnh dạn “gánh vác với Chúa thập giá trên đường đời” hôm nay.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT LỄ LÁ - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Giờ của Đức Giêsu Kitô đã đến. Người Tôi Trung sẽ hoàn thành công cuộc cứu độ của Người. Cảm tạ Chúa đã hy sinh chịu chết để chuộc tội cho nhân loại, chúng ta thành tâm dâng lời nguyện xin tha thiết:

1. Trong Tuần Thánh này, chúng ta hiệp lời cầu xin cho mọi thành phần dân Chúa trong Giáo Hội, biết hy sinh hâm mình, từ bỏ những việc làm bất chính, để thông phần chia sẻ vào cuộc Thương Khó của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Trên thế giới hôm nay, bạo lực hận thù chiến tranh vẫn không ngừng gieo rắc bao đau khổ cho con người. Chúng ta cầu xin cho những anh chị em đang cơn hoạn nạn, được nhiều nhà hảo tâm rộng tay giúp đỡ; cầu cho mọi người được yêu thương tha thứ nhau, để cuộc sống luôn an hòa hạnh phúc.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúa mời gọi mỗi người chúng con xác thánh giá theo Chúa, để cộng tác với Ngài trong việc cứu rỗi loài người. Chúng ta cầu xin cho các kitô hữu, biết can đảm chấp nhận mọi gian nan thử thách với lòng yêu mến Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Giống như tông đồ Giuda Is-ca-ri-ôt, chúng ta cũng nhiều lần phản bội Chúa khi gian tham, ăn ở bất công với anh chị em chung quanh. Chúng ta cầu xin Chúa cho cộng đoàn chúng ta, mỗi người sớm thực tâm sám hối, cố gắng đến nhận Bí tích Cáo Giải để làm hòa với Chúa và tha nhân.

Chúng con cầu xin Chúa.

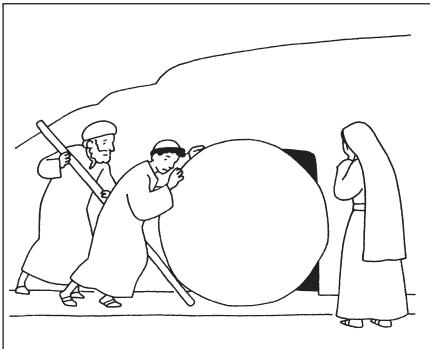
KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu! Chúa vào thành Giêrusalem trong vinh quang khải hoàn. Ngài sẵn lòng chịu chết trên thánh giá vì tội chúng con. Xin khích lệ chúng con trung thành bước theo Chúa qua đường thập giá hôm nay, để mai sau được tận hưởng vinh phúc bất diệt với Chúa trên quê trời. Chúa là Đáng hằng sống và hiển trị muôn đời. ■

CHÚA NHẬT PHỤC SINH - B

Ngày 31.3.2024

LỜI CHÚA: Mc 16,1-7

Vừa hết ngày Sa-bát, bà Ma-ri-a Mác-đa-la với bà Maria mẹ ông Giacôbê, và bà Sa-lô-mê, mua dầu thơm để đi ướp xác Đức Giêsu. Sáng tinh sương ngày thứ nhất trong tuần, lúc mặt trời hé mọc, các bà ra mộ. Các bà bảo nhau: “Ai sẽ lăn tảng đá ra khỏi cửa mộ giùm ta đây?” Nhưng vừa ngược mắt lên, các bà đã thấy tảng đá lăn ra



một bên rồi, mà tảng đá ấy lớn lắm. Vào trong mộ, các bà thấy một người thanh niên ngồi bên phải, mặc áo trắng; các bà hoảng sợ. Nhưng người thanh niên liền nói: “Đừng hoảng sợ! Các bà tìm

Đức Giêsu Nadarét, Đấng bị đóng đinh chứ gì! Người đã trỗi dậy rồi, không còn ở đây nữa. Chỗ đã đặt Người đây này! Xin các bà về nói với môn đệ Người và ông Phêrô rằng Người sẽ đến Galilê trước các ông. Ở đó, các ông sẽ được thấy Người như Người đã nói với các ông.”

SUY NIỆM: CHÚA ĐÃ SỐNG LẠI RỒI

Con người ta, ai cũng có một thời để sống và một thời để chết. Có kẻ đã chết, rồi được sống lại như Lazaro nhưng sau đó lại chết hẳn. Có kẻ đã chết thật nhưng vẫn sống mãi trong tâm trí người khác như mẹ Têrêsa Calcutta, những gương lành bác ái của con cái Mẹ, vẫn tỏa sáng với thế giới mỗi ngày. Có kẻ đã chết, chấm dứt nỗi lo âu triền miên của bao người như cái chết của Bin Laden. Đêm 30/4/2011, khi ông ta bị lực lượng biệt kích SEAL của Hoa Kỳ tiêu diệt, Tổng Thống Barack Obama lúc ấy thông báo tin vui với toàn dân: “Và giờ đây, công lý đã được thực thi”.

Khi mặc lấy thân phận làm người, Đức Giêsu Kitô đã chết thật trên thập giá, đền thay tội lỗi cho toàn nhân loại. Xác Ngài được đặt trong phần mộ của Giuse Arithmathia nhưng chưa đủ ba ngày, Ngài đã sống lại thật

và từ lúc ấy, Chúa không còn chết nữa. Thân xác Đức Kitô phục sinh đã hiện ra với nhiều người, các môn đệ cũng được chạm vào tay chân Ngài, thậm chí Ngài còn ăn uống tự nhiên thoải mái trước mặt họ. Thân xác Chúa hiển vinh, lên trời đi vào cõi vinh quang ngự bên hữu Chúa Cha. Với con mắt đức tin, ta thấy Ngài hiện hữu khắp nơi, đặc biệt khi ta đón nhận Thịt, Máu Chúa vào lòng mình.

Niềm tin vào Đức Kitô đã sống lại từ trong cõi chết, là một tuyên tín mạnh mẽ và chắc chắn nhất của mọi kitô hữu. Rõ ràng, Chúa Phục Sinh đã gọi tên và đàm đạo thân thiết với Maria Mác-đa-la. Ngài đi đường thảo luận rồi vào quán ngồi đồng bàn với hai môn đệ Emmaus. Chúa hiện đến chúc bình an cho Nhóm Mười Hai, đang khi cửa nhà các ông còn đóng kín vì sợ hãi. Ngài cho phép Môn đệ Toma có thể xỏ bàn tay ông vào cạnh sườn Ngài, để thực nghiệm kiểm chứng. Chúa Phục Sinh ẩn hiện với đủ mọi thành phần quen biết trong dân chúng, làm sao họ có thể chối bỏ mà không nhận ra Ngài?

Mẫu nhiệm Chúa Sống Lại, đem lại cho các kitô hữu niềm tin bất diệt. Biết rằng thân xác con người, ngày nào đó sẽ phải chết và mục nát trong phần mộ thế gian. Thế nhưng đến ngày sau

hết, mọi sinh linh sẽ được sống lại trong thân xác mới, hiển linh và sáng chói giống Đức Kitô Phục Sinh. Bởi đó khi Charles de Gaulle, vị Tổng Thống tài ba của Pháp quốc qua đời, nhân viên sở mai táng thân hành chở phu nhân Tổng Thống đến sườn đồi trước mặt một thung lũng đẹp và thơ mộng, nơi an nghỉ xứng đáng cho Tổng Thống với giá 200.000 francs. Bà tể nhị trả lời: “Ông ấy chỉ cần ba ngày mà thôi, sao lại tốn kém đến thế!”.

Rõ ràng, xác đất vật hèn. Cuộc sống đời này thật tạm bợ, mau qua. Trong niềm tin kitô

giáo, ta xác tín sự sống đời sau mới đích thực vĩnh cửu. Thế nên, bốn mươi ngày mùa Chay sám hối đã qua, kitô hữu ngập tràn sức sống mới trong Ơn Chúa tái sinh. Mừng Chúa sống lại, chúng ta cố gắng giữ lòng thanh sạch, tránh xa mọi dịp tội nhơ nhớp, giữ mãi ngọn lửa Phục Sinh luôn được thắp sáng trong cõi lòng tinh khiết. Dẫu rằng ta thường yếu đuối trước mọi cơn cám dỗ, Chúa mong ta một nghị lực vươn cao. Chỉ trong Ơn Thánh đỡ nâng, kitô hữu mới thăng hoa dần dần mọi bất toàn còn đọng lại nơi mình.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT PHỤC SINH - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Đức Giê-su Ki-tô đã trỗi dậy từ trong cõi chết, Alleluia !!! Trong niềm vui mừng Chúa chiến thắng tử thần và sống lại hiển vinh, chúng ta hân hoan dâng Chúa những lời nguyện xin:

1. Hội Thánh có sứ mạng loan báo tin mừng, Đức Kitô tử nạn và phục sinh cho toàn thể nhân loại. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mọi thành phần dân Chúa trong Hội Thánh, luôn nhiệt tâm chu toàn sứ mạng cao quý này, bằng lời cầu nguyện và rao giảng, bằng gương sáng đức Tin của mình.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Đức Kitô Phục Sinh, đã chiến thắng tội lỗi và sự chết để nhân loại được sống. Chúng ta cầu xin cho các Kitô hữu biết can đảm chống trả tội lỗi, luôn kiên trung sống tốt lành và thánh thiện, để nên giống Cha trên trời là Đấng toàn năng thiện hảo.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Trong đêm Phục Sinh, nhiều anh chị em dự tòng được vinh phúc lãnh nhận bí tích Thánh Tẩy, xứng đáng làm con Chúa và Giáo Hội. Chúng ta cầu xin cho họ luôn kiên trì vững tin nơi Chúa, đặc biệt cho những cha mẹ đỡ đầu biết sống đạo tốt, trợ lực đức tin mạnh mẽ cho các con thiêng liêng của mình.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Các tông đồ ngày xưa, sau khi trực tiếp thấy Chúa sống lại, đã hiên ngang rao giảng và làm chứng cho Tin Mừng Phục Sinh. Chúng ta cầu xin Chúa cho cộng đoàn chúng ta, mạnh dạn tuyên xưng vào Chúa Phục Sinh, sẵn lòng hy sinh phụng sự Chúa, hăng hái giới thiệu Chúa đến cho muôn người.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Kitô Phục Sinh! Chúa đã chiến thắng tội lỗi và sự chết, tái tạo trong chúng con một nguồn sống mới. Xin giúp chúng con biết chân thành lắng nghe Lời Chúa, cùng nhiệt tâm dấn thân theo Chúa đến cùng. Chúa là Đáng hằng sống và hiển tri muôn đời. ■

CHÚA NHẬT II PHỤC SINH - B

Ngày 7.4.2024

LỜI CHÚA: Ga 20,19-31

Vào chiều ngày ấy, ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do Thái. Đức Giêsu đến, đứng giữa các ông và nói: “Bình an cho anh em!” Nói xong, Người cho các ông xem tay và cạnh sườn. Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa. Người lại nói với các ông: “Bình an cho anh em! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em.” Nói xong, Người thở hơi vào các ông và bảo: “Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ.” Một người trong Nhóm Mười Hai, tên là Tôma, cũng gọi là Đì-đỵ-mô, không ở với các ông khi Đức Giêsu đến. Các môn đệ khác nói



với ông: “Chúng tôi đã được thấy Chúa!” Ông Tôma đáp: “Nếu tôi không thấy dấu đinh ở tay Người, nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và không đặt bàn tay vào cạnh sườn Người, tôi chẳng có tin.” Tám ngày sau, các môn đệ Đức Giêsu lại có mặt trong nhà, có cả ông Tôma ở đó với các ông. Các cửa đều đóng kín. Đức Giêsu đến, đứng giữa các ông và nói: “Bình an cho anh em.” Rồi Người bảo ông Tôma: “Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn

Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin.” Ông Tôma thưa Người: “Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!” Đức Giêsu bảo: “Vì đã thấy Thầy, nên anh tin. Phúc thay những người không thấy mà tin!” Đức Giêsu đã làm nhiều dấu lạ khác nữa trước mặt các môn đệ; nhưng những dấu lạ đó không được ghi chép trong sách này. Còn những điều đã được chép ở đây là để anh em tin rằng Đức Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sự sống nhờ danh Người.

SUY NIỆM: NHẬN THỨC BẰNG ĐỨC TIN

Người Việt Nam quan niệm: “Xem bằng mắt, bắt tận tay”. Thế nên, họ chỉ tin vào những gì mắt thấy tai nghe, tay sờ, mũi ngửi. Đôi khi, họ không dễ đón nhận những gì chưa thấy hoặc nghe có vẻ khó tin. Với những người đó, “Thấy mới Tin”. Không thấy rõ ràng, sao mà tin được? Lòng tin thực nghiệm ấy xem ra có vẻ đồng dạng với nhận thức của tông đồ Tôma trong Tin Mừng hôm nay: “Nếu tôi không thấy dấu định ở tay Người, nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ định và không đặt bàn tay vào cạnh sườn Người, tôi chẳng có tin.” Ga 20,25

Bình thường, đứng trước một sự kiện, con người có thể nhận thức bằng nhiều cách thế khác nhau. Một anh mù bước vào quán cà phê điểm tâm sáng. Nhân viên phục vụ mang đến trước mặt anh một ly cà phê đen. Làm thế nào để anh nhận ra chắc chắn đó là ly cà phê nóng? Có 3 cách giúp anh nhận thức: anh có thể dùng lưỡi (vị giác) để nếm hương vị cà phê, anh có thể dùng mũi ngửi thấy mùi (suy luận) biết đó là cà phê, hoặc anh có thể hỏi người bạn ngồi bên cạnh sáng mắt (niềm tin) giúp xác nhận đúng là ly cà phê.

Qua đó, ta thấy anh mù nhận thức được sự vật, nhờ: giác quan, lý trí, niềm tin.

Với ba cách nhận thức trên, có những sự kiện cụ thể trước mắt ta dễ dàng kiểm chứng, với lý trí và giác quan. Song có nhiều sự kiện xa vời, tay ta không vươn tới, chân ta không đi đến đó, làm sao ta biết rằng nó có? Chắc chắn, lúc ấy ta chỉ có thể nhận thức bằng niềm tin. Làm sao ta biết có Disney World khi chưa lần nào đặt chân đến thành phố Orlando, Florida (Hoa Kỳ)? Làm thế nào để hiểu định luật Vạn Vật Hấp Dẫn, nếu không có đầu óc thiên tài của Isaac Newton, khám phá ra sức hút của trái đất? Bởi đó, ta chỉ mở rộng kiến thức do tin vào thế

giá nhà khoa học, tin vào sự kiểm chứng của thế giới.

Rõ ràng có nhiều sự kiện ta không thể trực tiếp dùng mắt thấy, tai nghe mà nhận thức đủ. Phải cần đến một nhãn quan khác ngoài đôi mắt thịt của mình. Ta quen gọi đó là con mắt đức tin. Nhận thức bằng đức tin luôn quan trọng và cần thiết. Ngày lãnh nhận bí tích Thánh Tẩy, vị đại diện Giáo Hội đã hỏi thụ nhân: “Con xin Hội Thánh điều gì?”. “Thưa, con xin đức Tin”. Đúng vậy, đức Tin chiếm vai trò chủ yếu trong đời sống đạo người kitô hữu. Có những lúc họ sống đạo khô khan, không kinh lễ hàng tuần, không giáo lý bồi dưỡng: đức Tin trong họ như viên ngọc quý, cất giữ mãi, khó phát triển vì thiếu sự tưới gội của ơn Thánh. Thế nhưng một khi họ giữ đạo sốt sắng trở lại, lễ lạy mỗi tuần, kinh hạt thường xuyên, giáo lý đào sâu học hỏi,

đức Tin ấy dễ nẩy mầm sinh hoa kết trái gấp trăm lần.

Nhà vi trùng học, phải sử dụng kính hiển vi mới thấy được tổ tường các vi khuẩn. Nhà thiên văn học cũng cần có viễn vọng kính, mới quan sát được các hiện tượng tinh tú trên bầu trời. Người ki-tô hữu cũng thế, họ cần con mắt đức tin để thấy Chúa Giêsu hiện diện trong nhiệm tích Thánh Thể. Con mắt đức tin ấy giúp họ xác tín vào sự sống đời sau, nơi con người sẽ được hạnh phúc viên mãn, sau khi già từ cuộc sống hiện tại.

Tóm lại, con mắt đức tin giúp ta tuyên xưng Chúa đã sống lại thật từ trong cõi chết. Niềm tin ấy soi sáng cho ta biết “cuộc sống này chỉ thay đổi mà không mất đi”, kẻ đã chết cũng được sống lại với Chúa trong ngày tận thế, được tận hưởng vinh quang với Chúa muôn đời.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT II PHỤC SINH - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Đức Ki-tô Phục Sinh đã sống lại từ cõi chết, đem lại niềm tin, an vui và hy vọng cho tất cả những ai tin vào Ngài. Trong bầu khí hoan lạc của mùa Phục Sinh, chúng ta cùng dâng lên Chúa những lời khẩn nguyện thiết tha:

1. Hôm nay là Chúa Nhật đặc biệt tôn kính Lòng Chúa Thương Xót. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho Lòng Thương Xót của Chúa đổ xuống tràn trề trên thế giới hôm nay, để muôn dân nhận biết tình thương cứu độ của Chúa, mà mở rộng tâm hồn tin nhận Chúa là Thiên Chúa duy nhất và hằng hưu.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Đời sống bác ái và đạo đức của các tín hữu thời Giáo Hội sơ khai, là chứng tá tuyệt vời cho niềm tin vào Chúa Kitô Phục Sinh. Chúng ta cầu xin Chúa cho mọi kitô hữu, biết hy sinh và rộng tay giúp đỡ anh chị em đồng loại, siêng năng lần hạt và dâng lễ sốt sắng để làm chứng cho Chúa giữa muôn người.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. “Phúc cho những ai không thấy mà tin”. Chúng ta dâng lời cầu xin cho những người đang hấp hối trên giường bệnh. Xin Chúa giúp họ lạc quan, khám phá ra dung mạo từ bi nhân hậu của Chúa là Đấng giàu lòng thương xót. Nhờ đó, họ gia tăng niềm tin vào Chúa mà lãnh nhận ơn Cứu Độ của Ngài.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Đức Kitô sống lại trực tiếp hiện ra với các tông đồ, sai các ông ra đi làm chứng về tin mừng Chúa Phục Sinh. Chúng ta cầu xin cho cộng đoàn chúng ta, biết mạnh dạn làm chứng về Chúa bằng đời sống công bình bác ái, luôn đoàn kết yêu thương hiệp nhất trong cùng một đức Tin, một Phép Rửa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu Phục Sinh! Chúa đã đến củng cố niềm tin cho các tông đồ, cùng ban bình an cho các ông. Xin thương trợ lực Giáo Hội Chúa đang trên đường lữ thử trần gian, cũng cần đến sự bình an và củng cố của Chúa, hầu đứng vững trước mọi hiểm nguy sóng gió ba thù. Chúa là Đấng hằng sống và hiển tri muôn đời. ■

CHÚA NHẬT III PHỤC SINH - B

Ngày 14.4.2024

LỜI CHÚA: Lc 24,35-48

Khi ấy hai ông thuật lại những gì đã xảy ra dọc đường và việc mình đã nhận ra Chúa thế nào khi Người bẻ bánh. Các ông còn đang nói, thì chính Đức Giêsu đứng giữa các ông và bảo: “Bình an cho anh em!” Các ông kinh hô hallelujah, tưởng là thấy ma. Nhưng Người nói: “Sao lại



hoảng hốt? Sao lòng anh em còn ngờ vực? Nhìn chân tay Thầy coi, chính Thầy đây mà! Cứ rờ xem, ma đâu có xương có thịt

như anh em thấy Thầy có đây?" Nói xong, Người đưa tay chân ra cho các ông xem. Các ông còn chưa tin vì mừng quá, và còn đang ngỡ ngàng, thì Người hỏi: "Ở đây anh em có gì ăn không?" Các ông đưa cho Người một khúc cá nướng. Người cầm lấy và ăn trước mặt các ông. Rồi Người bảo: "Khi còn ở với anh em, Thầy đã từng nói với anh em rằng tất cả những gì sách Luật Mô-sê, các Sách Ngôn Sứ và các Thánh Vịnh đã chép về Thầy đều phải được ứng nghiệm." Bấy giờ Người mở trí cho các ông hiểu Kinh Thánh và Người nói: "Có lời Kinh Thánh chép rằng: Đấng Kitô phải chịu khổ hình, rồi ngày thứ ba, từ cõi chết sống lại; phải nhân danh Người mà rao giảng cho muôn dân, bắt đầu từ Giêru-salem, kêu gọi họ sám hối để được ơn tha tội. Chính anh em là chứng nhân về những điều này".

SUY NIỆM: NHÂN RA CHÚA TRONG ĐỜI

Đức Giêsu Kitô đã chết thật. Những kẻ theo Chúa cứ tưởng rằng: thế là hết. Họ quên hẳn mọi nhắc nhở mà Ngài đã hứa với họ trước kia. Họ đâu ngờ Chúa đã sống lại ba ngày sau đó. Thậm chí Ngài hiện ra trước mặt mà họ vẫn không hay biết. Maria Madalena cứ tưởng Chúa

là người làm vườn (Ga 20,15). Hai môn đệ Emmaus cứ lầm tưởng Chúa là người khách lạ, sống ngoài thành Giêrusalem (Lc 24,18). Nhóm Mười Một họp kín trong nhà, vừa thấy Chúa đến, cứ ngỡ rằng họ đang thấy một bóng ma (Lc 24,39). Rồi sau đó, Chúa xuất hiện với họ ở biển hồ Tiberia khi trời vừa tảng sáng. Bảy môn đệ đi lưới cá hôm ấy, cứ nghĩ rằng Chúa là người khách lạ đi dạo ngoài bờ biển (Ga 21,4).

Chúa có đó, Chúa đứng tỏ tường ở đó: tại sao những kẻ thân tín chưa nhận ra Chúa, khi Ngài đến với họ? Thưa: vì tình cảm thương tiếc người đã khuất bóng còn trùi nặng trong họ, vì tâm trí họ còn đang bối rối sợ hãi, e ngại người lạ đến phiền quấy mình vì Thầy Chí Thánh đã mất. Cũng có thể, cõi lòng họ còn lưu luyến và vương vấn về một thần tượng vừa gục ngã, nên mắt họ mãi u mờ, buồn bã. Điều cần thiết là họ cần mở to đôi mắt Đức Tin để nhận biết Chúa thực sự vẫn đang đồng hành bên họ.

Albert Schweitzer là một bác sĩ danh tiếng người Đức. Giữa lúc tiền tài, danh vọng, sự nghiệp đang phát triển ở Tây Âu, tự dừng ông rời bỏ mọi tiền nghi sung sướng, để cống hiến 2/3 cuộc đời còn lại của mình cho những người bệnh tật xú

Gabon, Phi Châu. Tại vùng đất khô cằn, nắng cháy khắc nghiệt đó, Albert Schweitzer đã khai hoang cả chục mẫu đất vùng Lambéreine thành một đô thị hồi sinh, cấy trồng thực phẩm tốt tươi. Qua bao nhiêu năm khổ nhọc, ông đã cùng cư dân địa phương dựng lên một bệnh viện rộng lớn, chữa trị miễn phí cho bao bệnh nhân phải sống trong môi trường kém vệ sinh.

Với cái nhìn đức tin, vị bác sĩ tốt lành ấy luôn nhận ra hình ảnh Chúa Giêsu, bị khổ đau nơi anh chị em đau yếu. Năm mươi năm dài phục vụ, bệnh viện của Albert Schweitzer đã chữa lành cả trăm ngàn dân nghèo khổ. Cuối cùng ngày 04/9/1965, ông từ giã cõi đời trên cánh tay đen đúa của những người không cùng ngôn ngữ, màu da với mình. Dù không sờ đụng tay chân của Chúa phục sinh, nhưng vị bác sĩ giàu lòng nhân ái đó, đã chạm vào những vết thương của những hiện thân Đức Kitô khổ đau. Dù không trực tiếp thấy Chúa phục sinh trong đời, nhưng

ông đã nhận ra các bệnh nhân mang hình ảnh Đức Kitô.

Chỉ trong Thần Khí Chúa soi sáng, ta mới nhạy bén nhận ra Chúa dễ dàng. Phêrô và Gioan cùng bước vào huyệt đá, đều thấy “xác Chúa mất, mộ trống” nhưng chỉ có “người môn đệ Chúa yêu” nhớ lại lời Thầy nói xa xưa, nên mới nhận thức rõ Thầy đã sống lại. Đôi khi trong tư duy mê muội, ta dễ mong một Thiên Chúa cao sang hơn là tin Ngài, ở nơi người nghèo bị hẩm hiu số phận. Đôi khi trong định kiến quen thuộc, ta dễ muốn một Đức Kitô vinh thăng hơn là chịu đóng đinh trên thập giá. Đôi khi với suy nghĩ tự mãn, ta dễ thích một Giáo Hội thống trị, hơn là bị khuynh đảo bởi các thế lực trần gian.

Thiết tưởng, khi ta biết nâng cao trí lòng hướng thượng lên Chúa, biết động não nhớ lời Kinh Thánh mà Chúa đã nói, biết đắm mình trong hồn tâm cầu nguyện; lúc ấy ta mới hy vọng nhận thực ra Chúa trong từng trạng huống cuộc đời sống đạo của mình.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT III PHỤC SINH - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến. Biến cố Đức Kitô Phục Sinh, làm thay đổi nỗi trạng của nhiều môn đệ: kẻ nhận ra ân sủng Chúa, đã thấy và đã tin; người thất vọng buông xuôi. Thế nên, Ngài đã hiện đến giữa các ông, giúp họ tái tạo được bình an. Tin tưởng vào tình yêu thương cứu độ của Chúa, chúng ta cùng dâng lời nguyện xin:

1. Đức Giêsu đứng giữa các ông và chúc “Bình an cho anh em”. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa, ban cho Hội Thánh luôn bình an giữa mọi cơn thử thách thế trắc, như xưa Chúa đã cung cố và ban an bình cho các môn đệ Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Có biết bao niềm âu lo, sợ hãi đang đè nặng khắp thế giới: chiến tranh, khủng bố, bệnh tật, ôn dịch, đàm áp, bạo lực... Chúng ta cầu xin Chúa cho những anh chị em đang gặp hoạn nạn, được cung cố đức tin và hy vọng nơi Chúa, mong Ngài trợ lực cứu thoát họ khỏi mọi đau khổ lầm than.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Đức Ki-tô đã sống lại, nhưng còn mang nhiều thương tích trên người vì tội lỗi loài người xúc phạm. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các tội nhân, biến thành tâm sám hối, tin tưởng vào Ôn Thánh Chúa tha thứ, không cố tình phạm tội mất lòng Chúa nữa.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Vẫn còn nhiều bất hòa, chia rẽ trong sinh hoạt sống đạo của Giáo Xứ. Chúng ta cầu xin cho ánh sáng Phục Sinh của Chúa, chiếu soi và lan tỏa đến tâm hồn mọi Kitô hữu, giúp họ kiến tạo bình an hiệp thông với nhau, xây dựng cộng đoàn mỗi ngày một tốt đẹp hơn.

Chúng con cầu xin Chúa.

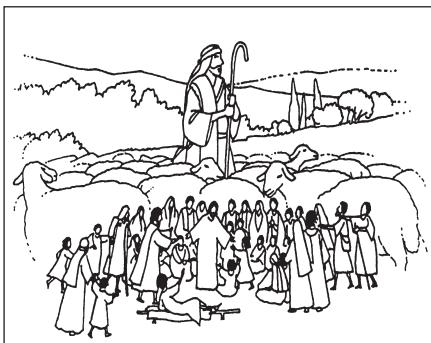
KẾT THÚC: Lạy Chúa! Con Một Chúa đã chịu chết và sống lại, để cứu chuộc chúng con khỏi chết muôn đời. Xin giúp chúng con hết lòng tin mến Chúa, nhiệt tâm làm chứng cho Tin mừng Phục Sinh và hy sinh phục vụ muôn người. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. ■

CHÚA NHẬT IV PHỤC SINH - B

Ngày 21.4.2024

PHÚC ÂM: Ga 10,11-18

Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên. Người làm thuê, vì không phải là mục tử, và vì chiên không thuộc về anh, nên khi thấy sói đến, anh bỏ chiên mà chạy. Sói vồ lấy chiên và làm cho chiên



tán loạn, vì anh ta là kẻ làm thuê, và không thiết gì đến chiên. Tôi

chính là Mục Tử nhân lành. Tôi biết chiên của tôi, và chiên của tôi biết tôi, như Chúa Cha biết tôi, và tôi biết Chúa Cha, và tôi hy sinh mạng sống mình cho đoàn chiên. Tôi còn có những chiên khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về. Chúng sẽ nghe tiếng tôi. Và sẽ chỉ có một đoàn chiên và một mục tử. Sở dĩ Chúa Cha yêu mến tôi, là vì tôi hy sinh mạng sống mình để rồi lấy lại. Mạng sống của tôi, không ai lấy đi được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy. Đó là mệnh lệnh của Cha tôi mà tôi đã nhận được.”

SUY NIỆM: **CHỦ CHIÊN-ĐÀN CHIÊN**

Có một lần Nữ tu Têrêsa Calcutta sang thăm nước Liên Xô, chính phủ cộng sản ngờ ý mong Mẹ lập một chi nhánh của hội dòng Thừa Sai Bác Ái, tại đất nước xã hội chủ nghĩa đó. Mẹ Têrêsa đồng ý sẽ gửi các nữ tu đến Liên Xô với yêu cầu, có thêm một linh mục sinh hoạt bên cạnh giúp nhà dòng. Chính phủ bèn thắc mắc: tại sao lại cần một nam linh mục phục vụ chung với các soeur? Mẹ khéo léo trả lời: “Chúng tôi cần có linh mục, để mỗi ngày dâng lễ cho các chị em. Sở dĩ các nữ tu có đủ nghị lực phục vụ chăm sóc bệnh nhân, an

ủi người đau yếu thường xuyên, là nhờ Mình Thánh Chúa mà họ rước lễ mỗi ngày”.

Đúng vậy, có linh mục mới có thánh lễ. “Nếu thiếu linh mục, con người sẽ không được nhận bí tích Tha Tội, cũng không lãnh nhận Mình Máu Thánh Chúa. Dĩ nhiên, không có linh mục, con người sẽ không có Chúa Giêsu ngự trong mình”. Sự hiện diện của linh mục, làm việc trên cánh đồng Giáo Hội bao giờ cũng cần thiết. Hơn lúc nào hết, Mẹ Têrêsa ý thức rõ điều ấy. Mẹ cần có linh mục hiện diện thường xuyên, giúp cử hành phụng vụ Thánh Thể, ban lương thực siêu nhiên cho các nữ tu. Hôm nay, Chúa Nhật Chúa Chiên Lành, toàn thể Giáo Hội cầu nguyện đặc biệt cho Ông Thiên Triều tu trì: cho các linh mục và những anh chị em tu sĩ, cho các bạn trẻ đáp lại tiếng Chúa, dấn thân trong ơn gọi đi tu.

Lời Chúa nói hôm nay: “Chiên Ta nghe tiếng Ta. Ta biết chúng và chúng biết Ta” (Ga 10,14). Xứ sở Do Thái với nhiều đồng cỏ xinh tươi, nên họ quen nuôi chiên thu lợi nhuận kinh tế cho gia đình. Sáng sớm Chiên nghe tiếng hiệu còi quen thuộc của chủ chiên, cùng nhau rời chuồng đi theo người chăn đến sườn đồi đầy cỏ non. Lúc chiều tàn, chiên no bụng được kẻ

chǎn lùa về chuồng, có cửa ra vào và hàng rào vây kín mít. Ké gian đêm đến không thể lén vào trộm cắp được, vì chủ chiên ở ngay bên cửa chuồng.

Vì thế, sự liên đới giữa chủ chiên và đàn chiên luôn gắn bó mật thiết. Khi được Chúa chọn là lãnh đạo đưa dân Do Thái rời khỏi Ai Cập, đi về Đất Hứa. Ông Môsê, liên tục đêm ngày theo sát đàn chiên dân Israel của ông. Suốt bốn mươi năm lang thang trong sa mạc, ông tiếp xúc thường xuyên với Chúa và truyền đạt Thánh Ý Chúa cho dân nhận biết. Cũng vậy, khi sắp lìa bỏ các môn đệ về Trời, Đức Giêsu Kitô đã trao cho tông đồ Phêrô sứ vụ cao quý: “Hãy chăm sóc các chiên của Thầy” (Ga 21,17), thánh nhân luôn hăng hái

chăm sóc và bảo vệ đàn chiên của Giáo Hội sơ khai, giữa muôn vàn thử thách chông gai.

Là Kitô hữu của Chúa đã thiết lập Giáo Hội trên đá tảng Phêrô, ta hãy chăm chú lắng nghe lời dạy Tông truyền từ Đức Thánh Cha Phanxico, từ Đức Giám Mục là mục tử chăn dắt đàn chiên Giáo Phận. Bên cạnh các ngài, có những linh mục cộng tác đắc lực, đang phụ giúp mục vụ tại các giáo xứ. Biết lắng nghe tiếng Chúa qua Kinh Thánh, biết xin vâng thực thi ý Chúa, qua sự hướng dẫn đạo lý của chủ chăn, biết chung tay làm việc tông đồ giáo dân nơi giáo xứ: đó là những phương thức hữu hiệu giúp đàn chiên có cơ hội hiệp thông gần gũi với chủ chiên của mình.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT IV PHỤC SINH - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Đức Giêsu Kitô là Mục Tử nhân lành, đã hy sinh mạng sống mình cho đàn chiên. Được vinh dự nhận lãnh ơn Chúa cứu độ qua giá máu của Ngài trên thập giá, chúng ta tri ân cảm tạ Chúa, cùng tha thiết dâng Ngài những lời cầu nguyện sau đây:

1. Chúng ta cầu nguyện cho Đức Giáo Hoàng Phanxico, các Hồng Y, các Giám mục và Linh mục trong Giáo Hội. Xin Chúa ban cho các ngài được khôn ngoan và mạnh khỏe, nhiệt thành theo gương Chúa Giêsu sống yêu thương và chăm sóc tận tình cộng đoàn ki-tô hữu đã được Chúa trao ban.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. “Lúa chín đầy đồng, thợ gặt thí ít”. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa ban cho Giáo Hội nhiều tâm hồn thiện chí, luôn quảng đại hy sinh làm thợ gặt trong cánh đồng truyền giáo bao la của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Gia đình là vườn ươm trồng ơn gọi cho Giáo Hội. Chúng ta cầu nguyện cho các bậc phụ huynh, biết nuôi dưỡng giáo dục đức tin con cái được đầy đủ, giúp các bạn trẻ trau dồi nhân đức ki-tô giáo tốt đẹp, sẵn lòng quảng đại hiến dâng đời mình sống ơn gọi linh mục và tu sĩ.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Hôm nay, ngày cầu nguyện cho Ôn Thiện Triệu tu trì. Chúng ta cầu xin cho các gia đình trong cộng đoàn tích cực đóng góp vào công cuộc đào tạo các linh mục và tu sĩ cho Giáo Hội, tham gia vào Hội Bảo Trợ Ôn Thiện Triệu, cầu nguyện và hy sinh nâng đỡ những ơn gọi đi tu trong các Giáo Phận và dòng tu.

Chúng con cầu xin Chúa.

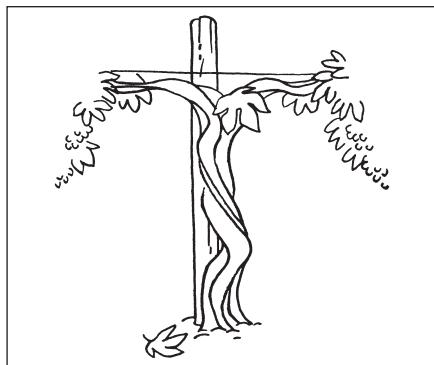
KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu là Mục Tử tốt lành! Xin giúp chúng con luôn là những con chiên ngoan hiền của Chúa, biết thành tâm vâng nghe tiếng Chúa dạy bảo, qua lời các chủ chăn mà Chúa đã tuyển chọn. Xin biến đổi chúng con thành những tông đồ nhiệt thành, tích cực xây dựng nước Chúa ở trần gian mỗi ngày một mở rộng hơn. Chúa là Đáng hằng sống và hiển trị muôn đời. ■

CHÚA NHẬT V PHỤC SINH - B

Ngày 28.4.2024

LỜI CHÚA: Ga 15,1-8

Thầy là cây nho thật, và Cha Thầy là người trồng nho. Cành nào gắn liền với Thầy mà không sinh hoa trái, thì Người chặt đi; còn cành nào sinh hoa trái, thì Người cắt tỉa cho nó sinh nhiều hoa trái hơn. Anh em được thanh sạch rồi nhờ lời Thầy đã nói với anh em. Hãy ở lại trong Thầy như Thầy ở lại trong anh em. Cũng như cành nho không thể tự mình sinh hoa trái, nếu không gắn liền với cây nho, anh em cũng thế, nếu không ở lại trong Thầy. Thầy là cây nho, anh



em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được. Ai không ở lại trong Thầy, thì bị quăng ra ngoài như cành nho và sẽ khô héo. Người ta nhặt lấy, quăng vào lửa cho nó cháy đi. Nếu anh em ở lại trong

Thầy và lời Thầy ở lại trong anh em, thì muốn gì, anh em cứ xin, anh em sẽ được như ý. Điều làm Chúa Cha được tôn vinh là: Anh em sinh nhiều hoa trái và trở thành môn đệ của Thầy.

SUY NIỆM: HIỆP THÔNG VỚI CHÚA

Thời thơ ấu trước 1975, tôi hiếm khi nào thấy trái nho xuất hiện trên phố chợ Saigon, ngoài những sạp hàng bày bán sang trọng trong chợ Bến Thành. Trong một dịp nghỉ hè năm 1971, tình cờ được ghé thăm đan viện dòng Xitô ở Mỹ Ca (Cam Ranh), tôi thích thú nhìn từng chùm nho nặng trĩu nơi trang trại rộng rãi bao quanh đất nhà dòng. Thực vậy, đất Ninh Thuận (Phan Rang) xưa nay vốn là môi trường thuận lợi và thích hợp, cho việc trồng nho phát triển tại VN

Bình thường, nho được cấy trồng mọc tua tủa theo giàn. Trời vừa vào Xuân, cành nho vươn cao trổ lá, hoa tươi tốt. Khi nắng Hè chiếu tỏa, trái nho dần dần tăng trưởng to mơn mởn, trông thật mát mắt. Gió Thu sang, nho bỗng chín đỏ nặng trĩu theo từng chùm, sẵn sàng cho vụ thu hoạch rộn rã. Giàn nho nẩy sinh hoa trái tốt nhờ nhựa nguyên từ gốc rễ, chuyển thông đến các cành nho, sức sống được lưu truyền liên tục, làm tăng trưởng toàn

thân nho rộ trái.

Rõ ràng, nho đơn bông kết trái đẹp nhờ cành nho dính chặt gắn bó với thân cây nho, với gốc nho. Nếu cành ấy không bám chặt thân nho, ắt sẽ không sinh hoa trái, bó buộc chủ vườn cuối vụ phải chặt nó đi. Trường hợp cành nho phát triển tươi tốt, họ sẽ cắt tỉa bớt để nho sinh lợi nhiều hoa trái hơn (Ga 15,2). Thế nên, việc gắn bó liên kết giữa cành nho với thân cây nho luôn quan trọng, cần thiết. Bởi lẽ sự dính chặt ấy tạo nên khối thuần nhất, giúp Nho sống vững, tăng trưởng và sinh lợi dễ dàng.

Đời sống con người, không ai là một hòn đảo: sống là sống cùng, sống với người khác. Nếu không liên đới hiệp thông cộng tác với nhau, con người sẽ khó đạt thành công. Học sinh đến lớp không nghe sự giảng dạy của giáo viên, thì “không Thầy đố mấy làm nên”. Con cái trong nhà không vâng theo sự dạy dỗ của cha mẹ, thì “cá không ăn muối cá ươn, con cãi cha mẹ trăm đường con hư”. Chú chim non bay chập chững, không bay theo sự hướng đạo của chim mẹ, thì khó mà “tung cánh chim tìm về tổ ấm”.

Khi nhập tu vào đan viện dòng kín Lisieux (Pháp), nữ tu Têrêsa Hài Đồng khát khao được kết hợp với Chúa luôn mãi. Đêm ngày, chị kinh nguyện âm

thầm và thực hiện những hy sinh bản thân làm lễ vật hy sinh, dâng hiến cho tình yêu dung thứ Chúa. Chị khẩn cầu lửa tình yêu Chúa thiêu đốt tâm hồn chị, để muôn làn sóng từ ái, giấu ẩn nơi Chúa được tràn lan trong chị. Thế nên, với con đường thơ ấu thiêng liêng, nữ tu Têrêsa Hài Đồng đã sống đời nội tâm sâu đậm, gắn bó với Chúa mật thiết trong từng phút giây.

Cuộc sống người ki-tô hữu, cũng cần hiệp thông với Chúa mỗi ngày như vậy. Đọc Kinh Thánh, học hỏi lời Chúa, sống

Phúc Âm hàng ngày theo lời Chúa dạy. Cầu nguyện và giữ lòng thanh sạch để rước lễ, kết hợp với Chúa Giêsu Thánh Thể hiện diện trong linh hồn mình mỗi ngày. ‘Đức tin không việc làm là đức tin chết’. Kẻ sống đạo thờ ơ, như càne nho khô héo, nếu không bám chặt Đức Kitô bằng ơn Chúa, khó mà nên thánh dễ dàng. Ta hãy liên kết đời sống đức tin trong Chúa thường xuyên, như chính thánh Phaolo đã tự hào: “Tôi sống, song không phải là tôi sống, nhưng Đức Kitô sống trong tôi” (Gl 2,20).

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT V PHỤC SINH - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Chúa Kitô Phục Sinh trong Tin Mừng hôm nay, đã mời gọi chúng ta sống kết hợp với Chúa, để phát sinh nhiều hoa trái thiêng liêng. Chúng ta thành tâm đáp lại lời kêu gọi của Chúa cùng dâng Ngài những lời nguyện xin:

1. “Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái”. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho Giáo Hội và hàng Giáo Phẩm luôn liên kết chặt chẽ trong Đức Kitô, biết chăm lo và gìn giữ cho mọi thành phần dân Chúa được hiệp nhất.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. “Điều làm cho Chúa Cha được tôn vinh là anh em sinh nhiều hoa trái và trở thành môn đệ của Thầy”. Chúng ta cầu xin Chúa cho các tu sĩ nam nữ đang dấn thân theo Chúa, luôn gắn bó đời nội tâm mật thiết với Chúa, kín mít ơn thánh dồi dào, hầu tăng triển đời tu mỗi ngày một thánh đức hơn.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Nhiều ki-tô hữu hôm nay đã xa lìa Chúa vì ham mê của cải danh vọng lạc thú. Chúng ta cùng cầu xin Chúa thương giúp họ biết ăn năn sám hối, trở lại hiệp thông với Chúa là nguồn an vui hạnh phúc.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Gắn bó mật thiết với Đức Giêsu Kitô là thái độ căn bản của người kitô hữu. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho cộng đoàn chúng ta, biết liên kết thường xuyên với Chúa bằng việc cầu nguyện, thành tâm lắng nghe lời Chúa và sốt sắng lãnh nhận Thánh Thể Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

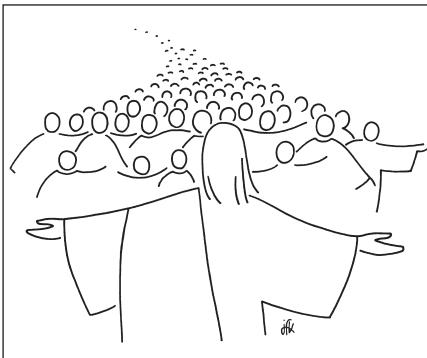
KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu! Chúa là cây nho, chúng con là cành nho. Xin Chúa là nguồn ơn thánh hóa trợ lực chúng con mỗi ngày, biết sống kết hợp với Chúa trong mọi nơi mọi lúc. Nhờ đó chúng con có thể sinh được nhiều hoa trái thiêng liêng, là phần thưởng muôn đời cho linh hồn chúng con. Chúa là Đấng hằng sống và hiển tri muôn đời. ■

CHÚA NHẬT VI PHỤC SINH - B

Ngày 05.5.2024

LỜI CHÚA: Ga 15,9-17

Chúa Cha đã yêu mến Thầy thế nào, Thầy cũng yêu mến anh em như vậy. Anh em hãy ở lại trong tình thương của Thầy. Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy, như Thầy đã giữ các điều răn của Cha Thầy và ở lại trong tình thương của Người. Các điều ấy, Thầy đã nói với anh em để anh em được hưởng niềm vui của Thầy, và niềm vui của anh em được nên trọn vẹn. Đây là điều răn của Thầy: anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình. Anh em là bạn hữu của Thầy, nếu anh em



thực hiện những điều Thầy truyền dạy. Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết. Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cất cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em tồn tại, hầu tất cả những gì anh em xin cùng Chúa Cha nhân danh Thầy, thì Người ban cho anh em.

Điều Thầy truyền dạy anh em là
hãy yêu thương nhau.

SUY NIỆM:

SỐNG YÊU THƯƠNG NHAU

Năm 1852, một nữ văn sĩ người Mỹ tên Harriet Beecher Stowe, đã viết cuốn tiểu thuyết “Túp lều của chú Tom” gây xôn xao khắp thế giới, đặc biệt nơi đất nước còn phân biệt chủng tộc như Hoa Kỳ. Câu chuyện xoay quanh một người da đen tên Tom, làm nô lệ cho ông chủ da trắng tên Kensi. Do lao động cần mẫn và chăm chỉ, Tom được chủ nông trại tín nhiệm và quý mến. Một ngày nọ, ông Kensi làm ăn thua lỗ bị xiết nợ liên miên. Bon chủ nợ thấy Tom vạm vỡ, đề nghị ông Kensi bán chú Tom đi để trừ nợ. Vì quý trọng nhân cách của Tom, ông Kensi dứt khoát không muốn. Nhưng chú Tom thấy rõ hoàn cảnh khán kiệt của chủ, bèn đề nghị ông Kensi cứ bán mình cho chủ mới, để thoát khỏi cảnh nợ nần.

Về làm nô lệ cho chủ mới, chú Tom phải làm việc vất vả hơn, lại không được tôn trọng như chủ cũ. Bị bóc lột sức lao động tàn nhẫn, Tom lên tiếng tỏ bày ý kiến với chủ, càng bị trù dập nặng hơn. Chuyện bất ngờ xảy ra: Tom bị chủ đánh thê thảm trong đồn điền trống bông,

rồi chết tủi nhục trong túp lều dành cho người nô lệ, không ai hay biết. Câu chuyện tiểu thuyết gây chấn động, vô tình làm bùng nổ cuộc nội chiến Hoa Kỳ giữa hai miền Nam-Bắc 1860-1865. Tình yêu thương của một tôi tớ chân thành dám hy sinh phục vụ giúp ông chủ cũ an lòng. Tình thương ấy có ai ngờ tương phản hẳn với óc vị kỷ, thái độ áp bức của ông chủ mới: kẻ thống trị độc ác, cố tình b López chết cái tâm nhân ái với tha nhân.

Lời Chúa mời gọi ta hôm nay “Hãy yêu thương nhau”. Ai không yêu thương thì không biết Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là tình yêu. Đức Giêsu Kitô, Con Một Thiên Chúa đã yêu thương nhân loại tột độ và “yêu cho đến cùng”. Ngài chữa lành bao đau đớn khổn khổ các bệnh nhân: mù, què, câm, điếc, cùi, bại liệt... Ngài giải thoát bao thập giá đè nặng tâm trí con người: kẻ bị quỷ ám bởi thần ô uế xâm nhập, người bị kết án oan ức bởi thế lực thống trị, kẻ bị cô lập bởi những thành kiến dư luận khắt khe. Thật chí, Chúa sẵn sàng đón nhận nhiều cực hình để chết thay cho nhân loại, giúp họ nhận được ơn cứu rỗi.

Không có tình yêu thương nào cao quý cho bằng, kẻ đã thí mạng sống mình vì người mình yêu. Giá trị nổi bật của tình yêu

thương, hệ tại ở Hy Sinh và San Sê. Nhẫn nhục chịu đựng giúp đỡ tha nhân, biết đau với cái đau của người và biết vui với sự thành công của họ. Dám thực sự cho đi, sẵn lòng làm việc gì đó nhằm mưu ích cho người mình quan tâm: ấy là hy sinh và san sẻ. Tình yêu đáp lại tình yêu. Ân tình đền đáp ân tình. Cuộc sống mỗi người có nhân rộng tình yêu thương, xã hội mới an hòa, êm ám.

Là kitô hữu, mỗi ngày ta tập sống yêu thương nhau, cố gắng xua tan mọi hận thù ghen ghét. Vì

yêu thương chính là giới răn của Chúa. “Đâu có tình yêu thương, ở đó có Đức Chúa” (thánh Phaolo). Tình yêu thương thật cao cả, khi ta dám quên mình bỏ qua mọi cái tôi ích kỷ, mở rộng lòng nhân ái đến với tha nhân. Tình yêu thương đòi buộc ta vượt qua mọi gian khổ, để xây dựng sự hòa hợp lẫn nhau. Chính lúc đó, hy sinh của ta mang giá trị cao độ, như lời thánh Augustino đã xác tín: “Ở đâu có yêu thương thì không còn đau khổ; mà giả như nếu có đau khổ, thì đau khổ ấy lại đáng yêu” biết bao!

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT VI PHỤC SINH - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Yêu thương là giới răn của Chúa. Yêu thương là lẽ sống của người kitô hữu. Chúng ta hãy yêu thương nhau, như Chúa đã yêu thương chúng ta. Tin vào Thiên Chúa là tình yêu, chúng ta quyết tâm vâng theo lời Chúa dạy, cùng tha thiết dâng lời cầu nguyện sau đây:

1. Hội Thánh có sứ mạng kêu gọi mọi người yêu thương nhau, như Chúa đã yêu. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các vị Mục Tử trong Hội Thánh, luôn tận tâm chu toàn sứ mạng ấy, bằng lời giáo huấn và gương sáng đời sống của mình.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Anh em hãy yêu thương nhau, vì tình yêu bắt nguồn từ Thiên Chúa. Chúng ta cầu xin Chúa cho mọi ki-tô hữu luôn nhớ rằng “đạo Công Giáo là đạo của tình thương và bác ái” để qua đó, chúng ta luôn tìm thấy niềm vui khi rộng tay chia sẻ cớm áo cho những người bất hạnh, nghèo khổ.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Giữa lòng đời xã hội hôm nay, có nhiều cơ sở bác ái Công Giáo được thiết lập: trạm phát thuốc miễn phí, nhà tình thương trẻ mồ côi khuyết tật, nhà dưỡng nuôi người già neo đơn, lớp học tình thương giúp trẻ em mù chữ... Chúng ta cầu xin Chúa soi sáng cho các nhà hảo tâm, biết rộng lòng giúp đỡ các trung tâm từ thiện ấy, để công việc bác ái luôn được thực hiện, ủi an bao kẻ khốn cùng.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Đôi khi trong cuộc sống, vẫn có nhiều chia rẽ, bất hòa giữa con người với nhau. Chúng ta cầu xin Chúa cho cộng đoàn xứ đạo chúng ta, biết nhiệt tâm sống theo lời Chúa dạy là “hãy yêu thương nhau”, luôn vui sống an hòa, tha thứ cho nhau luôn.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa! Chúa hằng yêu thương loài người chúng con, luôn sẵn sàng tha thứ mọi lỗi lầm chúng con đã xúc phạm. Nguyện xin tình yêu thương của Chúa tiếp tục lan tỏa và bao trùm trên cuộc sống chúng con, giúp chúng con mỗi ngày nên giống Chúa hơn, trong việc thực thi bác ái với nhau. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. ■

LỄ THĂNG THIÊN - B

Ngày 9.5.2024

LỜI CHÚA: Mc 16,15-20

Người nói với các ông: “Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thụ tạo. Ai tin và chịu phép rửa, sẽ được cứu độ; còn ai không tin, thì sẽ bị kết án. Đây là những dấu lạ sẽ đi theo những ai có lòng tin: nhân danh Thầy, họ sẽ trừ được quỷ, sẽ nói được những tiếng mới lạ. Họ sẽ cầm được rắn, và dù có uống nhầm thuốc độc, thì cũng chẳng sao. Và nếu họ đặt tay trên những người bệnh, thì những người này sẽ được mạnh khoẻ.” Nói xong, Chúa Giêsu được đưa lên trời và ngự bên hữu Thiên Chúa. Còn các Tông Đồ thì ra đi rao giảng khắp nơi, có Chúa cùng hoạt động với các ông, và dùng những dấu lạ kèm theo mà xác nhận lời các ông rao giảng.



SUY NIỆM:

QUÊ TRỜI VĨNH CỬU

Cha Gioan Maria Vianney là một chủ chăn tốt lành, thánh thiện. Ngày về nhậm xứ Ars, cha không biết đường nào dẫn đến nhà thờ giáo xứ, vì chung quanh khu vực giáo đường cỏ mọc um tùm. Vừa thấy một cậu bé địa phương đang nô đùa gần đó, cha nhờ cậu chỉ lối vào nhà thờ. Cậu ta bèn cúi mình len lỏi vào đám cỏ hoang, đi trước vạch đường cho cha Gioan bước theo. Cuối

cùng, ngài cũng đến được thánh đường cổ kính, không có ai chăm sóc đã lâu. Cha nói với cậu bé: “Cám ơn con đã chỉ cho cha đường vào nhà Chúa. Cha hứa sẽ hướng dẫn giúp con đường về Nước Trời, đường lên thiên đàng”.

Quả thật, quê trời hay nước Trời là có thật, vì Chúa Giêsu đã từng hứa hẹn các tông đồ: “Thầy từ Chúa Cha mà đến, và Thầy đã đến thế gian. Nay Thầy lại bỏ thế gian mà đến cùng Chúa Cha” (Ga 16,28). Đó là nơi con người được thấy Thiên Chúa nhân tiên, được tận hưởng hạnh phúc viên mãn, vui sống đời đời. Đó là nơi Thiên Chúa trọng thưởng người công chính, đã suốt đời sống thực thi kính Chúa, yêu người đầy đủ. Đó cũng là nơi ánh sáng chiếu soi, không ngớt lan tỏa vinh quang Thiên Chúa được tỏ rạng.

Mừng lễ Chúa Giêsu được rước lên trời, ta không nên hiểu là các tông đồ tiễn chân Chúa đi vào nơi xa lạ ở trên cao, chẳng còn tương quan mật thiết, chẳng liên lạc gì nữa với con người trần thế. Đúng hơn, ta phải hiểu: Chúa Giêsu lên trời là Ngài già biệt trần gian về với Chúa Cha, nhân tính Ngài được tôn vinh và đồng hưởng vinh quang với Chúa Cha. Đó là một trạng thái diễn tả “vinh quang đích thực

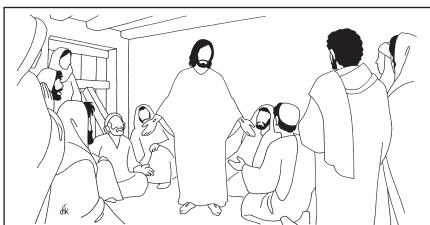
của Chúa”. Chúa Giêsu lên trời, ta không thể thấy Chúa bằng giác quan tự nhiên, (con mắt thế lý) nhưng ta vẫn gặp Ngài với giác quan siêu nhiên (con mắt đức tin).

Chúa an ủi đoàn môn đệ dấu yêu: “Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế”. Ngài lên trời song không lìa bỏ chúng ta mồ côi. Chúa vẫn hiện diện với Giáo Hội mà Ngài đã thiết lập: qua Thánh Kinh, Lời Chúa; qua Thánh Thể, Thịt và Máu Ngài nuôi dưỡng linh hồn nhân loại; qua Thánh Thần mà Ngài xin Chúa Cha sai đến ở cùng Giáo Hội. Bởi đó, khi phục vụ đàn chiên xứ Ars, cha Gioan Vianney liên tục kêu gọi giáo dân của ngài ăn năn sám hối, xét mình xưng tội rước lễ sốt sắng, để được ở bên Chúa luôn mãi. Từng bước từng bước, Cha hướng dẫn mọi con chiên ngài đường về quê Trời vĩnh cửu.

Ai trong chúng ta cũng ước ao ngày nào đó, linh hồn mình được chiêm ngưỡng vinh quang Chúa trên trời vinh phúc. Trong cơn hoạn nạn, ông Gióp luôn mong đợi “ngày tận thế, tôi sẽ từ bụi đất sống lại và trong thân thể này, tôi sẽ được chiêm ngưỡng Đấng Cứu Chuộc tôi” (G 19,26). Để được lên trời ở với Chúa, kitô hữu cần sống giới luật yêu thương trọn hảo, rao giảng về

Chúa bằng việc từ thiện tốt lành. Mẹ Têrêsa Calcutta nói: “Làm chứng nhân Tin Mừng bằng việc bác ái, có sức hút hơn lời giảng”. Hy vọng mỗi ngày ta biết sống thánh giữa đời: tâm luôn hướng thượng, lòng ái mộ các sự trên trời, sống ngày đêm thực thi công bình bác ái... Đó là những

cách thế giúp ta được ở gần Chúa muôn đời.



LỜI NGUYỆN LỄ THĂNG THIÊN - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Đức Giê-su Ki-tô đã lên trời. Ngài về cùng Chúa Cha cũng là Cha chúng ta. Ngài ngự bên hữu Chúa Cha, đồng hưởng vinh quang với Chúa Cha. Chúng ta đồng thanh tung hô Chúa và dâng lời nguyện xin:

1. “Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thụ tạo”. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho toàn thể Hội Thánh, luôn ghi nhớ mệnh lệnh Chúa truyền và cố gắng chu toàn nhiệm vụ loan báo tin mừng Cứu Độ đến cho muôn người.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Nếu không có Chúa hiện diện, con người chẳng làm được việc gì, không thể truyền giáo được thành công. Chúng ta cầu xin Chúa luôn ở cùng chúng ta, ban Thánh Thần trợ lực mọi công việc tông đồ của chúng ta tốt đẹp mãi mãi.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. “Chúa Giê-su được ruốc lên trời và ngự bên hữu Thiên Chúa”. Chúng ta cầu xin cho mọi ki-tô hữu đừng quá say mê những chuyện thế trần, mà lãng quên những việc đạo đức tốt lành, giúp mỗi người được về quê Trời sau này.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Lời nói lung lay, gương bày lôi kéo. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho cộng đoàn chúng ta biết dùng lời cầu nguyện, việc lành phúc đức và gương sáng sống đạo mỗi ngày, giúp tha nhân nhận biết đạo Chúa nhiều hơn.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu! Chúa về Trời là để cho chúng con cũng biết đường lên quê Trời vĩnh phúc. Xin giúp chúng con thực thi mọi huấn lệnh Chúa truyền, tuân giữ mọi điều Chúa dạy bảo để ngày nào đó, chúng con cũng được chiêm ngưỡng vinh quang Chúa muôn đời. Chúa là Đấng hằng sống và hiển tri muôn đời. ■

CHÚA NHẬT LỄ HIỆN XUỐNG - B

Ngày 19.5.2024

PHÚC ÂM: Ga 20,19-23

Vào chiều ngày ấy, ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do-thái. Đức Giêsu đến, đứng giữa các ông và nói: “Bình an cho anh em!” Nói xong, Người cho các ông xem tay và cánh sườn. Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa. Người lại nói với các ông: “Bình an cho anh em! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em.” Nói xong, Người thở hoi vào các ông và bảo: “Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ.”

SUY NIÊM:

NGÔN NGỮ CỦA THẦN KHÍ

Xế trưa ngày 11/3/2011 giờ địa phương, một cơn sóng thần ngoài biển Nhật Bản bất ngờ tràn vào hai thành phố ven biển, gây thiệt hại cho biết bao sinh mạng, tài sản cho xứ sở Phù Tang. Vô số Nhật Kiều khắp thế giới lập tức tìm mọi cách liên lạc, cứu trợ thân nhân bị khốn khổ ở quê nhà. Cả một bầu khí đau thương bao trùm đất nước



“mặt trời mọc”. Muôn người chung một tiếng nói Yêu Thương, sẵn lòng mở rộng tình nhân ái ra sức giúp đỡ dân Nhật. Họ quyết tâm vực nhau dậy từ bao đổ nát điêu tàn.

Trước đó hai ngàn năm, cũng vào buổi trưa đúng ngày lễ Ngũ Tuần, chuyện xảy ra ở Giêrusalem. Bao khách hành hương bất ngờ chứng kiến hiện tượng kỳ lạ: một cơn gió thổi mạnh từ trời, đoạn các lưỡi hình Lửa đậu xuống trên từng người trong Nhóm Mười Hai đang ở trong một căn nhà. Sau đó người ta thấy Phêrô, vị lãnh đạo nhóm mở toang cửa ra, mạnh dạn lên tiếng rao giảng và tuyên xưng. Ông đâu có thông thạo ngoại ngữ, chỉ quen sử dụng nói tiếng bản xứ, nhưng muôn người thập phương đều hiểu.

Ôn thiêng giúp tông đồ Phêrô tuyên xưng: “Đức Giêsu Nazareth mà quý vị đã giết chết, chính Thiên Chúa đã làm cho người sống lại. Chúng tôi xin làm chứng về điều đó.” (Cv

2,32) Ông dùng tiếng mẹ đẻ để cao rao danh Chúa, lật lùng thay 17 sắc dân có mặt ở Giêrusalem hôm ấy, ai nấy đều nghe như Phêrô đang nói đúng ngôn ngữ của mình. Đó là việc Chúa Thánh Thần làm. Vị tông đồ trưởng chỉ rao giảng một ngôn ngữ bản xứ nhưng Thần Khí Chúa đã tác động, uốn lòng mỗi khách hành hương giúp họ hiểu và nghe theo thổ âm của xứ sở họ.

Nói và Hiểu được, thật quan trọng biết bao. Trong tương quan sinh hoạt, ngôn ngữ luôn là yếu tố cần thiết cho con người. Nó diễn đạt mọi tâm tư suy nghĩ, ước vọng cá nhân, giúp nhân loại hiểu nhau hơn. Năm 1887, ông Zamenhoff người Ba Lan, đã dày công nghiên cứu, cố gắng tạo ra một ngôn ngữ chung cho cả thế giới, gọi là Quốc Tế ngữ, giúp các dân tộc có cơ hội thông tri dễ dàng, xích lại gần nhau

hơn. Tiếc thay công trình ấy bị dở dang vì ông chết bất ngờ. Ước vọng cả nhân loại được “tòan cầu hóa” trong cùng một ngôn ngữ chung duy nhất, đành phải khép lại.

Chúa Thánh Thần ngự đến, Ngài canh tân bộ mặt trái đất và đổi mới địa cầu. Ngài thông ban ngôn ngữ của Lòng Mến, ngôn ngữ của Đức Tin, giúp các tông đồ mạnh dạn lên đường, nhiệt tâm đi loan báo khắp nơi một Đức Kitô đã chết và sống lại, mang ơn cứu rỗi cho muôn người. Với niềm tin kiên vững, các ông không ngại nói và làm chứng về một Thiên Chúa yêu thương và cứu độ. Bằng lòng mến cao độ, các ông can đảm chịu đựng mọi gian khó để tuyên xưng Đức Kitô đã tử nạn và phục sinh. Và chỉ trong Thần Khí tác động, các ông mới diễn đạt được ngôn ngữ Tin, Cậy, Mến vào Thiên Chúa chí tôn.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT LỄ HIỆN XUỐNG - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Sau khi Chúa Giêsu lên trời, Ngài đã xin Chúa Cha sai Chúa Thánh Thần đến với các tông đồ, qui tụ các ông hiệp nhất thành một Hội Thánh do Chúa thiết lập. Cảm tạ hồng ân Chúa ban tặng, chúng ta tin tưởng dâng lên Chúa những lời cầu xin sau đây:

1. Chúa Thánh Thần đã đến và hoạt động trong đời sống Giáo Hội. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho mọi thành phần dân Chúa, luôn biết nhận ra vai trò quan trọng của Chúa Thánh Thần, thường xuyên cầu xin Ngài trợ lực và cộng tác với Ngài, trong việc mở mang nước Chúa khắp thế trần.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúa Thánh Thần là ngọn lửa tình yêu của Chúa Cha và Chúa Con. Chúng ta cầu xin Chúa Thánh Thần luôn suối ấm tâm hồn các tín hữu Chúa, giúp họ hăng say công bố sứ điệp yêu thương của Chúa đến với tha nhân chung quanh.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Nhiều người trên thế giới hiện nay, vẫn đam mê sống lầm lạc tội lỗi trong nền văn hóa sự chết. Chúng ta cầu xin Chúa Thánh Thần thương, hoán cải tâm hồn các tội nhân, để họ sớm tỉnh thức trở lại cùng Chúa, tận hưởng tình yêu thương cứu độ của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Tội phạm đến Chúa Thánh Thần là một tội nặng, khó được Chúa thứ tha. Chúng ta cầu xin Chúa cho mọi người trong cộng đoàn chúng ta, luôn yêu mến và cậy trông tin tưởng nơi Chúa, biết lắng nghe và thực thi mọi huấn lệnh mà Chúa Thánh Thần đã soi sáng và hướng dẫn.

Chúng con cầu xin Chúa.

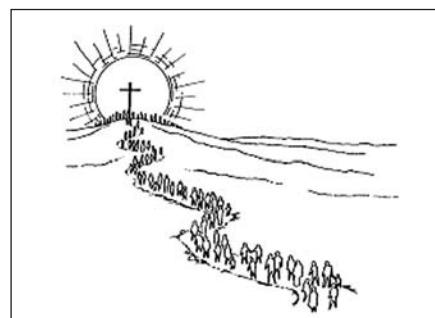
KẾT THÚC: Lạy Chúa! Chúa đã ban Thánh Thần đến với các tông đồ trong ngày lễ Ngũ Tuần. Xin Chúa cũng thương ban Thần Khí cho chúng con, giúp sửa lại mọi sự trong ngoài chúng con, để chúng con can đảm nhiệt tâm làm chứng về Chúa trước mặt muôn người. Chúng con cầu xin nhờ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con. ■

LỄ CHÚA BA NGÔI – B

Ngày 26.5.2024

PHÚC ÂM: Mt 28,16-20

Mười một môn đệ đi tới miền Galilê, đến ngọn núi Đức Giêsu đã truyền cho các ông đến. Khi thấy Người, các ông bái lạy, nhưng có mấy ông lại hoài nghi. Đức Giêsu đến gần, nói với các ông: “Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi



điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế.”

SUY NIÊM:

**HIỆP NHẤT TRONG
YÊU THƯƠNG**

Niềm tin vào Thiên Chúa Ba

Ngôi, là niềm tin căn bản trong Giáo Lý Công Giáo. Tin có một Chúa tối cao duy nhất, mà Ngài có ba ngôi: Chúa Cha, Chúa Con, Chúa Thánh Thần. Ba Ngôi đều là một Chúa và có uy quyền như nhau. Chân lý này đã được Chúa Giêsu, Ngôi Hai Thiên Chúa mạc khải, khi Ngài tâm sự với các tông đồ: “Thầy sẽ xin Chúa Cha và Người sẽ ban cho anh em một Đấng Bảo Trợ khác đến ở với anh em luôn mãi” (Ga 14,16). Lời ấy khiến các ông khó hiểu khi chưa nhận được Thần Khí.

Đúng vậy, Một Chúa Ba Ngôi là mâu nhiệm, con người không sao hiểu thấu và giải thích được. Chỉ có Đức Giêsu, Đấng đã giải thích phần nào giúp ta nhận thức: Chúa Cha là Đấng tạo dựng, Chúa Con là Đấng cứu chuộc và Chúa Thánh Thần là Đấng thánh hóa thế gian. Ba Ngôi đã liên kết hiệp nhất trong tình yêu thương để xây dựng, tái tạo và thăng hoa phát triển vũ trụ này. Bởi thế, với con mắt đức tin, ta tuyên xưng mạnh mẽ mâu nhiệm Chúa Ba Ngôi đó: trong lời nói, việc làm sống đạo mỗi ngày.

Ba Ngôi Thiên Chúa, luôn hiệp nhất trong tình yêu thương với Chúa Giêsu khi Ngài hoạt động giữa thế trần: khi Chúa chịu phép Rửa ở sông Gio-đan

(Mt 3,16-17), khi Ngài hiển dung trên núi cao (Mt 17,5). Thậm chí, khi sai các môn đệ đi công bố Tin Mừng khắp nơi, Chúa mong họ can đảm nhân danh Chúa Ba Ngôi (Mt 28,19). Đặc biệt trong nhiệm tích Thánh Thể: ta cảm nhận Chúa Cha và Chúa Con là một (Ga 10,30), Thần Khí ban sự sống (Ga 6,63) giúp ta tin Đức Giêsu hiện diện thật nơi hình bánh bé nhỏ.

Ba Ngôi Thiên Chúa còn hiệp nhất trong yêu thương, giữa mọi sinh hoạt của Giáo Hội Người. Quả thật Chúa Ba Ngôi luôn hiện diện sinh động qua lời giảng dạy của thánh Phaolô (ICr 12,4-6; 13,13), nơi lời xác tín mạnh mẽ của thánh Athanasio: “Chỉ có một Thiên Chúa duy nhất được rao giảng trong Hội Thánh; Người là Đấng ở trên mọi sự, qua mọi sự và trong mọi sự. Trên mọi sự vì Chúa Cha là nguyên lý và là nguồn mạch, qua mọi sự vì phải qua Ngôi Lời và trong mọi sự vì trong Chúa Thánh Thần”.

Ba Ngôi Thiên Chúa mãi hiệp nhất trong yêu thương, nơi từng lời kinh nguyện tuyên xưng của các kitô hữu. Từng giây từng phút trong đời, người Công Giáo không ngớt làm dấu thánh giá sوت sáng để cao rao Danh Chúa. Họ khoan thai đọc kinh Sáng Danh với lòng tin sâu thẳm, họ

xác tín niềm tin căn bản qua lời kinh Tin Kính tôn vinh Chúa Cha sáng tạo, tri ân Chúa Con cứu độ, thọ ơn Chúa Thánh Thần đã ban ơn thánh hóa. Hơn thế nữa, khi cử hành các giờ kinh phụng vụ mỗi ngày, nhiều tu sĩ còn nhẹ nhàng ca vang “Vinh danh Chúa Cha và Chúa Con cùng vinh danh Thánh Thần Thiên Chúa...”

Thánh Toma d’Aquino viết: “Trí khôn con người thật khó mà có thể tri thức trọn vẹn về Thiên Chúa. Giác quan không thể nào cảm thấy được, chỉ lấy đức Tin

mà bù lại thôi”. Kitô hữu chỉ biết hiệp nhất trong yêu thương với Chúa Ba Ngôi nơi hình ảnh Giáo Hội Người: trong đó Đức Giáo Hoàng, các giáo sĩ và giáo dân hiệp thông nên một, cùng xây dựng mái nhà chung Giáo Hội, mỗi lúc một vững bền giữa thế gian. Sống niềm tin vào Chúa Cha là Chúa thật của ta, cậy trông vào ơn Cứu Chuộc của Chúa Con cùng yêu mến Chúa Thánh Thần là Đấng bảo trợ ta mọi nơi mọi lúc: đó chính là phương thức tốt nhất giúp kitô hữu ở trong Chúa mãi mãi.

LỜI NGUYỆN LỄ CHÚA BA NGÔI - B

CHỦ LỄ: Anh Chị Em thân mến, Mầu nhiệm Chúa Ba Ngôi dạy cho chúng ta tin, có một Thiên Chúa mà Người có Ba Ngôi. Cảm tạ Chúa Giêsu đã mạc khải cho Giáo Hội nhận biết tín điều ấy, chúng ta hết lòng yêu mến Chúa Ba Ngôi cùng dâng lời cầu nguyện:

1. Chúa Ba Ngôi là nguồn sống và là nguồn trợ lực của Hội Thánh. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa Ba Ngôi thương, nâng đỡ và hướng dẫn Hội Thánh đêm ngày trong việc phụng sự Chúa và cứu rỗi các linh hồn.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Một gia đình hạnh phúc, một giáo xứ thánh thiện hiệp nhất, là hoa trái của tình yêu thương trong Chúa Ba Ngôi. Chúng ta cầu xin cho mọi kitô hữu, biết ngày đêm chăm lo xây dựng hạnh phúc gia đình tốt đẹp, cùng kiến tạo tình thương nơi cộng đoàn mỗi lúc một liên kết chặt chẽ hơn.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Khắp thế giới hôm nay có biết bao người đang phải sống cô đơn, bị áp bức và loại trừ, trống vắng tình yêu thương của đồng loại. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những anh chị em ấy, được đón nhận nhiều sự nâng đỡ của tha nhân, chan chứa niềm hy vọng an ủi giúp họ vui sống qua ngày.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. “Các con hãy đến với muôn dân, làm phép Rửa cho họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần”. Chúng ta cầu xin cho mọi tín hữu trong cộng đoàn xứ đạo chúng ta, biết sống theo Lời Chúa mời gọi, luôn nhiệt tâm rao giảng về Chúa, giúp các anh chị em lương dân sớm nhận được Ón Cứu Rỗi của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Đức Chúa Trời Ba Ngôi! Chúa đã thương tạo thành, cứu chuộc và thánh hóa chúng con. Xin giúp chúng con biết đáp lại tình yêu thương hải hà của Chúa bằng tấm lòng tin kính Chúa, cùng hăng say truyền rao Danh Chúa mỗi ngày trong cuộc sống của mình. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô, Chúa chúng con. ■



Khi lúa còn xanh, lúa ngang cao đầu chót vót và thường tự vỗ ngực xưng danh để khẳng định mình. Thế nhưng bên trong bông lúa mới chỉ thơm mùi sữa.

Càng dần già, trải qua những mưa nắng bão bùng, cây lúa ấy mới thực sự trưởng thành và không còn bốc đồng như trước nữa.

Lúa lúc này mới thực sự là lúa, cuí đầu nhưng đã tích lũy đủ chín bên trong!

Sông cũng vậy. Chỉ có những con sông sâu, biết hạ mình xuống thì trăm vạn con sông con

suối khác mới róc rách chảy về.

Phàm làm người, khi đã trưởng thành thì càng phải nói ít đi và làm nhiều hơn. Tạo ra giá trị chứ không phải buông những lời sáo rỗng. Sự từng trải của con người không hẳn chỉ là dựa theo số tuổi hay năm tháng. Mà là do những vấp váp mà họ đã từng trải qua trước đây.

Khi ấy họ đã thực sự hiểu được mình, hiểu được người, và hiểu được đời. Họ không chọn cách nói nhiều và tự tôn mình nữa. Thay vào đó họ ít lời hơn. Nhưng một khi đã nói thì luôn nói được và làm được. Chắc chắn và kiên gan!

Người trưởng thành biết chọn cách bền bỉ phụng sự cho lý tưởng!

Và càng trưởng thành, con người ta càng phải nói ít đi và làm nhiều hơn! ■

HỎI: Thưa cha, đọc thoáng qua báo chí, con thấy có nói đến tin Tòa Thánh đã nói lỏng việc hỏa táng và giữ tro hỏa táng. Sự thật là thế nào? Ở Việt Nam con thấy, thói quen hỏa táng ngày càng thịnh hành, nhất là ở thành phố, chỗ chôn cất ở nghĩa trang ngày càng hiếm và đắt đỏ. Nhiều giáo xứ có lập chỗ giữ tro cốt những người quá cố được hỏa táng, gọi là "Nhà Chờ Phục Sinh", hay danh xưng tương tự.

N.V. N

ĐÁP: Đúng vậy, hôm 12-12-2023, Bộ giáo lý đức tin đã đưa ra một thay đổi nhỏ về việc giữ tro hỏa táng, cho phép giữ một phần nhỏ tro này tại những nơi "quí giá, ý nghĩa" đối với người quá cố, nhưng vẫn cấm không được rải tro này.

Qui luật mới được Bộ giáo lý đức tin xác định sau hai câu hỏi của ĐHY Matteo Zuppi, TGM Bologna, Chủ tịch HDGM Ý nêu lên, đứng trước hiện tượng ngày càng có nhiều người chọn hỏa táng người thân và rải tro hỏa táng trong thiên nhiên.

ĐHY Zuppi nêu những câu hỏi này trong thư đề ngày 30-10-2023 gửi bộ giáo lý đức tin, và cho biết lý do ở đây không phải là để dành ưu tiên cho



Thắc Mắc
Lm Bình An phụ trách

những lý do kinh tế, để đỡ tốn kém hơn so với việc rải tro, nhưng để xác định việc giữ tro sau khi hết thời hạn bảo quản tro.

Trong câu trả lời, Bộ giáo lý đức tin khẳng định rằng:

1. Thứ nhất: có thể chuẩn bị một nơi thánh, được xác định và lâu dài để giữ và bảo tồn chung các tro hỏa táng những tín hữu đã chịu phép rửa và qua đời, ghi tên, ngày tháng của được sự, để không làm mai một ký ức về họ.

2. Thứ hai: loại trừ mọi thứ hiểu lầm phiếm thần, duy tự nhiên hoặc duy hư vô, tro hỏa táng người quá cố phải được giữ tại một nơi thánh. Nhưng giáo quyền, trong sự tôn trọng luật lệ dân sự, trong một số trường hợp có thể cứu xét lời thỉnh cầu của thân nhân người quá cố cho giữ một phần rất nhỏ tro hỏa táng tại một hơn ý nghĩa đối với người thân quá cố ấy.

Văn bản câu trả lời trên đây mang chữ ký ngày 9-12-2023 của ĐHY Victor Manuel Fernandez, Tổng trưởng Bộ giáo lý đức tin, và được sự phê chuẩn của ĐTC Phanxicô.

Những điều trên đây được coi là bổ túc cho Văn kiện do Bộ Giáo Lý đức tin ban hành cách đây hơn 7 năm.

Huấn Thị của Bộ Giáo Lý đức tin về chôn cất và giữ tro hỏa táng

Ngày 25-10-2016, Bộ Giáo Lý đức tin ban hành Huấn Thị tái khẳng định lập trường của Giáo Hội cổ võ chôn cất người chết thay vì hỏa táng. Và trong trường hợp hỏa táng, phải giữ tro cốt người chết tại nghĩa trang hoặc tại nhà thờ và không được rải tro trong thiên nhiên.

Huấn Thị mang tên là "Ad resurgendum cum Christo" (Để sống lại với Chúa Kitô), gồm 8 đoạn, với nội dung tổng quát như sau:

1. Huấn thị nhắc lại trước đây "Piam et constantem" ngày 5-7-1963, trong đó Bộ giáo lý đức tin hãy trung thành giữ thói quen chôn cất người chết, nhưng đồng thời cũng khẳng định việc hỏa táng tự nó không trái với Kitô giáo, và không còn cấm những tín hữu xin hỏa táng không được lãnh nhận các bí tích và được an táng theo phép đạo.

Thay đổi này đã được đưa vào Bộ giáo luật Công giáo la tinh (1983) cũng như Bộ giáo luật Công Giáo Đông Phương (1990).

Với thời gian, thói quen hỏa táng ngày càng phổ biến tại nhiều nước, và có những ý tưởng mới trái ngược với niềm tin của Giáo Hội. Sau khi tham khảo ý kiến Bộ Phụng tự và kỷ luật bí tích, Hội đồng Tòa Thánh về các văn bản luật, nhiều HDGM và Hội đồng của các Giáo Hội Công Giáo Đông phương, Bộ giáo lý đức tin thấy nên công bố một Huấn thị mới với mục đích tái khẳng định những lý do đạo lý và mục vụ nên chọn việc chôn cất thi hài người chết, và đồng thời ban hành những qui luật liên quan đến việc giữ tro trong trường hợp hỏa táng.

2. Trong các đoạn số 2 và 3, Huấn thị nhắc lại những lý do khiến Giáo Hội khuyên nên chôn cất người chết thay vì hỏa táng.

4. Trong đoạn số 4, Bộ giáo lý đức tin khẳng định rằng: "Nơi nào vì lý do vệ sinh, kinh tế hoặc xã hội khiến người ta chọn hỏa táng, - sự chọn lựa này không được trái với ý muốn rõ ràng hoặc giả thiết một cách hữu lý là không trái ý người quá cố, - Giáo Hội không đưa ra những lý do đạo lý để cấm hỏa táng, vì việc

hỏa táng không chạm tới linh hồn và không cản trở sự toàn năng của Chúa làm cho xác được sống lại, vì thế nó không phủ nhận khát khao quan đạo lý Kitô về sự bất tử của linh hồn và sự sống lại của thân xác. Giáo Hội tiếp tục ưa chuộng việc chôn cất thi hài vì qua đó Giáo Hội bày tỏ sự quý trọng hơn đối với người quá cố; tuy nhiên, việc hỏa táng không bị cấm, "trừ khi hành động này được chọn vì những lý do trái với đạo lý Kitô".

Khi thấy không có những lý lẽ trái ngược với đạo lý Kitô, thì Giáo Hội, sau khi cử hành lễ nghi an táng, đồng hành sự chọn lựa hỏa táng với những chỉ dẫn thích hợp về phụng vụ và mục vụ, đặc biệt làm sao để tránh mọi hình thức gượng mù hoặc đứng đứng đối với tôn giáo.

5. Trong đoạn 5, Huấn thị khẳng định rằng: "Nếu vì lý do hợp pháp mà chọn hỏa táng thi hài, thì tro người chết theo luật phải được giữ ở một nơi thánh, nghĩa là tại nghĩa trang, hoặc trong một thánh đường hay một khu vực được thiết định với mục đích ấy, theo qui định của nhà chức trách có thẩm quyền của Giáo Hội".

"Ngay từ thời kỳ đầu, các tín hữu Kitô đã muốn những người quá cố của họ là đối tượng việc cầu nguyện và tưởng niệm của

Công đoàn Kitô. Mộ của họ trở thành nơi cầu nguyện, tưởng niệm và suy tư. Các tín hữu đã qua đời là thành phần của Giáo Hội, Giáo Hội tin nơi sự hiệp thông "của những người đang lữ hành trên mặt đất này, của những người quá cố đang thi hành việc thanh tẩy và của các tín hữu đang hưởng hạnh phúc trên trời; tất cả họp thành một Giáo Hội duy nhất".

"Việc giữ tro tại một nơi thánh có thể góp phần giảm bớt nguy cơ lén lút đưa người chết ra khỏi kinh nguyện và ký ức của thân nhân và cộng đoàn Kitô. Ngoài ra, người ta cũng tránh được tình trạng người chết có thể bị quên lãng hoặc thiếu tôn trọng, điều này có thể xảy ra nhất là khi thế hệ thứ I qua đi, và do những đường lối thực hành không thích hợp hoặc mê tín".

6. Đoạn 6 của Huấn thị khẳng định rằng: "Vì những lý do nói trên, việc giữ tro người chết tại tư gia là điều không được phép. Chỉ trong những trường hợp hệ trọng và đặc biệt, do những hoàn cảnh văn hóa của địa phương, vị Bản Quyền (Đức Giám mục giáo phận hoặc vị Tổng Đại diện), thỏa thuận với HĐGM hoặc với Hội đồng của các Giáo Hội Công Giáo Đông phương, có thể cho phép giữ tro ở nhà tư. Nhưng tro hỏa táng không được

chia sẻ giữa những người thân trong gia đình với nhau và luôn luôn phải đảm bảo sự tôn trọng và những điều kiện thích hợp để bảo tồn tro”.

7. Đoạn 7, Huấn thị dạy rằng “để tránh mọi thứ mơ hồ phiếm thần, duy thiên nhiên hay duy hư vô, không được phép tung tro trong không khí, trên mặt đất hoặc trong nước, hoặc theo một cách thức khác, hay giữ tro trong các đồ kỷ niệm, trong một nǔ trang hoặc các vật dụng khác, cũng để ý rằng không thể chấp nhận các phương thức tiến hành như thế dựa vào những lý do vệ sinh, xã hội hoặc kinh tế có thể khiến người ta chọn lựa hỏa táng”.

8. Đoạn 8: trong trường hợp người quá cố đã công khai yêu cầu hỏa táng mình và tung tro của mình trong thiên nhiên, vì những lý do trái ngược với đức tin Kitô, thì không thể cử hành lễ an táng đương sự, chiếu theo luật (n.8).

Lý do cấm ”tung tro theo chiều gió”

Trong cuộc họp báo ngày 25-10-2016 để giới thiệu Huấn Thị, Đức ông Angel Rodriqulez Luno, Cố vấn Bộ giáo lý đức tin, cho biết sở dĩ Huấn thị cấm ”tung tro trong thiên nhiên”, là để tránh mọi sự lẩn lộn về đạo

lý: ”Sự chọn lựa tung tro thường xuất phát từ ý tưởng với cái chết toàn con người bị hủy diệt, đi tới độ hòa với thiên nhiên, như thể đó là định mệnh chung cục của con người. Đôi khi nó cũng xuất phát từ một sự hời hợt, từ ý muốn che dấu hoặc riêng tư hóa khi nói về cái chết, hoặc từ sự phổ biến sở thích không đúng”.

Vấn đề giữ tro trong gia đình

Về vấn nạn: việc giữ tro hỏa táng của một người thân (cha, mẹ, vợ chồng, con cái) ở trong tư gia có thể là do ước muốn gần gũi và thảo hiếu, giúp dễ tưởng nhớ và cầu nguyện.

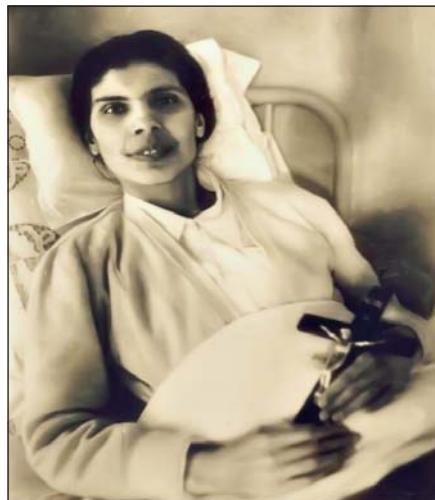
Thực tế, đó không phải là động lực thường xuyên, nhưng trong một số trường hợp có lý do ấy. Nhưng có nguy cơ việc giữ tro ở tư gia như thế có thể tạo nên sự quên lãng và thiếu tôn trọng, nhất là khi thế hệ thứ I qua đời (Xc. n.5), hoặc có thể dẫn đến những thứ tang chế không lành mạnh. Nhưng nhất là phải để ý rằng các tín hữu qua đời là thành phần của Giáo Hội, là đối tượng kinh nguyện và tưởng nhớ của người sống, nên điều tốt đẹp là di tích của họ được Giáo Hội đón nhận và gìn giữ với lòng kính trọng, qua dòng thời gian, tại những nơi mà Giáo Hội đã làm phép với mục đích ấy, không đưa họ ra khỏi ký ức và kinh nguyện của người thân và cộng đoàn”. ■

GƯƠNG CHỨNG NHÂN



CHÂN PHƯỚC ALEXANDRINA MARIA DA COSTA (1904-1955), NÊN THÁNH QUA ĐAU KHỔ

Balazar là một thị trấn nhỏ xinh tươi thuộc tỉnh Oporto bên Bồ Đào Nha, với khoảng 1000 người dân cần cù tưới bón những vườn nho trải dài các sườn đồi thoai thoả. Nổi bật trên một ngọn đồi trong làng là nhà thờ giáo xứ và chỉ cách nhà thờ giáo xứ vài trăm mét, có một nhà nguyện cổ kính được xây lên trên một thập giá thiên nhiên in khắc trên chính mặt đất. Cạnh nhà nguyện ấy là nơi mà Alexandrina Maria Da Costa, một thiếu nữ vùng này, đã sống suốt 51 năm trời trong cảnh bất toại, nhưng kết hiệp mật thiết với Chúa Kytô chịu khổ nạn. Trong 13 năm cuối đời, Alexandrina đã chỉ sống bằng Bí Tích Thánh Thể và được mệnh danh là "người bị đóng đinh" hay là người bệnh làng Balazar. Chị



được ĐTC Gioan Phaolô 2 tôn phong chân phước ngày 25-4 năm 2024

THỜI THƠ ÁU

Alexandrina chào đời ngày 30.03.1904, đúng ngày thứ tư tuần thánh và được rửa tội ngày

02.04, thứ bảy vọng Phục Sinh, như chính chị đã ghi lại trong nhật ký. Như mọi bé gái khác trong làng, Alexandrina được bắt đầu học giáo lý năm lên 6 và rước lễ lần đầu năm lên 7. Alexandrina rất thích đến nhà thờ để chiêm ngắm tượng Đức Mẹ và các thánh, thường được mang y phục rực rỡ tuyệt đẹp. Vốn con nhà nghèo khổ, Alexandrina mơ ước một ngày kia, được mặc những bộ đồ sang trọng huy hoàng tựa như thế. Vì cảnh nhà nghèo khó thanh bần, Alexandrina chẳng bao giờ được du ngoạn đó đây.

Lần duy nhất đời khỏi làng xóm là chuyến đi Povoa Do Varzim, cách làng Balazar chưa đầy 15 cây số và nằm trên bờ biển. Ngày ấy Alexandrina mới hơn mười tuổi và cô bé ngây ngất mơ mộng hằng giờ nhìn những đợt sóng biển theo nhau uà vào bờ cát. Tuy nhà nghèo, nhưng cuộc đời thơ ấu của Alexandrina trải qua trong tiếng cười ròn rã. Alexandrina có một người chị lớn tên là Diolinda, thật hiền dịu trầm mặc và yêu thương đứa em gái tinh nghịch không lúc nào ngồi yên một chỗ được.

Bà Da Costa, mẹ của Alexandrina, thường la con gái nghịch ngợm như giặc, leo trèo mọi nơi tệ hơn là sơn dương hay

nai rừng. Cô bé tinh nghịch đến độ mấy lần núp sau bức tường ném đá hù dọa các phụ nữ nghiêm khắc vừa đi nghe giảng thuyết về nhà, để các bà sợ hãi bỏ chạy. Alexandrina rất có ác cảm với các phụ nữ này vì các bà ngoài mặt quá nghiêm, nhưng lại thường hay phê bình chỉ trích người khác. Nhiều lần khác, khi thấy các bà xâm xì trong buổi lễ, Alexandrina chơi ác, cột đuôi khăn choàng đen của các bà lại với nhau để họ gặp lúng túng khi đứng dậy. Rồi cô bé chạy ra ngoài cười đến đau ruột.

Tuy bản tính hay vui đùa tinh nghịch, nhưng đồng thời Alexandrina cũng rất chăm chỉ việc nhà. Cô bé làm lụng đảm đang công việc nội trợ như một người lớn. Đống củi cần dùng được chính cô bé ra sức chẻ một mình và ngày ngày, Alexandrina vẫn ôm đồ đạc ra dòng suối bên cạnh làng vừa giặt giũ, vừa cao giọng hò hát.

Tuy còn nhỏ tuổi, nhưng Alexandrina đã tỏ ra ưa thích sự tinh sạch về vật chất cũng như về tinh thần. Cô bé cũng tỏ ra là có một đời sống thiêng liêng nội tâm sâu xa. Alexandrina thường ngâm nghĩ rồi thổ lộ với bàn bè rằng: Mình không thể nào tin được là Chúa Giêsu Hài Đồng đã không có được trang phục chẩn bị sẵn khi mới chào

đời. Với một hiền mầu như là Đức Mẹ, thì chuyện này không thể xảy ra được. Mình lúc nào cũng muốn được nên thánh, nhưng chỉ xin Chúa đừng bắt mình phải nên thánh qua một con đường bẩn thỉu. Mình xác tín một điều, đó là Thiên Chúa của chúng ta không bao giờ muốn con người vấy bẩn trong tâm hồn hay là trên thân xác cả.

TUỔI NIÊN THIẾU

Năm 12 tuổi, như các thiếu nữ Bồ Đào Nha nghèo khác, Alexandrina phải đi làm người giúp việc trong nhà một nông dân khá giả gần đó. Nhưng ông chủ nhà là một người thô lỗ dữ tợn, bắt cô bé làm lụng quá sức và ăn nói cũng như cư xử sàm sỡ trước mặt nàng. Chỉ một điều sơ xuất nở nhặt cũng làm cho ông ta văng tục chửi mắng Alexandrina trước mặt mọi người. Mặc dù còn nhỏ tuổi, Alexandrina cũng cảm thấy chua xót và không thể nào chịu nổi cảnh đói hành hạ này nên nhất định bỏ việc trước hạn kỳ 5 tháng. Để tránh làm gánh nặng cho gia đình, Alexandrina đi gặt thuê cấy mướn và nhờ sức tháo vát khoẻ mạnh của tuổi dậy thì, Alexandrina tuy mới 13 tuổi, đã được trả lương mỗi ngày cao bằng lương mẹ. Một ngày nọ, khi bị một người đàn ông có gia đình buông lời chọc ghẹo nặng



nè, Alexandrina đã không ngần ngại sửa lỗi ông này bằng một cái tát tai như trời giáng. Và một thanh niên con nhà giàu thường đón chặn đường về của nàng để sàm sỡ cũng bị Alexandrina lớn tiếng phê bình trước mặt mọi người.

TAI NẠN

Năm 14 tuổi, Alexandrina trở nên một thiếu nữ thật xinh đẹp, cái đẹp mặn mà hồn nhiên không son phấn tô điểm chải chuốt, khiến nhiều người qua đường phải ngoái đầu lại nhìn thêm lần nữa. Chính nét đẹp này đã làm cho tên chủ cũ si mê nàng và không ngần ngại mưu toan hãm hại. Chính Alexandrina kể lại chuyện xảy ra như sau: Hôm ấy, đang lúc tôi cùng chị Diolinda và một người bạn gái lớn tuổi hơn cùng ngồi khâu và thêu thùa trong nhà, thì thấy có ba người đàn ông hăm hở tiến về

phía nhà chúng tôi. Linh tính báo điều chẳng lành, chị Diolinda bảo tôi đóng ngay cửa nhà lại. Ba người kia đập cửa đòi vào, chị tôi nói: Đây không có việc gì để cho các ông làm đâu, không ai mở cửa đâu. Nhưng có tiếng búa đập vào ổ khóa rồi cánh cửa bật tung ra. Tôi kinh hãi, nhìn hai người đàn ông xấn tới tóm lấy chị Diolinda và người bạn gái. Nhìn quanh quất chỉ thấy chiếc cửa sổ mở rộng, tôi liều mạng lao mình xuống. Từ cửa sổ xuống đất, khoảng cách cao hơn 4 thước. Khi té xuống, tôi cảm thấy đau nhói ở cột xương sống, nhưng vì quá lo cho chị và bạn đang ở trong tay lũ bất nhân, tôi nhởm ngay dậy, nhổ cây trụ chống dàn nho xông vào nhà, vừa đánh đuổi bọn bất lương vừa la cầu cứu. Ba tên này đành rút lui, chúng tôi trở về với khung thêu, nhưng rồi chỉ một lúc sau, xương sống tôi đau nhức khủng khiếp làm tôi phải lên giường nằm nghỉ.

CON ĐƯỜNG KHỔ ĐAU

Từ ngày ấy, Alexandrina chịu nhiều đau đớn kinh khủng. Người thiếu nữ tràn đầy nhựa sống giờ đây thường phải nằm liệt giường vì những cơn đau hành hạ đêm ngày. Suốt mấy năm sau đó, Alexandrina được mẹ đưa đi đến các nhà thương tỉnh, các bác sĩ chuyên khoa tìm

cách chạy chữa. Mỗi chuyến đi là một cực hình đối với nàng và bệnh tình không chút thuyên giảm, nhưng lại còn trầm trọng và gây đau đớn cho nàng nhiều hơn. Cho đến một ngày kia, bác sĩ chuyên khoa Giovanni di Almeida tại thành phố Oporto đã phải nói thẳng với bà mẹ là Alexandrina sẽ phải chịu cảnh bất toại suốt đời. Và quả thế, năm 19 tuổi, Alexandrina bắt đầu liệt giường. Không bao giờ nàng trỗi dậy khỏi chiếc giường này được nữa. Con sơn dương trẻ trung tung tăng chạy nhảy suốt ngày giờ đây không còn cử động gì được nữa, nằm bất động trong những cơn đau đớn hành hạ.

KHÁM PHÁ ĐỜI SỐNG TÂM LINH

Trong thời gian đầu tiên bệnh liệt giường, Alexandrina tìm đủ mọi cách để được lành bệnh. Nàng tuyệt đối vâng lời các bác sĩ, chăm chỉ uống thuốc chữa trị, nhưng bệnh tình không hề thuyên giảm. Alexandrina lại hướng về Thiên Chúa cầu khấn. Vốn là một thiếu nữ thích trang diện và các y phục rực rỡ, Alexandrina khấn nguyện là nếu Chúa cho được lành bệnh, thì sẽ mang y phục màu đen tang chế suốt đời. Cùng hiệp ý với con gái yêu, bà mẹ của Alexandrina và các chị em trong họ cũng làm tuần cầu xin, nhưng

cũng chẳng được kết quả nào.

Lạ thay, trước sự im tiếng đó của Thiên Chúa, Alexandrina lại không cảm thấy bị đắm chìm trong tuyệt vọng. Trái lại, trong tận sâu thẳm con tim, Alexandrina cảm thấy gia tăng thêm sự khao khát và yêu thích cầu nguyện. Và rồi càng ngày, ước muốn được kết hiệp mật thiết với Chúa Giêsu càng cuốn cuộn trào dâng trong linh hồn người thiếu nữ trẻ đầy nhựa sống, nhưng bị trói buộc trong cảnh bất toại này.

Khao khát được lành bệnh dưỡng như tắt lim dần dần trong tâm hồn của Alexandrina, nhường chỗ cho ước muốn kết hiệp với Chúa. Và rồi không biết từ lúc nào, Alexandrina bắt đầu tự dâng hiến cho Chúa để xin làm lễ vật hy tế cho những kẻ tội lỗi. Từ lúc ấy, Thiên Chúa bắt đầu công trình hoạt động mầu nhiệm bí ẩn của Người trong thân xác bất toại của một thiếu nữ nghèo khó vô học Bồ Đào Nha. Công trình hoạt động này

thật cao cả và khó hiểu, chỉ có Chúa mới thấu rõ mọi sự. Chính Alexandrina cũng không ý thức được chủ ý của Thiên Chúa, nhưng nàng ngoan ngoãn tự phó thác trong tay Người và được Chúa biến đổi thành lễ vật hy tế mầu nhiệm để xin ơn cứu rỗi cho người tội lỗi tại khắp nơi trên thế giới. Cha Umberto Pasquale, vị linh hướng của Alexandrina một ngày nọ, tìm đến gặp người đàn ông đã âm mưu hãm hại nàng không thành công. Cha viết lại như sau: "Từ ngày xảy ra tai nạn, ông ấy sống trong hối hận triền miên. Một ngày, ông rưng rưng nước mắt nói với tôi: Cô ấy là một vị thánh. Và cô ấy bị tàn tật liệt giường như thế chỉ vì lỗi tại tôi."

CỘNG TÁC VÀO CÔNG TRÌNH CỨU ĐỘ

Trong tận cùng sâu thẳm linh hồn, Alexandrina không thể nào hiểu được tại sao Thiên Chúa lại chọn một thôn nữ đơn sơ dốt nát như mình vào địa vị một cộng tác viên của Người, nhưng chỉ biết vâng theo thánh ý Chúa. Năm 1931, khi 27 tuổi, Chúa Giêsu kêu mời Alexandrina cùng tận hiến với Người và chỉ bảo con đường chị phải đi: đó là yêu thương, đau khổ và đền tạ. Alexandrina noi theo gương Đức Mẹ tha thứ vâng. Năm 1936, Chúa lại mời chị giúp Người



cứu chuộc thế giới. Tháng tư năm sau đó, 1937, sức khỏe của chị Alexandrina sa sút đến độ cha sở quyết định mang Minh Thánh Chúa đến cho chị hàng ngày. Cảnh nhà đã thanh bần cùng với bệnh tinh của Alexandrina lại càng túng bẩn hơn. May sao, một phụ nữ thiện tâm là bà Gioachina Da Silva tận tụy giúp đỡ gia cảnh của Alexandrina.

Thám thoát đã đến năm 1938. Alexandrina liệt giường đã 15 năm. Ngày 03.10.1938, lần đầu tiên Alexandrina sống các đau đớn của cuộc Khổ Nạn Chúa Giêsu trên đường lên Núi Sọ. Hiện tượng này tiếp tục xảy ra mỗi ngày thứ sáu cho đến ngày 20.03.1942. Tiếng đồn vang rộng khắp nơi. Đức Giáo Hoàng kín đáo sai cha kinh sĩ Emmanuele Vilar đến tận nơi quan sát tình hình. Một số y sĩ tỉnh Oporto được vời đến để lượng định sự kiện này cách khoa học. Ngày 20.06.1939, Chúa Giêsu báo trước cho chị Alexandrina biết là thế chiến thứ hai sắp bùng nổ như là hình phạt những tội lỗi trầm trọng. Và quả thật, thế chiến thứ hai khởi đầu ngày 1.9 sau đó. Alexandrina xin tự hiến làm lễ vật hy tế để xin ơn hòa bình.

Ngày 03 tháng 4 năm 1942, tình trạng sức khỏe của

Alexandrina trầm trọng đến độ người nhà phải cấp tốc xin cho chị được nhận các bí tích sau cùng. Alexandrina cũng tưởng rằng mình sắp chết nên đã để lại các lời trăn trối sau cùng. Rồi chị đi vào cái chết ân sủng, một tình trạng vô cùng đau đớn vì chị đích thân chứng kiến và cảm nhận rõ ràng sự tan rã của thân xác. Và rồi cũng từ ngày ấy, Alexandrina hoàn toàn không ăn không uống gì nữa, mà chỉ sống bằng Bí Tích Thánh thể cho đến ngày qua đời, vào tháng 10 năm 1955.

CỘNG TÁC VIÊN TÔNG ĐỒ

Ngày 21.06.1944, Alexandrina gặp cha Umberto Pasquale, dòng Salesien và cha trở thành vị linh hướng của chị cho đến khi chết. Cha Pasquale ghi lại mọi chứng tá về trường hợp lùng của chị, từ những điều Alexandrina đọc cho chị Diolinda hay cho bà giáo làng Balazar hoặc là cho chính cha Pasquale ghi chép lại. Trong vòng 11 năm, đã có hơn 5000 trang giấy về những chứng từ liên quan đến chị Alexandrina được viết đầy ắp và xếp đặt thứ tự trong những hộc tủ của cha Pasquale. ĐHY Thượng phụ giáo chủ Bồ Đào Nha ủng hộ việc thu thập hồ sơ này.

Năm 1945, cha Umberto

Pasquale đem đến cho Alexandrina tấm bằng cộng tác viên của dòng Salesien. Cha viết rằng: "Với tấm bằng này, chị được mời gọi cộng tác với các tu sĩ của dòng salésien trong hoạt động cứu rỗi các linh hồn đặc biệt là các linh hồn trẻ, và để cầu nguyện và hy sinh cho sự nên thánh của các cộng tác viên khác rải rác trên toàn thế giới."

Alexandrina đã đặt tấm bằng này cùng với tấm ảnh phóng lớn của nhà nguyện chủng viện Mogofores của dòng salesien ở cạnh giường để có thể thông hiệp với mọi nghi lễ phụng tự cử hành tại đây. Từ đó chị cũng trở thành người em gái khổ đau của tất cả các tu sinh dòng salesien đang chuẩn bị để tiếp tục bước đường của cha thánh Don Bosco trên toàn thế giới. Dù chưa bao giờ gặp mặt các chủng sinh, chị Alexandrina cũng viết cho họ như sau: Các thầy đều ở trong tim con. Hãy tin tưởng vì Chúa Giêsu luôn luôn ở cạnh các thầy. Xin hãy tin rằng con luôn hỗ trợ các thầy ở dưới thế này và rồi về sau, từ trên trời, nơi con chờ đợi các thầy. Xin mọi người cầu nguyện cho con.

CUỘC SỐNG THẦN Bí

Tháng giêng năm 1946, trong khi chiến cuộc vừa chấm dứt và thế giới đang khó nhọc tìm lại hòa bình, Alexandrina được

sống cách thần bí cuộc sống lại và lên trời của Chúa Giêsu. Suốt những năm sau đó, Chúa Giêsu nhiều lần đã hứa với chị là sẽ thu hút nhiều kẻ tội lỗi đến bên mộ của chị để được ơn hoán cải. Càng ngày, tiếng đồn về người bệnh liệt làng Balazar càng lan rộng và lôi kéo đông đảo người hành hương tìm đến bên cạnh những linh hồn bí sủng. Năm 1952, cha Pasquale ghi nhận rằng con số người tìm đến với chị Alexandrina gia tăng đáng sợ. Chính Chúa Giêsu cũng thở lộ cho chị Alexandrina rằng: "Con sẽ sống đời sống công khai của Ta. Rất nhiều linh hồn sẽ nhờ con mà được trở về sùng kính bí tích Thánh Thể".

Cha Pasquale ghi lại rằng vào năm 1953, con số người hành hương đến bên giường bệnh của chị Alexandrina là 570 người vào ngày lễ kính thánh cả Giuse. Mùng 9 tháng 5 con số này lên đến 2000 người; mùng 5 tháng 6, 5000 người và mùng 10 tháng 6, 6000 người. Hàng chục chiếc xe ca lớn chở khách hành hương lũ lượt đổ về chật làng Balazar.

Cha Pasquale viết: Ai được quen biết với các linh hồn đặc sủng với một sứ mệnh thần bí thì không lấy làm ngạc nhiên trước sự được lòng dân rộng lớn của họ, mặc dù các linh hồn này không hề nhắm đến điều ấy.

Nhưng chúng ta khó lòng hình dung nổi cuộc khổ nạn của các linh hồn này.

Ngày mùng 9 tháng 4 năm 1954, là tròn 12 năm chị Alexandrina chỉ sống bằng Mình Thánh Chúa. Sự kiện này được một toán y sĩ kiểm chứng chặt chẽ mọi giây phút trong ngày. Chị Alexandrina kiên nhẫn chịu đựng mọi kiểm soát khám nghiệm, kiên nhẫn đón tiếp từng đoàn người tìm đến với chị không từ chối một ai. Thị giác của chị giờ đây rất yếu, không thể chịu được dù chỉ một tia sáng vàng vọt. Vì thế gian phòng nơi chị nằm bệnh thường tối om và chị Alexandrina giấu cợt gọi nơi đây là "nhà tù đen tối của tôi". Con nai rừng ngày xưa vẫn không đánh mất tinh tinh nghịch dù mấy chục năm nay bệnh liệt giường. Với hàng ngàn khách đến thăm, chị luôn kêu mời họ hoán cải xa rời con đường tội lỗi vì chị "đã vất đến giọt máu cuối cùng" để cầu nguyện cho họ.

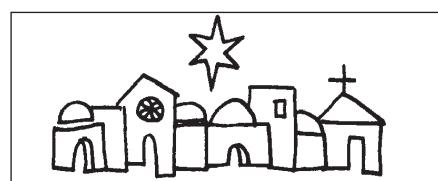
Ngày 06.05.1955, trong một lần thị kiến, Đức Trinh Nữ nhẫn nhủ chị Alexandrina là Mẹ sắp đến đón chị về trời. Quả thật, ngày 13.10 cùng năm đó, chị yếu nhược hẳn đi. Lúc ấy, có một nhóm đông đứng cảnh giường chị và nghe được những lời cuối cùng chị thầm thì nhẫn nhủ như

sau: "Đừng phạm tội nữa. Thế giới này chẳng đáng gì đâu. Hãy nhớ kỹ điều này và hãy chăm chỉ rước lễ thường xuyên. Hãy lắn hạt Mân Côi mỗi ngày. Thôi xin mọi người ở lại. Chúng ta sẽ gặp lại nhau trên trời." Chiều tối hôm ấy, Alexandrina từ trần, với 51 tuổi, sau 32 năm liệt giường. Đức Hồng Y Emanuele Cerejera, thượng phụ Lisboa, đã viết là ngài rất sung sướng được nhắc đến bên cạnh tên chị Alexandrina. (Bollettino Salesiano, 12-1995)

PHONG CHÂN PHƯỚC

Ngày 25-4-2004, ĐTC Gioan Phaolô 2 đã tôn phong vị Tôi Tớ Chúa Alexandrina da Costa lên bậc chân phước. Trong bài giảng, ngài nhấn mạnh rằng: "Trong tấm gương của chân phước Alexandrina, được biểu lộ qua 3 từ "đau khổ, yêu mến, đền tạ", các tín hữu Kitô có thể tim được một khích lệ và động lực để cao thượng hóa tất cả những đau khổ và buồn sầu qua thử thách về tình yêu lớn nhất, đó là hiến mạng sống vì người mình yêu thương". ■

Mai Anh Đức



THỜI SỰ GIÁO HỘI



ĐỨC THÁNH CHA TRƯỚC NẠN CHIA RẼ TRONG CÔNG GIÁO ĐÔNG PHƯƠNG Ở ẤN ĐỘ

Từ lâu có nhiều người trong Giáo Hội lo ngại trước nguy cơ có thể có ly giáo trong thực tế trong Công Giáo tại Đức, nhất là chủ trương thành lập Hội đồng Con Đường Công nghị gồm đại diện giáo dân và các GM cùng điều hành Giáo Hội, mặc dù Tòa Thánh đã cảnh giác rõ ràng và nghiêm cấm.

Còn ở Ấn Độ, đặc biệt tại Tổng giáo phận Ernakulam-Angamaly ở bang Kerala có nửa triệu tín hữu là giáo phận lớn nhất của Giáo Hội Công Giáo nghi lễ Siro Malabar. Trong số 450 LM có khoảng 400 bất tuân, không chấp nhận quyết định của Hội đồng Giáo Hội với sự phê chuẩn của ĐTC, về vấn đề nghi thức cử hành thánh lễ. Tòa Thánh cố gắng giải quyết nhưng tình hình vẫn chưa yên ổn.



Hôm 18-12-2023, cha Pablo Gefaell, Giáo sư Giáo luật Công giáo Đông phương, cố vấn tại Bộ các Giáo Hội Công giáo nghi lễ Đông phương, tuyên bố rằng nguy cơ ly giáo trong Giáo Hội này gần kề và rõ ràng.

Đây cũng là mối quan tâm lớn của ĐTC Phanxicô.

GIÁO HỘI SIRO MALABAR

Giáo Hội này có từ thời thánh Toma Tông đồ. Ngài đến loan báo Tin Mừng tại miền ngày nay

là bang Kerara ở miền tây nam Ấn độ. Trong số 23 Giáo Hội nghi lễ Đông phương hiệp nhất với Tòa Thánh, Siro Malabar là Giáo Hội đứng thứ hai sau Giáo Hội Công Giáo Ucraina Đông phương, và hiện có khoảng 4 triệu 250 ngàn tín hữu trên thế giới, trong đó 2 triệu 350 ngàn người ở bang Kerala. Số GM Siro Malabar vào khoảng 65 vị và có hơn 9 ngàn LM.

Tại bang Kerala, Giáo Hội này có 5 Tổng giáo phận và 10 giáo phận thuộc hạt, tại phần còn lại của Ấn độ có 17 giáo phận thuộc giáo phận này, và ngoài Ấn, có 4 giáo phận tại Australia, Canada, Anh quốc và Mỹ.

TRANH CHẤP VÀ CHIA RẼ

Những tranh chấp và chia rẽ về phụng vụ đã diễn ra từ lâu tại Tổng giáo phận Ernakulam Angamaly. Tại đây, Hội đồng của Giáo Hội, cơ quan điều hành Giáo Hội, đã phê chuẩn nghi thức cử hành thánh lễ trong tinh thần dung hòa, nhưng hàng trăm LM tại Ernakulam-Angamaly vẫn từ chối không áp dụng cách thức mới để cử hành thánh lễ bắt đầu có hiệu lực từ mùa hè năm 2021 do quyết định của giáo quyền.

Phụng vụ mới là một giải

pháp dung hòa giữa các nghi lễ đã được sử dụng trước đó, theo đó phần đầu của Thánh Lễ và Phụng vụ Lời Chúa, LM quay xuống giáo dân; phần giữa của Thánh lễ, với nghi thức Thánh Thể, thì LM quay lên bàn thờ, cùng hướng nhìn của giáo dân. Sau rước lễ, LM lại quay xuống cộng đoàn.

Tất cả các giáo phận thuộc Giáo Hội Siro Malabar tại Ấn và trên thế giới đều chấp nhận cử hành thánh lễ theo nghi thức thống nhất và tuân phục lệnh của Đức Thánh Cha, ngoại trừ Tổng giáo phận Ernakulam.

Mặc dù Đức Thánh Cha đã nhiều lần kêu gọi và nhấn nhủ, chỉ có 6 trên tổng số 328 giáo xứ thuộc tổng giáo phận này chấp nhận cử hành thánh lễ theo nghi thức thống nhất đã được Tòa Thánh phê chuẩn.

Sự xung đột và chống đối leo thang trong những tháng gần đây với vụ đặt chướng ngại chặn đường, tuyệt thực, đốt hình nộm của các HY Tổng Giám Mục trưởng, và Tổng trưởng Bộ các Giáo Hội Công Giáo Đông phương.

ĐTC CỬ VI ĐẶC ỦY SANG ẤN ĐỘ

Theo lời thỉnh cầu của ĐHY George Alencherry, TGM Trưởng của Giáo Hội Công Giáo

Syro Malabar, hồi đầu tháng 8 năm nay, ĐTC cử Đặc ủy của ngài yết năng quyền đặc biệt đến Ấn độ để giải quyết vấn đề, đó là Đức TGM Cyril Vasil, người Slovak, năm nay 58 tuổi (1965), nguyên là Giáo sư rồi làm Viện Trưởng Giáo Hoàng học viện Đông phương ở Roma, trước khi được bổ nhiệm làm Tổng thư ký Bộ các Giáo Hội Công Giáo Đông phương từ năm 2009. 11 năm sau đó (2020) ngài được bổ nhiệm cai quản Tổng giáo phận Kosice, ở Slovak, quê hương của ngài. Đức TGM Vasil đã đến Ấn độ ngày 4-8 năm nay để thi hành sứ vụ ĐTC trao phó.

Trong thời gian ngài ở Ấn, hôm 15-8-2023, khoảng 250 LM phản loạn đã cử hành thánh lễ theo phụng vụ riêng của họ tại Nhà thờ Chính Tòa Đức Bà ở thành Ernakulam, bị đóng cửa từ tháng 12 năm ngoái.

TUYÊN BỐ CỦA ĐỨC TGM VASIL

Về phần Đức TGM đặc ủy Cyril Vasil, trong thánh lễ cử hành cùng ngày 15-8 tại Nhà thờ chính tòa Kochi, trụ sở của Giáo Hội Syro Malabar, ngài xin các LM và tín hữu đừng theo nhóm phản loạn mà tham gia những thánh lễ bất hợp pháp. Đức TGM nói: "Sẽ không bao giờ có phúc lành của Thiên Chúa trên sự phản đối và phản loạn bất hợp



TGM Cyril Vasil

pháp. Tôi quì gối và đích thân xin lỗi vì tất cả những gì đã làm cố thực sự hay giả định cho cuộc nổi loạn này. Cũng vậy, tôi quì gối xin anh em đừng tham gia cái tội chống lại Chúa và Giáo Hội Công Giáo... Xin anh em hãy thành tâm tự hỏi: Anh em có theo ĐTC hay không? Anh em có muốn tiếp tục là linh mục và là phần tử của Giáo Hội Syro Malabar của anh em hay không? Anh em theo ĐGH hay là chống lại ngài? Hoặc anh em muốn nghe tiếng nói của những người già rồi, hướng dẫn anh em tới chỗ bất tuân phục ĐTC và các mục tử hợp pháp của Giáo Hội Syro Malabar và Giáo Hội Công Giáo?"

Đức Tổng Giám Mục Vasil cũng nhắc nhở các LM đổi lập rằng khi chịu chức LM, họ đã đặt tay trên Sách Thánh thề hứa vâng phục Đức Giáo Hoàng và các GM bản quyền. Và ngài nói

thêm rằng:

“Phải chăng anh em muốn tiếp tục cử hành thánh lễ một cách bất hợp pháp? Hoặc anh em muốn cử hành thánh lễ theo các qui luật do Giáo Hội ấn định? Anh em có muốn lắng nghe ĐTC của anh em hay là, nhân danh sự liên đới giả dối, lắng nghe một số LM đang dẫn anh em tới tình trạng tách rời trong thực tế ra khỏi Giáo Hội Công Giáo, hoặc anh em bị hăm dọa phải làm như thế? Phải chăng anh em để cho mình bị hăm dọa do một thiểu số người phản đối hung bạo, họ theo đuổi những kế hoạch đen tối và đi tới độ phá rối hoặc ngăn cản việc cử hành thánh lễ theo quyết định của Hội đồng Giáo Hội?”

Cũng trong lời kêu gọi long trọng, Đức TGM đặc sứ của ĐTC xác quyết rằng năm 2021, Hội đồng Giáo Hội Syro Malabar, cơ quan tối cao quyết định trong Giáo Hội này, đã soạn qui tắc cử hành thánh lễ. Tòa Thánh đã phê chuẩn việc áp dụng như “Cách thức đồng nhất cử hành thánh lễ trong toàn Giáo Hội Công Giáo Syro Malabar. Quyết định đã được phê chuẩn, vì thế là hợp pháp, và không thể chịu những tranh luận vô giới hạn”.

Đức TGM cũng nhấn mạnh rằng ”ĐTC Phanxicô được đích thân thông tin chi tiết về những

vấn nạn và những lập luận chống đối việc pháp dụng phụng vụ mới để cử hành thánh lễ trong Tổng giáo phận Ernakulam Angamaly. Năm 2021, ngài viết thư cho Giáo Hội Công Giáo Syro Malabar yêu cầu mau lẹ áp dụng cách thức đồng nhất cử hành thánh lễ. Năm ngoái, ngài lại viết thư cho các LM, tu sĩ và giáo dân tái yêu cầu mau lẹ áp dụng phụng vụ thống nhất, thế mà anh em cứ tiếp tục chọn đi theo hình thức phụng vụ riêng... tự cô lập mình với phần còn lại của Giáo Hội Syro Malabar”.

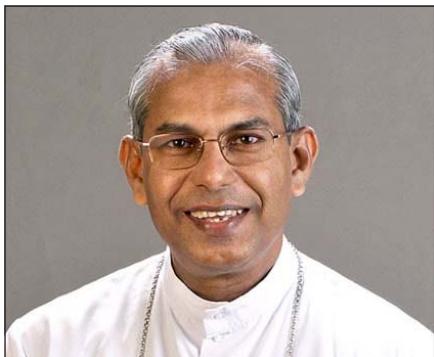
Đức TGM Vasil cho biết ĐTC Phanxicô sai ngài đến Ấn Độ này với sứ mạng rõ ràng là đưa các LM và GM đổi lập trở lại sự vâng phục”.

Trong 2 tuần lễ Đức TGM Đặc Ủy ở bang Kerala, các LM chống đối vẫn tiếp tục tỏ ra bất tuân và quấy phá, nên Đức TGM Vasil phải ra thư tối hậu, trong đó có đoạn viết: ”Mọi bất tuân lệnh này sẽ bị coi là cố tình, đích thân và có tội bất tuân phục ĐTC. Vì thế, với thư này, tôi đích thân truyền cho mỗi người trong anh em rằng mọi sự bất tuân với đường hướng này, sẽ đưa tới các biện pháp kỷ luật không thể tránh được”.

Có 4 LM đầu tiên thuộc Giáo Hội Công Giáo Siro Malabar là những người đầu tiên bị giáo

quyền phạt kỷ luật vì bất tuân phục quyết định của Hội đồng Giáo Hội về hình thức thống nhất để cử hành thánh lễ.

4 LM vừa nói phục vụ tại chủng viện Thánh Tâm ở thành phố Kochi, bị buộc phải rời khỏi chức vụ tại sơ cở giáo dục này và không được giao phó trách nhiệm nào khác, theo lệnh của Đức Tổng Giám Mục Cyril Vasil, đặc ủy của Đức Thánh Cha đến tái lập trật tự trong Giáo Hội này.



Đức Tổng Giám Mục Andrews Thazhath, Giám quản tông tòa Tổng giáo phận Ernakulam-Angamaly, bản quyền của 4 LM vừa nói đã gửi thư cho 4 đương sự và hỏi xem họ có tuân hành phương thức cử hành thánh lễ đã được Hội đồng Giáo Hội quyết định và được Đức Thánh Cha phê chuẩn hay không, 4 LM trả lời là không. Vì thế cả 4 được lệnh phải rời khỏi nhiệm sở tiểu chủng viện.

GIÁO DÂN CHỐNG ĐỐI

Cũng có những giáo dân chống đối sự can thiệp của TT, trong đó có Phong trào giáo dân gọi là Almaya Munnetam. Họ giữ vai chính trong việc chống đối, hoàn toàn loại bỏ lệnh của Đức Tổng Giám Mục đặc ủy.

Từ ngày 20-8-2023, chỉ có 6 giáo xứ tuân lệnh của Đức Tổng Giám Mục Vasil và cử hành thánh lễ theo nghi thức thống nhất, 7 giáo xứ khác muốn làm như vậy, nhưng họ bị phá rối trong buổi lễ.

Tại Vương chung thánh đường Đức Mẹ là nhà thờ chính tòa của Tổng giáo phận Ernakulam, cha sở Anthony Poothaveli muốn cử hành thánh lễ theo nghi thức thống nhất, nhưng bị cản trở và phải được cảnh sát trợ giúp.

Phong trào giáo dân Almaya Munnetam cũng đã yêu cầu tổng thống Ấn trực xuất Đức Tổng Giám Mục Đặc Ủy của Đức Thánh Cha, viện cớ đó là một sự vi phạm của Vatican đối với chủ quyền của Ấn Độ vì can thiệp vào nội bộ của Ấn, nhưng bị tòa án bác bỏ.

Sau 2 tuần lễ ở Ấn Độ, Đức TGM Đặc Ủy Ciril Vasil đã trở về Vatican và tường trình cho DTC.

QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG

Ngày 7-12-2023, Đức Thánh Cha đã đưa ra một số quyết định quan trọng đối với Giáo Hội Công Giáo Siro Malabar bên Ấn độ, đó là nhận đơn từ chức của ĐHY George Alencherry, Tổng Giám Mục trưởng của Giáo Hội Siro Malabar, 78 tuổi, và theo luật Đức Cha Sebastian Vaniyapurackal, tại tòa Tổng Giám Mục trưởng, quản trị Giáo Hội Siro Malabar cho đến khi bầu vị Tổng Giám Mục trưởng mới.

Ngoài ra, Đức Thánh Cha đã nhận đơn từ chức Giám quản tông tòa tổng giáo phận Ernakulam-Angamaly của Đức Cha Andrews Thazhath, Tổng Giám Mục giáo phận Trichur. Đức Tổng Giám Mục cũng là Chủ tịch HĐGM Ấn độ. Đồng thời Đức Thánh Cha bổ nhiệm Đức Cha Bosco Puthur, nguyên là GM giáo phận Thánh Tôma Tông đồ ở Melbourne bên Australia, làm Giám quản Tông tòa Tổng giáo phận Ernakulam Angamaly.

Với những thay đổi trên đây, ĐTC tạo điều kiện cho một sự bắt đầu mới, và cất bỏ thêm những chướng ngại mà phe chống đối có thể dựa vào để tiếp tục con đường của họ. Cùng ngày 7-12, Đức Thánh Cha gửi

sứ điệp Video đã gửi sứ điệp Video cho giáo phận Ernakulam Angamaly.

SỨ ĐIỆP VIDEO ĐỨC THÁNH CHA

Trong Sứ điệp ngài nói:

”Công nghị của Giáo Hội anh em, sau khi làm việc lâu dài và vất vả, đã tìm được một sự đồng thuận về cách cử hành thánh lễ. Đức bác ái và tình thương để hiệp thông đã thúc đẩy các thành viên của Hội đồng Giáo Hội thực hiện bước tiến này, và cho dù một số thành viên không coi đó là hình thức lý tưởng để cử hành. Đó là sự hy sinh mà tình hiệp thông đòi hỏi! Nhưng Giáo Hội là cộng đoàn hiệp thông. Nếu không có hiệp thông thì không phải là Giáo Hội. Đó là một giáo phái”.

Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu tại Ernakulam Angamaly ”đừng đi theo những linh mục xúi giục không tuân phục và chống lại các quyết định của Hội đồng Giáo Hội. Anh chị em đừng theo họ!”

”Tôi biết có những lý do chống đối chẳng liên hệ gì tới việc cử hành thánh lễ và càng không liên quan đến phụng vụ. Đó là những lý do trần tục. Chúng không đến từ Chúa Thánh Linh. Nếu chúng không đến từ Thánh Linh, chúng đến từ nơi khác”.

Đức Thánh Cha cũng than phiền vì đã nhiều lần đã viết thư cho các tín hữu về vấn đề này, nhưng không phải tất cả đã đọc các thư của ngài. Vì thế, bây giờ ngài quyết định ngỏ lời với dân thánh của Thiên Chúa, đặc biệt các giáo dân là những người có đức tin mạnh mẽ nơi Chúa và yêu mến Giáo Hội: "Nhân danh Chúa, vì thiện của Giáo Hội anh chị em, Giáo Hội của chúng ta, tôi xin anh chị em chữa lành sự đổ vỡ ấy. Đây là Giáo Hội của anh chị em, là Giáo Hội của chúng ta. Hãy tái lập sự hiệp thông, hãy ở lại trong Giáo Hội Công Giáo!"

Ngài không quên nhấn nhủ các LM "hãy nhớ lại những cam kết khi chịu chức, đừng tách rời khỏi con đường của Giáo Hội, nhưng hãy đồng hành với các GM của anh em, Đức Tổng Giám Mục Trưởng. Hãy chấp nhận thi hành điều mà Hội đồng Giáo Hội của anh em đã qui định"

"Anh chị em hãy làm sao để lễ Giáng Sinh năm 2023 này, Tổng giáo phận của anh chị em, trong tinh thần khiêm tốn và trung thành, cùng tiến bước với phần còn lại của Giáo Hội anh em, tôn trọng tất cả những chỉ dẫn của Hội đồng Giáo Hội anh chị em".

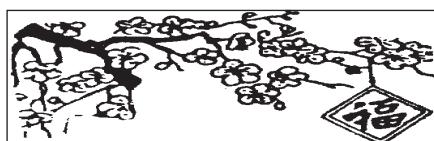
"Tôi xin anh em thận trọng! Hãy cẩn thận để ma quỷ đừng

dẫn dắt anh em trở thành một giáo phái. Anh em là Giáo Hội, đừng trở thành giáo phái. Đừng bó buộc Nhà chức trách có thẩm quyền của Giáo Hội phải nhìn nhận anh em ra khỏi Giáo Hội, vì anh em không còn hiệp thông với các vị Chủ Chăn của anh em và với Người Kế Vị thánh Phêrô Tông đồ, là vị được kêu gọi củng cố tất cả các anh chị em trong đức tin và gìn giữ họ trong tình hiệp nhất của Giáo Hội. Khi ấy, với nỗi đau lòng lớn, các biện pháp trường phạt liên hệ sẽ phải thực hiện. Tôi không muốn đi tới chỗ đó."

"Xin anh chị em đừng tiếp tục làm thương tổn thân mình của Chúa Kitô! Đừng xa lìa khỏi thân mình ấy nữa! Cho dù đã có những lỗi lầm đối với anh chị em, hãy quảng đại tha thứ cho họ".

Những hành động trên đây là cố gắng mới của Đức Thánh Cha đối với Giáo Hội Siro Malabar. Hy vọng những cố gắng trên đây của ngài giúp mang lại an bình cho một Tổng giáo phận từ lâu phải chịu những chia rẽ trầm trọng cản trở việc làm chứng cho Tin Mừng của Chúa Kitô. ■

Phúc Nhạc





Pino Pellegrino viết nỗi trang đầu cuốn sách gợi ý suy niêm hằng ngày rằng:

"Nơi trang đầu tiên, khởi đầu tất cả những gì theo sau đây, và đầu năm mới, tôi muốn tặng tất cả mọi người hy vọng.

"*Hy vọng là một món hàng không cần phải dùng đến những sợi băng màu và không cần gói thành món quà, nhưng nếu thiếu nó thì cuộc sống sẽ tắt lịm, không có hy vọng thì người ta sẽ buông xuôi tất cả.*

"*Chúng ta sẽ được 12 tháng đầy những điều bất định, lo âu, những điều lạ lẫm: điều đó chẳng hé gì. Điều quan trọng là đừng đánh mất hy vọng.*

Trilussa, nhà thơ nổi tiếng về thổ ngữ Roma đã có lý khi viết:

"*Ai đánh mất tất cả, thì vẫn còn đủ nếu vẫn còn một tia hy vọng*".

Rosanna Benzi, một thiếu nữ

đã sống 29 năm bất động trong thùng phổi sắt, mà vẫn không bao giờ đánh mất ý muốn tiếp tục sống; không phải vô tình mà cô đã để tựa cho cuốn sách của cô là "Il vizio di vivere" (Cái tật sống). Một hôm văn sĩ Luigi Santucci, trong một lúc chán nản, đã hỏi cô: "Cô đã có tật sống, cô hãy khuyên tôi xem phải làm gì để có cái tật sống còn". Cô đáp: "Hãy có cái tật hy vọng" ("Buon Giorno", Due minuti di sosta per ventiquattro di vita, Ed. Esperienze, Fosano, 1995).

Và sau đây là một số dữ kiện gợi ý với mục đích đó:

● Đức Giáo Hoàng Biển Đức 16.

Ngày 31-12-2023 là giỗ đầu của ĐTC Biển Đức 16: ngài qua đời lúc 9 giờ 34 phút sáng ngày 31-12-2-22 tại Đan viện Mẹ Giáo Hội tại Vatican, hưởng thọ 96 tuổi.

Trong số các Văn kiện giáo huấn ngài để lại, đặc biệt phải kể đến Thông điệp "Spe salvi" (Được cứu rỗi trong hy vọng) được ngài ký và cho công bố sáng ngày 30-11-2007, 22 tháng sau Thông điệp đầu tiên "Deus Caritas est" (Thiên Chúa là Tình Thương).

• **Gương hy vọng của vị nữ thánh nô lệ.**

Trong Thông điệp, ĐTC Biển Đức không những chỉ trình bày những lý lẽ thần học uyên bác về đức cậy trông Kitô giáo, nhưng ngài còn nêu những tấm gương cụ thể của những tín hữu đã sống thực niềm hy vọng này.

Chẳng hạn trong đoạn thứ 3 của Thông điệp, ngài giải thích về ý nghĩa và sức mạnh biến đổi của niềm hy vọng Kitô qua tấm gương của thánh nữ Giuseppina Bakhita người Sudan như một bằng chứng cụ thể về sự biến đổi mà niềm hy vọng Kitô mang lại cho con người. ĐTC viết:

"Bây giờ có câu hỏi này được đặt ra: niềm hy vọng ấy hé tại điều gì? Niềm hy vọng này trong tư cách là niềm hy vọng, cũng là "ơn cứu chuộc?". Trong thực tế, nòng cốt của câu trả lời đã được ban cho chúng ta trong Thư gửi tín hữu Ephêsô vừa trưng dẫn: trước khi gặp gỡ Chúa Kitô, dân thành Ephêsô không có niềm hy

vọng, vì họ "không có Thiên Chúa trong thế giới". Đạt tới sự nhận biết Thiên Chúa, Thiên Chúa chân thực, điều đó có nghĩa là đón nhận hy vọng. Đối với chúng ta là những người từ lâu vẫn sống với ý niệm Kitô về Thiên Chúa và chúng ta quen thuộc với ý niệm này, sự sở hữu hy vọng, vốn xuất phát từ cuộc gặp gỡ thực sự với Thiên Chúa, hầu như không còn được cảm thấy nữa. Tấm gương của một thánh nữ thời đại chúng ta có thể giúp chúng một cách nào đó hiểu ý nghĩa cuộc gặp gỡ ấy với Thiên Chúa, lần đầu tiên và thực sự.

Tôi nghĩ đến thánh nữ Giuseppina Bakhita, người Phi châu, đã được Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô 2 tôn phong hiển thánh. Thánh nữ sinh vào khoảng năm 1896 - chính thánh nữ cũng không biết rõ ngày sinh - tại miền Darfur, bên Sudan. Năm lên 9 tuổi, Bakhita bị những kẻ buôn nô lệ bắt cóc, đánh đập đến độ đổ máu và bán 5 lần trên các chợ búa ở Sudan.

Sau cùng, như một nô lệ, Bakhita hầu hạ bà mẹ và bà vợ của một tướng lãnh, và mỗi ngày Bakhita đều bị đánh đập đến độ chảy máu; hậu quả là thánh nữ còn giữ suốt đời 144 vết sẹo. Sau cùng, vào năm 1882, Bakhita bị bán cho một thương gia người Ý

để chuyển cho ông lãnh sự Callisto Legnani. Đứng trước sự tiến quân của người Mahdistes, Ông này trở về Italia. Cho đến nay, Bakhita là sở hữu của những ông chủ đáng khiếp sợ, nhưng tại Italia Bakhita đã biết được một "Ông Chủ" hoàn toàn khác - trong thổ ngữ vùng Venezia bấy giờ mà Bakhita học được, thánh nữ gọi Thiên Chúa hằng sống, Thiên Chúa của Đức Giêsu Kitô, là "Paron", là Ông Chủ. Cho đến bấy giờ, Bakhita chỉ biết những ông chủ khinh rẻ và ngược đãi chị, hoặc cùng lăm, thì họ coi chị như một nữ đầy tớ hữu dụng. Nhưng nay, Bakhita nghe nói có một Ông Chủ ở trên tất cả mọi ông chủ, là Chúa các chúa, và vị Chúa này thật là nhân từ, là hiện thân của lòng từ nhân.

"Chị Bakhita học biết rằng vị Chúa Tể này cũng biết chị, đã tạo dựng nên chị và hơn nữa, Ngài yêu mến chị. Chị cũng được Ông Chủ tối cao ấy yêu mến, đứng trước Ông Chủ cao cả này, tất cả các ông chủ khác chỉ là những người đầy tớ khốn nạn. Chị được biết đến và thương mến, và chị được chờ đợi.

Hơn nữa, Ông Chủ này cũng đã đích thân đương đầu với số phận bị đánh đập và nay Ngài đang chờ đợi chị ở bên hữu Thiên Chúa Cha. Từ nay,

Bakhita có một "niềm hy vọng" - không phải niềm hy vọng bé nhỏ mong tìm được những ông chủ bớt độc ác hơn, nhưng là một niềm hy vọng to lớn: tôi thực sự được yêu mến vĩnh viễn và dù điều gì xảy ra cho tôi đi nữa, tôi vẫn được Tình Yêu ấy mong chờ. Và thế nào đời sống của tôi tốt đẹp. Nhờ biết niềm hy vọng ấy, Bakhita đã được "cứu chuộc", chị không còn cảm thấy mình là nô lệ nữa, nhưng là một ái nữ của Thiên Chúa tự do. Chị hiểu điều mà thánh Phaolô muốn nói khi ngài nhắc nhở cho các tín hữu thành Ephêsô rằng trước kia họ không có hy vọng vì không có Thiên Chúa. Vì thế, khi người ta muốn gửi trả chị về Sudan, Bakhita từ chối; chị không sẵn sàng bị xa rời khỏi Ông Chủ của chị".

Ngày 9-1-1890, Bakhita được chịu phép rửa tội và thêm sức, và được rước lễ từ tay của Đức Thượng Phụ thành Venezia. Ngày 8-12-1896, tại thành phố Verona, Bakhita tuyên khấn trong dòng các nữ tu thánh Canossa, và từ đó, ngoài những công việc ở phòng thánh và coi cửa tu viện, qua những cuộc du hành khác nhau ở Italia, nữ tu Giuseppina Bakhita tìm cách kêu gọi thi hành sứ mạng: sự giải thoát mà chị đã được nhờ gấp gáp với Thiên Chúa của Đức Giêsu

Kitô, chị cảm thấy nghĩa vụ đang chờ đợi chị, chị phải trao ban sự giải thoát cho tha nhân, càng nhiều người càng tốt. Niềm hy vọng đã nảy sinh cho chị và đã “cứu chuộc chị, chị không thể giữ riêng cho mình; niềm hy vọng này phải được chuyển đến nhiều người, phải đi tới mọi người.”

• ĐHY Nguyễn Văn Thuận.

Trong số những phương thế để vun trồng Hy vọng Kitô, đặc biệt có sự cầu nguyện. Về điểm này ĐGH Biển Đức 16 nhắc đến tấm gương của ĐHY Phanxicô Nguyễn Văn Thuận. Ngài viết:

Trước tiên là cầu nguyện. “Nếu không còn ai lắng nghe tôi nữa, thì vẫn còn có Thiên Chúa lắng nghe tôi.. Nếu không còn ai có thể giúp tôi, thì Chúa vẫn có thể giúp đỡ tôi”. ĐTC đề cao kinh nghiệm của ĐHY Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận và viết: “Trong 13 năm bị cầm tù, trong đó có 9 năm bị biệt giam, ĐHY Nguyễn Văn Thuận luôn đáng nhớ đã để lại cho chúng ta một cuốn sách nhỏ quý giá ”các kinh hy vọng”. Trong 13 năm tù, trong một tình trạng bế ngoài có vẻ là tuyệt vọng hoàn toàn, sự lắng nghe Thiên Chúa, có thể nói với Chúa, ngày càng trở thành sức mạnh hy vọng đối với ĐHY, niềm hy vọng ấy đã giúp Ngài, sau khi được trả tự do, trở

thành một chứng nhân hy vọng cho nhiều người, trong cả thế giới, chứng nhân về niềm hy vọng lớn lao không qua đi, cả trong những đêm đen của cô đơn” (32-34).

ĐTC cũng nhắc lại: ”Trong cuốn sách về cuộc Tĩnh Tâm, ĐHY Nguyễn Văn Thuận đã kể lại trong cuộc đời của ngài có những thời gian dài không thể cầu nguyện, và ngài đã bám víu vào những kinh của Giáo Hội: kinh Lạy Cha, kinh Kính Mừng và các kinh nguyện phụng vụ. Trong kinh nguyện, luôn luôn phải có sự nối kết giữa kinh nguyện công và kinh nguyện bản thân. Qua đó chúng ta có thể nói với Thiên Chúa, và Chúa nói với chúng ta”.

Bên cạnh lời nguyện, có hành động. ”Hy vọng theo nghĩa của Kitô giáo cũng luôn luôn là hy vọng cho tha nhân. Và đó chính là hy vọng hoạt động, trong đó chúng ta tranh đấu để thế giới trở thành sáng ngời và nhân bản hơn. Và chỉ khi nào tôi biết rằng ”đời sống bản thân của tôi và lịch sử nói chung được gìn giữ trong quyền năng không thể hủy hoại được của tình yêu, thì tôi mới có thể luôn hy vọng, cho dù không còn gì để hy vọng nữa”.. Và mặc dù tất cả mọi thất bại, niềm hy vọng ấy vẫn còn mang lại cho tôi cam đảm hoạt động và

tiếp tục” (35).

• Thánh Phaolô Lê Bảo Tịnh.

Cả đau khổ cũng là một nơi để học hy vọng. Đức Giáo Hoàng Biển Đức viết tiếp: ”Chắc chắn là cần làm tất cả những gì có thể để giảm bớt đau khổ: nhưng không phải sự chạy trốn trước đau đớn làm cho con người được chữa lành, nhưng chính là khả năng chấp nhận sâu khổ và trưởng thành trong đau khổ, tìm được ý nghĩa nhờ sự kết hiệp với Chúa Kitô, Đáng đã chịu đau khổ với tình thương vô biên”.

Ở đây ĐTC Biển Đức đã trưng dẫn một chứng nhân hy vọng khác, đó là thánh Phaolô Lê Bảo Tịnh, chịu tử đạo năm 1857. Ngài trích dẫn một đoạn dài trong thư của Thánh Nhân kể lại bao nhiêu cực hình trong tù, nhưng ”Nhờ ơn Chúa, giữa các cực hình này thường làm cho người khác sầu muộn, tôi tràn đầy vui tươi, vì tôi không cô độc, nhưng có Chúa Kitô ở với tôi” (37). Thư này được đọc trong phụng vụ giờ kinh ngày lễ các thánh tử đạo Việt Nam, 24-11.

Ngài cũng nhấn mạnh rằng: Điều cơ bản là biết chịu đau khổ với tha nhân và cho tha nhân. ”Một xã hội không biết đón nhận những người đau khổ là một xã hội tàn ác và vô nhân đạo” (36-39).

• ĐTC Phanxicô.

Trong bài giảng thánh lễ đầu năm 2023 tại Đền Thờ Thánh Phêrô mừng kính Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, ngài gọi đây là một mầu nhiệm mang lại hy vọng cho con người: Công đồng chung Epheso năm 431 đã tuyên xưng Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa. ”Đây là một điều thiết yếu của đức tin, nhưng nhất là một tin rất vui: Thiên Chúa có một người Mẹ và vì thế Chúa mãi mãi gắn liền với nhân loại chúng ta như một người con gắn bó với mẹ, đến độ nhân tính của chúng ta trở thành nhân tính của Chúa... Và Công đồng chung Vatican 2 đã khẳng định rằng: ”Qua việc nhập thể, Con Thiên Chúa liên kết một cách nào đó với mỗi người. Ngài đã làm việc với đôi tay của con người, đã suy nghĩ với trí tuệ con người, đã hành động với ý chí con người, đã yêu thương với con tim của con người. Khi sinh với Đức Trinh Nữ Maria, Ngài đã thực sự trở nên một người trong chúng ta, hoàn toàn giống chúng ta trừ tội lỗi” (GS 22).

Và ĐTC nói: ”Anh chị em, Thiên Chúa yêu thương chúng ta không phải bằng lời nói, nhưng bằng việc làm, không phải ”từ trên cao, từ xa, nhưng gần gũi, bên trong xác thể chúng ta, vì trong Mẹ Maria, Ngôi Lời đã

làm người, vì trong lồng ngực của Chúa Kitô tiếp tục có một con tim bằng thịt đậm, rung động vì mỗi người chúng ta!"... Tóm một lời, chân lý này, mang lại hy vọng cho chúng ta. Và đầu năm nay, chúng ta cần hy vọng như đất cần mưa. Năm đang bắt đầu với dấu hiệu Mẹ Thiên Chúa và là Mẹ chúng ta nói với chúng ta rằng chìa khóa của hy vọng chính là Mẹ Maria... Chúng ta hãy đặc biệt cầu xin Mẹ cho những người con đang đang đau khổ, và không còn sức để cầu nguyện nữa, cầu cho bao nhiêu anh chị em bị chiến tranh tại nhiều nơi trên thế giới, họ đang sống những ngày lễ này trong tối tăm và giá lạnh, trong lầm than và sợ hãi, chìm ngập trong bạo lực và dửng dưng!"

• Bí quyết xây dựng hy vọng.

Sau thánh lễ, ĐTC Phanxicô đã chủ sự kinh Truyền Tin với các tín hữu tụ tập tại Quảng trường thánh Phêrô và ngài nói:

"Anh chị em, cũng như tất cả các bà mẹ, Mẹ Maria mang sự sống trong cung lòng, và qua đó Mẹ nói với chúng ta về tương lai của chúng ta. Nhưng đồng thời Mẹ nhắc nhở chúng ta rằng nếu chúng ta thực sự muốn một năm mới được tốt đẹp, nếu chúng ta muốn tái thiết hy vọng, thì cần phải từ bỏ những ngôn ngữ, cử chỉ và những chọn lựa do ích kỷ

và học ngôn ngữ tình thương, là chăm sóc. Đây là quyết tâm: chăm sóc cuộc sống chúng ta, thời giờ, linh hồn của chúng ta; chăm sóc thiên nhiên và môi trường chúng ta sống, và hơn nữa, chăm sóc tha nhân, những người mà Chúa đặt ở cạnh chúng ta, cũng như những anh chị em túng thiếu và đang kêu gọi sự lưu ý và cảm thương của chúng ta. Hôm nay chúng ta cử hành Ngày Hòa Bình thế giới, chúng ta hãy tái ý thức trách nhiệm được ủy thác cho chúng ta để xây dựng tương lai: đứng trước những khủn hoảng của con người và xã hội chúng ta đang trải qua, đứng trước thảm trạng chiến tranh, "chúng ta được kêu gọi đương đầu với những thách đố của thế giới chúng ta trong tinh thần trách nhiệm và cảm thương" (Sứ điệp Ngày Hòa Bình thế giới lần thứ 56, 5). Và chúng ta có thể thực hiện điều đó nếu chúng ta chăm sóc lẫn nhau, và nếu tất cả cùng nhau chúng ta chăm sóc căn nhà chung của chúng ta."

Và ĐTC kết luận rằng:

"Chúng ta hãy cầu xin Mẹ Maria rất thánh, Mẹ Thiên Chúa, để trong thời kỳ bị ô nhiễm vì sự nghi kỵ và dửng dưng này, xin Mẹ làm cho chúng ta có khả năng cảm thương và chăm sóc, "có khả năng xúc

động và dừng lại trước người khác, bao lâu cần thiết” (Evangelii gaudium, 169).

THAY LỜI KẾT

Nhìn lại những biến cố chính trị, xã hội và tôn giáo quốc tế, người ta thấy bầu trời đầy những đám đen: lạc quan thì ít, bi quan thì nhiều. Hai cuộc chiến Ucraina và Israel với Hamas chứng tỏ khả năng tàn ác của con người, kể cả tại nơi Chúa Cứu Thế đã giáng trần 20 thế kỷ trước đây để dạy nhân loại bài học yêu thương.

Tình hình Giáo Hội Công Giáo thì không thiếu những đám mây đầy đặc: trào lưu tục hóa ngày càng mạnh, thánh đường ngày càng trống rỗng, sự chia rẽ về những lập trường đạo lý sâu rộng hơn, số người xin ra khỏi Giáo Hội tại những nước nói tiếng Đức ngày càng đông thêm, những vụ xì căng đan lạm dụng tính dục được khai thác tối đa để hạ Giáo Hội xuống.

Cũng trong bối cảnh đó, các vị lãnh đạo tôn giáo, như tại Thánh địa giữa những hoang tàn chết chóc từ hơn 2 tháng nay, vẫn mời gọi các tín hữu giữ vững niềm tin và đặt hy vọng nơi Chúa, đồng thời cũng trở thành những chứng nhân hy vọng cho tha nhân. ■

LM Giuse

NẾU NHƯ CÒN MỘT NGÀY ĐỂ SỐNG

Chuyện rằng, có một cặp tình nhân rất yêu nhau, nhưng họ lại không hề biết trân trọng tình cảm mà họ đang có. Bởi vì họ luôn thích tranh cãi, để rồi cứ phải giận hờn nhau suốt năm, suốt tháng.

Rồi một ngày, người con trai này phải thi hành nhiệm vụ quân dịch và tử trận nơi chiến trường. Khi mang xác người yêu về, cô gái này ôm khóc nức nở. Trong nỗi tận cùng đau khổ, cô ngược mắt lên trời cầu nguyện:

— Lạy Chúa, tuy con là người không có đạo, nhưng con luôn tin vào đấng tối cao. Con van Ngài, xin cho chúng con có một ngày bên nhau, để chúng con có thể nói hết những gì chúng con muốn nói với nhau nhưng chưa kịp nói. Con chỉ xin Ngài một ngày bên người con yêu thôi!

Bất chợt trên trời có tiếng vọng xuống và nói:

— Nghe con than thở, ta thấy rất cảm động, nên ta sẽ ban cho con một ngày bên người con yêu.

Xem tiếp trang 76



TÔI THA THỦ, NHƯNG TÔI KHÔNG THỂ QUÊN

Giáo sư Trần Văn Khê được mời dự buổi sinh hoạt của Hội Truyền bá Tanka Nhật Bản, tổ chức tại Paris (Pháp). Tham dự hầu hết là người Nhật và người Pháp, duy chỉ mình ông là người Việt.

Điễn giả hôm đó là một cựu Thủy sư Đề đốc người Pháp đã mở đầu bài thuyết trình bằng câu:

“Thưa quý vị, tôi là Thủy sư Đề đốc, đã sống ở Việt Nam 20 năm mà không thấy một áng văn nào đáng kể. Nhưng khi sang nước Nhật, chỉ trong vòng một, hai năm mà tôi đã thấy một rừng văn học, trong đó Tanka là một đóa hoa tuyệt đẹp, chỉ cần nói một ngọn núi, một con sông mà tả được bao nhiêu tình cảm với chỉ 31 âm tiết. Chỉ hai điều này thôi, các nước khác không dễ có

được...”.

Lời phát biểu đã chạm đến lòng tự trọng dân tộc của Giáo sư Trần Văn Khê. Khi đến phần giao lưu, ông xin phép được bày tỏ :

“Thưa Ông Thủy sư Đề đốc, ông nói rằng ông đã ở Việt Nam cả 20 năm mà không thấy áng văn nào đáng kể. Tôi là người Việt, khi nghe câu đó tôi đã rất ngạc nhiên. Chẳng biết khi ngài qua Việt Nam, ngài chơi với ai mà chẳng biết một áng văn nào của nước Việt ? Có lẽ ngài chỉ chơi với những người quan tâm đến chuyện ăn uống, chơi bời, hút xách...

Phải chi ngài chơi với giáo sư Emile Gaspardone, thì ngài sẽ biết đến một thư mục gồm 1300 sách báo về văn chương Việt Nam, mà giáo sư đã in trên Tạp chí Viễn Đông Bác cổ của Pháp. Hay nếu ngài gặp ông Maurice

Durand thì sẽ có dịp đọc qua hàng ngàn câu ca dao Việt Nam mà ông ấy đã cất công sưu tập... Nếu ngài làm bạn với những người như thế, ngài sẽ biết rằng nước tôi không chỉ có một, mà có đến hàng vạn áng văn kiệt tác..."

Giáo sư Trần Văn Khê tiếp tục chia sẻ với giọng nói đanh thép:

"Ngài nói trong thơ Tanka, chỉ cần một ngọn núi, một con sông mà tả được bao nhiêu tình cảm. Tôi chỉ là nhà nghiên cứu âm nhạc nhưng với kiến thức văn chương học thời trung học cũng đủ để trả lời ngài: Việt Nam có câu: “Đêm qua mận mới hỏi đào/Vườn hồng đã có ai vào hay chưa?” Trai gái thường mượn hoa lá để bày tỏ tình cảm.

Còn về số âm tiết, tôi nhớ Sử Việt Nam chép rằng ông Mạc Đĩnh Chi thời nhà Trần, đi sứ sang nhà Nguyên (Trung Quốc) gặp lúc bà phi của vua Nguyên vừa từ trần. Nhà Nguyên muốn thử tài sứ giả nước Việt, nên mời đọc điếu văn. Mở bài điếu văn ra chỉ có 4 chữ “nhất”. Mạc Đĩnh Chi không hốt hoảng mà ứng tác đọc liền:

*“Thanh thiên nhất đáo vân
Hồng lô nhất điểm tuyết
Thượng uyển nhất chi hoa
Đao trì nhất phiến nguyệt
Y ! Vân tán, tuyết tiêu,
hoa tàn, nguyệt khuyết !”*

Khi Giáo sư Khê dịch và giải nghĩa những câu thơ này thì khán giả vỗ tay nhiệt liệt. Ông Thủy sư Đề đốc đỏ mặt: “Tôi chỉ biết ông là một nhà âm nhạc nhưng khi nghe ông dẫn giải, tôi biết mình đã sai khi vô tình làm tổn thương giá trị văn chương của dân tộc Việt Nam, tôi xin thành thật xin lỗi ông và xin lỗi cả dân tộc Việt Nam”.

Kết thúc buổi nói chuyện, ông Thủy sư lại đến gặp riêng Giáo sư và ngỏ ý mời ông đến nhà dùng cơm để được nghe nhiều hơn về văn hóa Việt Nam. Giáo sư nhẹ nhàng từ chối, còn nói người Việt không mạo muội đến dùng cơm ở nhà người lạ.

Vị Thủy sư Đề đốc nói: “Vậy là ông chưa tha thứ cho tôi”. Giáo sư đáp lời: “Có một câu mà tôi không thể dùng tiếng Pháp mà phải dùng tiếng Anh. Đó là: I forgive, but I cannot yet forget (Tôi tha thứ, nhưng tôi chưa thể quên)”.



Giáo sư Trần Văn Khê

NĂM MỚI CỦA VỢ TÔI!

Vợ tôi cứ nằm xuống giường là ngáy như bếp khò, nên tôi thường phải kê thời gian để đi ngủ trước vợ khoảng nửa tiếng. Thường những đêm như thế, tôi luôn mơ mình lạc vào một thảo nguyên mênh mông có đàn bò mộng đang thong dong nhởn nhơ gặm cỏ, và vắng vắng trên thảo nguyên mênh mông ấy không bao giờ thiếu tiếng rống ò ò của những con bò đến mùa sinh nở đang gọi bạn tình. Đó là những hôm tôi ngủ trước vợ thôi, còn chẳng may hôm nào đó mà vợ ngủ trước tôi, thì tôi sẽ chẳng mơ thấy gì hết, bởi làm gì có ai mơ khi không thể ngủ?

Thế mà có một đêm, vợ nằm xuống rồi mà cứ trần trọc, lăn lóc mãi, tôi hỏi:

— Sao thế?

Vợ bảo:

— Lúc tối mới ăn được có 3 bát thì con nó quấy, giờ đói quá, không ngủ được!

Tôi lại bảo:

— Vẫn còn cơm canh đấy!
Dậy ăn tạm chút đi để còn ngủ.

Vậy là vợ lóc cúc bò dậy, vào bếp lấy đồ ăn. Tôi chùm kín chăn vẫn nghe tiếng vợ nhai xương gà rồm rộp và uống nước canh ùng ục. Lát sau, thấy vợ ỉ ạch bò lên giường. Tưởng hết đói rồi sẽ ngủ ngon, ai ngờ vẫn thấy

vợ lăn lóc, trần trọc. Tôi hỏi:

— Sao thế?

Vợ bảo:

— Em ăn no quá! Giờ bụng căng lên, khó chịu, không ngủ được!

Khả năng ngủ và ăn xuất sắc là thế, nhưng vợ tôi lại rất sợ béo. Vợ mua hẳn một cái cân về để theo dõi trọng lượng cơ thể hằng ngày. Các bác sĩ vẫn khuyên nên rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh để đảm bảo sức khỏe. Vợ tôi cũng áp dụng triệt để lời khuyên ấy: vợ thường nhảy lên cân trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh xong. Bởi theo vợ, ấy là thời điểm mà kết quả ghi lại được khả quan và đáng khích lệ nhất!

Hôm mới mua về, cái cân đẹp đẽ, bóng bẩy, cứng cáp là thế, vậy mà chỉ một thời gian ngắn phục vụ vợ tôi, nó đã xập xệ, xuống cấp và oặtẹo (cái này bạn nào chuyên sạc iPad bằng cái cục sạc của iPhone thì sẽ hiểu). Tiếc tiền mua cân mới, tôi mới bảo vợ:

— Hay em chịu khó qua cân nhờ ở nhà chị ở đầu ngõ đi!

Vợ nghe vậy thì chau mày:

— Nhà chị ấy bán vật liệu xây dựng, cân đó chỉ dùng để cân sắt thép xi măng thôi mà!

— Anh biết! Thế anh mới bảo em qua chứ!

Vợ đi cân về, thường tôi không mấy khi hỏi thăm là hôm nay cân thế nào, tăng hay giảm. Không phải bởi tôi không quan tâm vợ, mà bởi chả ai lại đi hỏi cái điều mà mình đã biết rồi. Nếu hôm đó cân vợ giảm (dù chỉ là không phẩy mấy lạng), thì vợ chưa vào đến nhà, tôi đã nghe tiếng vợ líu lo hát ca từ đầu ngõ. Rồi vợ hào hứng lau nhà, hí hửng cắm hoa, rồi bữa cơm hôm đó sẽ có thịt gà, có nhiều món ngon, món lạ, không khí gia đình sẽ ngập đầy những tiếng cười rộn rã, vui vui là...

Ngược lại, hôm nào mà vợ bị tăng cân, thì mặt vợ lầm lì, ai hỏi là cáu, ai nhắc là chửi, không cần biết lý do gì. Và hôm ấy, tôi phải ăn mì, không được xem tivi, vì phải kèm cho con học bài, con học xong thì tôi lại đi giặt quần áo, rửa bát đĩa, lau nhà... Nói chung là không khí gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, giống như đang sống trong khu vực tranh chấp quân sự, sắp có bom đạn nổ ra...

Năm mới tới rồi! Tôi vắt óc ngồi nghĩ mà chẳng biết nên tặng quà gì cho vợ tôi: quà đắt tiền thì tôi không mua nổi, mà quà rẻ tiền thì sợ vợ sẽ không vui. Bỗng một tia sáng lóe lên trong đầu! Tôi lập tức phi ngay qua nhà chị hàng xóm, dứt vào tay chị tờ 100\$, rồi thì thào:

— Lát vợ em qua cân nhờ nhà chị, chị tìm cách chỉnh lại cái cân, sao cho vợ em giảm đi vài ký được không chị?

Sau khi biết được mục đích đầy nhân văn của tôi, chị cầm tiền, rồi gật đầu nhận lời...

Chiều, còn cách cả trăm mét nữa mới tới nhà, tôi đã nghe giọng vợ hát ê a, đã ngủi được mùi thị gà luộc thơm nồng theo gió bay ra, xa xa, thấp thoáng vợ tôi đang cầm cái chổi vừa nhún nhảy vừa lau nhà. Thấy tôi, vợ lao tới hôn chụt vào môi:

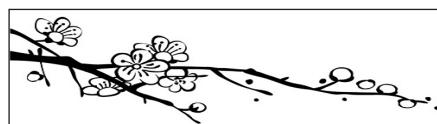
— Anh ơi! Em giảm được 5 cân rồi... giảm được 5 cân rồi! Thật tuyệt vời!

Tôi mỉm cười, thầm cảm ơn chị: Chị hào phóng quá, tôi xin có vài ba ký, chị cho hẳn 5 cân, góp phần giúp vợ tôi có được một ngày đầu năm vui và hạnh phúc nhất trong đời!

Bạn thấy không: Dù bạn không có tiềm lực về kinh tế, thì bạn vẫn có thể tặng cho người phụ nữ bạn yêu thương một món quà ý nghĩa, chỉ cần bạn có sự tinh tế!

Nếu vợ anh nào mà gây thù chọi quà này cũng được.

Fb Nguyễn Việt Châu



PHÚC LỘC THỌ

Một người phụ nữ vừa bước ra khỏi nhà thì nhìn thấy có 3 cụ già râu tóc bạc phơ đang ngồi trên phiến đá ở trước sân nhà.

Bà không quen biết họ, nhưng là con người tốt bụng, bà lên tiếng nói:

— Tôi không quen biết các cụ nhưng chắc là các cụ đang đói bụng lấm, vậy xin mời các cụ vào nhà tôi dùng một chút gì cho ấm bụng nhé...

— Ông chủ có ở nhà không thưa bà... Một cụ cất tiếng ái ngại hỏi.

— Dạ thưa không, nhà tôi đi làm chưa về. Người phụ nữ trả lời.

— Thế thì chúng tôi không thể vào nhà của bà bây giờ được, bà à.

Đến chiều khi người chồng đi làm về, người phụ nữ kể lại chuyện cho chồng nghe. Nghe xong người chồng bảo vợ:

— Vậy thì bây giờ em hãy ra mời ba cụ ông vào, nói với mấy cụ rằng anh đã về và muốn mời họ vào.

Người vợ làm theo ý của chồng, bà bước ra sân mời cả ba cụ cùng vào.

— Rất tiếc thưa bà, cả ba chúng tôi không thể vào nhà bà cùng một lúc được. Họ đồng



thanh đáp.

— Vì sao lại thế thưa các cụ... Người phụ nữ ngạc nhiên hỏi.

Một cụ già bèn đứng dậy từ tốn giải thích:

— Cụ ông này tên là Lộc, còn kia là cụ ông Thọ, và còn lão già đây là Phúc. Böyle giờ bà hãy vào nhà hỏi ông nhà xem sẽ mời ai trong ba lão chúng tôi vào nhà trước nhé. Người phụ nữ đi vào nhà và kể lại sự việc cho chồng.

— Ôh vậy thì tuyệt quá! Người chồng vui mừng nói.

— Vậy thì tại sao chúng ta không mời cụ ông Lộc vào trước. Cụ là điềm giàu sang phú quý rồi đây, sẽ cho chúng ta nhiều tiền bạc của cải sung túc.

Nhưng người vợ lại không đồng ý.

— Nếu vậy thì tại sao chúng ta lại không mời cụ Thọ vào trước chứ... Đời người quý nhất là chữ Thọ mà.

Hai vợ chồng tranh cãi mà

vẫn chưa đi đến quyết định.

Cô con gái nãy giờ ngồi nghe yên lặng ở góc phòng bỗng lên tiếng nhỏ nhẹ:

— Bố mẹ ạ, tại sao chúng ta không thử mời ông già Phúc vào nhà trước đi. Nhà mình khi ấy sẽ tràn ngập tình thương yêu ấm áp, và ông già sẽ cho gia đình chúng ta thật nhiều hạnh phúc.

— Có lẽ con gái mình nói đúng.

-Người chồng suy nghĩ rồi bảo vợ.

— Vậy thì ta hãy mau ra ngoài mời cụ Phúc vào trước đi vậy.

Người hai vợ chồng ra ngoài và cất tiếng mời:

— Gia đình chúng tôi xin hân hạnh mời cụ Phúc làm vị khách mời đầu tiên vào với gia đình của chúng tôi.

Cụ già Phúc từ tốn đứng dậy và chậm chạp bước vào nhà. Nhưng, hai cụ già kia cũng từ từ đứng dậy và bước theo cụ già Phúc...

Rất đỗi ngạc nhiên, 2 vợ chồng bước lại gần hai cụ Lộc và Thọ hỏi:

— Tại sao hai cụ cũng cùng vào theo... Các cụ đã chẳng nói là cả ba cụ không thể vào nhà cùng một lúc sao.

Khi ấy cả hai cụ cùng trả lời:

— Nếu ông bà mời cụ Lộc hay Thọ thì 2 chúng tôi đây, thì chỉ một trong ba chúng tôi vào nhà được thôi, nhưng vì bà mời cụ ông Phúc vào trước, thì cả ba chúng tôi sẽ cùng vào theo. Bởi gia đình nào có Phúc thì ở đó tất sẽ có Lộc và Thọ đó ông bà ạ!

Nguồn: Net

PHONG TỤC ĐÓN TẾT MIỀN NAM

Phong tục đón Tết miền Nam, Việt Nam có những đặc trưng nào khác biệt với các vùng miền khác không? Hãy cùng Intertour tiếp tục tìm hiểu qua series bài viết về Tết cổ truyền vô cùng thú vị nhé!

• Hoa mai: biểu tượng Tết miền Nam

Không biết từ khi nào, hình ảnh cành mai vàng rực rỡ lại trở thành biểu trưng cho ngày Tết cổ truyền của các gia đình miền Nam, Việt Nam. Nhà ai những ngày này không sắm được chậu mai lớn để trước nhà thì cũng phải mua vài cành bé xinh xinh rồi dán cả hoa giấy trang trí khắp tường, cửa thì mới thấy được không khí Tết.

Tùng, cúc, trúc, mai - Người xưa đưa cây mai vào trong bốn loại cây quý của dân tộc. Mai biểu trưng cho cốt cách cao quý, tinh thần bền bỉ không ngại khó khăn. Màu sắc tươi vui rực rỡ của

loài hoa này lại càng hợp với những ngày đầu năm hơn bất kỳ loại hoa nào khác. Cũng như người Bắc chơi đào, Tết nào người miền Nam mà không chơi mai thì không phải là Tết nữa.

• Mâm cỗ Tết

Mâm cỗ trong phong tục đón Tết miền Nam khác rất nhiều so với miền Bắc. Vì khí hậu quanh năm ổn định, kể cả vào những ngày đầu năm nên mâm cơm miền Nam phong phú hơn về các loại rau củ quả. Canh khổ qua là món ăn không thể nào thiếu trong ngày Tết người phương Nam vì nó mang một ý nghĩa biểu trưng đặc biệt - “ăn cho đau khổ qua đi”, xua tan những khó khăn, khổ ải cho một năm mới may mắn, phát tài, phát lộc hơn.

Bên cạnh đó, mâm cỗ các gia đình miền Nam còn có thêm chả giò, tôm khô củ kiệu, gỏi gà, bánh té... Nhìn chung thì những món này khá dễ ăn, nhẹ nhàng, không ngán...

• Mâm ngũ quả

Người miền Nam lựa chọn mâm ngũ quả theo tên gọi: “cầu sung vừa đủ xài” với ước nguyện một năm sung túc đủ đầy. Cầu chính là măng cầu, sung là trái sung, vừa là cách phát âm lái của trái dừa, tiếp theo là đu đủ và cuối cùng là xoài. Ngoài ra, người ta còn hay thêm một cặp

dưa hấu đỏ lòng để cầu may mắn trong năm mới.

Khác với miền Bắc, người Nam không bao giờ bày chuối, cam hay lê, táo trên mâm ngũ quả. Vì cũng theo cách gọi tên thì những loại quả này tượng trưng cho sự không may như chuí nhủi, lê lết, quýt làm cam chịu... Toàn những điều chẳng lành.

• Các phong tục đón Tết truyền thống ở miền Nam

Phong tục đón Tết miền Nam không thể nào thiếu chợ hoa xuân vào những ngày cuối năm. Họ không chỉ đi chợ để mua hoa về trưng mà còn chụp hình, ngắm nghĩa. Người miền Nam rất yêu hoa, họ xem hoa là biểu tượng của niềm vui, sự may mắn và phúc lộc.

Những ngày cận Tết, các gia đình miền Nam cũng có thói quen làm mứt. Các loại mứt dừa, mứt sầu riêng, mứt măng cầu tự làm được bày đầy màu sắc trên bàn tiếp khách. Chẳng quan trọng là vị ngon ra sao đâu, quan trọng là được quây quần bên nhau cùng làm vài mẻ mứt, vậy là đã ấm lòng lắm rồi.

• Các điều kiêng kỵ trong phong tục đón Tết miền Nam

Phong tục đón Tết ở miền Nam không có nhiều điều kiêng kỵ như ở miền Bắc. Tuy nhiên, bạn vẫn phải lưu ý một số điều

như về nhà trước giao thừa, cất chổi sau khi quét dọn, để cối xay gạo trống... Chú ý một chút để ngày Tết thật trọn vẹn nhé!

Sưu tầm

XÔNG ĐẤT

Đi đứng rụt rè. Trong bàn tiệc thì ăn chẳng dám gấp miếng ngon, uống chỉ từng hớp nhỏ. Ba Ngụy cũng không ngoại lệ.

Tết đến, anh bàn với vợ, dù ăn mắm ăn muối gì cũng phải ráng mà mua cho được con gà để “Tết” ông bà nhạc, chứ “đã bao năm mình làm thịnh hoài, coi sao được!”.

Thế là sáng mồng một, anh tranh thủ đến sớm. Dù có con gà tiếp sức, nhưng cái nghèo nặng nề quá nên dũng khí xem ra không tăng được bao nhiêu. Ông nhạc thì vẫn giữ vẻ mặt lạnh lùng cố hữu với “thằng rể bất tài” này.

Sựng rụng một lát, thấy không ai hỏi han, không ai để ý đến sự hiện diện của mình. Anh thấy tay chân thừa thãi quá! Bộ ván gỗ bóng lộn, và cái nền gạch mát lạnh như cũng chẳng muốn tiếp anh. Mặt anh nặng xuống. Ở thì nhục, mà về thì cũng ngại. May sao Hai Phú, chồng chị Hai, bạn “cột chèo” với anh đến, giọng rang rảng:

— Ủa, Dượng Ba đến chúc tết Ba sớm dữ ha?

Với giọng điệu khá mỉa mai, nhưng cũng hơn, vì còn có người biết rằng mình là người chứ không phải khúc gỗ, khúc cây!

Người giàu có khác. Ăn to nói lớn, và tự nhiên đến nỗi mang cả giày vào nhà. Ông nhạc thò ơ “hứ” một tiếng, trả lời cho chàng rể quý:

— Mới tảng sáng nó đã vác mặt tới rồi...

Về nhà Ba Ngụy khóc với vợ, vợ anh cũng khóc. Anh tức tủi:

— Phải chi để con gà lại cho các con ăn còn hơn, lại khỏi mang nhục!

Vợ anh lấy tay áo quẹt nước mắt, quẹt mũi:

— Má đâu? Má thương anh lắm mà!

— Biết đâu! Không thấy, mà không dám hỏi!

Thật tội cho cái lỗ miệng của kẻ bần cùng. Dường như trời sanh ra nó cốt để lùa cơm, ực nước!

Anh thề không đến nhà ông nhạc nữa, trừ khi ông chết. Nhưng ổng lại không chết mà đòn bò của ông lại bị lở móng, long mồm, và lần lượt bị làng xã buộc đem chôn! Và anh cũng phải bị mất lời thề: Anh không muốn đến, nhưng ông nhạc buộc phải đến để... nghe chửi:

— Mầy là Ngụy. Mồng một

Tết mây xông đất nhà tao, mây
thấy tai hại chưa?

Anh Ba đứng như cây khô để
nhận mọi bão táp từ cái tên Nguy
cúng cơm của mình! Mặt nặng
buồn, nhưng lòng lại thấy dễ
chịu, vì nay ông nhạc đã còn biết
anh là người nên dùng tiếng
người để nói với anh, dù những
lời đó không êm ái gì. Vẫn còn
hơn đầu năm, ông xem anh là cái
bàn, cái ghế không hơn!

Bà nhạc:

— Tôi nghiệp con nó mà ông!
Vậy chớ nó đâu có lại nhà mây
chủ bò khác mà bò của họ cũng
chết hết vậy? Cái này là “dịch”
chứ nào phải xông đất, xông
điếc gì!

Năm sau, Hai Phú, ông rể quý
là người đến nhà ông nhạc đầu
tiên vào ngày mồng một. Người
giàu, lại mang tên Phú mà xông
đất thì hết chõ chê! Nhưng kỳ
cực thật! Năm đó đến phiên trại
heo của ông nhạc lại bị lở mồm
long móng! Vườn tiêu, vườn
diều của ông cũng “tiêu điêu” vì
nạn bọ xít, bọ rầy. Ông lại bệnh
liên miên, có khi thở chảง ra
hơi nhưng vẫn còn đủ sức chửi
gắn từng tiếng:

— Đ.m nó hại tui. Mồng một
mà nó lại vác mặt đến, thì làm
saو làm ăn nén thân nén hình gì!
Cái thằng Nguy này, nó muốn
cho tui tàn mạt như nó chắc?...

Bà nhạc:

— Ủa? Năm nay thằng Nguy
nó đâu có tới nhà ông. Thằng
Phú mà. Ông quên rồi sao?

Ông nhạc nạt:

— Bà biết gì! Nó là Ba Nguy
thì... ba năm mới hết nguy!

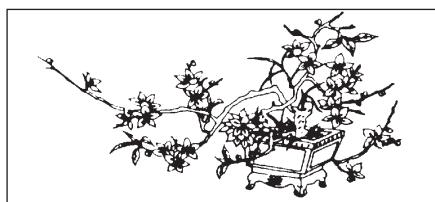
Bà nhạc cười méo. Biết tổng
ông chồng lúc nào cũng bênh
vực thằng rể giàu sang. Không
biết nói để chọc chồng chơi hay
là bà muốn nói một sự thật hiển
nhiên:

— Thứ ba là con Ba nhà mình.
Nó thứ mười đó ông ơi!

Dù cơn suyễn làm mệt, nhưng
ông cũng đủ sức trừng mắt, đậm
mạnh tay xuống giường:

— Bà còn trù ẻo nữa! Ba năm
là đủ chết rồi!

Người ta bảo “sông có khúc,
người có lúc”. Không sai. Vợ
chồng Ba Nguy làm ăn ngày
càng khấm khá, như dòng sông
đã mệt mỏi qua hết khúc thác
ghênh, giờ thảnh thoảng đến miệt
đồng bằng thênh thang, êm á. Đến
năm thứ tư, từ khi được ông
nhạc mời qua để chửi về việc đã
làm đàn bò ông chết, thì anh đã
giàu mút chí!



Lại có câu “lên voi xuống chó”. Cũng đúng. Hai Phú, cột chèo của anh bị xuống dốc như xe đổ đèo!

Ba Nguy tuy giữ lời thề, mà vẫn tròn hiếu đạo. Mỗi tháng anh bảo “sắp nhỏ” về biếu ông ngoại, bà ngoại đúng mười triệu để ăn trầu, hút thuốc! Trầu này chắc của cô Tấm têm, nhưng thuốc điều chứ nào phải thuốc phiện đâu mà xem quá đắt!

Chị Ba thường khuyên chồng nên bỏ qua chuyện cũ, và nên sắp xếp về thăm cha mẹ vợ. “Tui nhỏ nó nói ông bà ngoại nhắc anh hoài”. Anh ậm ừ cho qua. Nhưng rồi một ngày cuối năm, anh quyết định về nhà ông nhạc “xông đất”.

Bữa tiệc đầu năm thật vui. Vợ con anh, nhất là anh được xem như thượng khách. Vợ chồng Hai Phú cũng có mặt, nhưng xem chừng năm nay anh ít nói hơn, ăn nói dè dặt hơn, không bàn chuyện làm ăn với “ông già”, không “dzô, dzô” xôm tụ như bốn năm trước. Rượu cạn ly không dám rót. Chờ “tới tua” mới uống! Những hiện tượng thay đổi khá đột ngột này làm anh ngạc nhiên, suy gẫm: Tiền bạc và cái vó giàu sang của anh đã khai tử, hay ít ra không còn ai muốn nhớ cái tên Nguy của thằng Nguy mạt rệp năm nào! Anh lặng lẽ hớp một miếng

rượu, gấp miếng thịt “đưa cay”. Khổ nỗi, mấy bà xắt thịt ra sao mà nó kéo cả dây, không chịu lìa ra! Hai Phú có dịp “giúp” thằng em cột chèo, đưa đũa phụ rút mà cũng không được. Ba Nguy “dẹn” luôn vào chén, chắc lưỡi:

— Không biết hồi trước tôi gấp miếng thịt sao nó cứ rớt lên rớt xuống. Còn bây giờ, chỉ gấp một cái mà nó lại dính cả chùm!

Kha Tiệm Ly

TƯƠNG LAI CỦA BÁNH CHƯNG

Nhiều người phẫn uất khi thấy bánh chưng bị chê. Chê bánh chưng chẳng khác gì đánh vào lòng tự hào dân tộc, vào truyền thống và lịch sử cha ông, nên bị phản ứng dữ dội cũng không lạ. Vấn đề là cách phản ứng thôi, đa phần vẫn là chửi bới, nguyền rủa người viết. Dân tộc trẻ trâu mới vậy!

Mình dự là phản ứng này sẽ ngày càng yếu ớt theo thời gian, 10 năm, 20 năm nữa, lớp con cháu chúng ta sẽ coi bánh chưng như quả phật thủ bây giờ, chỉ là đồ cúng, chả khác gì vàng mã.

Nhớ 30 năm trước, nhà nào cũng tự gói bánh chưng. Nhà nào không gói được thì tủi thân lắm, phải đặt nhà hàng xóm. Giáp tết nhà nào cũng hỏi nhau: Năm nay gói bao nhiêu cái bánh chưng?

Nhà nào ít cũng phải trên

chục cái, nhiều thì ba chục, ăn đến hết tháng giêng. Gói nhiều bánh chưng, luộc 1 nồi to, là 1 niềm tự hào và có điều kiện. Mình nhớ nhà nào hồi ấy cũng có cái nồi to, gọi là nồi luộc bánh chưng. Nhà mình dùng để đựng gạo hàng ngày, dễ được tạ gạo. Đó là để tích trữ gạo thời bao cấp và còn để chống chuột. Đến tết thì lấy ra để luộc bánh.

Đến hết bao cấp thì cái tết trở nên sang trọng hơn, nhiều thứ quà bánh hơn, thì vai trò của bánh chưng ngày càng mai mỉt. Một lý do khác nữa là việc luộc và gói bánh chưng trở nên phức tạp với các gia đình ở TP. Sẽ không có chỗ để 1 cái nồi rất to, không tủ bếp nào vừa. Lại càng không thể có 1 cái bếp đủ to để đun sôi nồi nước khổng lồ như thế. Cũng không còn chỗ mà đặt cái bếp củi luộc bánh đến tận 12 tiếng. Quá phức tạp cho 1 món ăn không ngon lắm.

Thế là dân TP dần dần bỏ việc tự làm bánh chưng. Giới trẻ gen Z bây giờ mà dân TP đảm bảo 99% không biết gói bánh chưng. Ngay cả mình, 7x, lẽ thường cũng biết gói bánh, nhưng mình cũng chưa gói bao giờ, chỉ tham gia luộc thôi. Khi người ta không còn tự làm bánh thì cái truyền thống ăn bánh đương nhiên sẽ mai mỉt. Chừng nào người ta không còn nấu cơm,

chỉ ship và ăn hàng, thì cũng sẽ chẳng còn nhu cầu ăn cơm, có thể ăn bánh mì thay cơm cũng chả sao. 1 xã hội hòa nhập quốc tế thì khó tránh được chuyện đó.

Mình cho là những ai phản ứng với người chê bánh chưng chắc phần nhiều vì hoài niệm việc tự làm, tự nấu bánh, chê bánh chưng giống như xúc phạm tâm linh vậy. Chứ các cháu gen Z chắc chắn quan tâm đâu. Vì thế nên anh chị em nào phản ứng dữ dội thì nên phục hoạt việc tự làm bánh chưng, thì may ra duy trì được, chứ chửi suông thì cũng giải trí được 3 ngày là nhiều.

Truyền thuyết về Lang Liêu còn có bánh giầy nuga cơ, nhưng bánh giầy đã lâu lăm không còn xuất hiện ở bàn thờ, mà dùng để ăn sáng. Bánh chưng cũng vậy, nhiều quán ăn sáng hay có món bánh chưng rán, là loại nhỏ thôi, 1 người ăn hết được, chỉ to bằng lòng bàn tay. Mình cho là bánh chưng nên được “diễn biến” thành loại như vậy thôi, cho tiện. Vì bàn thờ ở chung cư bây giờ chỉ có size cỡ 60x80cm là cùng. Bánh chưng cũng chỉ nên thu nhỏ để 1 người ăn hết, bằng 1 bát cơm và để luộc cho nhanh, chỉ độ 2-3 tiếng là cùng bằng nồi áp suất. Với size đó thì mọi người có thể vẫn duy trì được việc tự làm bánh chưng được. Mỗi tết làm độ 4 cái là vừa, cúng xong

rồi ăn.

Như vậy, thay vì chửi thì anh chị em nên phát động phong trào “cải cách” bánh chưng, để duy trì được nó. Miễn là giữ được hương vị, nguyên liệu và hình dáng bánh là được. Bảo thủ quá là góp phần tiêu diệt nó đó.

Hãy nhìn tấm gương của bánh trung thu. Nói thật là mình không ưa bánh trung thu truyền thống, ăn ngấy lấm lấm. Nhưng bây giờ, bánh trung thu có dăm chục loại luôn, đủ hình dáng, mùi vị và nguyên liệu. Bánh trung thu cũng là 1 truyền thống, bánh chưng cũng vậy, nên có 1 hương thay đổi kiểu thế để duy trì và phát triển. Biết đâu sau này có bánh chưng làm kiểu công nghiệp, gói bằng giấy tráng nilon, lạt nhựa, nhân thịt bò!

Nếu bánh chưng không thay đổi thì nó sẽ biến mất trong vòng 10-20 năm nữa. Hi vọng 2 giải pháp trên mới có thể cứu nó. ■

Dương Quốc Chính

Tiếp trang 64

Nhớ yêu thương nhau hết lòng, vì sau một ngày, người con yêu sẽ phải ra đi vĩnh viễn.

Và rồi người thanh niên đã được sống lại, hai người ôm chặt lấy nhau như không muốn rời xa. Họ vội vàng nói cho nhau nghe hết những điều mà họ chưa hề nói, họ yêu nhau thắm thiết. Vì họ biết rằng, đây chính là ngày cuối cùng trong đời mà họ được yêu.

Rồi 24 giờ sắp trôi qua. Lần này, họ lại cùng nhau quỳ xuống để van xin Chúa cho họ thêm một ngày nữa bên nhau. Chúa thấy thế tội nghiệp nên đã chấp thuận. Nhưng Ngài nói thêm:

— Nếu hai con làm tốt, biết trân trọng và yêu thương nhau hết mình. Ngày mai ta sẽ ban cho hai con thêm một ngày nữa.

Nghe vậy hai người mừng quá, nên họ yêu thương nhau bằng tất cả chân tình. Có lẽ họ đã biết rằng, ngày nào cũng sẽ là ngày cuối cùng của cuộc đời họ, để được sống và được yêu.

Rồi cứ như vậy, họ sống và yêu thương nhau bằng những sự khao khát. Bây giờ, họ đã biết trân trọng tình cảm của nhau hơn xưa. Cũng chính vì lý do đó, nên Chúa đã ban thêm cho họ từng ngày và từng ngày kế tiếp. Rồi kéo dài cho đến hết cuộc đời của hai người...

Nếu bạn chỉ có duy nhất một ngày để sống, để yêu. Vậy bạn sẽ làm gì? Sẽ nói gì với người mà bạn yêu thương nhất! ■

A Chi st



CÁC TỘC PHẢ TỔ TIÊN, DO THÁI

Vào viếng công viên Sceaux miền nam Paris, nhân đi xem lâu đài vua chúa, tham quan những tòa Aurore, Orange cổ kính, vườn tược xanh tươi với những bể nước cá hồng thanh thảm bơi lội, chim chóc tự do kiếm mồi... có người tò mò tìm biết và chịu khó đi ngoặt vào thăm đài kỷ niệm những người Do Thái tỉnh Hauts-de-Seine bị tù đày trong kỳ đê nhị thế chiến.

Từ đường rộng, hai thảm cỏ xanh lác đác những bụi hoa trắng đỏ, dẫn đến khu kỷ niệm xây dựng trong một lùm cây bulô (bouleau) Betula pendula thân đen vỏ trắng, lá xanh mùa hạ, vàng hoe mùa thu, nhắc nhớ miền bắc rét mướt những năm tù đày: Auschwitz, Treblinka, Dachau, Birkenau... Những cây bulô, qua các cành trông như những nàng trinh nữ trắng, lang thang giữa khu rừng chật xanh hay suốt đêm trong rừng sâu

thảm (Gabriel Marc). Tọa lạc về phía thị trấn Châtenay Malabry, dọc theo Plaine de la Pépinière, tượng đài được các ông Chủ tịch Hội đồng tỉnh và Chủ tịch các Cộng đồng Do Thái tỉnh Hauts-de-Seine khánh thành tháng bảy năm 2006. Đài gồm có 12 tượng hình bằng gang cao từ 1m65 đến 4,2m, do nhà điêu khắc Christian Lapie thực hiện ở xưởng đúc Roche tại Fismes vùng Marne.

Kiệt tác mang tên Kệ những Ngôi Sao Pupitre des Etoiles (dưới thời Đức quốc xã, công dân Do Thái phải khâu trên áo một ngôi sao David sáu cạnh, gồm có hai hình tam giác đặt ngược nhau) hình dung 4 cái giá (bằng gỗ, cao, trong nhà thờ để ghi chép hay thuyết pháp) bằng gang khắc tên 972 nạn nhân Đức quốc xã (1940-1945). Tên viết mảnh dẻ, vụng về là đóng góp

của học sinh các trường, nhắc nhở hậu thế chớ nên sao rút những tên này ra khỏi quặng gang của lăng quên. 12 tượng hình không đầu, không chân tay tượng trưng 12 người con của Jacob, tên tuổi tổ tiên 12 tộc phả Israel. 7 tượng cao lớn khác, thường hình dung một gia đình được dựng lên khăng khít như ôm trùm đùm bọc nhau giữa 4 cái giá thô kệch, sần sùi gợi lại điều kiện giam cầm trong các trại tập trung, những phòng khí giết người, những lò đốt kinh hoàng. 5 tượng kia kích thước con người, bình thản, bất động từ thuở xa xưa, tượng trưng Con người và Vũ trụ, được sắp rải rác xung quanh như để chào đón khách lai viếng thăm đồng thời cũng để khích lệ mối tinh thần nhập định trong lòng các con cháu ngày nay, lặn lội lại tưởng nhớ người xưa.

Những tượng này rất hiện tại như có mặt từ thuở nào, đồng thời với cảnh vật, lịch sử. Tác giả Christian Lapie, nguyên quán một làng nhỏ cạnh Reims, từ nhỏ đã sống lên trong những trang sử học thảm thương của vùng Champagne biên thùy Đức quốc. Cựu sinh viên các trường Đại học Mỹ thuật Reims và Paris, ông bắt đầu với hội họa. Sau một chuyến lưu lạc xuyên rừng Amazonie, ông chuyển qua

điêu khắc gỗ, đá và... và kim loại như thấy ở Chateau d'Alex, Nhà thờ Mulhouse, Chateau d'Arsac, đặc biệt In the Path of the Sun and the Moon ở Jaipur, Constellation de la Douleur ở Chemin de Dames, ... Pupitre des Etoiles ở Sceaux. Nghệ sĩ có tiếng quốc tế, sở trường của ông là những tượng người bí ẩn bằng gỗ hay bằng gang nhám mục đích ghi qua một ký ức cá nhân hay tập thể, lại tỏa ra một uy lực tượng trưng, xúc cảm lạ thường.

Quốc gia Do Thái, thường gọi giản dị Do Thái, tiếng hébreu Medinat Yisra'el, tiếng Ả Rập Dawlat Isra'il, chiếm một lãnh thổ trên bờ biển phía đông Địa Trung Hải ở Cận Đông. Sau đệ nhị thế chiến, theo nghị quyết ngày 29.11.1947 của đồ án phân chia vùng Palestin ủy trị, ngày 14.05.1948 Liên Hiệp Quốc kết thúc ủy quyền của Anh quốc và dự kiến khai sinh hai Quốc gia Do Thái và Quốc gia Ả Rập. Đến nay chỉ có quốc gia Do Thái thành hình. Để đạt đến một nước có tên tuổi trên thế giới, Do Thái đã trải qua biết bao biến chuyển, kể từ ngày ra đời các bộ lạc. Thường ai cũng quen nói 12 tộc phả Israel, hậu duệ 12 người con của Jacob (còn gọi Israel, sau cha Isaac và ông Abraham, là một trong ba giáo trưởng được

Chúa ký một liên minh ban cho miền đất hứa Canaan): Ruben, Simeon, Levi, Juda, Issacar, Zabulon, Joseph, Benjamin, Dan, Nephtali, Gad và Aser. Người ta không rõ nguồn gốc họ từ đâu lại: liên quan đến những tên Ever, Eber họ có thể là những du mục sống bên kia Lưỡng Hà hay ở hoang mạc Sahara khoảng 2000 năm trước Giêsu.

Khi dân Do Thái được Josue, người nối tiếp Moise, dẫn đến đất hứa, mỗi tộc lãnh phần đất của mình trừ tộc Lévi hòa lẫn trong các tộc khác, ngoài ra tộc Joseph tách ra hai, thành Ephraim và Manasse, mỗi tộc có phần đất của mình. Vậy đúng ra có 13 tộc với chỉ 12 phần đất. Tất cả các tộc phả họp nhau lại hình thành tổ quốc Israel, đạt đến tuyệt đỉnh dưới thời hai cha con vua David và Salomon. Vào lúc ấy Chúa ký một liên minh với David quyết định kéo dài triều vua cho đến lúc đấng Christ trở về lại. Salomon mất năm 926, dân chúng yêu cầu mãi không được Roboam, người con nối ngôi, thu giảm thuế má quá cao, 10 tộc nổi dậy và chia cắt đất nước. Chúa hết lòng can ngăn người cùng nước không nên đánh nhau, nhưng những tộc không chịu quyền Roboam, tôn Jeroboam một sĩ quan triều

Salomon lên làm vua, dời kinh đô lên phía bắc Samarie và giữ tên nước Israel. Roboam vẫn đóng đô ở Jérusalem đổi tên nước thành Yehouda (tức là Juda). Nhưng Jeroboam hủy bỏ những ngày lễ thánh, du nhập thần tượng trong nhiều thế hệ, Chúa hợp sức với các tông đồ để cố cải thiện Jeroboam mà không được, bèn quyết định tách rời Israel ra khỏi vùng đất màu mỡ mà Chúa đã ban cho các ông cha và phân tán trên khắp hoàn cầu.

Chúa cậy những người Assyrien, dưới quyền điều khiển của nhà vua Pul (745-727 trước Giêsu) chăm lo việc này. Để làm nguôi lòng Pul, vua Israel là Menahem chịu nộp rất nhiều vàng bạc, làm phật lòng dân chúng. Pekach, một sĩ quan quân đội Do Thái, sau khi ám sát con của Menahem và chiếm ngôi, liên minh với vua Syrie là Retsin, hy vọng chống lại được quân Assyrien. Rút cuộc Retsin và Remalia, con vua Israel tấn công Jérusalem. Buồn cười là ở khúc ngoặt lịch sử này, sứ chép hai tộc phả Do Thái và Israel cùng chung máu mủ như anh em ruột thịt, con chung một mẹ lại ra tay chống nhau. Số là trước khi đất nước chia đôi, tất cả các người Do Thái được gọi là Israelit, nhưng sau khi phân chia, những người Do Thái

không còn được xem là Israelit nữa, Sách Thánh gọi tổ quốc của họ là Juda mà tộc độc nhất còn trung thành là tộc Juda. Vào thời ấy, là một cường quốc lớn nhất thế giới, trong luôn 19 năm (604-584 trước Giêsu), đế quốc Babylon do vua Nebucadnetsar trị vì, đem quân sát hại Jérusalem và rút cuộc, Chúa rút mọi dân Do Thái ở Palestin cũng như Israelit trước đó 130 năm. Mặc dầu Juda và Israel bây giờ là hai tổ quốc khác nhau, Chúa bắt phạt khác nhau vì tội chống đối: Israel sáp nhập với Assyrie, Juda với Babylon. Sau này, sau 70 năm sống tha hương, hai tộc Juda và Benjamin được phép trở về lại Palestin, xây điện miếu tức là về lại Jérusalem.

Có điều khó hiểu là trở về Jérusalem xây dựng điện miếu 5 thế kỷ trước Giêsu, là những người Do Thái mà hậu duệ còn sống ở Palestin thời đấng Christ 5 thế kỷ sau. Thật ra, những người hiện nay sống ở nước Israel, phần lớn thuộc tộc Juda được Liên Hiệp Quốc công nhận. Họ được gọi là dân Israel, vì họ cư trú ở nước Israel nhưng họ là người Judeen nguồn gốc Juda, Benjamen và Levi. Những hậu duệ chính xác của vương quốc Israel không bao giờ trở lại Palestin. Thật ra 10 tộc phả gọi là Israel sau triều đại Salomon,

có thể khi rời xứ sở ra đi những năm 721-728, đã mất bản sắc dân tộc, nhưng dân tộc không tan biến trong mây mù hay hấp thụ trong cư dân miền đất xa lạ như nhiều nhà sử học đã tin. Sau nhiều thế kỷ di dân, một dân tộc có thể thay đổi da thịt nhưng không thể mất tích. Câu hỏi là các bộ lạc nầy hiện ở đâu? Giả thuyết thì có nhiều: hoặc họ đã sống ẩn lánh ở một địa điểm, rừng rú nào trên mặt đất như nhiều bộ lạc ở châu Phi, châu Á hay Nam Mỹ; hoặc họ đã bí mật dần dần kéo nhau trở về Jérusalem mà không khai báo...

Những giả thuyết này có điểm yếu là không đi đôi với Thánh kinh và Lịch sử! Cần phải hiểu những tộc phả xem là bị mất, không phải luôn luôn bị mất. Giêsu đã từng bảo các đồ đệ phải tìm tới các con chiên lạc đà của tộc phả Israel, muốn vậy phải biết những tộc phả này ở đâu. Sách Tông đồ Jacques nhấn nhủ các tộc hiện đang phân tán trong số đó Joseph, con Jacob, chứng nhận người Do Thái thế kỷ I, luôn tồn tại phía bên kia Euphrat (cùng với Trigris là hai con sông Lưỡng Hà), họp thành số lượng lớn. Họ sống ở Parthi phía nam bể Caspi là nơi những thế kỷ trước họ bị đem lại quản thúc. Chính các Tông đồ Thomas và André có đi

qua Parthi và Scythi cạnh Hắc hải và Biển Caspi và có gപ ở đấy những nhóm Israelit.

Một vài chi tiết biếu lộ những dấu hiệu hiển nhiên của hậu duệ hiện đại những tộc phả được cho là đã mất. Những lời tiên tri cho biết hai con của Joseph, Manasse và Ephraim, sẽ sinh ra hai dòng Israelit quan trọng nhất bắt đầu từ năm 1800 sau Giêsu, nghĩa là 2520 năm sau khi bị đem đi quản thúc.

Lời tiên tri cũng tiết lộ, hậu duệ của Manassé sẽ dựng lên một tổ quốc hùng vĩ trong lúc con cháu của Ephraim tụ họp một số quốc gia. Cả hai thừa hưởng những đât đai màu mỡ nhất, khai thác rộng rãi thế giới đồng thời trở nên những dân tộc hào hiệp mang lại hạnh phúc cho toàn nhân loại.

Những lời tiên đoán này đã thực hiện ở Anh, Mỹ. Những tiên đoán khác, tuy ít quan trọng hơn, cũng cống hiến những tài liệu về hậu duệ các tộc phả. Tộc Ruben phải là một quốc gia hùng mạnh, đáng kính nhưng hung hăng như dòng nước suối, lại đam mê trong dục vọng nên tuy là một đế quốc thuộc địa lớn, tính ưu việt của Pháp phải nhường chỗ cho Hoa Kỳ và Cộng hoà Anh. Tộc phả Đan như con rắn dắt dùn dân tộc đi khắp nơi tương tự Đan

Mạch ngày nay. Zabulon định cư dọc bờ biển, nơi thuyền bè qua lại, nhắc nhớ thương mại hàng hải của người Hòa Lan. Gad như một con sư tử yên tĩnh giữa những quốc gia sống động là nơi đóng đô nhiều tổ chức quốc tế, hình ảnh một nước Thụy Sĩ.

Hai tộc Simeon và Levi bị phân tán khắp nơi vì tính tình hung bạo, những người Levit là những nhà giáo và họ phục vụ trong các nhà thờ với những khả năng nhạc học... Nói tóm lại, những nhà thần học đã định nghĩa không hoàn toàn đúng: những tộc phả bị đánh giá là mất phải hiểu là chỉ phân tán nhiều nơi, ngày nay còn phải tìm kiếm họ ẩn nấp ở nơi nào. Và cũng còn cần biết họ muốn lộ diện không...

Trong lùm cây bulô xào xác lá xanh mùa hè, ủ rũ lá úa mùa đông, linh động bốn mùa, những tượng hình trang nghiêm được sắp đặt từ lối vào yên lặng chào đón khách thập phương, trong đó chắc chắn có những hậu duệ của kẻ quá khứ. Làm sao họ không hãnh diện khi thấy đông con cháu mình, hơn cả tồn tại, đang rầm rộ phát triển trên thế giới, dù dựa lên sức mạnh, không theo đường lối hòa bình, một mối hãnh diện tiêm nhiễm bất bình không hoàn toàn được chia sẻ! ■

Võ Quang Yên



Mỗi khi có biến động hay chiến tranh xảy ra trên thế giới, không chỉ riêng người Việt Nam, mà quốc gia nào cũng có người theo phe này, người khác bênh phe kia. Cho dù bạn ủng hộ bên nào, sao không tìm hiểu tí xíu về Israel và Palestine?

Ai cũng biết là người Do Thái (Israel) và người Palestine là cùng một thủy tổ, cùng nguồn gốc, chỉ khác biệt về tôn giáo. Do Thái Giáo ra đời trước, và 1300 năm sau Hồi Giáo mới ra đời, cũng trên cùng một mảnh đất thánh Jerusalem. Do Thái giáo, Thiên Chúa Giáo và Hồi Giáo là 3 tôn giáo khác nhau cùng trên một mảnh đất và cùng một dân tộc, chỉ là ai tin thần thánh nào thì theo đạo đó. Nhưng hãy cứ quên đi kinh Thánh và chuyện 3000 năm trước ở Jerusalem, vì chẳng có ai còn sống đến giờ để xác minh sự thật.

Ở các quốc gia phương Tây



và cả phương Đông, tự do tôn giáo là hầu hết, các đạo khác nhau đều chung sống hòa bình. Ví dụ ở Việt Nam, Thiên Chúa Giáo, Phật Giáo hay Hồi Giáo đều chung sống yên lành, tự do tín ngưỡng mà, ai thấy đạo nào đúng thì theo, không thì thờ ông bà thôi cũng được. Cứ làm công dân tốt, đi làm đóng thuế cho chính phủ là xong, khi rảnh thì cứ việc đến nhà thờ hay chùa chiền tha hồ thờ phượng cúng vái theo ý mình.

Nhưng ở một số điểm nóng như Trung Đông và Phi Châu thì không phải vậy. Nơi nào có đà

số người dân theo Hồi Giáo thì khó chấp nhận các tôn giáo khác chung sống thanh bình. Vậy nên ở các quốc gia mà Hồi Giáo là quốc giáo, thì các nhà thờ Kitô giáo hay bị đặt bom hay xả súng tàn sát bởi người Hồi Giáo. Ví dụ như ở Afghanistan, khi người Hồi Giáo Taliban chiếm được quốc gia, họ đặt bom phá hủy nhà thờ Thiên Chúa Giáo hay phá hủy tượng Phật nghìn năm là di tích lịch sử tài sản quý báu của quốc gia là chuyện thường tình.

Bạn lên Youtube gõ tìm, sẽ thấy nhiều Video-clip quay cảnh người Hồi Giáo ở Phi Châu bắt những người theo Thiên Chúa Giáo trong làng đánh đập, rồi chất cùi xung quanh thiêu sống rất dã man, còn người Hồi Giáo Phi Châu thì đứng xung quanh vỗ tay reo cười.

Người Hồi Giáo cuồng tín không chấp nhận bất cứ ai theo tôn giáo khác chung sống với họ, kể cả những người họ cho là “vô thần” như trong trường hợp của ông Bùi Giang Tô, 48 tuổi, Tham tán Đại sứ Quán Việt Nam ở Algeria bị bọn khủng bố Hồi Giáo bắn vào đầu rồi ném thi thể ông xuống đường băng, sau khi kiểm tra hộ chiếu của ông lúc bọn chúng cướp phi cơ hãng Air France số hiệu 8969 ngày 24/12/1994 ở phi trường Houari Boumediene tại thủ đô

Algiers.

Ngay cả người Hồi Giáo với nhau cũng giết nhau rất tàn bạo nếu khác hệ phái, họ đặt bom vào nhà thờ của nhau mỗi khi có tranh chấp. Con nhỏ Iman Naji, kỹ sư người Iraq làm chung department với mình hồi trước kia: Hồi nó còn ở Iraq, mỗi khi đi làm về nó cùng đám bạn đồng nghiệp rất sợ hãi mỗi khi có một nhóm vũ trang chặn đường hỏi han, kiểm tra giấy tờ. Những nhóm vũ trang này không rõ来历 và không biết họ là người Hồi Giáo Shi'a hay Sunni.

Nếu bạn là người Hồi Giáo Shi'a, mà bị nhóm vũ trang của Hồi Giáo Sunni chặn lại thì có khi bạn sẽ bị lôi đi giết, chặt đầu vất xác ở nơi hoang vắng hay xó xỉnh nào đó và ngược lại. Vậy nên khi bị hỏi là người Hồi Giáo Shi'a hay là Sunni thì người bị hỏi (nhất là đàn ông) thường sợ xanh máu mặt không biết nên trả lời như thế nào. Vì lẽ mình là người Hồi Giáo Shi'a mà bị nhóm vũ trang Sunni chặn lại mà nói mình là người Shi'a thì đi bán chuối chiên.

Trở lại Gaza, dải đất nhỏ mà Do Thái nếu muốn chiếm giữ, thì họ đã làm từ nhiều năm về trước rồi. Nhưng tất nhiên Do Thái không dám vì thế giới sẽ nhìn họ như thế nào, nếu chiếm luôn Gaza? Dải đất Gaza là do

Hamas cai trị, nhưng dải đất này hoàn toàn phụ thuộc Do Thái vào năng lượng, kinh tế... để tồn tại. Lương thực, điện nước của Gaza là do Do Thái cung cấp. Hàng trăm ngàn người Palestine ở Gaza được Do Thái cấp phép vào sinh sống và làm việc ở Do Thái mỗi năm... Nếu Do Thái ngưng tất cả, dân Palestine ở Gaza sẽ tiêu đói.

Cuộc tấn công tàn bạo ngày 7/10/23 cho thấy rằng người Do Thái Giáo có thể sinh sống cùng người Hồi Giáo, nhưng người Hồi Giáo thì không, muôn vạn lần cũng không.

Thay vì tập trung phát triển kinh tế (sẽ nhận được viện trợ của phương Tây) để lớn mạnh, tự lực tự cường thì Hamas chỉ lo nghe lời xúi giục của Iran và các thế lực ngoại bang để nhận vũ khí và tấn công Do Thái. Và lần này, rõ ràng Hamas đã cho Do Thái cơ hội ngàn năm một thuở để chiếm luôn Gaza nếu họ muốn.

Vùng Trung Đông không thể là nơi tự do tôn giáo, để người dân theo các tôn giáo khác nhau chung sống hòa bình như các nơi khác trên thế giới. Vì vậy, tranh chấp giữa Do Thái và các quốc gia Hồi Giáo không bao giờ có hồi kết... ■

Thằng Bờm

SỐNG CÓ PHẨM CHẤT CHÍNH LÀ:

1. Tình cảm không phải dựa vào duyên phận, mà dựa vào TRÂN TRỌNG.
2. Tiền bạc, không phải dựa vào tích góp, mà dựa vào CHIA SẺ.
3. Trưởng thành, không tính bằng tuổi tác, mà chính là ĐẠO ĐỨC.
4. Hiểu biết không phải do tích lũy kiến thức nhiều, mà tính bằng KINH NGHIỆM thực tế.
5. Giao tiếp, không phải vì mưu đồ..., mà vì muốn mở rộng TÌNH THƯƠNG.
6. Siêng năng, không phải cầu danh lợi mà sống với tâm tình PHỤNG VỤ.
7. Sống lâu, không dựa vào thời gian mà chính là biết SỐNG SÂU.
8. Thành công, không phải là thỏa mãn được những KHÁT VỌNG trong đời, mà chính là từng buổi tối mỉm cười, trước khi vào một giấc ngủ ngon...
 - Bởi tham vọng nên đời nhiều đau khổ.
 - Bởi tin nhầm nên mới có tổn thương.

Xem tiếp trang 96



DỐT HAY NÓI CHỮ

Thuường thường những kẻ thiếu hiểu biết, ít học khi viết văn hay dùng những chữ cầu kỳ khiến trở nên dị hợm.

Miền Nam gọi đó là “Dốt Hay Nói Chữ”. Ngày nay thảm trạng “Dốt Hay Nói Chữ” lan tràn trong nước và trên hai trang tin BBC và VOA tiếng Việt. Trong nước, miêng thì hô hào “thoát Trung” mà ngôn ngữ thì ‘lai Tàu’ lạt hoắc. Đó là loại tiếng Tàu thời Mao Trạch Đông, không phải là tiếng Hán đã được cha ông ta Việt hóa và sử dụng cả ngàn năm nay. Thí dụ:

1. BBC ngày 26/7/2019: Ở Việt Nam bây giờ cái gì cũng “diện mạo”. Hai chữ “bộ mặt” đã chết trong ngôn ngữ Việt Nam. Thí dụ: Thay vì viết, “Để tạo bộ mặt mới cho nông thôn”, lại viết, “Để tạo diện mạo mới cho nông thôn.” Rồi, “Để tư pháp VN có diện mạo đẹp hơn thì cần tôn trọng luật sư.” Bài

này của ông Luật Sư Ngô Ngọc Trai gửi cho BBC từ Hà Nội.

2. BBC ngày 6/8/2020: “Biển Đông: Việt Nam cần tính đến kịch bản Trung Quốc ‘tấn công’ từ nhiều hướng?” Kịch bản là một kế hoạch được tính toán từ trước và diễn tiến theo thứ tự, lối lang. Câu văn không dị hợm chỉ là, “Việt Nam cần tính tới tình thế/trường hợp Trung Quốc tấn công từ nhiều hướng.” Ở Việt Nam bây giờ cái gì cũng “kịch bản”. Giá chứng khoán, giá vàng lên xuống cũng kịch bản. Rồi cuộc tranh cử tổng thống Hoa Kỳ cũng kịch bản. Rồi những cuộc va chạm ở Biển Đông cũng kịch bản. Đúng là một thứ tiếng Việt dị hợm, điên khùng.

3. BBC tiếng Việt ngày 12/8/2020: “Việt Nam tồn tại nhiều khoảng trống lãnh đạo?” Câu hỏi ở đây là, “khoảng trống lãnh đạo” là gì? Là không có

lãnh đạo gì hết, ai muốn làm gì thì làm? Hoặc thiếu người có khả năng lãnh đạo? Viết một câu văn mơ hồ như thế này có lẽ tác giả cũng chẳng hiểu mình viết gì!

4. BBC tiếng Việt ngày 13/8/2020: “Bình luận đa chiều về vụ đình chỉ Chủ tịch Hà Nội Nguyễn Đức Chung”. Câu văn giản dị và có học chỉ là, “Những ý kiến khác nhau về vụ ngưng chức Chủ Tịch TP. Hà Nội Nguyễn Đức Chung.” Ngày xưa ở Miền Nam, ông ký giả nào viết, “bình luận đa chiều” chắc phải đưa ông này vào nhà thương điên Biên Hòa quá. Rồi nào là, “tạm đình chỉ công tác”. Tại sao không viết “ngưng chức” cho ngắn gọn? Công tác là công việc, còn “chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố” sao gọi là “công tác” được?

5. BBC tiếng Việt ngày 13/8/2020: “Khởi tố vụ án cán bộ gần cận Chủ tịch Hà Nội Nguyễn Đức Chung.” Khởi tố là khởi tố một cá nhân nào đó chứ không thể “khởi tố vụ án”. Khi nói “vụ án” tức là đã đưa ra tòa xét xử rồi đâu cần phải khởi tố nữa? Ngoài ra người ta nói, “thân cận” chứ không nói “gần cận”. Tiếng Việt như thế mà cũng đòi cầm bút.

6. BBC tiếng Việt ngày 13/8/2020: “Những người phụ

nữ đã tạo thành các chuỗi dây người tại Belarus.”. Chẳng ai nói, “chuỗi dây người” mà người ta nói “nắm chặt tay nhau để làm thành một hàng rào”.

7. Điểm chuẩn và điểm sàn. Hiện nay trong nước các nhà giáo dục ông bà nào cũng có bằng Tiến Sĩ nhưng tiếng mẹ đẻ lại không hơn học sinh Trung Học năm xưa, nên chế ra những từ ngữ thật lạ lùng. Thí dụ: Điểm thấp nhất để được xét tuyển biến thành điểm sàn. Điểm để được trúng tuyển (bằng hoặc cao hơn) gọi là điểm chuẩn. Nghe nói điểm sàn và điểm chuẩn sinh viên trong nước cũng ngơ ngác chẳng hiểu gì cả phải cần thông dịch viên, cho nên đã phải xin giải đáp. Trang tin CỘNG THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG LỚN NHẤT VIỆT NAM đã phải giải thích về các danh từ bí hiểm này.

8. Ngày nay ở Việt Nam cái gì vui, hấp dẫn, ngoạn mục như đá bóng, đua xe đạp, trình diễn văn nghệ, giá vàng lên xuống bất thường... được gọi là “kịch tính”. Món ăn truyền thống như bánh dầy, bánh chưng biến thành “món ăn kinh điển”. Và rồi cái gì cũng “siêu” như “siêu ngon”, “siêu rẻ”, “siêu trường, siêu trọng”. Đúng là ở với cộng sản không điên cũng khùng cho nên bằng mọi cách phải trốn đi. Böyle

giờ giai cấp quyền thế tham nhũng cả trăm triệu đôla, trốn đi bằng cách bỏ ra vài triệu mua nhập cảnh/hộ chiếu (visa) của Đảo Sip. Đảo Síp (Cyprus) nằm trong Liên Hiệp Âu Châu và có thể tự do di trú trong 166 quốc gia.

9. Vượt ngưỡng: Trong nước bấy giờ chữ nghĩa của cả quốc gia lại do bọn bát nháo, ít học, đứng bến mánh mung quyết định rồi cả nước “học tập” và nói theo. Thậm chí cả các ông thủ tướng, tổng bộ trưởng cũng nói theo như con vẹt. Thí dụ: Vượt chỉ tiêu, vượt mức, vượt qua con số... biến thành vượt ngưỡng! Thí dụ: Báo Pháp Luật Việt Nam ngày 21/8/2020, “Hàn Quốc: Số ca nhiễm Covid-19 lần đầu vượt ngưỡng 300 sau hơn 5 tháng.” Tự điển Việt Nam trong nước định nghĩa “Ngưỡng là đoạn gỗ dài để ngang mà giữ lấy cánh cửa, ngưỡng cửa”. Như vậy chỉ có “bước qua ngưỡng cửa chứ làm gì có vượt ngưỡng?” Thảm họa văn hóa trong nước càng nói ra càng xấu hổ.

10. Rồi cũng lại VOV ngày 18/9/2020: “Bà mẹ một con Đường Yên trẻ trung, xinh đẹp như thiếu nữ đôi mươi tại sự kiện.” Tôi đố quý vị hiểu câu văn này nói gì. Thực ra cô người mẫu một con này xuất hiện trong một màn trình diễn thời trang và

trông vẫn đẹp như gái chưa chồng... nhưng được viết bằng đoạn văn vô cùng bí hiểm và bát nháo.

11. Rồi thì “rung động lòng người” hay “chinh phục được lòng người”, “vô cùng xúc động” biến thành “tan chảy” và “đốn tim”. Thí dụ: Báo Người Lao Động ngày 27/8/2020, “Tan chảy với hình ảnh và điệu bộ của Trúc Nhi-Diệu Nhi.” Hai em bé nói ở đây sinh đôi dính vào với nhau được các bác sĩ giải phẫu tách ra và các em đã sinh hoạt bình thường khiến mọi người vui mừng hay thương cảm nay được bọn bát nháo biến thành “tan chảy”. Rồi chinh phục được khán giả biến thành “đốn tim”. Thí dụ: Báo Thanh niên, “ca sĩ Hà Vân ‘đốn tim’ người nghe với ca khúc về Phật giáo”. Hiện tượng “tan chảy” và “đốn tim” nhiễm ô cả hải ngoại. Trong một chương trình bình luận thời sự của SET (Saigon Entertainment TV) ở Nam California, ông điều khiển chương trình thay vì nói: “Việc Việt Nam mua nông phẩm ở các tiểu bang Cộng Hòa làm ông Trump đẹp lòng vì giúp ông tái đắc cử.” lại nói: “Việc Việt Nam mua nông phẩm ở các tiểu bang Cộng Hòa đã đốn tim ông Trump.”

12. VOV ngày 19/9/2020:

Ban biên tập của đài này tiếng Việt quá kém, nên không hiểu nghĩa của hai chữ “đầu tiên” và “hàng đầu”. Đầu tiên chỉ về thời gian. Còn hàng đầu chỉ về thứ bậc/thứ tự cho nên mới viết: “Mỹ coi Trung Quốc là thách thức chính sách đối ngoại đầu tiên.” Thế mà cũng tự nhận là tờ báo và tiếng nói tiêu biểu cho cả quốc gia. Câu văn đúng phải viết, “Mỹ coi Trung Quốc là thách thức chính sách đối ngoại hàng đầu.”

13. VOV ngày 19/9/2020: “Sắp công bố thương hiệu bánh Trung thu kém chất lượng”. Thế nào là bánh trung thu kém chất lượng? Chỉ có trời mới biết. Nếu nó không hợp vệ sinh hoặc không ngon... thì nói rõ ra. “Kém chất lượng” là gì? Đúng là ngu dốt cho nên nói ẩu mà cứ tưởng mình đúng và khắp cả nước cứ nhai đi nhai lại ba chữ “kém chất lượng”. Đúng ra phải nói “phẩm chất kém” hoặc “không hợp vệ sinh”.

14. VOV ngày 19/8/2020: “Viện Kiểm Sát nói có cơ sở chứng minh quan hệ tình cảm giữa ông Tài và bà Thúy.” Trong luật pháp người ta không nói “có cơ sở” mà phải nói “có bằng chứng”. Ngu dốt thế mà cũng đòi viết báo. Nguyên do cũng chỉ vì bị nhồi sọ từ thuở nhỏ cho nên nói như con vẹt và không cần suy

nghĩ gì hết.

15. VOV ngày 20/9/2020: “43 năm tham gia LHQ: Tạo ra “Thương hiệu Việt Nam” trong hoạt động ngoại giao đa phương”. Trời đất quý thần ơi! Tên tuổi của một quốc gia mà lại gọi đó là “thương hiệu”. Đúng là ngu dốt không thể tưởng tượng được! Nếu có học sẽ viết, “43 năm tham gia LHQ: Tạo ra ‘Tên tuổi Việt Nam’ trong hoạt động ngoại giao đa phương.” Việt Nam ngày nay không còn ăn độn ngô, khoai, sắn và bo bo nữa. Cả làng quê cũng xây lâu đài, “biệt phủ” còn sang hơn cả Âu Châu, xe hơi đắt tiền giá vài trăm ngàn Mỹ Kim. Thế nhưng ngôn ngữ lại là một thứ bát nháo như nồi cám heo. Nguyên do là vì các nhà ngôn ngữ, bác học, giáo sư, nhà văn, nhà biên khảo thuộc thế hệ truyền thống đã chết hết cả rồi.

Cầm nắm ngôn ngữ dân tộc ngày hôm nay là một phường bát nháo trưởng thành trong ăn độn, xếp hàng tại cửa hàng bách hóa tranh nhau từng miếng thịt mỡ nhỏ bằng ngón tay, từng khẩu phần vải không đủ may một chiếc quần đùi, buôn lậu, mánh mung, trộm cắp, gian lận... cho nên dù có học gì, giàu có thế nào đi nữa... thì vẫn chỉ là một phường vô cùng ngu dốt, tham lam, gian dối và phá hoại. Cứ thử

nhin vào phong trào diệt tham nhũng hiện nay cho thấy từ hàng tổng bộ trưởng tới thứ trưởng, tướng công an, tướng trong quân đội, đô đốc hải quân, tổng giám đốc các ngân hàng, bí thư tỉnh ủy, chủ tịch UBND, huyện ủy, xã ủy bị tù, bị mất chức... cho thấy hệ thống cầm quyền tại Việt Nam đã ung thư, thối rữa như thế nào.

Khi bụng đói và đạo đức suy đồi thì tất cả đều tan nát. Trong nước “đạo đức suy đồi”, “thối nát” không nói mà lại che dấu bằng cách dùng danh từ “biến chất”. Cả nước có “chất” gì tốt đâu mà “biến”? Bản chất cộng sản vốn đã xấu rồi, nếu có “biến” đi thì tốt chứ sao lại lên án? Rồi thì các quan mua bằng cấp giả, ăn cắp luận án của người khác để có bằng Cao Học (nay gọi là thạc sĩ), Tiến Sĩ để được tiến cử vào chức vụ lớn hơn. Cái này gọi là ‘biến chất’ hay bản chất là gian dối?

Ở Mỹ cũng có những vụ ông/bà triệu phú hối lộ để con cái được vào học các trường danh tiếng nhưng đã bị lôi ra tòa xét xử. Sao không thấy trong nước xử phạt các ông/bà này? Làm chính quyền cai trị là “phụ mẫu chi dân” mà gian trá thì đừng trách đất nước sao tan nát. Cổ nhân có câu: “Nhà dột từ nóc dột xuống” tức cha mẹ không ra

gì thì con cái hư hỏng. Đất nước loạn ly không phải tại dân trước mà chỉ vì vua thì u mê ám chướng, quan lại thì tham ô vơ vét. Một đất nước mà vua anh minh, trăm quan liêm chính thì đất nước làm sao loạn ly được? Ngoài ra đất nước lụn bại là vì không có nhân tài hoặc có nhân tài mà không biết sử dụng. Khi có nhân tài thì đất nước phát triển và ngửng mặt với năm châu bốn biển.

Ngày xưa Đào Duy Từ không được Chúa Trịnh trọng dụng bèn vào Nam, Chúa Nguyễn biết đây là kỳ tài cho nên đã mở nghiệp lớn ở phương nam. Ở đâu cũng vậy, đảng nào nắm quyền thì cử đảng viên của mình vào những chức vụ quan trọng trong chính quyền. Thậm chí bổ nhiệm thẩm phán Tối Cao Pháp Viện cũng lựa người cùng với lập trường của đảng mình. Thế nhưng đưa bọn “con ông cháu cha, thái tử đảng” vô tài bất tuổng vào những chức vụ quan trọng trong chính quyền thì chúng sẽ phá nát đất nước.

Còn đối với hải ngoại, thua một trận chiến không đáng sợ bằng thua về văn hóa và tư tưởng. Chúng ta thừa kế cả một nền văn chương, học thuật, ngôn ngữ tuyệt vời của cha ông để lại rồi được Miền Nam phong phú hóa với đầy đủ ngữ vựng cho tất

cả các bộ môn, tại sao lại đi bắt chước loại ngôn ngữ không có học?

Chinh phục được lòng người, tạo thiện cảm sao không nói mà nói “đốn tim”? Cảm động, xúc động sao không nói mà lại nói “tan chảy”? Căn nhà sao không nói mà nói “căn hộ”. Gia đình sao không nói mà nói “hộ dân”? Giải tỏa đất đai sao không nói mà nói “giải phóng”? Giải quyết công việc, lọc chất thải... sao không nói mà nói “xử lý”? Tiết kiệm, rẻ tiền sao không nói mà nói “kinh tế”? Du lịch, thăm viếng sao không nói mà nói “tham quan”? Bực tức, bị dồn nén, bất mãn sao không nói mà lại nói “bức xúc”? Bài giảng sao không nói mà nói giáo trình? Gặp gỡ, trao đổi, thân hữu sao không nói mà lại nói giao lưu? Tác động qua lại sao không nói mà nói tương tác? Đoạn đường không nói mà lại nói “cung đường”. Cung là một đoạn cong như “hình vòng cung”, cây cung là cây cong để bắn mũi tên.

Rồi “kích thích kinh tế” không nói mà lại nói “kích cầu”. Kích cầu là sự bịa đặt chữ nghĩa một cách điên khùng. Ngay cả tự điển Việt Nam trong nước cũng không có hai chữ “kích cầu”. Cả ngàn năm nay người ta thường nói: kích thích, kích động, kích động nhạc, thuốc kích dục, kích

thích tố. Danh từ “stimulus” tự điển trong nước dịch là “sự kích thích” nay bỗn bát nháo bịa ra là “kích cầu”.

Rồi việc tuyển chọn, đề cử người (trong đại hội đảng) không nói mà lại dùng những câu nhức đầu như “công tác nhân sự” (BBC tiếng Việt). Rồi cũng lại BBC tiếng Việt, “Việt Nam hiện nay còn thua xa các triều đại phong kiến về trong việc quy hoạch và đào tạo nhân tài.” “Quy hoạch nhân tài” là gì thưa ông tiến sĩ Nguyễn Xuân Diện?

Từ xưa đến nay người ta nói, “đào tạo và sử dụng nhân tài” chứ không ai nói “quy hoạch nhân tài” như quy hoạch một thành phố, một đô thị. Tiếng Việt điên khùng và bát nháo thẩm cả vào hàng tiến sĩ, nói mà không biết đúng sai. Nói “quy hoạch nhân tài” cũng như nói “xưởng đẻ” vậy. Đúng là ngôn ngữ của Việt cộng và làm đảo lộn cả ngôn ngữ truyền thống của tổ tiên.

Tôi sẽ còn tiếp tục phải viết vì nếu không viết, không vạch ra được cái kịch cõm, bát nháo, ngu dốt của ngôn ngữ Việt ở trong nước ngày nay và trên trang tin BBC... sẽ đắc tội với con cháu mai sau. ■

Đào Văn Bình



NẾU KHI THỨC GIÁC KHÔNG THẤY TÔI MÌNH ĐỪNG KHÓC!

CÂU CHUYỆN NHƯ MỘT LỜI TRĂN TRỐI

Khi thức dậy, không thấy tôi, mình đừng khóc!

Khi không có tôi bên cạnh, mình vẫn phải chăm sóc bản thân và sống vui vẻ. Nếu mình cảm thấy cô đơn quá, thì có thể về ở với thằng cả. Vợ chồng nó sẽ thay tôi chăm sóc mình.

Ông cụ quay sang nhìn người bạn già đi bên cạnh mình, ông mỉm cười:

— Bà này, mỗi buổi sáng, dậy sớm, đi tập thể dục, nghe chim hót, ngắm mặt trời lên, có bà bên cạnh, với tôi cứ như là đã chờ đợi từ lâu lắm rồi.

— Thì ông công tác xa, lại được giữ lại làm cố vấn, tôi ở xa ông cũng quen rồi. Có khi bây giờ ông về, tôi lại chưa quen ấy chứ!

— Cái bà này, tôi kể cả là ở xa, nhưng khi ở bên bà, tôi có

thấy lạ gì đâu? Tôi vẫn thấy lòng mình thanh thản lắm.

— Thì giờ già rồi, chỉ mong thanh thản thôi.

Ngày nào họ cũng cùng nhau đi như thế. Dưới con mắt ngưỡng mộ của cả người trẻ và người già. Người trẻ nhìn ông bà mà ước: Ước gì già mình cũng được như thế. Người già thì ghen tỵ vì có người còn có người bạn đồng hành, có người thì không. Nhưng nhiều khi già rồi, lại trái tính, trái nết, mấy ai mà được tình cảm như hai ông bà.

Tình già vẫn còn vương, nhất là cụ ông, cũng xấp xỉ bẩy mươi tuổi nhưng vẫn phong độ nhanh nhẹn lắm. Đúng là quân nhân có khác. Được rèn luyện qua gian khổ nên mới được như vậy. Còn cụ bà có vẻ yếu đuối hơn, lưng bà cũng đã không còn thẳng nữa, nhưng khuôn mặt phúc hậu khi nào cũng lấp lánh ánh cười.

Ông kéo ghế cho bà ngồi xuống bên cạnh, còn mình thì ngồi chiếc ghế gỗ nhỏ, ông chăm chú nhìn nồi cháo đang sôi, lát lại lấy mui ngoáy cho cháo đỡ bị dính dưới đáy nồi. Bà bảo để bà làm cho, nhưng ông nhất định không chịu, ông cười:

— Bao nhiêu năm, chỉ toàn bà nấu cháo cho các con tôi, cho bố mẹ tôi, bây giờ, tôi có nấu cho bà ăn tới hết đời cũng chưa thỏa lòng mà!

Bà nhìn ông, đôi mắt nâu đã nhạt màu vì thời gian ngân ngắn nước, mấy sợi tóc bạc trắng của bà phất phơ trước mặt. Bà vén mấy sợi tóc cho gọn rồi nhìn ông:

— Thứ tôi nuối tiếc duy nhất là khi còn trẻ chúng ta không được sống gần nhau. Ông là một người đàn ông dịu dàng. Nhưng bây giờ, ông về rồi. Với tôi thế là đủ!

Ông nhìn bà, ánh mắt lấp lánh niềm vui, và ngập tràn yêu mến. Đúng là khi già, người ta mới cần người làm bầu làm bạn, có người sớm tối bên nhau, câu chuyện câu trò thì cùng nhau ăn bát cháo trắng cũng ấm lòng biết mấy.

Bà nhìn giàn mướp trổ đầy hoa vàng, những con ong mật từ đâu kéo về bay vo vo trước hiên nhà. Ánh nắng buổi sáng chưa gắt, chút gió mát từ ngoài sông thoổi lại khiến không khí thoáng

dịu vô cùng. Bà nhắc ông:

— Thằng cả nó bảo hôm nay nó cũng nghỉ phép, đưa cả vợ con nó về đấy. Ông tính mua cái gì về làm cơm bây giờ?

— Ôi dào, bà kệ chúng nó, nó về khắc biết mua gì mà ăn. Bà chăm nó mấy chục năm, phải để nó chăm lại bà chứ?

— Nhưng mà chúng nó về đây, biết cái gì mà mua.

Ông nhìn bà, ánh mắt cười vẫn không đổi.

— Thì mua được cái gì, ăn cái đó!

Bà cũng cười nhìn ông:

— Vậy thì nghe ông!

Rồi như sực nhớ ra điều gì, bà bảo ông:

— Quên mất, nhà mình có gác đáy, việc gì phải mua cái gì nữa.

— Chuyện đó cứ để đấy, tôi với bà ăn cháo đã.

Ông bưng hai bát cháo để lên chiếc bàn nhỏ ở góc sân, hai ông bà ngồi ăn cháo và nói chuyện gì đó rất vui, khiến bà cứ nhìn ông rồi tủm tỉm cười hoài. Những nếp nhăn trên mặt cứ xô vào rồi lai dán ra, như dấu bước của thời gian, cứ im lìm, lặng lẽ nhưng không thể xóa nhòa.

* * *

Khi còn trẻ, hai ông bà cùng mệnh kim, nên người ta nói, ở

với nhau rất hay và chạm. Bà là người phụ nữ thông minh, lại chịu thương chịu khó, nhưng cũng khá bướng bỉnh, nên khi nào ông cũng là người nhường nhịn bà. Ông cười:

— Thua ai mới sợ, chứ thua vợ là đương nhiên! Nay nhé: Tôi làm sao mà để được cho bà được hai đứa con vừa ngoan ngoãn như bà, làm sao mà một lúc chăm cả bốn đứa trẻ (ý ông nói là cả bố mẹ chồng, các cụ xưa chả có câu: Một già một trẻ bằng nhau là gì)... Ngoài ra, bà biết sửa điện, biết tháo lắp các đồ điện trong nhà bị hỏng, bà biết nấu những món ăn ngon mà chỉ về nhà ông mới được ăn...

Nói chung là vì bà vĩ đại như thế, nên ông thua là cái chắc. Có lẽ suốt cuộc đời bà, chưa khi nào phải cãi nhau với ông. Nói ra thì chẳng ai có thể tin. Bà biết vì ông lúc nào cũng thương và trọng bà.

Trong thâm tâm bà cũng vậy, khi còn trẻ, lấy ông vì yêu ông, và cho tới tận bây giờ, tình cảm đó vẫn không thay đổi. Ngày ấy trẻ, những lần ông về buổi tối khi nào hai ông bà cũng nằm tâm sự tới khuya, có lần bà ôm ông nói:

— Sau này chúng mình già, anh không được chết trước em, em không muốn mình sống cô đơn một mình. Em đã sống cô

đơn một mình nhiều rồi, nay mai anh về, em không muốn mình lại phải một lần nữa sống như thế. Vì vậy, nhất định anh phải sống lâu hơn em đấy! Em sẽ rất sợ nếu một sáng nào đó em tỉnh dậy và chỉ còn lại một mình. Em sẽ khóc đến hết nước mắt! Em không muốn sống cô đơn không có anh lần hai. Anh nhớ đấy nha!

Từ đó, bà thấy ông ít uống rượu hơn, nghe nói, ông còn bỏ cả thuốc lá mặc dù ông nghiện nặng. Không phải vì ông muốn sống lâu hơn bà, mà vì ông muốn, khi về già, ông phải khỏe mạnh hơn bà, để có thể chăm sóc bà, và cũng có thể, để sống bên bà tới cùng thì thôi. Ông cũng sợ phải sống một mình, nhưng ông sợ bà phải sống một mình hơn. Nhưng nỗi niềm ấy, ông không nói cho bà biết. Đàn ông thường là thế. Yêu ai yêu hơn cả tính mạng của mình, nhưng vẫn cứ lặng lẽ mình mình biết, mình mình hay.

Từ ngày có ông về nhà, bà vui vẻ lên nhiều, sức khỏe cũng tốt hơn, bệnh huyết áp thấp của bà cũng đỡ hơn nhiều. Sáng nào ông cũng dậy sớm hơn, đánh thức bà và họ lại nắm tay nhau đi tập thể dục. Vậy mà đột nhiên mấy hôm nay, khi nào bà tỉnh dậy cũng chỉ thấy có một mình trên giường, ông thức từ khi nào? Ông đã đi tập thể dục một mình

sao? Bà thầm nghĩ: Cái ông này, làm gì cũng được vài bữa (Thật ra cái vài bữa bà nói ấy cũng đã hơn ba năm rồi).

Bà dậy, mặc thêm cái áo len, trời sang thu nên buổi sáng hơi lạnh. Bà thấy ông từ đằng xa, tay xách túi đồ ăn sáng, khuôn mặt có vẻ đăm chiêu. Nhưng vừa nhìn thấy bà, ông lại mỉm cười ngay được. Bà nhìn ông, người đàn ông cao lớn, đẹp trai ngày nào, rồi cũng thành một ông già, thời gian trôi cứ ngỡ mới là hôm qua, nhưng thời gian cũng thật khắc nghiệt với con người và với cả tình yêu.

Thấy vẻ mặt suy tư của bà, ông cười:

— Bà lại đang nghĩ gì thế?

— Tôi chỉ nghĩ không biết ông đi đâu?

Ông cười:

— Tôi đi mua bánh khúc của bà Dần đấy. Món này bà thích nhất mà. Gớm, bà bà ấy làm bánh khúc cỡ cũng ba bốn chục năm rồi ấy nhỉ?

— Bánh khúc của bà ấy, thì chẳng ai làm ngon được bằng ông ạ. Từ ngày hai đứa con nhà mình mới hai ba tuổi, đã ăn bánh của bà ấy rồi. Mà ăn bánh khúc của bà ấy, thì đi ăn ở đâu cũng không thấy ngon nữa.

— Nhưng vừa rồi bà ấy bảo, bà ấy bán nốt tuần này thôi. Bà

ấy thấy mệt rồi.

Bà thở dài, nhìn ông:

— Thì chúng ta già cả rồi mà. Ông nhìn xem, cây mít này tôi trồng khi thằng Hải mới được mấy tuổi, vậy mà năm nay nó cũng đã cần cỗi rồi! Có ra được quả nào nữa đâu!

— Cứ để nó đấy làm kỷ niệm bà ạ!

— Nhưng sao dạo này không thấy ông dậy đánh thức tôi dậy cùng thế?

Ông nhìn xa xa, rồi quay lại nhìn bà, ánh mắt vẫn âu yếm như thế:

— Tôi thấy bà ngủ ngon quá, nên không đánh thức bà dậy làm gì.

— Lần sau, ông cứ đánh thức tôi dậy đi cùng ông!

Ông biết tâm tình của bà. Ông đưa tay nắm lấy tay bà bảo:

— Thôi tôi với bà về ăn bánh khúc thôi!

Nhưng tất cả những buổi sáng sau nữa, ông vẫn không đánh thức bà. Khi nào tỉnh dậy trên giường, bà cũng chỉ thấy có một mình. Lúc đầu bà có chút hốt hoảng, nhưng sau vài buổi sáng, bà biết, ông không đi đâu xa, ông chỉ đang ngồi ở ngoài sân hoặc lại đi lại mua đồ ăn sáng, nên bà vẫn thấy an lòng. Bà chỉ thấy thắc mắc, đạo này nhiều lúc

vắng bà, là ông lại trâm ngâm đến lạ. Có lần bà về rồi, nhưng ông không biết, khuôn mặt ông nặng trĩu suy tư. Chợt bà thấy lòng mình có chút bất an.

Ông đang ngồi nấu cháo bên chiếc bếp than nhỏ quen thuộc ở góc sân. Nhưng nồi cháo đã trào cả ra ngoài mà ông không biết. Bà cầm chiếc áo khoác lên người ông rồi mở vung nồi cháo cho đỡ trào. Giọng bà vẫn dịu dàng như mọi khi:

— Buổi sáng cuối thu rồi, trời sắp chuyển lạnh đấy ông ạ. Mà đạo này, tôi thấy ông già đi!

Ông đưa mắt nhìn bà, miệng nở một nụ cười:

— Bà yên tâm, tôi ốm sao được!

— Nhưng đạo này, tôi thấy ông cứ suy nghĩ đi đâu ấy!

— Tôi thì nghĩ đi đâu được ngoài bà!

Mấy tháng sau, người ta không còn thấy hình ảnh hai vợ chồng già dắt tay nhau đi dạo nữa. Mà chỉ thấy có một mình bà cụ đi vào mỗi buổi sáng. Khuôn mặt bà không còn rạng rỡ như ngày nào. Đôi mắt dường như mờ đục hơn, như được phủ mờ bởi một lớp sương mỏng. Bà đi quanh một vòng rồi lặng lẽ về nhà, nấu cháo, múc hai bát và đặt trên bàn. Bà ăn cháo và ánh mắt bà lại lấp lánh ánh cười.

Một năm sau, đúng ngày ông mất, bà cũng ra đi. Khi con gái dọn dẹp đồ đạc của cha mẹ mới phát giác ra lá thư của ông viết cho bà, nét chữ run run nhè ướt, không biết vì nước mắt của ông khi viết hay của bà mỗi khi đọc, cô chỉ thấy những nếp gấp gân như bị rách ra:

Mình à!

Tôi muốn được sống lâu hơn mình để có thể nấu cháo cho mình ăn mỗi sáng, đánh thức mình dậy mỗi sáng và để mình không phải sống cô đơn một mình những năm tuổi già. Khi trẻ, tôi đã để mình sống cô đơn như vậy. Tôi muốn bù đắp lại cho mình.

Những ngày tháng này, là những tháng ngày hạnh phúc nhất đời tôi. Khi được sống bên mình, được chăm sóc cho mình để bù đắp những tháng ngày tôi không làm tròn trách nhiệm của một người chồng. Nhưng ông trời không chiều lòng người rồi.

Tôi biết, nếu đột ngột một sáng nào đó mình tỉnh dậy và không còn thấy tôi ở bên cạnh nữa, chắc hẳn mình sẽ không chịu nổi đâu. Nên khi tôi biết tôi bị ung thư giai đoạn cuối, tôi biết tôi sẽ chẳng sống được lâu nữa. Tôi đã hết sức lo lắng bởi tôi lại thất hứa với mình rồi. Sáng nào tôi cũng tỉnh giấc trước mình và

để mình lại đó. Tôi muốn mình quen cảm giác ấy đi. Để sau này khi tôi đi rồi, mình không quá hụt hẫng. Không biết mình đã quen chưa? Nhưng dù sao, khi thức dậy một sáng nào đó, không có tôi bên cạnh, mình cũng đừng khóc đấy!

Khi không có tôi bên cạnh, mình vẫn phải chăm sóc bản thân và sống vui vẻ. Nếu mình cảm thấy cô đơn quá, thì có thể về ở với thằng cả. Vợ chồng nó sẽ thay tôi chăm sóc mình.

Tôi vẫn chưa nói câu này với mình: Tôi yêu mình!

Bức thư trên tay cô gái chữ đã nhòe gần như không đọc được nữa. Lau nước mắt, cô gái lặng lẽ đặt bức thư của bố dưới bức ảnh của mẹ trên bàn thờ. Dù không thể cùng đi với ông, nhưng cuối cùng bà cũng đã thỏa nguyện được về gần ông. Cô gái thấy tự hào về bản thân mình, vì cô được sinh ra từ chính tình yêu sâu đậm, đẹp đẽ của cha mẹ mình. Và cô tin, ở một nơi nào đó, chắc hẳn, bố cô lại sáng sáng đánh thức mẹ dậy, hai người cùng nhau thông dong đi tập thể dục mỗi sáng, trong ánh mắt mờ đục vì thời gian của họ, hạnh phúc vẫn cứ hiện lên rạng ngời hơn cả ánh bình minh! ■

Nguồn: Hòa Hòa Augustino

Tiếp trang 84

- Bởi hững hờ nên lòng dạ thanh lương
- Bởi đậm bạc cho nên đời hạnh phúc.
- Bởi tùy duyên nên vui cười mọi lúc
- Bởi chân tình nên phó mặc tranh đua
- Bởi bình an, xem nhẹ chuyện hơn thua
- Bởi buông xả nên bốn mùa tự tại.

Thật ra, chúng ta đều là những vị khách ngang qua quán trọ trần gian này, có rất nhiều việc dẫu “dụng tâm lương khổ” vẫn không thể nào làm chủ được, vậy nên nhủ bên lòng hãy.

Biết Sống Tùy Duyên.

Namo Buddhaya

* * *

IM LĂNG

Người Trí là người biết im lặng đúng lúc.

Nói thì ai nói cũng được, nhưng đôi khi bạn cần phải im lặng thì lại là điều rất khó cho nhiều người. Bởi vì ai cũng nghĩ rằng, im lặng là nhu nhược, là hèn nhát, là nhục. Nhưng trên thực tế, người biết im lặng mới là người hay.

Xem tiếp trang 109



CHỈ CÓ THỂ LÀ tình yêu

Một chiều đông lạnh buốt. Trên đường về nhà, tình cờ tôi nhặt được một chiếc ví bằng da màu nâu đã cũ sờn, có sợi dây nơ màu đỏ. Bên trong ví không có bất cứ giấy tờ tùy thân nào mà chỉ có vỏn vẹn 3 đô la và một phong thư nhầu nát. Những chữ duy nhất có thể đọc được trên bì thư là địa chỉ của người gửi.

Tôi liền mở lá thư ra, hy vọng sẽ tìm được chút ít manh mối về chủ nhân của chiếc ví. Hàng chữ ghi ngày tháng đậm vào mắt tôi đầu tiên. Bức thư này được viết cách đây đã hơn năm mươi năm!

Lá thư được viết với nét chữ con gái mềm mại, trên nền giấy xanh điểm xuyết vài bông hoa nhỏ phía góc trái. Đó là thư chia tay gửi cho một người tên Michael. Cô gái nói rằng cô không thể gặp anh ta nữa vì gia đình ngăn cản, nhưng dù vậy, cô vẫn sẽ luôn yêu anh. Cuối thư ký tên là Hannah.

Nội dung thư khá xúc động, nhưng chẳng có chi tiết gì rõ ràng, ngoại trừ cái tên Michael, để xác định chủ nhân của chiếc ví. Tôi gọi điện cho tổng đài để xin số điện thoại dựa vào địa chỉ ghi trên bao thư.

Sau khi nghe tôi trình bày, người trực tổng đài ngần ngừ một lát rồi nói:

— Chủ nhà ở địa chỉ trên có đăng ký số điện thoại, nhưng rất tiếc tôi không thể cho anh số điện thoại được.

Cô lịch sự đề nghị rằng chính cô sẽ gọi điện cho người ở địa chỉ đó, giải thích câu chuyện và hỏi xem họ có muốn tiếp chuyện với tôi hay không. Vài phút sau, cô quay lại và chuyển máy cho tôi.

Tôi hỏi người phụ nữ ở đầu dây bên kia về người phụ nữ tên Hannah. Bà ta vội đáp:

— Ô, chúng tôi mua căn nhà này cách đây đã 30 năm. Hình

như gia đình ấy có cô con gái tên là Hannah, nhưng cách nay vài năm Hannah đã đưa mẹ vào viện dưỡng lão.

Tôi gọi điện đến viện dưỡng lão và được biết bà cụ đã qua đời, nhưng họ có biết số điện thoại của người con gái.

Tôi lại tiếp tục gọi đến số điện thoại được cho và biết rằng Hannah hiện cũng đang ở trong một viện dưỡng lão.

“Thật là ngốc!” - Tôi tự nghĩ - “Sao mình lại cất công đi tìm chủ nhân của một chiếc ví chỉ có 3 đô la và một bức thư cũ mèm những năm mươi năm trước kia chứ?”

Tuy nhiên, tôi vẫn gọi đến nhà dưỡng lão nơi có lẽ cô Hannah, giờ đây đã là bà Hannah, đang ở. “Vâng, bà Hannah đang ở với chúng tôi,” đó là câu trả lời tôi nhận được.

Mặc dù đã 10 giờ đêm, nhưng tôi vẫn lái xe đến viện dưỡng lão. Sau khi giải thích với cô y tá trực đêm, tôi được cô đưa lên tầng ba của tòa nhà, giới thiệu tôi với bà Hannah. Bà cụ trông thật phúc hậu với mái tóc bạch kim, gương mặt tươi tắn và đôi mắt sáng tinh anh.

Tôi kể cho bà nghe chuyện mình nhặt được chiếc ví và cho bà xem bức thư. Vừa trông thấy phong thư màu xanh điểm vài cánh hoa nhỏ nơi góc trái, bà



Hannah hít một hơi dài và nói:

— Đây là lần liên lạc cuối cùng của bà với Michael!

Bà quay đi một lúc như chìm trong suy tưởng, rồi nhẹ nhàng nói:

— Bà yêu anh ấy biết bao. Nhưng khi ấy, bà chỉ mới mười sáu tuổi và gia đình bà cho rằng bà còn quá trẻ để yêu. Chao ôi, anh ấy mới tuyệt vời làm sao!

Rồi bà tiếp tục:

— Michael Goldstein là một người tuyệt vời. Nếu cháu tìm thấy anh ấy, hãy nói rằng bà luôn nghĩ đến anh. Và...,” - ngập ngừng một lúc lâu, gần như cắn chặt môi - Bà nói tiếp:

— Nói rằng bà vẫn yêu anh ấy. Cháu biết không.

Bà khẽ mỉm cười, đôi mắt ngân ngấn nước:

— Bà chưa từng kết hôn. Bà nghĩ rằng không ai có thể sánh bằng Michael cả...

Tôi xúc động nhưng phải

chào tạm biệt bà Hannah vì đêm
đã khuya. Xuống tới tầng một,
tôi gặp người gác cổng ở ngay
trước cửa thang máy. Anh ta hỏi:

— Bà cụ có giúp gì được cho
anh không?

Tôi trả lời rằng bà đã cho tôi
thêm được một manh mối:

— Ít nhất tôi biết được họ của
ông ấy. Nhưng tôi nghĩ chắc phải
gác chuyện này sang một bên ít
lâu. Cả ngày nay tôi đã cố tìm
cho được chủ nhân của chiếc ví
này.

Tôi lấy chiếc ví ra cho anh ta
xem. Vừa trông thấy chiếc ví,
anh gác cổng kêu lên:

— Khoan đã! Đây là chiếc ví
của ông Goldstein. Tôi có thể
nhận ra nó bất cứ đâu nhờ vào
sợi dây nơ này. Ông cụ thường
hay làm mất ví. Ít nhất ba lần tôi
tìm thấy chiếc ví trong hội
trường này.

— Ông Goldstein là ai vậy? -
Tôi hỏi mà có cảm giác tay mình
run lên.

— Ông sống ở tầng táм. Chắc
chắn đây là ví của Michael
Goldstein. Chắc ông cụ đã làm
rơi nó trên đường đi dạo.

Tôi cảm ơn anh rồi chạy vội
đến phòng y tá để kể cho cô y
tá trực ban những gì anh gác
cổng vừa bảo. Chúng tôi trở lại
thang máy lên tầng táм. Tôi
thầm cầu nguyện ông

Goldstein vẫn còn thức.

Chúng tôi bước vào căn
phòng duy nhất còn sáng đèn.
Một người đàn ông đang ngồi
đọc sách. Cô y tá đến hỏi ông có
làm mất chiếc ví hay không.
Ông Goldstein ngước lên với vẻ
ngạc nhiên, rồi lần tìm túi sau
của mình và nói:

— Ô, nó lại bị mất rồi!

— Chàng trai này đã tìm thấy
chiếc ví và chúng cháu nghĩ có lẽ
là của ông.

Tôi trao cho ông Goldstein
chiếc ví, vừa trông thấy nó, ông
cụ mỉm cười nhẹ nhõm rồi nói:

— Đúng nó rồi! Chắc ông
đánh rơi nó chiều nay. Này cháu
ông muốn thưởng cho cháu một
món gì đó.

— Không cần đâu thưa ông. -
Tôi đáp và nắm lấy tay ông cụ -
Nhưng cháu muốn kể với ông
một việc. Cháu đã đọc bức thư
bên trong với hy vọng tìm thấy
chủ nhân của chiếc ví.

Đột nhiên nụ cười trên gương
mặt ông cụ tắt ngấm.

— Cháu đã đọc lá thư đó à?

— Không chỉ đọc lá thư, cháu
còn biết được bà Hannah hiện
đang ở đâu nữa.

Ông xúc động nắm chặt tay
tôi:

— Hannah? Cháu biết
Hannah ở đâu à? Cô ấy khỏe

không? Còn xinh đẹp như trước không? Làm ơn, làm ơn cho ông biết đi!

— Bà ấy khỏe... vẫn xinh đẹp như khi ông biết bà. - Tôi đáp khẽ.

— Cháu cho ông biết nơi ở của cô ấy được không? Sáng mai ông muốn gọi điện cho cô ấy. - Giọng ông run run, gần như thầm thì - Cháu biết không, ông yêu Hannah đến nỗi khi nhận được lá thư này, ông có cảm giác cuộc đời mình cũng chấm dứt từ đó. Ông chưa từng kết hôn. Ông chỉ yêu một mình cô ấy thôi...

— Ông đi với cháu nhé. - Tôi nói.

Chúng tôi đi thang máy xuống tầng ba. Sảnh đã tắt đèn, chỉ còn một hai ngọn đèn thấp sáng dẫn lối chúng tôi đến phòng sinh hoạt chung. Nơi đó, Hannah vẫn ngồi một mình xem tivi.

Cô y tá bước lại gần chỗ của bà.

— Bà Hannah. - Cô nói nhỏ, chỉ tay về phía Michael đang đứng đợi ở cửa - Bà có biết người này không?

Chỉnh lại gọng kính, bà nhìn một chút nhưng không nói lời nào. Michael khẽ lên tiếng, dường như chỉ là thầm:

— Hannah, anh là Michael đây. Em còn nhớ anh không?

Bà thở mạnh:

— Michael ư? Em không tin nổi! Michael! Đúng là anh rồi! Michael của em!

Ông bước chậm chạp tới chỗ của bà, và họ ôm chầm lấy nhau.

Ba tuần sau, tôi nhận được một cuộc điện thoại từ viện dưỡng lão. “Chủ nhật này anh có thể sắp xếp để đến đây dự lễ cưới không? Ông Michael và bà Hannah sẽ trao nhẫn cưới cho nhau!”

Một đám cưới tuyệt vời! Tất cả mọi người ở viện dưỡng lão đều tham dự.

Bà Hannah mặc một chiếc áo đầm dài màu be nhạt, gương mặt ngập tràn hạnh phúc.

Cụ Michael mặc một bộ vét màu xanh đậm, hanh diện sánh bước bên cô dâu của mình.

Một kết thúc đẹp cho câu chuyện tình kéo dài gần sáu mươi năm! ■

Thái Hiền-Theo The Wallet



CHA VÀ CON GÁI



Sau vụ tai nạn giao thông, người ta đưa chị vào bệnh viện, chị đã cố gắng dành giật sự sống trong hai ngày. Anh muốn đưa con gái vào thăm nhưng chị cố cản lại, giọng yếu ớt:

—Đừng, đừng. Anh đừng làm con bé sợ.

Nói rồi nước mắt chị ứa ra chảy tràn hai bên khói mắt. Sinh mạng của chị chỉ còn mong manh như sợi chỉ.

Trước khi ra đi, chị luôn miệng gọi tên con gái. Tiếng chị nhỏ dần nhỏ dần, dường như không phát ra tiếng được nữa, chỉ thấy mồi mấp máy nói gì đó. Anh phủ phục bên cạnh chị, nhắc đi nhắc lại một câu:

—Anh biết rồi. Anh biết rồi.

Anh nắm chặt tay chị, áp mặt vào bàn tay lạnh cóng của chị, mặc cho bàn tay ấy cứ lạnh dần, lạnh dần...

Đứa bé vừa tròn một tuổi,

sống với bà nội ở quê. Nó đang lắp bắp học nói, hàm răng cũng mới nhú lên được mấy chiếc nhỏ xíu. Hàng ngày nó vẫn chơi, vẫn cười, vẫn khóc. Nhưng bất luận là cười hay khóc, nó cũng đều rất vui.

Một đứa trẻ mới tròn một tuổi đã hiểu gì về cái chết, làm sao hiểu nổi chiếc xe hơi màu xanh giống chiếc xe hơi trong bức tranh, lại có thể cướp đi sự sống của mẹ nó, khiến nó vĩnh viễn mất mẹ.

Anh về quê đón con. Trên xe hơi, anh phải hết sức kìm néń mới không để bật ra tiếng khóc. Phải nói với con gái thế nào đây? Nếu được lựa chọn, anh thà để chiếc xe đó đâm vào mình. Nếu không có con gái, anh đã muốn chết cùng với vợ. Nếu con gái có thể lượng thứ, anh muốn xin lỗi con một nghìn lần...

Nhưng phải nói với con thế

nào đây ? Anh nói:

— Mẹ đi làm kiếm tiền, còn lâu mới về.

Con gái chớp mắt bập bẹ:
“Mẹ ! Mẹ !”

— Nhưng mẹ đã đi kiếm tiền
ở một nơi rất xa, xa đến nỗi trên
bản đồ cũng không tìm thấy, còn
rất lâu mới có thể về.

Con gái lại chớp chớp đôi mắt
đen tròn bập bẹ: “Mẹ ! Mẹ !”

Anh quay mặt đi nhìn ra ngoài
cửa sổ, nuốt những giọt nước mắt
vào trong. Những cánh đồng hoa
cải trải vàng trước mắt, làm anh
như nhìn thấy chị chạy trên cánh
đồng ấy ngày nào. Hình ảnh chị
những giây phút cuối cùng với
giọng nói yếu ớt:

— Em nhớ con lắm, nhưng
anh đừng đưa con đến, nó nhìn
thấy em sẽ sợ...

Thời gian qua đi, hàng ngày
anh thay chị kể chuyện, giặt
quần áo, nấu cơm, mua đồ chơi
cho con gái. Anh đến nhà trẻ đón
con, không quên cắm trên đầu
một chiếc ăng ten, đóng giả
thành người ngoài hành tinh cho
con thích thú. Anh đưa con đến
công viên, để nó được chạy tung
tăng trên bãi cỏ như ngày xưa ấy.
Anh cố gắng để con quên đi
người mẹ, cố gắng làm cho tuổi
thơ của con tràn đầy ánh nắng.

Nhưng mọi cố gắng đều vô
ích, thỉnh thoảng vào đêm khuya

nó lại nhắc:

— Bố, mẹ đâu bố? Khi nào
mẹ về?

Anh quay đi tránh không nhìn
vào mắt con gái - đôi mắt trong
veo đầy mong ngóng. Nó mới
bốn tuổi đâu, nhưng sao trong
mắt nó lại chứa đựng nỗi buồn
sâu thẳm đến thế?

Cảm thông cảnh ngộ của anh,
nhiều người đã giới thiệu vợ mới
cho anh. Nể họ anh cũng đi gặp
mặt đôi ba lần, nhưng rồi lại bỏ
đó không liên hệ tiếp. Gần đây,
tối tối anh thường nhớ đến chị,
nhớ sự dịu dàng lương thiện của
chị, nhớ hình dạng chị chạy trên
cánh đồng ngan ngát hương thơm. Anh biết rõ chị đã đi rất
xa, không bao giờ trở về. Nhưng
anh vẫn nhớ chị đến bạc cả tóc.

Một buổi sáng soi vào gương,
lúc dùng tay vuốt ngược tóc lên,
anh bỗng phát giác thấy những
sợi tóc bạc trắng lẩn trong tóc
đen. Anh giật mình, anh chỉ mới
29 tuổi...

Anh biết con gái nhớ mẹ, anh
cũng biết ký ức về mẹ trong nó
rất mờ nhạt. Một tuổi thì con có
thể lưu giữ lại được bao nhiêu
hình ảnh hoàn chỉnh về mẹ? Con
nhớ mẹ chẳng qua vì con cũng
muốn được có mẹ, như những
đứa trẻ khác mà thôi. Vì con biết
rằng, đáng lẽ con cũng phải có

một người mẹ chứ.

Anh vẫn thường nói với con:

— Mẹ đã đi đến một nơi rất xa. Trên bản đồ cũng không tìm thấy... Có lẽ cũng sắp về rồi!

Bà nội cũng nói thế, hàng xóm cũng nói thế, cả cô giáo ở vườn trẻ cũng nói thế... Mọi người đều nói với nó như thế, nhưng khi nói trong lòng đều cảm thấy xót xa. Thực ra phải che dấu sự thật phũ phàng đó với một đứa trẻ chưa hiểu sự đời, ai cũng cảm thấy khổ tâm.

Một lần, người chị gái của vợ đến thăm hai bố con. Chị ái ngại nói với anh:

— Em lấy vợ đi, em và con gái không thể sống mãi thế này được.

Anh gạt đi:

— Em chưa quên được cô ấy.

- Chị biết em vẫn còn yêu nó, chị cũng thương nó... Nó là vợ em, cũng là em gái chị. Nhưng em cứ sống thế này thì không phải là cuộc sống. Hãy tìm một người phụ nữ tốt, cô ấy sẽ cùng em chăm sóc con bé. Vợ em trước lúc mất cũng muốn như vậy.

Anh không nói gì, cúi đầu, mắt nhòe đi. Đúng vậy, phải chăm sóc con bé cho thật tốt. Đó cũng là chính nguyện vọng của vợ. Hơn nữa, anh cũng không có

quyền dấu con bé mãi như vậy. Con bé đáng thương cũng sắp 6 tuổi rồi.

Và rồi anh cũng gặp được một người phụ nữ tử tế. Cô ấy ít nói, thật thà, lương thiện, cùng anh đi dạo, cùng anh nói chuyện, giặt quần áo cho anh, cũng đến cổng nhà trẻ kín đáo quan sát con bé. Anh vẫn chưa muốn để cô tiếp xúc với con bé quá sớm. Anh sợ một khi lời nói dối bao năm nay của anh bị phát giác thì trái tim nhỏ bé yếu ớt của con bé sẽ bị tổn thương như thế nào. Vậy hãy chờ thêm 2 năm nữa vậy, chờ con bé lớn thêm một chút, hiểu biết thêm một chút anh sẽ nói thật hết với con bé.

Hôm đó khi anh dẫn cô vợ mới về, tươi cười nói với con gái:

— Mẹ con đã về đây này.

Con bé ngớ ra, dường như không dám tin lời bố. Bố nó lại nói tiếp:

— Nhưng mẹ già hơn trước... Con không nhận ra mẹ sao?



Con bé nghiêm nghiêm cái đầu nhỏ bé, suy nghĩ một lúc rồi lắc đầu.

Anh khẽ cười, thấy có cái gì đó nhói lên trong tim, cũng thấy hơi vui, dẫu sao nó vẫn là một đứa trẻ.

Cô vợ mới của anh kéo vali hành lý vào trong nhà, giang rộng hai cánh tay muốn ôm con bé đang chơi dưới sàn nhà.

Con bé vẫn ngớ ra và đứng nguyên tại chỗ, tỏ ra chút lúng túng. Bố nó vội nói:

— Kìa, con gái, con không nhận ra mẹ à?

Con bé vẫn đứng yên, không chịu sà vào lòng mẹ nó. Bố nó giục:

— Mau chào mẹ đi con.

Con bé bước lên mấy bước gọi khẽ: “Mẹ”, rồi sà vào lòng cô vợ mới của bố. Lúc này, anh nhìn thấy những giọt nước mắt của cô ấy lăn dài trên má.

Ăn cơm trưa xong, vợ mới của anh theo con bé đi vào phòng. Cô nói với nó:

— Mẹ đọc truyện cho con nghe nhé!

Con bé nói:

— Cháu biết cô không phải là mẹ, cô chỉ là bạn của mẹ cháu thôi phải không ạ?

Vợ mới của anh sững người.

Con bé nghiêm nghị thì thầm:

— Cháu nói với cô một bí mật! Mẹ cháu đã chết rồi. Cháu nghe bà nội nói như vậy. Ông bà nội nói chuyện với nhau và cháu đã nghe được. Chỉ có ông, bà và cháu biết là mẹ cháu đã chết thôi, giờ thì cả cô cũng biết nữa. Mẹ cháu chết lúc cháu 1 tuổi, mẹ không bao giờ về nữa. Nhưng bố cháu thì vẫn cứ tưởng mẹ cháu đang đi công tác ở nơi xa...

Vợ mới của anh vẫn không thốt ra được lời nào, con bé nói tiếp:

— Nếu cô tốt với cháu, tốt với bố cháu, cháu đồng ý cô làm mẹ của cháu.

Con bé kéo tay cô, ngoắc ngón tay bé xíu, nói tiếp:

— Đây là bí mật của cô cháu mình nhé, không bao giờ được để lộ cho bố biết. Nếu bố biết thì bố sẽ rất buồn...

Anh đứng ở cửa phòng, cắn chặt môi, lặng yên nghe con nói, bất giác hai mắt anh cay xè, muốn chạy vào ôm con bé mà khóc... ■

Không rõ tác giả.





MẨNH GIẤY LỘN CỦA CHURCHILL

SỐ PHẬN BÂY NƯỚC ĐÔNG ÂU

Hôm đó là ngày 9 tháng 10, 1944, Thủ tướng Anh Winston Churchill đến Moscow gặp Joseph Stalin để bàn về tương lai của các quốc gia vùng Balkans.

Bán đảo Balkans là khu vực địa lý bao gồm các quốc gia ở phía nam Châu Âu giữa Biển Adriatic và Địa Trung Hải trong đó có những quốc gia nằm hẳn hay nằm một phần trong bán đảo như Albania, Bulgaria, Hy Lạp, Romania, Thổ Nhĩ Kỳ v.v...

Chuyến viếng thăm lịch sử này được ghi lại trong cuốn thứ sáu của bộ sách về Thế Chiến Thứ Hai của Winston Churchill (The Second World War. Volume VI, Triumph and Tragedy by Winston Churchill).

Vào buổi tối ngày đầu sau khi đến Churchill nói với Stalin:

“Cho đến nay, như Anh và Nga quan tâm, làm thế nào để Nga có được 90% ưu thế tại Romania, để chúng tôi có 90% Hy Lạp, và 50-50 Nam Tư?”

Trong khi chờ thông dịch viên dịch, Churchill viết ra những đề nghị đó chi tiết hơn trên nửa tờ giấy và đưa cho Stalin. Theo lời của Churchill: “Tôi chuyển mảnh giấy nhỏ cho Stalin. Ông ta cũng vừa nghe xong lời dịch. Có một khoảng im lặng ngắn. Sau đó, Stalin lấy cây bút chì màu xanh của mình và đánh một dấu lớn trên nó, và chuyển lại cho tôi. Tất cả đã được giải quyết trong thời gian không quá lâu. Sau đó là một khoảng lặng dài. Tờ giấy và cây bút chì nằm ở giữa bàn.”

Nội dung nửa tờ giấy như sau:

- Romania: Nga 90%
- Các quốc gia khác 10%
- Hy Lạp: Anh (cùng với Mỹ):

- 90% - Nga: 10%
- Nam Tư: 50-50%
- Hungary: 50-50%
- Bulgaria: Nga 75%
- Các quốc gia khác: 25%

Churchill cũng lo ngại một ngày mảnh giấy đó được tiết lộ ra ngoài sẽ tạo nên những hoài nghi trong những người mà số phận của họ đã bị những cường quốc bên ngoài quyết định. Nghĩ vậy, ông ta đề nghị với Stalin nên đốt mảnh giấy đó đi, nhưng Stalin không cho đó là quan trọng và đáp: “Không, ông cứ giữ mảnh giấy đó.”

Trong thời điểm 1944, các dân tộc vùng Balkans hoàn toàn không biết rằng dù có thắng Hitler số phận của họ cũng đã bị ký thác vào tay một đồ tể khác độc tài và tàn bạo không kém là Stalin.

Tài liệu đó dưới góc nhìn của các dân tộc Romania, Bulgaria, Hungary, Nam Tư và các nước Đông Âu như Ba Lan, Tiệp Khắc bị Cộng Sản hóa dây chuyền là một bằng chứng cho sự phản bội của đồng minh.

Tuy nhiên, trong quan điểm của Churchill, Romania là một thảm kịch không tránh khỏi sau Thế Chiến Thứ Hai. Trong nhãn quan của các nhà nghiên cứu địa lý chính trị, Romania trong vị trí vùng độn giữa hai khối thế lực



Cộng Sản và Tự Do, đã không có con đường nào thoát. Churchill dù không đổi ý thì quân đội Stalin cũng đã chiếm Romania trước đó rồi.

Không có tài liệu cho thấy Stalin dựa vào những điểm lợi nào để đồng ý Hy Lạp thuộc về Anh và các nước vùng Balkans thuộc về Liên Xô. Tuy nhiên, về phía Churchill ý định của ông tương đối rõ ràng. Churchill đứng trước một chọn lựa: giữ các nước vùng Địa Trung Hải và hy sinh phần Đông Âu cho Stalin.

Anh và Mỹ ngoài một số nhân viên tình báo không có lực lượng quân sự nào đáng kể tại Đông Âu.

Nếu năm 1942, Đồng Minh đổ bộ Balkans thay vì đổ bộ Bắc Phi thì khuôn mặt thế giới sau Thế Chiến Thứ Hai đã khác, Bức Màn Sắt cũng như Chiến Tranh Lạnh có thể không có. Nhưng đó chẳng qua là bàn chuyện đã rồi.

Mảnh giấy mà chúng ta thường gọi là “giấy lộ” chỉ hơn mười chữ được Churchill giữ lại là một trong những tài liệu đổi

chắc lanh thổ quan trọng nhất của Thế Chiến Thứ Hai.

Hành động đơn giản như trò chơi giữa hai đứa trẻ nhưng đã quyết định số phận của bảy quốc gia (Tiệp, Ba Lan, Romania, Albania, Bulgaria, Nam Tư, Hungary) chưa tính Đông Đức, suốt 46 năm với không biết bao nhiêu nghèo nàn, chết chóc, ngục tù và chịu đựng.

BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

Về địa lý chính trị, vị trí Việt Nam cạnh Trung Cộng giống như vị trí của Romania cạnh Liên Xô trong Thế Chiến Thứ Hai.

Trong số mười xung đột nóng ở Á Châu hiện nay, Biển Đông và Đài Loan là hai điểm nóng nhất. Chiến tranh trong khu vực này sớm hay muộn cũng xảy ra.

Chính sách bành trướng bất chấp luật pháp quốc tế từ khi lên nắm quyền tới nay cho thấy Tập Cận Bình đang quyết tâm thôn tính vùng Biển Đông trù phú tài nguyên và kiểm soát đường hải hành huyết mạch của Á Châu. Y chạy đua với thời gian để thiết lập các “status quo” trên Biển Đông trước khi các liên minh quân sự trong vùng đủ mạnh để gây áp lực.

Theo tài liệu của Hội Đồng Quan Hệ Đối Ngoại (Council on



Foreign Relations), một “think tank” chính trị đặt tại Washington D.C, cho tới năm 2018, Trung Cộng đã hoàn tất xây dựng bảy đảo nhân tạo, 20 căn cứ quân sự và chiếm 3.200 mảnh đất biển Đông.

Mục đích chạy đua của Trung Cộng là Mỹ chứ không phải Nhật, Ấn hay các nước nhỏ trong vùng. Mặc dù miệng thỉnh thoảng đánh võ mồm, để đạt mục đích, Trung Cộng cần ổn định hơn quốc gia nào khác.

Nhưng trong tương lai nếu phải mở ra một cuộc chiến tranh giới hạn nhằm răn đe các nước nhỏ trong vùng, làm nguội chảo dầu Đại Hán tại lục địa và dập tắt các mâu thuẫn trong nội bộ đảng Cộng Sản Trung Quốc như Mao đã làm trong Chiến Tranh Triều Tiên và Đặng đã làm trong Chiến Tranh Biên Giới Việt Trung, Tập hay những kẻ cai trị kế y sẽ chọn kẻ thù nào?

Đài Loan chăng? Thôn tính Đài Loan, Tập không tiên liệu

được hậu quả. Vì lý do có Mỹ đứng sau lưng và sẵn sàng can thiệp bằng các phương tiện chiến tranh hiện đại như đã được bảo đảm trong Đạo Luật Quan Hệ Đài Loan 1979, Trung Cộng chưa dám đụng đến quốc đảo này.

Đối tượng còn lại là Cộng Sản Việt Nam.

Bài học Chiến Tranh Biên Giới 1979 cho giới cai trị Bắc Kinh biết dù chớp nhoáng và giới hạn, “trừng phạt” vô trang với CSVN trong lần tới phải sử dụng sức mạnh của không và hải lực. Khi Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc nhóm họp để bàn về lá thư phản đối của CSVN thì Tập tuyên bố “cuộc trừng phạt giới hạn xong rồi”.

Ai sẽ cứu Việt Nam? Khỏi cần tìm hiểu gần xa, một người có nhận thức chính trị căn bản nào cũng trả lời được ngay là không ai cứu cả. Không ai cứu một người mà người đó không muốn tự cứu lấy chính mình.

Tạm gác qua bên cuộc chiến nhuộm đỏ Việt Nam, CSVN có hơn 45 năm để đưa đất nước vừa chấm dứt chiến tranh thành một quốc gia vững mạnh ở Á Châu. Nhưng bao thế hệ giới cai trị Cộng Sản Việt Nam đã không làm được.

Lý do chỉ vì cơ chế. Một con

tàu to lớn đầy ắp tài nguyên thiên nhiên, lực lượng lao động và tiềm năng kinh tế, kỹ thuật lại chạy bằng chiếc máy cũ được chế tạo tại Nga tròn 103 năm trước. Đầu máy xe lửa đó đang được đặt trong các bảo tàng viện Đông Âu, riêng tại Việt Nam vẫn còn khói tuôn mù mịt mỗi ngày.

Sở dĩ Churchill bảo vệ Hy Lạp vì ngoài vị trí chiến lược, ông tin phe cộng hòa tại quốc gia này đủ mạnh để có thể thắng Cộng Sản. Nếu năm 1944, Hy Lạp đã là một nước Cộng Sản và đặt dưới cai trị của một đảng Cộng Sản chuyên chính, chỉ biết phục tùng đảng mẹ Liên Xô như đảng CSVN đối với Trung Cộng ngày nay, thì Churchill có thể đã phải tìm phương án khác.

Khi phân tích hoàn cảnh lịch sử thời Thế Chiến Thứ Hai, một số nhà sử học cho rằng nếu người dân Romania muốn đổ lỗi thì thay vì đổ lỗi cho Anh, Mỹ trước hết họ nên đổ lỗi lên đầu giới lãnh đạo Romania bán nước thời đó đứng đầu là Ion Antonescu.

Tên phản quốc Antonescu này là một tay sai trung thành của Hitler. Tháng Ba, 1944, y có cơ hội đầu hàng Anh trước khi Romania bị Liên Xô tấn công trên đường tiến qua Đức. Nhưng không. Tham vọng quyền lực đã làm Antonescu thành mù lòa và

y đã theo lệnh Hitler để từ chối tối hậu thư của Anh.

Sau khi đánh bại Đức và chế độ Antonescu thân Đức, Liên Xô nắm toàn quyền sinh sát trên số phận của Romania. Antonescu bị bắt giữ và bị kết án xử bắn vì nhiều tội trong đó có trọng tội phản bội tổ quốc Romania. Trước khi trách người, dân tộc Romania nên tự trách mình đã để yên cho tên độc tài bán nước Antonescu “rước voi” Hitler “về già” mả tỗ” Romania.

Romania chịu đựng dưới ách Cộng Sản gần nửa thế kỷ là bài học cho người Việt quan tâm đến tương lai đất nước. Không chỉ sau Thế Chiến Thứ Hai mà cả Cách Mạng Hungary 1956, Mùa Xuân Prague 1968 đều bị Anh Mỹ làm ngơ ngoài những lời tố cáo Liên Xô lấy lệ tại Liên Hiệp Quốc. Nhưng các dân tộc Đông Âu không tuyệt vọng, không nản chí, không ngồi chờ mà đã bằng nhiều cách vươn lên và cuối cùng đã thoát ra khỏi xích xiềng Cộng Sản. ■

Tiếp trang 96

Vậy lúc nào bạn nên im lặng?

- Im lặng khi lời nói của bạn không còn ý nghĩa gì với người khác nữa.
- Im lặng khi lời nói của bạn chỉ làm mọi việc thêm tồi tệ.
- Im lặng khi bạn muốn chứng minh cho đối phương thấy, bạn không dễ bị tác động bởi những lời nói lung tung.
- Im lặng khi bạn nói mà không ai muốn nghe.
- Im lặng khi bạn cần suy nghĩ và để hỏi lại trái tim mình.
- Im lặng khi bạn muốn đổi phương pháp suy nghĩ.
- Im lặng khi bạn không cần đến người vô ý nghĩa quan tâm nữa.
- Im lặng khi bạn muốn giữ tình bạn, tình yêu.
- Im lặng khi bạn muốn nghe và hiểu rõ một người.
- Im lặng khi bạn muốn tìm lại sự bình an cho tâm hồn.
- Im lặng khi bạn muốn kết thúc một chuyện tình trong êm đep.

Vậy bạn có đủ bản lĩnh để im lặng không, hay bạn cứ muốn nói để chứng tỏ ta đây không sợ ai và sẽ làm cho ra lẽ?

Thật ra, khi một người biết im lặng, họ mới thật sự là người thông minh... có sự trưởng thành nội tại... ■

Trần Trung Đạo

CUỐI NĂM MỘT ĐỜI MỘT NGƯỜI...



Ngày cuối năm, đọc lại những bài thơ trong đời. Hình như, có bước chân trở về quá khứ. Ở đó, thấy lại mình ngày nào. Từ một cậu bé học trò nhiều mộng bắt đầu làm quen với chữ nghĩa đến một người đã qua tuổi sáu mươi và phần nào hiểu được những ngọt bùi chua chát trong đời.

Ở một chỗ nào đó, thơ như cánh tay lôi kéo về. Thơ như của một mình, trầm trầm trong óc nhớ.

Có một người đã viết:

Cuối năm ngồi uống từng sợi gió
Từ thiên thu hiu hắt thổi về
Sóng mãi trong tâm hoài điệu vỗ
Ngàn năm thao thiết tiếng còi xe
Giục giã đêm còi tàu tiếng thét
Sóng như quá vắng nỗi mên mang
Kiếp lưu lạc thế thân mỏi mệt
Bãi biển xưa còn dấu dã tràng
Cuối năm ngồi một mình đồi bóng
Tận thâm tâm tìm lại niềm vui
Sao vắng lạnh đành hanh thực mộng
Mông vá trời thôi cũng đâu môi
Nắng lam biếc rạng ngoài khung cửa

Sao trăng không dĩ vãng kiếp người
Đâu cổ tích trăng treo vỏ ngựa
Khẽ nhéch môi, một tiếng cả cười...

Những câu thơ nghe như có chút gì nỗi niềm ẩn khuất. Ở đời sống này, dòng đời cứ qua đi vội vã. Ngày tiếp ngày, tháng tới tháng, năm tròn năm, những góc cạnh như tròn đi trong mòn mỏi. Thuở nhỏ, đọc vài trang sách, có ai mà không mơ mộng, có ai mà không nghĩ đến mộng vá trời để rồi cũng chỉ ở đâu môi...

Rồi những bài thơ cuối năm, những câu thơ như rền rĩ trong đầu. Có một chút hững hờ của một nỗi bâng khuâng. Thơ như nỗi niềm mở ra những xúc cảm của một người hay vơ vẩn với những chuyện cuối trời góc biển:

Cuối năm, ừ một mình độc ẩm
Chỉ một chai cho đỏ mặt mà
Nghe chân ai đi về rất chậm
Rất hững hờ những ngon heo may
Đêm trù tịch vắt tay lên trán
Tim lại ta một chút vẩn vương
Ta ở đâu Đông ngắn, Tây ngan
Trong ấm êm sao ngỡ dặm trường

Chữ và nghĩa sao còn u uẩn
Thơ chắp câu dang dở trong đầu
Có phải trời đất đang địa chấn
Đỉnh cô phong mù mịt ngàn lau
Câu thơ người xưa còn trên đá
Sao lòng người như chiếc lá bay
Hịch thiên thu nặng như muôn tạ
Sao cuộc đời cuộn những áng mây?

Mỗi năm, sau lễ Giáng Sinh và đầu năm Dương Lịch, thời tiết lành lạnh như nhắc nhở trong tâm một nỗi niềm nào. Ngày Tết cổ truyền tới, lại thêm một tuổi, để thấy cuộc sống qua cho một tuổi già sắp tới. Có những bài thơ ấp ú trong đầu, có hơi ấm của ngày ấu thơ quây quần trong ván Tam Cúc bên cạnh bếp lửa hồng của nồi nấu bánh chưng thuở nào. Có những bữa cúng tất niên, cả gia đình sum họp nhưng cũng có lúc bơ vơ một mình đón Giao Thừa trong nỗi buồn da diết.

Đời sống thăng trầm trong một đất nước chiến tranh in hằn trong tâm thức. Đi học, đi lính, đi tù, đi vượt biên, bao nhiêu chữ đi là bấy nhiêu trùng trùng kỷ niệm. Ở Sài Gòn, ở Pleiku, ở Phước Long hay ở Orange County, cuộc đời cứ trôi đi, có lúc là những cơn sóng ngả nghiêng nhưng cũng có lúc là con nước xuôi dòng thầm thì. Nếu viết được những trang nhật ký, giữa một buổi chiều cuối năm hiu hắt quê người, thì có lẽ tấm lòng sẽ nhẹ nhàng hơn vì

những gánh nặng miệt mài từ dĩ vãng... Thời gian đi qua thật nhanh. Thầm thoát, một đời người, nối tiếp nhau, năm tiếp năm, tháng tiếp tháng. Không ngờ, tôi đã ở đây tới ba mươi năm, và trải qua ba mươi cái Tết.

Làm sao quên được cái Tết đầu tiên ở xứ người, đi Chùa đêm Giao Thừa để nhớ lại cái Tết vừa qua ở Sài Gòn, đang lang thang trên một cửa sông ở Vĩnh Châu đúng đêm Giao Thừa để lên ghe nhỏ ra ghe lớn cho một chuyến vượt biển bất thành. Cái dư vị của đời sống Việt Nam còn đọng lại trong cảm giác để thấy cuộc đời mình đi qua một thời kỳ khác và sẽ phải phấn đấu hơn nữa để hòa nhập vào cuộc sống mới ở đây. Lúc ấy, vừa hơn ba mươi, mà sao nghe mình già cỗi lạ. Nhưng, tất cả vẫn là những hoài vọng và tin tưởng rằng cái giá của những ngày tháng dồn tâm lực cho một chuyến đi không uổng phí. Sẽ đi vào cuộc với bàn tay trắng với quyết tâm xây dựng một cuộc sống thoải mái tự do..

Sống ở nơi có đông người Việt nên những cái Tết đầy đủ hương vị quê hương. Bánh trái kẹo mứt ê hề, ở đây, cả người giàu lẫn người nghèo đều thừa sức bày biện vật thực cho những ngày xuân sung túc. Về vật chất thì như vậy, nhưng sao trong

lòng, hình như mọi người thấy thiếu thiếu một điều gì. Không biết, có phải là niềm giao cảm từ đất trời, khi chúng ta phải rời bỏ quê hương.

Đi lễ Chùa xứ người, sao vẫn nhớ buổi lễ Chùa Vĩnh Nghiêm, Xá Lợi. Đêm Giao Thừa làm sao quên đi lễ Lăng Ông, dập dùn nam thanh nữ tú. Ghé chợ hoa Bolsa, lại nhớ đến rừng hoa đường Nguyễn Huệ ngày nào với hương vị trái quất vặt trộm còn thơm mùi tinh nghịch thuở thanh xuân. Làm sao quên, kỷ niệm cũ. Nhớ nhung mãi, những bóng dáng xưa. Thời tiết lạnh lạnh buổi cuối đông lại càng làm tăng thêm niềm hoài vọng. Hồ mã tê bắc phong. Ở đây, không phải gió bắc mà sao lòng trống trải. Ngày đầu năm, là dịp nhìn lại những cái Tết trong đời...

Phần đông những ngày Mồng Một Tết ở xứ người, buổi sáng mù sương đi làm trên xa lộ, mọi ngày như mọi ngày, tưởng nhớ đến cái Tết quê nhà. Một thời gian đã qua, biết bao nhiêu là kỷ niệm...

Năm nay, Tết Nguyên Đán vào cuối tuần nên ngày Tết cũng còn chút ý vị. Nhưng, cái hững hờ làm sao ấy cứ lẩn quẩn trong tin trong óc. Cứ mãi nghĩ về ngày xưa, những ngày ở quê nhà...

Khi đi lính, mấy năm ở Pleiku

là mấy cái Tết xa nhà. Chiều Ba Mươi, lái xe đi quanh mấy con phố vắng người vì mọi gia đình đều lo cúng kiếng buỗi Giao Thừa, thấy tự nhiên trong lòng một chút gì trống vắng. Nhìn vào những bàn thờ hương khói nghi ngút ở các nhà ngoài phố, thấy nhớ nhà, nhớ gia đình tha thiết. Những bài hát đón xuân, lại càng làm sâu đậm thêm nỗi buồn. Em, bây giờ ở xa, có còn nghĩ ngợi nhớ nhung gì anh, bây giờ?..

Có năm biệt phái Quảng Đức, có năm biệt phái Ban Mê Thuột, ở đâu thì cũng là Tết xa nhà. Cả Biệt Đội xúm nhau nhậu nhẹt say khướt để qua những ngày đầu năm. Nhiều khi đi biệt phái còn vui hơn là ở đơn vị. Dẫu sao, cũng có nhiều người chia sẻ chung cái nỗi cô đơn của một mùa xuân xa xứ.

Có một người lính trẻ làm thơ. Thơ của đêm Ba Mươi Tết buồn ở Pleiku năm 1972. Những câu thơ đã cũ hơn ba chục năm:

Cuối năm thấp ngọn hỏa châu
Soi ai đôi mắt với sầu chốn xa
Uống đi, năm tận vèo qua
Trong ngùm đắng, thấy vỡ òa
nỗi riêng
Tắc gươm còn nhớ tuổi tên
Mông cung kiếm thấy lảng quên
tháng ngày
Không gian có hẹp tầm tay?
Trên đỉnh núi cuộn tầng mây

chập chùng

Cầm súng bắn vào không trung
Men nào cho hả tận cùng nỗi ta?
Hướng nào mù mịt quê nhà
Con chim núi, nẻo quyền ca
bạc lòng...

Sau năm 1975, là một cuộc đổi đồi. Nước mất, Cộng quân vào Sài Gòn, chúng tôi trở thành bại quân. Nhà tan, cả gia đình tôi di tản. Mình tôi kẹt lại, để vào tù với từ ngữ khá hiền hòa “đi học tập cải tạo”. Nhưng mọi người đều ngầm hiểu, chẳng có học tập gì cả, mà chỉ là một biện pháp trả thù của những người chiến thắng. Tù còn có án, còn có thời gian ấn định để trở về. Còn cải tạo thì, một cách rất co giãn, hiểu sao thì hiểu, tốt thì được về. Mà tốt được định nghĩa ra sao, thì, chưa có ai có quyền lực để nói ra cả...

Năm 1978, đã đến thời hạn ba năm. Tưởng là sẽ được trở về. Ngờ đâu hy vọng ấy vỡ tan như bọt xà bông. Tết năm ấy, là một cái Tết đáng nhớ của đời cải tạo... Trại tôi, một số khá lớn những người tù đã được về. Số còn lại ở trong những lán trại hồi trước đông đảo nay khá trống trải. Giai đoạn này sửa soạn chuyển giao từ bộ đội sang công an nên những công việc lao động cũng chiếu lệ. Nhưng, tinh thần những người tù thì vô cùng bi quan. Cái tương lai tù mút mùa lệ thủy dường như ám ảnh mọi

người. Những người bạn tù, mối ngày nào còn nằm sắp lớp bên cạnh nhau, bây giờ, sập nằm rộng rãi. Những người được về là những kẻ may mắn còn những người ở lại, chờ đợi một ngày về trong cái lo lắng của những án tù không thời hạn cho mình...

Cộng Sản là bậc thầy của nghề coi tù. Mềm nắn, rắn buông, lúc cương lúc nhu, khi thì hăm dọa, khi thì vuốt ve, người tù hoàn toàn bị khống chế và mọi sức phản kháng đều bị chế ngự một cách có kỹ thuật. Nhiều khi những tin đồn xuất phát từ quản giáo có lúc như những biện pháp răn đe, có lúc như những xoa dịu những căng thẳng. Và, biện pháp chuyển trại thường xuyên, để mọi người tù khó cấu kết với nhau. Thời gian nhẹ nhàng xoa dịu như vậy chỉ thật ngắn, rồi đâu lại vào đó. Lại lao động cực nhọc, lại kỷ luật sắt, lại biệt giam,...

Thời gian ấy là cuối năm 1978, khoảng từ ngày Giáng Sinh đến Tết Nguyên Đán ở trại Phước Long, tỉnh Sông Bé. Những “ăng–ten”, thấy hãi hãi báo cáo anh em cũng không được về sớm hơn họ nên cũng ngại ngần trong công tác chó săn và hoạt động ít đi thấy rõ. Anh em cải tạo dễ thở hơn. Ban ngày thì lao động lè phè, quản giáo và vệ binh còn phải sửa soạn để ra biên giới Việt

Miên đang có lòn xộn. Buổi tối, tụ họp nhau lại hát nhạc vàng, thậm chí có khi còn pha vào nhạc chính huấn hồi trước, mà chẳng thấy động tịnh gì. Lúc trước, như thế là có chuyện lớn ngay... Đã bao nhiêu năm qua, tôi vẫn còn nhớ đêm Giao Thừa năm 1978 ở

Phước Long. Một đêm mà những người tù cảm thấy gần gũi với nhau hơn và chia sẻ với nhau những khốn khổ sẽ tới. Cùng linh cảm với nhau rằng ngày về vô định và khi công an thay bộ đội làm quản giáo thì chắc chắn cuộc sống tù đầy sẽ khắc nghiệt khó khăn hơn.

Sau bữa cơm chiều cuối năm, cũng có chút thịt, có chút thức ăn, có cơm trắng,... nhưng sao ai cũng đều đều nét mặt. Trời núi rừng tối sầm nên cái lạnh lẽo càng tăng thêm độ buốt giá của nỗi buồn bã. Giờ này, ở nhà, chắc có nhiều người vợ ngóng chồng, con mong cha. Bây giờ ở đây, mịt mù tương lai, ai mà chẳng cảm cảnh phân vân. Ngày Tết là ngày của sum họp. Thân tội tù, biết lúc nào trở về gặp được vợ con, gia đình...

Nhưng có một số bạn trẻ, phần đông xuất thân từ trường Võ Bị Đà Lạt, thì lại không để nỗi buồn tràn ngập. Họ hô hào góp thức ăn thức uống để tổ chức một đêm Giao Thừa chung cho mọi người. Và hình như mọi người trong đội đều hưởng ứng.

Một bàn thờ được bày ra, cũng có đèn nến, bánh mứt. Dù đơn sơ, nhưng ấm cúng. Dẫu sao, cũng có những người bên cạnh nhau để không có những giọt lệ gạt thầm, không có những tiếng thở dài khoắc khoải trong đêm Trừ Tịch.

Những tiếng hát, bắt đầu là những bản nhạc ngoại quốc mà anh em ngụy trang gọi là nhạc Liên Xô để che mắt quản giáo. Nhưng về sau, dần dần tâm tình được mở ngỏ và mọi người một lúc quên đi cái nghiệt ngã của tù đầy để tiếng nhạc chuyên chở được ý tình của những người luôn hy vọng. Những bài tình ca những nốt nhạc vui là khúc dạo đầu.

Có lúc nhạc buồn bã, đầy nhớ thương. Có lúc, nhạc là lời tha thiết của trái tim trao gửi. Có anh bạn đã hát bằng cả tấm lòng bài “Xuân Nay Con Không Về” của Trịnh Lâm Ngân. Sao lại có ngôn ngữ thích hợp đến thế. Dù tình cảnh hồi trước là của anh lính chiến phải xa nhà vì nhiệm vụ, nhưng lúc này, tưởng như trận chiến vẫn còn. Những người tù, hát với nhau cảm khái:

“Nếu con không về chắc mẹ buồn lắm mái tranh nghèo không người sửa sang khu vườn tu hoa vàng mừng xuân. Bây trẻ thơ ngày chờ mong anh trai sẽ đem về cho tà áo mới ba ngày xuân đi khoe xóm giềng...”

Có một bản nhạc “Nước Mắt Cho Saigon” thực ra là của Nguyễn Đình Toàn nhưng lúc ấy chúng tôi đồn là của nhạc sĩ Phạm Duy từ ngoại quốc gửi nỗi niềm về. Những thân yêu trao gửi cho một thành phố tràn đầy kỷ niệm. Tin đồn tuy thất thiệt nhưng lúc đó cũng hâm nóng cho tôi những nỗi niềm. Và, cũng thật là say sưa, những nốt nhạc và ngôn ngữ ấy:

“Saigon ơi! Đến những ngày ôi hè phố xôn xao Trong niềm vui tiếng hỏi câu chào sáng đời tươi thắm vạn sắc màu. Còn gì đâu! Ai đã xa nhớ hàng me già. Thu công viên hoa vàng tượng đá. Saigon ơi. Đâu những ngày mưa buồn khoác áo đi. Tay cầm tay nói nhỏ những gì. Những quầy hoa quán nhạc đêm về còn rộn ràng giọng hát Thái Thanh...”

Bây giờ nghe lại bài hát này, cũng như nghe lại nhạc Trịnh Lâm Ngân “Xuân Nay Con Không Về”, đã mấy chục năm qua mà sao vẫn nghe trong lòng gợi lên những dây rưng rưng cảm xúc. Tôi nhớ chúng tôi có hát những bài nhạc Chính Huấn thuở nào trong đêm giao thừa ấy. Nào “Cờ bay cờ bay trên thành phố thân yêu vừa chiếm lại đêm qua bằng máu..” hay “Trên đầu súng quê hương tổ quốc đã vươn mình. Trên lưỡi lê cầm hòn hòn cầm như triều sóng. Ôi bao la

thầm thầm bát ngát cánh đồng vàng với lũy tre xanh và tiếng ê a đầu làng là kinh nguyện cầu cho người nằm xuống..” hoặc “Giặc từ miền Bắc vô đây bàn tay vấy máu đồng bào, giặc từ miền Bắc vô đây bàn tay vấy máu anh em...” Những câu hát mới đầu chỉ là lời thầm sau có lúc cất lên không ngờ.

Với những nhạc cụ thô sơ tự chế, mà căn bản là cây Guitare mà cần đàn, thùng đàn, phím đàn, đều là những vật dụng vứt đi được săn nhặt để tạo thành. Cả đến dây đàn cũng là những sợi kim loại được tước ra từng những sợi dây điện hoặc dây cable nhưng lại chính xác âm độ đến mức không thể mơ ước gì hơn. Những chàng nhạc sĩ ấy, trong cái đam mê âm nhạc và cũng là một cách thể tâm sự với mình, với bạn bè cuối năm trong những nốt nhạc đã làm quên đi đời tù tội u ám không có ngày mai. Nhạc buồn của đời sống hiện hữu nhưng hình như có một điều gì phả vào lời thơ câu nhạc. Có một chút phẫn hận thương thân nhưng cũng có một chút ngang tàng không khuất phục.

Chúng tôi mới đầu một người hát, sau mọi người như truyền nhau cái say sưa thành những bản hợp ca hào hùng mà có lúc chúng tôi tưởng như ngày nào, thuở còn hàng ngũ.

Có một người làm thơ đã viết về đêm giao thừa ấy. Một bài thơ mà tác giả của nó trong một phút cảm hứng đã viết ra rồi chỉ phổ biến cho một vài người bạn rồi cố gắng chôn chặt vào trí nhớ.

Đêm Ba Mươi sao chập chùng
tiếng hát
Bè bạn ta oí gió nổi lên rồi
Còn tắc lửa hãy nhen thêm đôi mắt
Đường ta đi vắng vặc ánh mặt trời
Đêm Ba Mươi hát bài ca chính huấn
Một thuở nào gươm súng đã
ngang tàng
Bão cát trăng treo bụi lầm chiến trận
Giờ ngậm ngùi niềm tủi hận
mênh mang
Núi rừng khuya có nghe lời thiên cổ
Ai hát bài Xuân đến chẳng trở về
Mẹ hiền ơi, biết bao giờ hội ngộ
Đêm Giao Thừa nhớ lại bếp
chiều quê...

Đã gần ba chục năm qua, trong tâm tư của tôi vẫn luôn luôn nhớ đến ngày cuối năm ấy. Dù đời sống có lúc buồn, lúc vui, lúc thăng trầm, lúc hào hứng, nhưng những giây phút ấy không thể nào quên trong đời người. Tôi biết, những bạn tù của tôi ở những trại giam ngoài Bắc còn bị khổ sở đầy ải gấp trăm lần hơn cũng như những thời hạn giam giữ thăm thảm dài hơn. Nhưng với tôi, buổi Tất Niên cùng những bài hát cũng đã là một hàn vết không phai trong đời sống tôi. ■

Nguyễn Mạnh Trinh

SUY NGHĨ

Có hai con hổ, một con ở trong chuồng, một con nơi hoang dã.

Hai con hổ đều cho rằng hoàn cảnh của bản thân mình không tốt, đôi bên đều ngưỡng mộ đối phương, thế là chúng quyết định thay đổi thân phận với nhau. Lúc mới bắt đầu, cả hai đều vô cùng vui vẻ, nhưng không lâu sau đó, hai con hổ đều chết cả: một con vì đói mà chết, một con u sầu mà chết.

Gợi ý nhỏ:

Có những lúc, mọi người nhắm mắt làm ngơ đối với hạnh phúc của chính bản thân mình, để rồi luôn để mắt đến hạnh phúc của những người khác. Thật ra, những gì mà bạn đang có chính là những điều mà người khác phải ngưỡng vọng.

Cuộc đời là thế, nhiều chuyện xảy ra theo cách không thể ngờ tới, hy vọng sau khi đọc những câu chuyện này, mọi lúc mọi nơi ai cũng có thể tự nhắc nhở bạn thân mình vậy. ■

Nguồn: Ý hay



NHÌN LẠI

LỊCH SỬ VIỆT NAM



Henry Kissinger là người mà lịch sử Việt Nam ghi nhớ vì ông gốc Do Thái này chính là thủ phạm bán đứng Việt Nam Cộng Hòa.

Kissinger đã sắp xếp hai chuyến thăm thượng đỉnh nổi tiếng của TT Mỹ Nixon: một tới Trung Quốc và một tới Liên Xô, cùng trong năm 1972. Món quà là Việt Nam Cộng Hòa.

Đọc sử, chúng ta hiểu được sự láo cá và dã tâm của người Mỹ trong cuộc chiến VN, rằng họ chưa bao giờ thực lòng muốn VNCH thắng.

Hai phe trong cuộc chiến tranh, trong khi bên Bắc Việt thì Liên Xô và Tàu rót tài chánh ào ạt, còn Mỹ thì... cầm chừng, rồi những toan tính sau hiệp định Paris.

Ngày 23-6 năm 2009, tin từ AFP cho biết Cơ quan Lưu trữ quốc gia Mỹ đã công bố các

cuộn băng ghi âm dài hơn 150 giờ và khoảng 30.000 tài liệu văn bản dưới thời tổng thống Mỹ Richard Nixon.

Tổng thống Mỹ Richard Nixon và ông Henry Kissinger ép Việt Nam Cộng Hòa phải ký hiệp định Paris.

Chỉ vài giờ trước lễ nhậm chức lần thứ hai vào tháng 1-1973, Nixon đã gọi điện cho Henry Kissinger và hối thúc ông này gây sức ép để Tổng Thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu ký vào Hiệp định Paris, Nixon nói: “Tôi không biết liệu lời đe dọa đó có đủ không, nhưng tôi sẽ làm bất cứ việc chết tiệt gì, hay cắt đầu hắn ta, nếu cần thiết”.

Henry Kissinger nói: “Bộ trưởng ngoại giao VNCH (Trần Văn Lăm) là một con lừa và chẳng thể làm gì hết”.

Như ta biết, Kissinger là người mà TT Nguyễn Văn Thiệu

ghét cay ghét đắng và Kissinger cũng ghét cay ghét đắng TT Nguyễn Văn Thiệu.

Ngày 21/02/1972 TT Nixon thăm Trung Quốc.

Ngày 22/10/1972 Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu đã nổi giận khi Kissinger ép buộc ông phải chấp nhận bản dự thảo Hiệp định đình chiến mà Kissinger đã cùng Lê Đức Thọ soạn thảo tại Paris.

Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu khuyến cáo Kissinger:

“Tôi không đồng ý về việc một số nhân viên của quý vị đi nói khéo Sài Gòn là tôi đã ký. Tôi chưa ký kết gì cả. Tôi không phản đối hòa bình nhưng tôi chưa nhận được một trả lời thỏa đáng nào của quý vị cho nên tôi sẽ không ký”.

Kissinger mất bình tĩnh với tuyên bố của Tổng thống Thiệu, ông nói ông đã thành công ở Bắc Kinh, Mạc Tư Khoa và Paris mà bây giờ ông phải thất bại tại Sài Gòn: “Nếu ngài không ký, chúng tôi sẽ xúc tiến một mình”.

Ngày 25/10/1971 Trung Quốc dành ghế Hội đồng Bảo an LHQ, thay Đài Loan tiếp quản quyền phủ quyết tại Hội đồng Bảo An Liên Hợp Quốc.

Ngày 27/1/1973 ký hiệp định tại Paris, Hoa Kỳ coi như bán đứng VNCH.

Mỹ bán Hoàng Sa cho Tàu, tháng 1/1974 Mỹ ngăn chặn hải quân Việt Nam Cộng Hòa đem những chiến hạm lớn ra đánh Trung Cộng, Mỹ ngồi ngó Tàu chiếm Hoàng Sa.

Cố Tổng Thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu từng nói: “Họ (Huê Kỳ) đã đâm sau lưng chúng tôi”.

Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu trước khi từ chức nói rằng:

“Người Mỹ từ chối giúp đỡ cho một nước đồng minh, bỏ rơi một nước đồng minh như vậy là một điều vô nhân đạo. Các ông để cho chiến sĩ của chúng tôi chết đuối dưới làn mưa đạn của địch. Đó là hành động vô nhân đạo của một đồng minh vô nhân đạo”.

Ông Thiệu chua chát nói rằng:

“Tại một vài nơi, quân đội của chúng ta đã chiến đấu rất dũng cảm nhưng tôi cũng phải nhìn nhận rằng có một vài cấp lãnh đạo quân đội, không phải tất cả, đã tỏ ra hèn nhát. Tôi có thể tiếp tục nhiệm vụ tổng thống để lãnh đạo cuộc kháng chiến tuy nhiên tôi không còn có thể cung cấp vũ khí đạn dược (vì người Mỹ đã cúp viện trợ) để cho quân đội tiếp tục công cuộc chiến đấu. Nhân dân có thể ghét tôi và họ cho rằng tôi sẽ là một

chuồng ngai vật cho hoà bình và do đó tôi chỉ còn một giải pháp duy nhất, đó là từ chức”.

TT Trần Văn Hương lên, trong bài phát biểu ngày 26/4/1975 nói:

“Thưa quý vị, tình trạng đất nước khó khăn như thế nào, có lẽ quý vị đã biết rõ rồi. Tổng thống trao quyền lại cho tôi chặng những là khó khăn, mà còn rất là bi đát. Bởi vì như quý vị đã biết, trong bốn vùng của chúng ta, hiện giờ chúng ta đã mất hơn hai vùng rồi, còn lại vùng III và vùng IV thì đã sứt mẻ, và sứt mẻ này có thể một ngày một lan rộng, và tình trạng khốn khổ, đau thương chặng những là của toàn xứ mà của cả Sài Gòn và Chợ Lớn này trong những ngày gần đây”.

Henry Kissinger một người Mỹ gốc Do Thái đã chơi một ván cờ với Liên Xô và Tàu, trong đó Miền Nam là một món hàng hóa.

Dân tộc VN dính chuồng của dân Do Thái.

Chúng ta hiểu vì sao không vô duyên cớ mà Adolf Hitler lại rất ghét dân Do Thái.

Tuần báo Đức Der Spiel số 50 ngày 09.12.1979 có phỏng vấn cựu TT Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu.

Spiegel:

— Có bao giờ ông thấy một chút gì như là biết ơn đối với những điều mà người Mỹ đã làm để giúp nước ông không? Trong cuốn sách của mình, Kissinger viết rằng: “Biết công nhận những công hiến của người khác không phải là đặc tính của người Việt”.

TT Nguyễn Văn Thiệu (cười):

— Về những điều mà Kissinger viết trong cuốn sách của ông ấy thì tôi cho rằng chỉ một người có đầu óc tầm bậy, chỉ một người có tính khí tóm lợm mới nghĩ ra được những thứ như vậy. Trong cuốn sách đó ông ấy còn tỏ ý sợ người Việt sẽ đem những người Mỹ còn sót lại ra trả thù, sau khi Washington bỏ rơi chúng tôi. Không bao giờ chúng tôi làm những điều như thế, không bao giờ và không bao giờ”.

Đây là một bài học lịch sử của VN. Chìa khóa tồn tại và phát triển của dân tộc Việt chúng ta sau này không có nằm bên Hoa Thịnh Đốn hay Ba Lê, Bắc Kinh... nó nằm trong lịch sử, trên trống đồng, trong trái tim và lòng dạ của mỗi người VN chúng ta. ■

fb Nguyễn Gia Việt





CÂU CHUYỆN TẠI LÀNG APPOMATTOX

Tướng Grant ra lệnh ngưng ngay lập tức các hoạt động ăn mừng. Ông nói với các sĩ quan dưới quyền: "Chiến tranh đã kết thúc. Giờ đây họ đã là đồng bào của chúng ta".

* * *

BÀI HỌC LỊCH SỬ MỌI NGƯỜI CẦN PHẢI ĐỌC

Cách đây đúng 150 năm, Tướng Robert E Lee của quân đội miền Nam đầu hàng Tướng Ulysses Grant của quân đội miền Bắc, đánh dấu kết thúc cuộc nội chiến Hoa Kỳ đã làm hơn 7 trăm ngàn người thiệt mạng. Sở dĩ gọi là chiến tranh Nam Bắc là vì cuộc chiến diễn ra giữa hai phe: phe miền Bắc (còn gọi là phe liên bang) đứng đầu là Tổng thống Lincoln chủ trương xóa bỏ buôn bán nô lệ người da đen và phe miền Nam chống lại chủ trương này.

Cuộc chiến Nam Bắc của Mỹ thường được nhắc tới qua những trận đánh đẫm máu giữa quân đội của hai phe: quân miền Bắc do tướng Ulysses Simpson Grant

chỉ huy và quân miền Nam do tướng Robert Edward Lee cầm đầu. Tuy tướng Lee đã nhiều lần tấn công và gây tổn thất khá nặng cho đội quân của tướng Grant nhưng quân miền Bắc được sự hỗ trợ to lớn từ ngân sách liên bang và chiêu mộ được thêm nhiều quân số từ những người nô lệ da đen vừa được giải phóng nên cuối cùng quân miền Nam của tướng Lee phải chấp nhận thua trận.

Đã có những lời khuyên tướng Lee nên chia nhỏ quân của mình ra và tiến hành đánh du kích nhưng tướng Lee đã nói: nếu cứ tiếp tục chiến tranh gây bao chết chóc thì tội của tôi đáng chết gấp ngàn lần. Ông đã nhắn cho tướng Grant là ông chuẩn bị

đầu hàng. Tướng Grant nhấn lại, đề nghị tướng Lee chọn địa điểm bàn thảo việc qui hàng. Và căn nhà của một người buôn bán tên là Wilmer Mc. Lean tại làng Appomattox đã được chọn. Ngày nay ngôi nhà này trở thành di tích lịch sử quốc gia, và được gọi là Appomattox Court House.

Đến ngày hẹn, tướng Lee bận một bộ lễ phục mới tinh và đeo kiếm, còn tướng Grant xuất hiện muộn hơn trong bộ đồ tác chiến thường ngày còn dính bùn đất hành quân. Hai người ngồi trong phòng khách của ông Mc. Lean và hàn huyên thân mật về những kỷ niệm quân ngũ trong cuộc chiến tranh Mexico. Câu chuyện lâu đến nỗi tướng Lee sốt ruột, chủ động đề cập đến “mục đích buổi gặp gỡ của chúng ta ngày hôm nay là bàn về việc đầu hàng”. Tướng Grant bèn lấy cây bút chì và tờ giấy viết vội những điều khoản và trao cho tướng Lee, trong đó có những nội dung nói về binh lính miền Nam:

1. Không bị coi là phản quốc và không phải ở tù.

2. Chính phủ coi binh lính miền Nam là những công dân bình thường nếu họ chấp hành luật lệ.

3. Được mang ngựa và lừa về nhà để giúp gia đình cày cấy vào

mùa xuân.

Sau khi xem qua những điều tướng Grant vừa viết, tướng Lee nói: “Những điều này sẽ có tác động tốt đến quân sĩ của tôi. Chúng sẽ góp phần quan trọng trong việc hòa giải dân tộc chúng ta.” Tướng Lee cho biết ông sẽ trao trả những tù binh miền Bắc vì ông không có đủ lương thực cho họ. Tướng Grant đáp lại rằng ông sẽ gửi ngay cho binh lính miền Nam 25.000 phần lương thực khô. Ông cũng ra lệnh cho in 28.231 giấy phong thích cho binh lính miền Nam.

Khi tin phe miền Nam đầu hàng bay đến doanh trại, quân miền Bắc định bắn đại pháo chào mừng. Tướng Grant ra lệnh ngưng ngay lập tức các hoạt động ăn mừng. Ông nói với các sĩ quan dưới quyền: “Chiến tranh đã kết thúc. Giờ đây họ đã là đồng bào của chúng ta”. Ông cho rằng hai bên không còn là kẻ thù, và cách tốt đẹp nhất để bày tỏ niềm vui của miền Bắc là không vui mừng trước thất bại của miền Nam.

Ngày 12 tháng 4 năm 1865, quân đội của tướng Lee tiến vào ngôi làng Appomattox để giao nộp vũ khí. Tướng Joshua L. Chamberlain của miền Bắc được chỉ định tiếp nhận binh sĩ qui hàng. Trước hàng quân miền Bắc nghiêm chỉnh, ông nhìn

những binh sĩ miền Nam bại trận đi vào làng với cảm xúc dâng trào. Sau này ông viết lại:

“Giây phút đó làm tôi thực sự xúc động. Tôi quyết định đánh dấu sự kiện này bằng một hành động, không gì khác hơn là giơ tay chào kiểu nhà binh. Tôi biết có người sẽ chỉ trích tôi về cử chỉ này. Tôi đã không xin phép và cũng không yêu cầu sự tha thứ về hành động này. Đối diện với chúng tôi là những chiến binh, bại trận nhưng can trường, là biểu tượng cho tinh thần trượng phu, không rã rời, không đau khổ, bất chấp hy sinh và không có gì khuất phục được họ. Giờ đây, họ là những người ốm yếu và đói khát, nhưng họ hiên ngang nhìn thẳng vào chúng tôi, làm sống dậy những ràng buộc thiêng liêng cao cả hơn bao giờ hết. Không có lý do gì để những đấng nam nhi ấy không được hội nhập vào Hợp Chủng Quốc vững vàng của chúng ta.”

Sau đó tất cả hàng ngũ quân miền Bắc thắng trận từ đơn vị này đến đơn vị khác đều nghiêm chỉnh giơ tay chào kiểu nhà binh. Vị tướng dẫn đầu đoàn quân miền Nam đầu cúi xuống trong buồn bã, chợt nhận ra và ngồi thẳng lại trên lưng ngựa, giơ tay chào đáp lễ. Ông ra lệnh cho các đơn vị theo sau tuân theo nghi lễ quân sự khi đi ngang qua đoàn

quân miền Bắc. Không có kèn thăng trận, không có tiếng trống, tiếng hô, tiếng reo hò mừng chiến thắng, không một lời nói hay tiếng xì xầm... Một sự im lặng đến nghẹt thở.

Từ sáng sớm đến chiều tối, những người lính miền Nam đều giơ tay chào khi đi ngang qua hàng quân miền Bắc cũng đang giơ tay chào. Họ giao nộp vũ khí, những lá cờ trận rách tời tả của miền Nam và trở về quê. Gần 100.000 quân miền Nam đã qui hàng ở làng Appomattox. Vài ngày sau tất cả rời khỏi nơi này, ngôi làng trở lại cuộc sống bình thường.

Hàng năm, có khoảng 110.000 du khách đến thăm ngôi làng này. Các du khách đến đây để tìm nguồn cảm hứng, và câu chuyện các du khách muốn nghe không phải là trận đánh cuối cùng mà là sự hòa hợp của quốc gia và những điều khoản rộng rãi do tướng Grant đưa ra.

Ông Ron Wilson, sử gia của Appomattox Court House nói: “Tướng Grant và tướng Lee có một tầm nhìn rất xa. Hai ông nhận thức rằng những nỗ lực hai bên cùng dồn vào cho cuộc chiến đã gây ra sự phân hóa khắc nghiệt trong bao năm qua, giờ đây cần phải được dùng để tái thiết quốc gia. Không cần phải có hận thù.”

Tướng Lee và tướng Grant đã đi vào lịch sử như những huyền thoại. Nhưng đằng sau câu chuyện ở làng Appomattox là bàn tay đạo diễn của Tổng thống Abraham Lincoln, lẽ đương nhiên cũng là một nhân vật huyền thoại. Ông thường nói rằng ông mong muốn cuộc chiến kết thúc trong sự khoan dung. Ông Ron Wilson nói rằng Tổng thống Lincoln và tướng Grant đã gặp nhau hai tuần trước đó trên chiến hạm River Queen ở sông James. Họ đã thảo luận rất lâu về hình thức kết thúc chiến tranh và những xáo trộn có thể xảy ra trong thời kỳ hậu chiến. Tổng thống Lincoln đã nói với tướng Grant: “Hãy để họ buông súng một cách thoái mái”.

(Sau chiến tranh, ngày 14/4/1865 tổng thống Lincoln bị ám sát, tướng Lee trở thành Viện trưởng của Đại học Washington, tướng Grant được bầu làm Tổng thống Mỹ hai nhiệm kỳ 1869-1877). ■

Nguồn: Đa Minh Việt Nam

Phỏng theo Mercy at Appomattox (William Zinsser) Reader's Digest.

VUI CƯỜI

Hai vợ chồng đang ăn mừng kỷ niệm 25 năm ngày cưới trong một nhà hàng sang trọng. Bất chợt người chồng nhìn vợ thật lâu rồi nói:

— Em yêu, 25 năm trước anh sống trong căn nhà ọp ẹp, lái một chiếc xe cà tàng, xem tivi trắng đen, ngủ trên một chiếc giường chật chội. Nhưng anh rất hạnh phúc vì bên cạnh anh là một người vợ 25 tuổi xinh đẹp và quyến rũ.

Người vợ mỉm cười đáp:

— Vâng, những năm tháng tuyệt vời đó thật khó quên.

Người chồng tiếp tục nhìn vợ thật lâu lần nữa rồi nói:

— Vậy mà bây giờ có cửa cao nhà rộng, xe hơi, tivi đời mới nhất thì bên cạnh anh chỉ là bà vợ 50 tuổi già cỗi, xấu xí. Em có nhận ra rằng mọi thứ càng ngày càng được nâng cao chất lượng ngoại trừ nhan sắc của em ra. Cuộc sống thật quá bất công.

Người vợ mỉm cười đáp:

— Ô không đâu, cuộc sống này rất công bằng. Bây giờ anh vẫn có thể ra ngoài tìm một cô gái 25 tuổi xinh đẹp, quyến rũ mà. Và em hứa chắc chắn sẽ giúp anh sống trong căn nhà ọp ẹp, chạy xe cà tàng, xem tivi trắng đen và ngủ trên chiếc giường chật chội giống y như 25 năm trước vậy! ■

CHỈ CÒN CON ĐƯỜNG

“LÀM MỘT PHEN SỐNG MÁI”



Truước khi sang thăm Việt Nam hai ngày, ông Tập Cận Bình có bài viết trên Nhân dân Nhật Báo, trong đó ông đưa ra 4 “kiên trì” trong quan giữa hai nước Việt Nam và Trung Quốc.

Cụ thể:

- Kiên trì tin cậy lẫn nhau.
- Kiên trì hài hòa lợi ích.
- Kiên trì hữu nghị, thân thiết.
- Kiên trì đối xử chân thành.

Ông Tập quả là người thật thà, thẳng thắn, những điều ông đề cập ở trên là những thứ khúc mắc nhất trong suốt chiều dài lịch sử hàng nghìn năm quan hệ hai nước. Vì những khúc mắc này hàng triệu người phải chết trong các cuộc chiến tranh, nói chính xác hơn là các cuộc xâm lược của Trung Quốc với Việt Nam.

Người Trung Quốc luôn muốn thôn tính Việt Nam, muốn Việt Nam phải thành một nước chư hầu, điều này không chỉ diễn

ra trong thời kỳ các vua chúa phong kiến Trung Quốc cầm quyền.

Kể từ khi nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa ra đời, quan hệ Việt-Trung thăm thiết hơn bao giờ hết “Sơn thủy tương liên, Lý tưởng tương thông, Văn hóa tương đồng, Vận mệnh tương quan” với 4 tốt “láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt”, Trung Quốc vẫn xâm lược Việt Nam trong chiến tranh Biên giới năm 1979, ủng hộ cung cấp vũ khí cho Kherme đỏ đánh Việt Nam, thôn tính Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam.

Nguồn vốn ODA của Trung Quốc vào các dự án đắp chiếu tan hoang vì công nghệ lạc hậu, ỳ ạch chậm tiến độ hết năm này đến năm khác... Biển Đông bị cấm khai thác tài nguyên, đánh bắt cá... chất độc hại tuôn vào Việt Nam suy kiệt nòi giống cả một dân tộc...

Với những hành động như vậy, hỏi rằng Việt Nam có thể tin cậy Trung Quốc?

Về phía Việt Nam chính sách không nhất quán lúc ngả theo Liên Xô chống lại Trung Quốc, khi thì uốn éo ve vãn Mỹ và phương Tây khiến Trung Quốc phải lòng khó chịu. Quả khó tin cậy.

Từ khi Trung Quốc đạt được những thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế, giấc mộng nghìn năm của người Trung Quốc bá chủ thiên hạ lại sống dậy. Trung Quốc muốn vươn ra thế giới, trước hết các lân bang không phải là kẻ ngáng đường. Nếu Việt Nam cứng cổ giấc mộng bá chủ của Trung Quốc sẽ khó thành hiện thực.

Vậy làm sao phải thuần hoá được Việt Nam?

Mấy nghìn năm khuất phục bằng vũ lực không được, nay trong thế giới hiện đại lại càng khó. Cách tốt nhất là cho Việt Nam lay lắt, những người cầm quyền bị tha hoá, nhu nhược sẽ dễ bị sai khiến phục tùng - để Việt Nam theo phương Tây lớn mạnh là điều tuyệt đối không thể chấp nhận của giới cầm quyền Trung Quốc.

Việt Nam cạnh một láng giềng tham lam như Trung Quốc quả là khó có đối sách, vừa tránh

xảy ra xung đột, vừa phát triển được đất nước.

4 Kiên trì ông Tập đưa ra là một thực tế, nó biểu hiện trong quan hệ hai nước đang thiếu tin cậy, không chân thành, không hữu nghị, không hài hòa lợi ích.

Đây chính là thông điệp ông Tập gửi cho lãnh đạo đảng của Việt Nam giải quyết, và Việt Nam cần có những hành động cụ thể để thực hiện 4 kiên trì này.

Cái khó nhất của những người lãnh đạo Việt Nam là họ thừa hiểu tim đen và bản chất của giới lãnh đạo Bắc Kinh, dù thế này hay thế khác Trung Quốc sẽ tìm mọi cách bắt họ lệ thuộc, kìm hãm sự phát triển của Việt Nam.

Nước nhỏ, yếu lệ thuộc nước lớn mạnh cũng có sao, nhiều khi lại là điều tốt. Nhật Bản, Hàn Quốc còn lệ thuộc chiếc dù quốc phòng, thậm chí đồng đô la của Mỹ.

Nhưng lệ thuộc Trung Quốc vẫn mất chủ quyền, mất đất đai, mất biển đảo, vẫn nghèo, thì quả là ấm ức, nuốt không trôi.

16 chữ vàng, 4 tốt, 4 kiên trì cùng với hàng nghìn khẩu hiệu hoa mỹ trong quan hệ Việt-Trung chỉ toàn những lời dối trá, đạo đức giả- Miệng Nam Mô bụng một bồ dao găm, vì thực chất quan hệ Việt - Trung từ hàng nghìn năm đã mất lòng tin

với nhau, làm gì có tin cậy, chân thành, hữu nghị, hài hòa lợi ích-toàn nói một đằng, làm một nẻo.

Thôi thì lành làm gáo, vỡ làm muối. Đủ dũng khí làm một trận sát ván, anh hùng sẽ gặp anh hùng lúc ấy cả thế giới ủng hộ biết ai thắng ai, lịch sử đã chứng minh Trung Quốc mềm thì nắn, rắn thì buông, chỉ là con hổ giấy.

Cứ dây dưa, lá mặt lá trái, chẳng có bạn chỉ có thù muôn kiếp lầm than nô lệ. ■

Anh Quốc

HCM: TÊN TRÙM MAFIA

Một người Sài Gòn vừa bị công an tổng giam vào ngục. Trong lúc anh đang ngạc nhiên thì các người tù khác vây quanh anh và hỏi:

— Tại sao anh bị vào tù?

— Tôi là nhân viên bán hàng ở 1 tiệm sách và bị tù về tội đã bày trong tủ kính chân dung tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng.

— Như vậy có gì đáng bị tù đâu? Ngưỡng mộ lãnh tụ là tốt sao lại bị tù?

— Tại tôi vô tình đặt dưới chân dung tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng cuốn “Thằng Ngốc” của Dostoevski.

— Tại sao anh không làm kiểm điểm và xin lỗi, rồi dẹp

cuốn “Thằng Ngốc” đó đi.

— Tôi đã làm như thế và thay vào đó bức ảnh chụp tổng bí thư và vợ cùng các con ông ấy.

— Như vậy càng quý chớ có tội tình gì đâu?

— Nhưng kỳ này tôi lại sơ ý đặt dưới bức hình đó cuốn sách “Gia Đình Bất Hạnh”.

— Rồi sau đó ra sao?

— Công an đến cảnh cáo tôi; tôi dẹp cuốn sách đó ngay và thay bằng bức hình của toàn bộ chính trị của đảng cộng sản Việt Nam.

— Lần này anh có đặt phía dưới cái gì không?

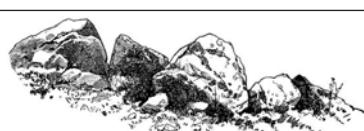
— Có mới chết chứ! Tôi lại sơ ý để cuốn “Alibaba và 40 tên cướp” dưới bức hình của toàn bộ Chính Trị của đảng cộng sản Việt Nam.

— Thế nên, anh bị họ đưa vào đây?

— Chưa, sau khi đút lót ít tiền, tôi được bỏ qua và lần này tôi để hình “bác Hồ” vào đó.

— Thế thì tuyệt quá. Vậy tại sao anh còn bị đưa vào đây?

— Lại sơ ý, tôi đã để quên cuốn sách “Tên Trùm Mafia” dưới chân dung bác Hồ. ■





Cuộc gặp gỡ KỲ LẠ

Tên trộm nhìn cánh cửa chống trộm màu xanh đậm có kẹp tờ giấy quảng cáo trước mặt, hắn rất tự tin mình sẽ mở được ổ khóa này trong vòng chưa đầy 10 giây. Quả nhiên, khi chỉ mới thầm đếm đến 8, hắn đã mở cửa bước vào cứ như nhà mình...

Hắn thỏa mãn nhìn quanh phòng khách: đây đủ đồ gia dụng, có cả những thứ hàng nhập khẩu từ nước ngoài, có vẻ như gia đình này khá là giàu có, chuyến này không phí công rồi.

Hắn khoái trá đi vào phòng ngủ, theo kinh nghiệm của hắn thì người ta thường hay để những thứ quý giá ở đó.

— David, David, con về rồi đó à?

Đột nhiên có tiếng phụ nữ phát ra từ trong phòng ngủ, sau đó, một bà cụ run run bước ra ngoài, suýt chút nữa thì va phải hắn.

Hắn giật mình hoảng sợ, suy nghĩ đầu tiên đó là phải chuồn ngay. Nhưng hắn đã bị bà cụ túm được, phải làm sao bây giờ?

Bà cụ sờ sờ mũi, miệng hắn, sau đó rất vui sướng nói:

— David, đúng là con rồi, có phải là vì hôm nay nghỉ lễ nên con về thăm mẹ không?

Hắn giả vờ bình tĩnh, thì ra là một bà già mù, bà ta không nhìn thấy gì, đúng là ông trời giúp hắn rồi. Hắn liếc qua tấm lịch trên tường, thảo nào, hôm nay là Ngày của Mẹ, xem ra là bà ấy nhớ con trai lắm rồi.

Hắn dùng giọng mũi đáp:

— Ủm... ừm...

— David à, hai mẹ con ta nửa năm chẳng gặp được mấy lần, lần trước con về nhà là vào dịp Tết ấy nhỉ.

— Chẳng phải là do con bận hay sao.

Hắn nhận ra là mình không cần phải giả giọng, bà cụ có vấn đề về tai nên hoàn toàn không hề nhận ra giọng hắn. Hắn hỏi:

— Sao mẹ không lấy tờ quảng cáo nhét ở cửa nhà mình, con còn tưởng là mẹ... không có ở nhà.

— Gần đây chân mẹ đau nên hai ngày nay không ra khỏi nhà.

— Bệnh xương khớp sao ạ, người cao tuổi thường dễ bị bệnh, mẹ cần phải đi lâu hoạt động nhiều hơn. Tại sao mẹ không gọi cho con?

— Mẹ gọi rồi, nhưng vừa mới bắt máy thì con nói là đang họp nên gác máy luôn. Mẹ không trách con, mẹ biết là con bận, mẹ đoán hôm nay là Ngày của Mẹ, hắn là con về thăm mẹ phải không?

Bỗng hắn nhìn thấy một sợi tóc bạc của bà cụ từ trên rơi xuống đất, trái tim hắn có chút lay động, hắn nói:

— Mẹ ngồi xuống đi, con xoa bóp cho mẹ.

Bà cụ ngồi xuống sô pha, hắn vừa xoa bóp bắp chân cho bà cụ vừa nói động tác này gọi là thả lỏng gân.

Bà cụ vốn đang u uất bỗng vui hắn lên.

Có vẻ như bà đã cô đơn rất lâu rồi. Bà nói rất nhiều, nhiều nhất

là về David, hẽ nói đến con trai là bà giống hệt như một cái bóng đèn cũ được thắp sáng vậy.

Nhờ vậy hắn đã biết được tình trạng của David, anh ta đi làm ở thành phố, hiện đã là trưởng phòng, cả ngày bận rộn giống như một chiếc xe chạy trên đường cao tốc vậy, rất khó dừng lại nghỉ ngơi.

Một lúc lâu sau, bà cụ vẫn còn đang nói, hắn cảm thấy hơi phiền, chuyện gì đây chứ, đi trộm đồ, kết quả lại “trộm” trúng một bà mẹ.

Bà cụ lo lắng hỏi:

— Con phải quay về làm việc rồi sao?

Hắn nói, trời sắp tối rồi. Nói xong, hắn nhớ ra là mắt bà cụ không nhìn thấy, bèn nắm lấy tay bà:

— Mẹ thử giơ tay ra ngoài cửa sổ xem, trời về tối gió thu sẽ có cảm giác rét đấy.

Bà cụ không nỡ xa con:

— Khi nào thì con lại đến thăm mẹ?

Hắn nói, khi nào có thời gian rồi sẽ đến. Trước khi đi, hắn nhìn quanh căn nhà, hắn cũng không thể ra về tay trắng được, hắn phải lấy được một thứ gì chứ, đó là quy tắc của kẻ trộm.

Lúc này thì chợt có người gõ cửa, hắn lo lắng liếc nhìn cánh

cửa, bà cụ nói hắn mở cửa xem thử là ai.

Hắn làm theo, nhìn qua mắt mèo trên cửa, hắn thấy người giao hàng nén liền yên tâm nói vọng vào nhà:

— Mẹ ơi, giao hàng cho mẹ.

Bà cụ nói hắn nhận giúp bà. Người giao hàng đi rồi, hắn giúp bà cụ mở gói hàng ra, bên trong là một món quà, một xấp phiếu mua hàng và một tờ giấy.

Hắn để xấp phiếu mua hàng sang một bên rồi đọc tờ giấy:

— Mẹ ơi, con thật sự bận quá, không thể về nhà đón lễ cùng mẹ được, con có gửi cho mẹ một xấp phiếu mua hàng, mẹ muốn mua gì thì mua đó. David gửi mẹ.

Hắn chợt giật mình, con trai của bà cụ gửi cho bà ấy một xấp phiếu mua hàng, chứng tỏ bà cụ này không hề bị mù, vậy thì tại sao bà ấy lại...??? Hắn quay lại nhìn bà cụ bằng ánh mắt nghi ngờ.

Bà cụ như thể vừa làm chuyện gì có lỗi với hắn, nói:

— Xin lỗi, ta không cố ý lừa con đâu, ta thật sự quá buồn chán, rất muốn có một người để trò chuyện, nếu ta không giả vờ bị mù thì sao cháu chịu ở lại chứ? Cháu thấy rồi đấy...

Nói xong, bà cụ nhét xấp phiếu mua hàng vào tay hắn rồi nói:

— Đây xem như là quà cảm

ơn vì ngày hôm nay. David bảo ta muốn mua gì thì mua, nhưng mà ta không thiếu gì cả, chỉ thiếu người ở bên trò chuyện thôi. Chàng trai trẻ, cảm ơn cháu, dù cháu là ai, ta chỉ biết là hôm nay cháu đã cùng ta trải qua một buổi chiều rất vui vẻ.

Tên trộm trả xấp phiếu lại cho bà cụ, hắn nhìn bà, nghĩ đến mẹ mình ở quê, trong lòng cảm thấy rất rối ren, ngổn ngang cảm xúc.

Hắn là mẹ cũng đang nhớ hắn, nếu biết bây giờ hắn là một tên trộm, chắc là mẹ sẽ rất đau lòng.

Chỉ là, trước khi đi cũng phải lấy một thứ mới được chứ. Lúc này, hắn nhìn thấy tờ giấy quảng cáo ở khe cửa, bèn đưa tay lấy rồi tạm biệt bà cụ:

— Thưa bà, bà phải chăm sóc bản thân nhé, khi có thời gian cháu sẽ lại đến trò chuyện cùng bà.

Lần đầu tiên hắn cảm ơn cuộc gặp gỡ kỳ lạ trong lúc đi ăn trộm.

Lần đầu tiên hắn vui vẻ rời khỏi căn nhà mà không có thứ gì bị mất.

Lần đầu tiên hắn mang theo tờ giấy quảng cáo “tuyển dụng” bước vào cuộc sống mới. ■

My Lan Phạm sưu tầm

BẢN TIN NGUYỆT SAN MỤC VỤ



TIN TÔN GIÁO - TIN XÃ HỘI

TIN TÔN GIÁO

HÀNG TRĂM TÍN HỮU KITÔ BỊ BẮT TẠI BANG UTTAR PRADESH

NEW DELHI. Trong 3 năm qua, gần 400 tín hữu Kitô tại bang Uttar Pradesh bên Ấn độ đã bị bắt giam do đạo luật cấm cải đạo.

Hãng tin Công Giáo Á Châu, Ucanews, cho biết phần lớn những người bị bắt là các mục sư và thành viên của các nhóm Tin Lành, tuy nhiên cũng có cha Babu Francis là một LM Công Giáo. Cha là giám đốc tổ chức bác ái "Caritas" của giáo phận Allahabad và thuộc nhóm 50 Kitô hữu bị giam giữ cho đến ngày 22-12-2023 sau khi tòa án cấp cao tại địa phương cho cha được tự do tạm, sau khi đóng tiền thế chán.

Bang Uttar Pradesh, đông

dân nhất tại Ấn, với khoảng 200 triệu người và là một trong những bang có những luật nghiêm ngặt nhất, cấm điều gọi là cải đạo "vì bạo lực, chiêu dụ, lường gạt hoặc do kết hôn". Một phần bang này do một đạo sĩ Ấn giáo cai trị, đó là ông Yogi Adityanath, thuộc đảng Quốc gia Ấn giáo BJP, cùng đảng với thủ tướng Narendra Modi đang cai trị Liên bang Ấn độ. Đa số dân tại Uttar Pradesh là tín đồ Ấn giáo và chỉ có 0,2% là tín hữu Kitô.

Các vị lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo và Tin Lành Ấn phê bình đạo luật nghiêm ngặt cấm cải đạo vì đây là một dụng cụ trong tay những người Ấn giáo cực đoan, "nhắm vào các tín hữu Kitô và để gài bẫy họ". Tổng thư ký tổ chức Kitô, mang tên là "Hiệp nhất trong cảm thương" (Unity in Compassion), ông Minakshi Singh, nói rằng

"Những người của chúng tôi bị cầm tù vì những lời cáo buộc hoàn toàn giả tạo về những vụ cài đao". Tổ chức này có trụ sở ở thủ đô New Delhi và giúp đỡ các Kitô hữu nộp đơn xin trả tự do tạm.

Một nhà bênh vực nhân quyền Công Giáo, ông A.C. Michael, nhấn mạnh rằng luật cấm cài đao trái ngược với hiến pháp khi qui định rằng "mỗi người, khi muốn thay đổi tôn giáo, vì phải xin giấy phép của các quan chức có thẩm quyền.. Đây là điều hoàn toàn bất hợp pháp, vì tôn giáo là chuyện riêng của mỗi người".

Trong số 28 bang ở Ấn Độ, có 12 bang ban hành luật cấm cài đao trong những năm qua. Tối cao pháp viện Ấn tuyên bố bằng những luật này phù hợp với hiến pháp bao lâu nó không nhắm mục đích xâm phạm tự do tôn giáo của cá nhân. Vì vậy, chúng chỉ nhắm ngăn chặn sự cưỡng bách và lưỡng gạt".

(KNA 2-12-2023)

1 THANH NIÊN UCRAINIA ĐƯỢC TRẢ TỰ DO NHỜ ĐHY ZUPPI

KIEV. Chính phủ Ucraina đã cảm ơn ĐHY Matteo Zuppi vì đã giúp một người trẻ người Ucraina bị Nga bắt tại Mariupol đưa sang Nga, xung vào quân

ngũ, nay được trở về với gia đình.

Chánh văn phòng của tổng thống Zelensky, là ông Andriy Yermak, đã điện thoại cho ĐHY Zuppi, Chủ tịch HĐGM Ý, vị đã được ĐTC cử sang Ucraina và Nga để thi hành sứ vụ hòa bình, và cảm ơn ĐHY vì đã trực tiếp can dự tiến trình đưa thanh niên Bohdan Yermokhin bị bắt hồi năm ngoái và đưa sang Nga, nay mới được hồi hương hôm 19-11-2023. Đại Sứ Ucraina cạnh Tòa Thánh đã cho biết như trên.

Chuyện thanh niên Yermokhin, nay 18 tuổi, đã làm cho Ucraina hối hận, xét vì anh chưa đủ 17 tuổi khi xảy ra chiến tranh tại Mariupol, nơi xảy ra cuộc chiến dữ dội giữa Nga và Ucraina.

Anh ta vốn mồ côi cha mẹ năm lên 8 tuổi và được ủy thác cho một viện cô nhi ở địa phương.

Khi Mariupol bị Nga chiếm, anh ta bị bắt và đưa sang Nga cùng với 30 thiếu niên khác. Yermokhin được giao cho một gia đình Nga, và đã từng toan tính trốn về Ucraina, nhưng bị bắt lại ở biên giới. Gần đây, anh ta bị xung vào quân ngũ và có nguy cơ bị đưa trở lại Ucraina để chiến đấu chống đồng bào của mình, nhưng sau cùng đã được

trả về quê hương Ucraina.
(Avvenire 2-12-2023)

ỦY BAN NGA VỀ QUYỀN TRẺ EM XÁC NHẬN TIẾP TỤC CỘNG TÁC VỚI ĐHY ZUPPI

MASCOWA. Ủy ban Nga về các quyền trẻ em là bà Maria Lvova-Belova, xác nhận rằng từ 6 tháng nay, phía Nga liên tục cộng tác với ĐHY Matteo Zuppi về vấn đề đoàn tụ gia đình của các trẻ em Ucraina đưa sang Nga.

Trong phúc trình công bố tại Moscow hôm 11-12-2023 cho biết bà Ủy viên Lvova-Belova, thuộc phủ tổng thống Liên bang Nga, đã nói về những tương tác với phái viên của ĐGH là ĐHY Matteo Zuppi [TGM Bologna, Chủ tịch HDGM Ý], trong 6 tháng đầu tiên của sự cộng tác. Trong cuộc gặp gỡ ngày 29-6 năm nay, hai bên đã đạt tới thỏa thuận về việc trao đổi những thông tin về các trẻ em mà cha mẹ muốn đoàn tụ với gia đình. ĐHY Zupi đã trao cho Ủy ban danh sách các trẻ em mà phía Ucraina soạn. Cho đến nay sự cộng tác giúp làm sáng tỏ nhiều trường hợp.

Ngoài ra, trong lãnh vực tương tác, người ta đã có thể xác định danh tính các trẻ vị thành niên Ucraina cần được sự giúp

đỡ của phía Nga để đoàn tụ với gia đình và bạn hữu. Đó là 3 trẻ em đến Nga năm ngoái. Vì tình trạng khó khăn của đời sống gia đình, 3 em đã được đặt trong một trung tâm xã hội phục hồi trẻ vị thành niên. Những thông tin do ĐHY Zuppi cung cấp đã giúp tìm được các trẻ em và xác định trình trạng và vị thế của các em. Sự phát triển tình trạng kế tiếp tùy thuộc những hoàn cảnh sống và lập trường của bà mẹ đối với các trẻ em”.

Ngoài ra, các đại diện của tòa Sứ thần Tòa Thánh cũng giúp chuyển cho phía Ucraina những thông tin về sự lưu ngụ của các trẻ em trên lãnh thổ Nga.
(tracioloeterra.blog 11-12-23)

NHÀ NƯỚC BELARUS GIA TĂNG HẠN CHẾ TỰ DO TÔN GIÁO

MINSK. Nhà nước Belarus xúc tiến việc hành một dự luật mới gia tăng hạn chế hoạt động của các tổ chức tôn giáo.

Các điều khoản quan trọng trong dự luật này đã được thông qua đợt hai hôm 29-11-2023 tại Hạ viện, theo đó có thêm một số cấm đoán, và kéo dài danh sách các trường hợp các cộng đồng tôn giáo có thể bị giải thể.

Luật mới nhằm thay thế luật về “tự do lương tâm và các tổ chức tôn giáo”, ban hành cách

đây 21 năm, ngày 31-10 năm 2002, đồng thời du nhập một số thay đổi dân luật của Belarus.

Theo luật mới, các tổ chức tôn giáo không còn được phép dùng các biểu tượng không tôn giáo tại các nơi thờ phượng, và cũng không thể trưng những văn bản hoặc hình ảnh nhãm kich thích những tranh luận và đố ky tôn giáo, họ cũng không được thi hành những hoạt động "chống lại chủ quyền của Belarus, hệ thống hiến pháp và sự hòa hợp xã hội", hoặc dấn thân trong các hoạt động chính trị hay tham gia các đảng phái chính trị.

Trong danh sách các hoạt động có thể đưa tới sự giải thể các cộng đoàn tôn giáo có những trường hợp như: các hoạt động tôn giáo không phù hợp với những đường hướng cơ bản của chính sách đối ngoại và đối nội của Nhà Nước, làm mất uy tín chính quyền quốc gia Belarus, cố vỗ chiến tranh, sự đố ky về mặt xã hội, quốc gia, tôn giáo và chủng tộc, chủ nghĩa cực đoan, xúc phạm đến danh dự và phẩm giá của quốc gia, làm hại sức khỏe và luân lý của các công dân, cản trở nền giáo dục tổng quát bó buộc và những nhân tố khác".

Các qui luật mới cũng thay đổi thủ tục đăng ký các tổ chức tôn giáo với các cơ quan Nhà

Nước, giới hạn các hoạt động truyền giáo và hành hương, dự kiến những trường hợp các tổ chức tôn giáo có thể thiết lập các thực thể theo luật và các đơn vị cơ cấu để cung cấp các dịch vụ xã hội, các viện cô nhi cạnh các tu viện. Trách vụ và hoạt động của các tổ chức này sẽ được bộ giáo dục xác định.

Trước khi được tổng thống ký và công bố, luật này còn phải được Thượng Viện Belarus thông qua. (ekail 2-12-2023)

ƠN TOÀN XÁ CHO CÁC TÍN HỮU KINH VIẾNG HANG ĐÁ

ROMA. Năm nay, từ ngày 8-12-2023, lễ Đức Mẹ Vô nhiễm nguyên tội, đến lễ Đức Mẹ dâng Chúa Giêsu vào Đền thờ 2-2-2024, các tín hữu Công Giáo có thể được hưởng ơn toàn xá nếu cầu nguyện trước hang đá máng cỏ tại một nhà thờ của dòng Phanxicô.

Hội đồng đại gia đình dòng Phanxicô đã xin ĐTC và qua tòa án giải tối cao, ngài đã chấp thuận việc ban ơn toàn xá vừa nói, và Hội đồng đã ra thông báo cho mọi người. Mục đích của việc làm này là "để thăng tiến sự canh tân tinh thần của các tín hữu cũng như tăng cường đời sống ơn thánh". Ông toàn xá được ban với những điều kiện thường

lệ là xưng tội, rước lẽ và cầu nguyện theo ý ĐTC. Những người đau yêu không thể đích thân viếng hang đá, họ cũng có thể được ơn toàn xá nếu dâng lên Chúa những hy sinh đau khổ của mình, và thi hành những việc đạo đức”. (CNA 25-11-2023)

CÔNG GIÁO AILEN NĂM 2023 CHỈ CÓ 15 CHỦNG SINH MỚI

DUBLIN. Giáo Hội Công Giáo tại Ailen năm nay có 15 chủng sinh mới, cho niên học 2023-2024.

Bình luận về sự kiện này Đức Cha Alphonsus Cullinan, Chủ tịch Ủy ban GM Ailen về ơn gọi, nói rằng: “Chúng ta phải luôn nhắc nhớ cho bản thân rằng đây là Giáo Hội của Thiên Chúa. Con số 15 chủng sinh mới năm nay tượng trưng thực tại và là dấu chỉ rõ ràng Thiên Chúa tiếp tục kêu gọi và con người quảng đại đáp lại. Tôi phó thác trong kinh nguyện các chủng sinh cho ơn thánh của Chúa. Chúng ta đang cần các linh mục và luôn luôn cần. Chức linh mục là một hồng ân quý giá đối với Giáo Hội được Chúa Kitô thiết lập, và trong khi chúng ta tiếp tục cổ võ ơn gọi, chúng ta hãy làm điều này trong niềm hy vọng, không phải vì chúng ta trông cậy nơi những vất vả của con người, nhưng vì chúng ta tín thác nơi Chúa”.

Tổng cộng hiện nay cả nước Ailen có 64 chủng sinh đang ở trong hành trình huấn luyện để trở thành linh mục. Giáo Hội tại đây có 5 triệu tín hữu Công Giáo thuộc 21 giáo phận, với gần 1.390 giáo xứ và hơn 4 ngàn linh mục.

Trước kia, Giáo Hội tại Ailen có 8 chủng viện, nhưng nay chỉ còn lại Học viện Thánh Patrick ở Maynooth cách thủ đô Dublin 24 cây số. (Sir 2-12-2023)

ĐHY WOELKI: GIÁO HỘI TẠI ĐỨC TRỞ NÊN CỰC ĐOAN HƠN BAO GIỜ HẾT

KOOLM. ĐHY Rainer Maria Woelki, TGM giáo phận Koeln, nhận định rằng Giáo Hội Công Giáo tại Đức bị phân cực hơn bao giờ hết.

ĐHY đưa nhận xét trên đây trong bài thuyết trình được phổ biến trên trang mạng của giáo phận, trình bày về cuộc đối thoại với Con đường Công nghị tại nước này. Ngài nói: “Những cảng thẳng trước đây cũng đã có rồi, tất cả chúng ta đều biết. Nhưng nay những cảng thẳng này mạnh mẽ đến đến làm cho tôi thêm lo âu”. Tuy nhiên ĐHY cho biết sẽ áp dụng một số đẩy mạnh của Con đường Công nghị”.

Con đường này sinh sau

những vụ xì căng căng lạm dụng tính dục trong quá khứ được phát hiện, và các GM cũng như Ủy ban trung ương giáo dân Công Giáo Đức đã thiết lập Con đường Công nghị hồi năm 2019 để cải tổ Giáo Hội. Mùa Xuân năm nay, Đại hội của Con được này đã kết thúc các cuộc thảo luận và đưa ra những nghị quyết liên quan tới luân lý tính dục của Giáo Hội, hình thức đời sống LM, quyền bính và sự phân chia quyền bính trong Giáo Hội cũng như vai trò của phụ nữ.

ĐHY Woelki nhận xét qua Con đường Công nghị, sự hiệp nhất của Giáo Hội Đức với Cộng đoàn Giáo Hội hoàn vũ bị đe dọa. Vì thế ngài đã bỏ phiếu chống lại những nghị quyết của Con đường này, đặc biệt về việc bãi bỏ luật độn thân giáo sĩ, truyền chức LM cho phụ nữ, chấp nhận đồng tính luyến ái.

ĐHY TGM Koeln cũng nhận định rằng những cuộc thảo luận của Con đường Công nghị rất tiếc là không luôn luôn có tính chất đồng hành. Thời gian để thực sự hiểu, lắng nghe và phân tích các lập luận không đủ. Và ĐHY tái phủ nhận của ngài đối với Ủy ban Con đường Công nghị đến tiến tới việc thành lập Hội đồng Công nghị trong đó các GM và giáo dân cùng quyết định việc cai quản Giáo Hội. Tòa

Thánh cũng cấm rõ ràng việc thành lập Hội đồng này vì trái ngược với đạo lý của Giáo Hội. Ngài thuộc số 4 GM bỏ phiếu chống lại việc thành lập này và không tham dự cuộc họp của Ủy ban Công nghị. ĐHY nói: "Tôi không thể chống lại những chỉ thị của ĐGH qua các cộng tác viên thân cận nhất của ngài. Theo tôi con đường như thế dẫn đến ngõ cụt".

Tuy nhiên, ĐHY Woelki cũng nhìn nhận những động lực của Con đường Công nghị và giáo phận của ngài sẽ áp dụng, ví dụ những biện pháp chống lại bạo hình tính dục và cải tổ việc đào tạo linh mục. Cụ thể, Koell là giáo phận đầu tiên ở Đức tăng cường việc phân tích sâu rộng các tiềm năng tâm lý của mỗi ứng viên LM. (KAP 6-12-2023)

TRỢ GIÚP CÁC GIÁO HỘI ĐAU KHỔ GIÚP LIBAN VÀ SIRIA

VIENNE. Tổ chức Trợ giúp các Giáo Hội đau khổ quyết định giúp thêm 2 triệu 600 ngàn Euro cho các trường Công Giáo tại Liban và Siria.

Trong một thông cáo công bố hôm 5-12-2023 tại Vienne, thủ đô Áo, tổ chức bác ái quốc tế này biện pháp trợ giúp trên đây nhằm cấp học bổng cho hơn 16 ngàn học sinh và phụ thêm lương

bổng cho 6 ngàn giáo viên tại 180 trường Công Giáo. Ngoài ra, 170 giáo lý viên môn tôn giáo tại các trường nhà nước cũng được hỗ trợ thêm, vì lương bổng của họ ít ỏi.

Chương trình trợ giúp cũng bao gồm 20 dự án thiết lập các hệ thống năng lượng mặt trời tại các trường Công Giáo ở Liban và Syria, để có thể độc lập hơn trước sự tăng giá năng lượng. Ngoài ra, các gia đình nghèo cũng được giúp đỡ để mua sách vở cho con cái.

Bà Marielle Boutros, phối hợp viên dự án tại Liban, cho biết rất nhiều trường Công Giáo tại Liban và Syria đang gặp khó khăn: "Các trường Công Giáo của chúng tôi đứng trước cái vòng lẩn quẩn: các phụ huynh không có khả năng trả học phí nữa, trong khi đó sự hỗ trợ của Nhà Nước không còn nữa. Không có thu nhập thì các trường này cũng không thể trả lương cho các giáo viên. Thêm vào đó có các phí tổn điều hành trường".

Nếu các trường Công Giáo tại hai nước vừa nói đóng cửa, thì sẽ có những hậu quả nghiêm trọng đối với cả hai nước: Một số trường Hồi giáo đang chờ đợi để thu nhận các học sinh ấy để nhồi sọ. Nếu có ít các trường Công Giáo hơn, thì có nghĩa là có thêm

"những người cực đoan".

(KAP 5-12-2023)

PHONG TRÀO TỔ ẤM (FOCOLARE) KỶ NIÊM 80 NĂM THÀNH LẬP

VATICAN. ĐTC cảm tạ Thiên Chúa vì những gì Phong trào Focolare, Tổ Ấm, đã thực hiện trong 80 năm qua và ngài nhắn nhủ các thành viên hãy trưởng thành về mặt Giáo Hội, trung thành với đoàn sủng và dấn thân cho hòa bình.

Hiện diện trong buổi tiếp kiến hôm 7-12-2023 có Chị Margaret Karram, Chủ tịch Phong trào, cha Jesús Moran, Đồng chủ tịch, các thành viên Hội đồng tổng cố vấn, và các đại biểu đến từ các vùng khác nhau và hàng trăm người khác. Chị Karram là người Arập Palestine, công dân Israel.

ĐTC nhắc lại sự khai sinh của Phong trào Tổ Ấm vào ngày 7-12 năm 1943 tại Trento, bắc Ý, giữa thời chiến tranh:

"Đó cũng là ngày chị Chiara Lubich quyết định dâng mình hoàn toàn cho Chúa. Trong khi chị đi chợ cho gia đình, trong tâm hồn chị nảy sinh một hành vi quyết liệt dâng mình cho Chúa, như lời đáp trả tiếng Chúa gọi mà chị cảm thấy một cách dịu dàng và mạnh mẽ trong tâm hồn. Hôm đó là áp lễ Đức Mẹ Vô

Nhiễm, lời thưa xin vâng của Mẹ Maria trở thành lời ”xin vâng” của Chiara, tạo nên một làn sóng tinh thần, lan tỏa trên toàn thế giới, để nói với tất cả mọi người rằng thật là đẹp khi sống Tin Mừng với một lời đơn sơ, đó là ‘hiệp nhất’”.

”Trong 80 năm qua, anh chị em đã làm vang dội nơi những người trẻ, các cộng đoàn, các gia đình, những người thánh hiến, các LM và Giám Mục; và cả nơi các môi trường xã hội khác nhau: từ thế giới học đường cho đến giới kinh tế, nghệ thuật và văn hóa, thông tin và các phương tiện truyền thông, đặc biệt trong các môi trường đại kết Kitô và đối thoại liên tôn. Anh chị em đã là một dụng cụ tích cực lại sự triển nở các công trình, sáng kiến, dự án và nhất là những cuộc tái sinh, hoán cải, ơn gọi và tận hiến cho Chúa Kitô và anh chị em. Tất cả những điều đó, ngày hôm nay, chúng ta muốn cảm tạ Thiên Chúa”.

Và ĐTC đề ra 3 đường hướng cho Phong trào Tổ Âm, đó là ”Trưởng thành Giáo Hội, trung thành với đoàn sủng của Phong trào và dấn thân cho hòa bình”.

• Về hướng đi thứ I, ĐTC mời gọi các thành viên Phong trào Tổ Âm ”hãy làm việc để giác mơ một Giáo Hội hoàn toàn đồng hành và thửa sai ngày càng được

thể hiện. Hãy bắt đầu từ các cộng đoàn của anh chị em, tạo điều kiện để trong đó có sự tham gia và đồng trách nhiệm, kể cả ở bình diện điều hành: làm tăng trưởng bầu không khí lắng nghe nhau và hơi ấm gia đình trong đó có sự tôn trọng và chăm sóc nhau, đặc biệt quan tâm đến những người yếu và cần được nâng đỡ.

• Thứ hai là trung thành với đoàn sủng của vị sáng lập: gieo vãi sự hiệp nhất bằng cách mang Tin Mừng, không bao giờ quên công trình nhập thể mà Thiên Chúa tiếp tục muốn thực hiện trong chúng ta nhờ Thánh Linh của Chúa, để Chúa Giêsu là Tin Mừng cho tất cả mọi người, không loại trừ ai, và để tất cả được nên một (Xc Ga 17,21).

• Sau cùng là dấn thân cho hòa bình. Ngày nay rất tiếc là thế giới còn bị xâu xé vì nhiều cuộc xung đột và tiếp tục cần những người xây dựng tình huynh đệ và hòa bình giữa con người tại các dân nước.

Phong trào Tổ Âm hiện có 200 ngàn thành viên tại 183 nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam, và khoảng 5 triệu người hỗ trợ, họ theo linh đạo hiệp thông của Phong trào, trong đó có hàng trăm Giám Mục.

(Rei 7-12-2023)

ĐỨC TGM BELGRADE MONG NHÀ NƯỚC TRẢ LẠI TÀI SẢN CHO GIÁO HỘI

BELGRDE. Đức TGM Ladislav Nemet, dòng Ngôi Lời, của giáo phận Belgrade, thủ đô Serbia, mong chính phủ trả lại tài sản của Giáo Hội Công Giáo đã bị nhà nước cộng sản tịch thu.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho hãng tin Công Giáo Đức KNA truyền đi hôm 6-12-2023, Đức Cha Nemet cho biết 30 năm sau khi Liên bang Yugoslavi tan rã, việc trả lại tài sản cho Giáo Hội vẫn còn là vấn đề. Nạn nhân của tình trạng này là các cộng đoàn tôn giáo không phải là Chính Thống giáo. Mặc dù tiến trình trả lại tài sản đã bắt đầu cách đây 17 năm (2006), cho đến nay Giáo Hội Công Giáo tại Serbia chỉ nhận lại được một số ít cơ sở và đất đai. Nhà chức trách có thẩm quyền trong vấn đề này luôn tìm ra những chướng ngại bàn giấy. Người ta có thể suy đoán rằng đó là vì những lý do; có những động lực chính trị và cả nạn tham nhũng trong hệ thống hành chánh.

Theo Đức TGM Nemet, nạn nhân của tình trạng trên đây cũng liên hệ tới con cháu của những người Đức định cư: cho đến năm 1944, trong giáo phận Zrejanin ở miền bắc Serbia,

khoảng một nửa số tín hữu Công Giáo tại đây là người Đức. Nhiều thánh đường bị tịch thu vì người ta coi các tín hữu Công Giáo ấy là những người phát-xít Đức, chứ không phải như tín hữu Công Giáo. Để đòi lại tài sản, con cháu của họ phải chứng minh được rằng thân nhân của họ không cộng tác với chế độ quốc xã. Nhưng tiến trình này khó khăn nếu không muốn nói là không thể: “Người ta cần phải có một luật sư và nhiều tiền bạc để tìm kiếm trong tất cả các văn khố”.

Theo thống kê năm ngoái (2022), dân số Serbia là 6 triệu 600 ngàn người, trong số này 85% là tín hữu Chính Thống giáo. Các tín hữu Công Giáo là 5% và có 3% là tín hữu Hồi giáo.

(KAP 6-12-2023)

UNESCO CỦA LHQ CHẤP THUẬN KẾ HOẠCH CANH TÂN DOANH TRẠI VỆ BINH THỤY SĨ

PARIS. Tổ chức Unesco của LHQ hỗ trợ việc canh tân doanh trại của Vệ binh Thụy sĩ ở Nội thành Vatican và công trình có thể bắt đầu vào năm 2026 sau khi bế mạc Năm Thánh 2025.

Chủ tịch Ủy ban bảo trợ việc canh tân này là bà Doria Leuthard, cựu Cố vấn liên bang

Thụy Sĩ, cho biết như trên hôm 7-12 -2023.

Sở dĩ việc canh tân doanh trại cần có sự đồng thuận của Unesco vì thành này là gia sản thế giới của LHQ, vì thế cần có sự cứu xét trước của các chuyên gia đối với các dự án quan trọng.

Phúc trình cho thấy doanh trại hiện nay cũ kỹ, phòng ốc chật hẹp và thiếu nhà vệ sinh cá nhân.

Theo kế hoạch canh tân, mặt tiền của doanh trại hiện nay vẫn giữ nguyên và sẽ được tu bổ để bảo tồn. Chi tiết này khiến cho chi phí tốn thêm 2 triệu quan, tức là gần 2 triệu 300 ngàn mỹ kim.

Dự án chung kết sẽ được Tòa Thánh phê chuẩn vào năm tới, tiếp theo đó là cuộc đấu thầu.

Hiện nay Ngân Quỹ tân trang doanh trại có số vốn là 51 triệu quan Thụy Sĩ do những đóng góp hoặc hứa đóng góp của các tổ chức quốc gia và Giáo Hội, các tư nhân, xí nghiệp và các cơ quan khác. Vatican cũng sẽ đóng góp 5 triệu quan được dành để thiết lập doanh trại tạm thời để các vệ binh cư ngụ trong thời gian tái thiết doanh trại hiện nay.

Đoàn vệ binh Thụy Sĩ hiện có 135 người và đã phục vụ Tòa Thánh từ năm 1506, tức là 523 năm nay do lệnh của ĐGH Giulio II. Mọi nam công dân

Thụy Sĩ, tín hữu Công Giáo, có chiều cao tối đa 1 mét 74, tuổi từ 19 đến 30, có thể đăng ký gia nhập đoàn vệ binh này.

(cath.ch 7-12-2023)

CÔNG GIÁO UCRAINA ĐÔNG PHƯƠNG BỊ NGA CẤM HOẠT ĐỘNG

KIEV. Nhà cầm quyền tại miền Zaporizhia, mạn đông của Ucraina bị Nga chiếm đóng, đã ra lệnh cấm các hoạt động của Giáo Hội Công Giáo Ucraina nghi lễ Đông phương, cũng như Hội hiệp sĩ Colombo và Caritas dấn thân phục vụ xã hội tại miền này.

Ban thông xin của Giáo Hội này cho biết Nhà cầm quyền ở Zaporizhizia, - một miền rộng hơn 10 ngàn cây số vuông, giáp giới với Nga, và có khoảng 1 triệu 600 ngàn dân cư trước chiến tranh, - viện cớ rằng có những "chất nổ và vũ khí được tích chứa trong các cơ sở tôn giáo và những nhà phụ cận, cũng như vì các hoạt động của Công Giáo Ucraina Đông phương vi phạm luật lệ về tôn giáo và các tổ chức công cộng của Liên bang Nga". Cụ thể là vì các giáo dân Công Giáo đã tham gia cuộc nổi loạn và các cuộc biểu tình chống Nga trong tháng 3 và tháng 4 năm ngoái (2022), phân phát các truyền đơn xách động vi phạm sự toàn vẹn lãnh thổ của Liên

bang Nga, sự tích cực tham gia của các cộng đoàn Công Giáo Ucraina Đông phương vào các hoạt động của những tổ chức cực đoan và tuyên truyền tân quốc xã..."

Giáo Hội Công Giáo Ucraina nghi lễ đông phương nói thêm rằng ngoài việc cầm các hoạt động trên đây, nhà cầm quyền Nga chiếm đóng lãnh thổ Ucraina cũng ra lệnh:

- chuyển giao các động sản và bất động sản cũng như các khu đất của Giáo Hội Công Giáo Ucraina cho chính quyền quân sự và dân sự tại miền Zaporizhizia.

- chấm dứt việc đăng ký các cộng đoàn Công Giáo Ucraina đông phương tại miền này;

- cấm những người giữ các vai trò lãnh đạo và hành chánh trong Giáo Hội này không được nhận đăng ký cc tổ chức công cộng và tôn giáo tại miền Zaporizhizia;

- Ngoài ra nhà cầm quyền cũng cấm các hoạt động của các tổ chức từ thiện như hiệp sĩ Colombo, và các tổ chức Caritas từ Canada, Mỹ, Ba Lan, Cộng hòa Tiệp, Caritas Donetsk và Caritas Melitopol.

Qua thông cáo trên đây, Giáo Hội Công Giáo Ucraina nghi lễ Đông phương kêu gọi các tổ chức tôn giáo quốc tế hãy làm tất

cả những gì có thể để đảm bảo tự do tôn giáo tại những lãnh thổ của Ucraina bị chiếm đóng.

Giáo Hội Công Giáo Ucraina có khoảng 5 triệu người trên thế giới trong số này có hơn 4 triệu ở Ucraina. Ngoài Giáo Hội này, tại Ucraina còn có khoảng 800 ngàn tín hữu Công Giáo la tinh.

(ugcc.ua 7-12-2023)

TỔNG GIÁO PHẬN QUÉBEC, CANADA, CỦ HÀNH NĂM THÁNH 350 NĂM

QUÉBEC. Hôm 8-12-2023, lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm nguyên tội, Tổng giáo phận Québec bên Canada, đã bắt đầu Năm Thánh kỷ niệm 350 năm thành lập với nghi thức mở cửa Năm Thánh tại Nhà thờ Chính tòa do ĐHY Gérald Cyprien, TGM sở tại, chủ sự, trước sự tham dự của hàng ngàn tín hữu.

Cả ĐTC cũng nhắc nhớ kỷ niệm đặc biệt này: trong buổi đọc kinh Truyền Tin trưa chúa nhật 8-12-2023, ngài nói với các tín hữu: "Tôi gửi lời chào các tín hữu thuộc giáo phận Québec, ở Canada, hôm nay, mừng lễ Bổn Mạng là Đức Mẹ Vô Nhiễm và khai mạc Năm Thánh kỷ niệm 350 năm giáo phận. Québec đã là giáo phận đầu tiên được thành lập tại Canada. Chúc mừng Năm Thánh và xin Mẹ Maria đồng

hành với anh chị em!".

Nhìn lại lịch sử, việc thành lập Giáo Hội tại Canada hồi đó được gọi là Tân Pháp (Nouvelle-France) có từ năm 1615, đến năm 1658, ĐGH Alessandro VII nâng Tân Pháp thành địa phận đại diện Tông Tòa và bổ nhiệm Đức Cha Francois de Laval làm GM. Và 16 năm sau đó, 1674 Québec trở thành giáo phận (diocèse) và Đức Cha de Laval trở thành GM chính tòa đầu tiên.

Lịch sử giáo phận sau đó được đánh dấu với những vị thánh và chân phước, tu sĩ và giáo dân vẫn còn được biết đến nhiều ngày nay như Marie de l'Incarnation hoặc Marie-Catherine thánh Augustin.

Năm 2014, ĐTC Biển Đức 16 đã cho phép giáo xứ Đức Mẹ Québec xây Cửa Thánh tại Vương Cung Thánh đường nhà thờ chính tòa. Đó là Cửa Năm Thánh duy nhất trên toàn Bắc Mỹ. Trên mặt tiền cửa Năm Thánh này bằng đồng có hình Chúa Kitô đang mở rộng vòng tay như để chứng tỏ rằng mỗi người đều được tiếp đón, đồng thời để nhắc nhở rằng giáo phận Québec vẫn tiếp tục là thừa sai trong một xã hội ngày càng tục hóa.

Trong cuộc phỏng vấn dành

cha Đài Vatican, ĐHY Cyprien nhắc lại rằng "Khi được thành lập, giáo phận chúng tôi là một trong những địa phận lớn nhất thế giới, vì bao trùm toàn thể Canada, cho dù lúc đó người ta không có phương tiện để đi tới bờ biển Thái Bình Dương và tới miền Lousiane ở nam Hoa Kỳ".

ĐHY nói thêm rằng "350 năm này giúp nhắc nhớ giáo phận được sinh ra trong đà tiến truyền giáo, được khởi sự do những người mạnh mẽ dấn thân trong việc xây dựng phần đất mới, quốc gia mới này.. Đây là một Giáo Hội đã trải qua những thời kỳ đen tối trong lịch sử nhưng cũng đã góp phần, qua dòng thời gian, vào công tác giáo dục, săn sóc sức khỏe và phục vụ những người nghèo nhất".

(Vatican News 8-12-2023)

ĐTC QUAN TÂM VỀ TÌNH TRẠNG THIẾU HỤT TÀI CHÁNH VATICAN

VATICAN. ĐTC tỏ ra quan tâm vì tình trạng tiếp tục thiếu hụt tài chánh tại Vatican và kêu gọi lật ngược xu hướng này, tuy nhìn nhận có những tiến bộ đã đạt được trong thời gian qua, đồng thời loan báo sẽ có những cải tổ mới.

Ngài bày tỏ lập trường trên

đây trong lá thư dài 6 trang gửi Bộ Kinh tế của Tòa Thánh và được công bố trên trang mạng của Bộ này hôm 12-12-2023. Thư này đã được ngài báo trước trong buổi tiếp kiến ngày 13-11 trước đó dành cho các nhân viên của Bộ kinh tế Tòa Thánh.

Trong thư đề ngày 24-11-2023, ĐTC viết: "Tôi biết Tòa Thánh bị thiếu thụt lớn về tài chánh mỗi năm. Trong thực tế, toàn thể guồng máy đều nhắm phục vụ sứ mạng, và những tài nguyên bị giới hạn. Nhưng chúng ta biết: một sự thiếu hụt có nghĩa là một phần gia sản của Tòa Thánh bị mất đi và nó giới hạn tương lai. Đó là lý do tại sao chúng ta phải lật ngược xu hướng". Ý thức về điều này phải được gia tăng ở mọi cấp độ; mỗi người có trách nhiệm bảo tồn những tài nguyên cần thiết, để những người đến sau chúng ta cũng có thể tiếp tục con đường này. Để đạt được điều có, cần có những năng khiếu, kỹ năng mới và tâm thức mới, cũng như có những người có tinh thần được đổi mới và khả năng chuyên môn".

ĐTC không quên cảm ơn các nhân viên của Bộ kinh tế đã đạt được nhiều tiến bộ. Đặc biệt ngài cảm ơn Đức Cố Hồng Y George Pell (1941-2023) và người kế vị ĐHY là Cha Juan

Antonio Guerrero. Đồng thời ngài cảnh giác rằng "Điều đã thực hiện không được làm cho chúng ta tin rằng con đường cải tổ kinh tế đã đầy đủ rồi. Trái lại nó chỉ mới bắt đầu. Các bạn phải nói "không" khi bạn gặp phải những gì bạn thấy trong cuộc kiểm soát là phản bội sứ mạng, khi những qui luật bị vi phạm hoặc bị qua mặt trong việc theo đuổi những mục tiêu xa lạ với các mục tiêu của Tòa Thánh và Giáo Hội.. Trung thành và lương thiện có nghĩa là "không bao giờ trở nên một người đồng lõa, cho dù chỉ biện minh rằng mình không nhìn thấy".

Trong thư, như một phương thế để gia tăng hiệu năng kinh tế, ĐTC nói rằng trong tương lai lương bổng tại Vatican sẽ lệ thuộc nhiều hơn với khả năng và thành tích của nhân viên. Mỗi người phải nhận được đồng lương xứng đáng và phải tránh chủ trương theo đuổi công danh sự nghiệp. Phần thưởng dành cho ông trạng đặc biệt cũng có thể là một dấu chỉ sự công bằng".

Thư cũng có đoạn viết cẩn thận khi có thể và đầu tư một cách cẩn thận, hợp luân lý đạo đức, để những thành quả của sự quản lý được phân chia công bằng và mỗi người nhân được điều họ thực sự cần. "Sự đầu tư

không được nhắm tới sự đầu tư và tích trữ như mục đích, cũng vậy các ngân sách không thể là một thứ thực hành kế toán không lợi ích gì, nhưng phải tương tự tương nỗ lực đồng hành với sứ mạng của mỗi người, khi phân phối các tài nguyên theo những nhu cầu thực sự. (KNA, Vatican News 12-12-2023)

TRÀO LƯU BÀI DO THÁI NƠI DÂN TIẾNG ĐỨC TĂNG MẠNH

BONN. Chính sách của Israel trong cuộc chiến chống Hamas hiện nay làm cho trào lưu bài Do thái gia tăng mạnh nơi dân Đức và các nước Âu Châu khác, theo một nghiên cứu mới công bố hôm 12-12-2023.

Viện nghiên cứu Bertelsmann ở thành phố Bonn, chuyên về các khoa xã hội ứng dụng đã điều nghiên về trào lưu bài Do thái sau ngày 7-10-2023 khi Hamas tấn công Israel và phản ứng mạnh mẽ của nước này tại Gaza, cho thấy ngoài trào lưu bài Do thái vốn coi người Do thái là những người đặc biệt nhiều ảnh hưởng và hùng mạnh. Kết quả cho thấy 21% dân Đức đồng ý với điều này "Người Do thái có quá nhiều ảnh hưởng tại đất nước chúng ta". Đối với các tác giả nghiên cứu, xác quyết này phản ánh trào lưu bài Do thái truyền thống.

43% đồng ý về điều này: "Điều mà nhà nước Israel đang làm cho người Palestine ngày nay, xét cho cùng không có gì khác với điều mà Đức quốc xã đã làm cho người Do thái trong thời Đệ tam đế quốc".

Theo nghiên cứu, sự so sánh với Đức quốc xã như thế với Israel là điều vô căn cứ. Tại 6 nước Âu Châu nơi cuộc nghiên cứu được thực hiện, tỷ lệ ủng hộ trào lưu bài Do thái cổ điển có cấp độ khác nhau: 15% tại Hòa Lan và 29% tại Ba Lan.

Tại Đức, nơi những người ủng hộ đảng cựu hữu AfD, có từ 40 đến 49% có khuynh hướng bài Do thái. Chủ nghĩa bài Do thái liên quan tới Israel cũng cao tương tự nơi các thành viên, thậm chí tới 54% nơi đảng FDP, Dân chủ tự do Đức. Tỷ lệ bài Do thái như thế thấp nhất nơi những người theo Đảng Xanh, 32%. (KNA 12-12-2023)

ĐTC QUYẾT ĐỊNH NGÀY LỄ PHONG HIỂN THÁNH CHO MẸ ANTULA

VATICAN. Giáo Hội sẽ có thêm một vị Hiển Thánh được tôn phong vào ngày 11-2 năm 2024, Lễ Đức Mẹ Lộ Đức.

Trong thông cáo công bố hôm 16-10-2023, Bộ Phong thánh cho biết:

"Sau khi tham khảo Hội đồng

Hồng Y như mọi khi, ĐTC Phanxicô đã quyết định tiến hành lễ phong Hiển Thánh cho chân phước Maria Antonia Thánh Giuse, tục danh là Antonia De Paz y Figueroa, quen gọi là Mẹ Antula, sáng lập Nhà Tinh tâm ở Buenos Aires, sinh năm 1730 tại Silipica, tỉnh Santiago del Estero bên Argentina và qua đời ngày 7-3 năm 1799 tại Buenos Aires.

Ngoài ra, ĐTC đãấn định rằng lễ phong Hiển Thánh sẽ diễn ra ngày 11-2 năm tới, Chúa nhật thứ VI mùa thường niên, kỷ niệm lần hiện ra đầu tiên của Đức Mẹ tại Lộ Đức. Thánh nữ sinh cách đây 283 năm, tức là năm 1730 tại Silipica, Santiago del Estero bên Argentina, và qua đời năm 1799 ở Buenos Aires, thọ 63 tuổi.

Năm lên 15 tuổi, Maria Antonia quyết định dâng mình cho Thiên Chúa: khấn giữ khấn khiết tinh. Cùng với các bạn thánh hiến khác, chị giúp đỡ các cha dòng Tên, đặc biệt trong việc tổ chức các cuộc linh thao, hay tĩnh tâm. Năm 1767, vua Carlo III của Tây Ban Nha quyết định trực xuất các tu sĩ dòng Tên ra khỏi Nam Mỹ. Khi ấy Maria Antonia cảm thấy được thúc đẩy trong nội tâm tiếp tục công trình của các cha dòng Tên. Với sự hỗ trợ của các bạn, chị thường vác

thánh giá một mình, đi bộ tới miền đông bắc Argentina, hành trình dài hơn 4 ngàn cây số, viếng thăm các vùng nghèo và cổ vũ các cuộc linh thao. Chị nổi tiếng và được gọi bằng biệt danh là Mẹ Antula và thành lập Nhà Tinh Tâm, tại đây chị qua đời ngày 7-3 năm 1799.

Người ta ước lượng số người tham dự các cuộc tĩnh tâm do chị tổ chức vào khoảng từ 70 đến 80 ngàn người.

Chị được phong chân phước tại Santiago del Estero ngày 27-8 năm 2016 dưới thời Đức đương kim Giáo Hoàng. Di hài chị được tôn kính tại Vương Cung Thánh đường Đức Mẹ Sầu Bi, ở thủ đô Argentina.

Trong buổi tiếp kiến chiều ngày 24-10 năm nay dành cho ĐHY Marcello Semeraro, Tổng trưởng Bộ Phong thánh, ĐTC đã cho phép Bộ công bố sắc lệnh nhìn nhận một phép lạ nhờ lời chuyển cầu của chân phước Maria Antonia Thánh Giuse.

Người được phép lạ của chân phước Mẹ Antula là ông Claudio Perusini, một cựu tập sinh dòng Tên và là cựu môn sinh của Cha Bergolio khi còn là giám tỉnh của dòng ở Argentina, nay là Đức Thánh Cha đương kim. Ông Perusini được cha Bergoglio khuyên hồi tục vì không có ơn

gọi làm linh mục. Năm 2017, ông đến thành phố Santa Fe vì vấn đề gia đình và tại đây ông bị đột quy và sống trong tình trạng hôn mê như cây cỏ. Một người bạn đã mang ảnh chân phước Mẹ Antula đến và cầu nguyện xin Mẹ cứu chữa và sau đó, ông Perusini đã được bình phục. Y khoa không giải thích được sự kiện này.

(Tổng hợp 16-12-2023)

HDGM BA LAN: GIÁO HỘI KHÔNG CÓ QUYỀN CHÚC LÀNH CHO CÁC CẶP ĐỒNG PHÁI

VARSAVA. Hôm 21-12-2023, HDGM Ba Lan đã ra thông cáo khẳng định rằng Giáo Hội không có quyền chúc lành cho những sự kết hiệp đồng phái, tuy nhiên có thể chúc lành cho những cá nhân có hướng đồng tính luyến ái, nếu họ sống hoàn tránh những hành động tính dục.

Tuyên ngôn của HDGM Ba Lan được công bố 3 ngày sau khi có tuyên ngôn của Bộ giáo lý đức tin cho phép chúc lành không theo nghi thức phụng vụ cho những cặp ở trong tình trạng bối hợp lệ và nhưng cặp đồng phái. Các GM Ba Lan không minh thị phê bình tuyên ngôn ngày 18-12-2023 của Bộ giáo lý đức tin và nhắc lại câu trả lời của Bộ giáo lý đức tin hồi tháng 3

năm 2021, xác quyết rằng "Giáo Hội không có quyền chúc lành cho các kết hiệp đồng phái". "Vì việc thực hành những hành vi tính dục ngoài hôn nhân, tức là ngoài sự kết hiệp bất khả phân ly giữa một người nam và một người nữ cởi mở đối với việc thông truyền sự sống, luôn luôn là sự xúc phạm chống lại thánh ý và sự không ngoan của Thiên Chúa được biểu lộ trong giới răn thứ 6, nên những người ở trong những tương quan ấy không thể được chúc lành. Điều này được áp dụng đặc biệt cho những người ở trong quan hệ đồng phái".

Các GM Ba Lan nói rằng "tránh sự lấn lộn và gượng mù là điều có tiềm năng là bất khả thi nếu Giáo Hội chúc lành cho những quan hệ đồng tính luyến ái, nhưng những người có xu hướng đồng tính luyến ái sống hoàn toàn tiết dục, thì có thể được được chúc lành ngoài phụng vụ và không có gì tương tự với các nghi thức bí tích, điều này sẽ tránh sự lấn lộn, làm cho người ta nghĩ có là một sự phê chuẩn tương quan đồng phái".

(CNA 22-12-2023)

SỨ ĐIỆP GIÁNG SINH 2023 CỦA ĐTC

VATICAN. Trong sứ điệp Giáng Sinh 2023, ĐTC tái lên án nạn buôn bán vô khí và kêu gọi

hòa bình cho nhiều nước, đặc biệt tại Thánh Địa và Ucraina.

Sứ điệp được ngài công bố trưa ngày 25-12-2023, theo truyền thống, với nghi thức ban phép lành với ơn toàn xá cho Roma và toàn thế giới, trước sự hiện diện của 30 ngàn người tại Quảng trường Thánh Phêrô.

Trong sứ điệp Giáng Sinh, sau khi nhắc đến tin vui từ Bethlehem, ngài tố giác tình trạng: đối ngược với vị Vua hòa bình là "vua của thế gian này" (Ga 12,31) đang gieo rắc chết chóc, hành động chống lại Chúa, "là Đấng yêu mến sự sống" (Kn 11,26). Chúng ta thấy hấn hành động tại Bethlehem, sau khi Chúa Cứu Thế sinh ra, đã xảy ra cuộc thảm sát những người vô tội. Bao nhiêu cuộc tàn sát những người vô tội trên thế giới: trong lòng mẹ, trên những nẻo đường tuyệt vọng tìm kiếm hy vọng, trong những cuộc sống của bao nhiêu trẻ em có tuổi thơ bị tàn phá vì chiến tranh. Đó là những Chúa Giêsu bé nhỏ ngày nay.

"Vì vậy, ủng hộ vị Vua hòa bình có nghĩa là chống lại chiến tranh, mọi thứ chiến tranh, chống lại lô-gic của chính chiến tranh, một hành trình không mục đích, một sự thất bại không có người chiến thắng, một sự điên rồ không thể biện minh được.

Nhưng để chống lại chiến tranh. cần chống lại vũ khí. Vì nếu con người, với trái tim bất ổn và bị thương tổn, có những dụng cụ chết chóc trong tay, sớm muộn gì họ cũng sử dụng. Và làm sao ta có thể nói về hòa bình nếu gia tăng sản xuất, buôn bán vũ khí? Ngày hôm nay, giống như trong thời vua Hêrôđê, những âm mưu gian ác, chống lại ánh sáng của Chúa, đang diễn ra trong bóng tối của giả hình và che đậy: bao nhiêu cuộc thảm sát vũ trang xảy ra trong sự im lặng nặng nề, bao nhiêu người không biết! Dân chúng, không muốn vũ khí, nhưng họ muốn cơm bánh, họ vất vả tiến bước và yêu cầu hòa bình, họ không biết bao nhiêu tiền của công quĩ đã được dành cho vũ trang. Nhưng lẽ ra họ phải biết điều đó! Hãy nói, viết, về điều đó, để biết về những món lợi và những lợi nhuận đang giật giyre chiến tranh."

Sau cùng, ĐTC nhắc đến Năm Thánh đang đến gần và nói:

"Anh chị em, đến gần thời kỳ ân phúc và hy vọng của Năm Thánh, sẽ bắt đầu trong vòng 1 năm nữa. Ước gì thời kỳ chuẩn bị này là cơ hội để hoán cải tâm hồn, để phủ nhận chiến tranh và ủng hộ hòa bình, để vui mừng đáp lại lời mời gọi của Chúa, Đấng kêu gọi chúng ta, như ngôn

sứ Isaia đã nói, "hãy mang tin vui cho những người lầm than, băng bó vết thương của những con tim tan nát, công bố tự do cho những người nô lệ, trả tự do cho các tù nhân". (Is 61,1)

ĐHY PIZZABALLA KÊU GỌI CHẤM DỨT CHIẾN TRANH VÀ ĐỐI THOẠI

JERUSALEM. ĐHY Pierbattista Pizzaballa, Thượng Phụ Công Giáo là tinh Jerusalem, kêu gọi chấm dứt chiến tranh tại Thánh Địa và bắt đầu đối thoại tìm giải pháp.

Ngài đưa ra lời kêu gọi trên đây trong bài giảng thánh lễ tại Đền Thờ thánh nữ Catarina cạnh Vương cung thánh đường Giáng Sinh ở Bethlehem hôm 24-12-2023. Trong số những người tham dự, trái với những năm trước đây, không có Tổng thống Mahmoud Abbas của Palestine.

ĐHY kêu gọi các cường quốc tế giới tìm những giải pháp công chính và chung kết cho các dân tộc tại Trung Đông. Ngài nói: "Trong thảm trạng hiện nay, không có thời giờ để giới hạn bắn thân vào những chiến thuật hoặc những lý luận về tương lai.. Các nhà chính trị cần đi tới cẩn cội của xung đột, loại trừ những nguyên nhân và kiến tạo "những chân trời mới trong sáng và công chính".

ĐHY Pizzaballa đến Bethlehem chiều chủ nhật 24-12-2023 và đi bộ dưới trời mưa, tiến qua thành phố để đến nhà thờ thánh Catarina có từ 1.500 năm. Cùng đi với ĐHY Thượng Phụ có ĐHY Konrad Krajewski, Bộ trưởng bác ái của Tòa Thánh. Đi đầu đoàn rước của các vị, có các hướng đạo sinh Công Giáo, theo truyền thống. Nhưng lần này họ mang theo những biểu ngữ với lời kêu gọi hòa bình, thay vì các dụng cụ âm nhạc trống kèn.

Vì quân Israel phong tỏa miền Cisjordani, trong đó có Bethlehem, và những khó khăn trong việc du hành, nên hầu như không có du khách lui tới thành Bethlehem. Vì chiến tranh, thành này không có những dấu hiệu giáng sinh, đèn điện, âm nhạc và cây thông giáng Sinh. Tuy nhiên, một hang đá máng cỏ với những tượng màu sậm được thiết kế nơi một góc của Quảng trường chính, diễn tả cảnh tượng trốn chạy và chiến tranh từ Gaza, với một hài nhi được bọc trong tã màu trắng. Dầu sao, nhà thờ Giáng Sinh không hủy bỏ các lễ nghi phụng vụ, mặc dù có những lời yêu cầu ngược lại.

Trong bài giảng thánh lễ, ĐHY Pizzaballa cho biết theo ngài cả người Palestine lẫn Israel đều bị thương tổn vì cuộc chiến

tranh hiện nay. ĐHY nói: "Tôi đặc biệt nghĩ đến Gaza, và 2 triệu người dân tại đây". Giống như Thánh Gia, dân Palestine sống không có nơi tạm trú quá lâu. Tuy họ sống tại quê hương của họ, họ luôn nghe nói: "Ở đây không có chỗ". Cộng đồng quốc tế chờ đợi từ nhiều thập nên để tìm những giải pháp để chấm dứt sự chiếm đóng và những hậu quả của nó.

Sau cùng, ĐHY Thượng Phụ nói rằng "Để cử hành Giáng Sinh, cả trong thời chiến tranh, chúng ta phải gia tăng những cử chỉ huynh đệ, an bình, chào đón, tha thứ và hòa giải. Điều cần thiết là ủng hộ điều thiện, hòa bình, đối thoại, và thân hữu với tha nhân. Điều này không phải chỉ nói miệng. Chẳng vậy, chúng ta có nguy cơ mất đi con đường đường được Chúa Kitô mở ra giữa những đường phố bị tàn phá, giữa những đống gạch vụn của chiến tranh, giữa những nhà bị bỏ rơi". Nhưng các tín hữu Kitô tin rằng "Thiên Chúa có thể tạo nên chỗ cả trong những con tim chai đá nhất".

(KAP 25-12-2023)

GẶP GỠ GIỚI TRẺ KITÔ ÂU CHÂU LẦN THỨ 46 TỔ CHỨC

LUBLIANA. Từ ngày 28-12-2023 đến 1-1-2024, khoảng 5 ngàn bạn trẻ Kitô đến từ 40 nước đã tham dự cuộc gặp

gỡ giới trẻ Kitô Âu Châu lần thứ 46 do Tu viện đại kết Taizé tổ chức tại Lubliana, thủ đô cộng hòa Slovenia.

Các bạn trẻ thuộc các hệ phái Kitô khác nhau: Công Giáo, Chính Thống, Tin lành, Anh giáo. Cuộc gặp gỡ được tổ chức theo thói quen có từ gần nửa thế kỷ: họ được đón tiếp trong các giáo xứ ở địa phương, ban sáng sinh hoạt tại nơi họ trú ngụ và ban chiều tập họp tại hội trường thể thao Arena Stozice ở mạn bắc Lubliana để cầu nguyện, suy tư và hát thánh ca.

Đặc biệt giáo phận Gurk-Klagenfurt ở Áo, không xa Lubliana, tình nguyện cống hiến mỗi ngày 2 chuyến xe chở các bạn trẻ tới nơi gặp gỡ, theo sáng kiến của cha sở giáo xứ thánh Egid ở Klagenfurt, trong hai ngày 29 và 30-12-2023.

Bà Elisabeth Schneider -Brandauer, Giám đốc Văn phòng mục vụ ở thành phố Kärnten bên Áo, người đã từng tham dự các cuộc gặp gỡ của giới trẻ Taizé, gọi các sinh hoạt này là một dấu chỉ mạnh mẽ về sức sinh động của người trẻ cho Giáo Hội. Bà nói: "Cuộc gặp gỡ này chắc chắn sẽ mang lại sự khích lệ, năng lực mới và phấn khởi cho người trẻ để bắt đầu năm mới".

Cộng đoàn Taizé là một biểu tượng của Phong trào đại kết Kitô, được thành lập tại làng Taizé ở miền Bourgogne bên Pháp, thu hút nhiều người trẻ Kitô ở các nơi trên thế giới. Hiện nay tu viện đại kết này có 90 tu huynh thuộc 30 quốc tịch và thuộc các hệ phái Kitô khác nhau. Trong số các tu huynh vừa nói, có 1 phần 4 sống trong những cộng đoàn nhỏ ở Á Phi và Nam Mỹ. Họ chia sẻ cuộc sống với các trẻ bụi đời, các tù nhân, những người giàn qua đời và những người đơn độc.

Cuộc gặp gỡ giới trẻ đầu tiên được Cộng đoàn Taizé tổ chức hồi năm 1966 với 1.400 bạn trẻ đến từ 30 nước. Cuộc gặp gỡ các bạn trẻ Kitô Âu Ch+au bắt đầu tại Paris bên Pháp hồi cuối năm 1978 sang đầu năm 1979. (KAP 22-12-2023, www.taize.fr).

BỘ PHONG THÁNH CỨU XÉT PHÉP LẠ CỦA CHÂN PHƯỚC TAKAYAMA UKON

MANILA. Bộ Phong thánh đang cứu xét 1 phép lạ của chân phước Justus Takayama Ukon và nếu được công nhận, Giáo Hội sẽ có vị hiển thánh đầu tiên xuất thân từ một Kiếm Sĩ, Samurai, Nhật Bản.

Theo tin của hãng CBCP News thuộc HdGM Philippines,

ĐHY Thomas Aquinas Manyo Maeda, TGM giáo phận Osaka, Nhật Bản, cho biết như trên hôm 22-12-2023, nhân dịp hướng dẫn gồm 30 tín hữu người Nhật tham dự cuộc hành hương hằng năm tại Manila từ ngày 18 đến 22-12-2023 tại nơi chôn phước Takayama lưu vong và qua đời.

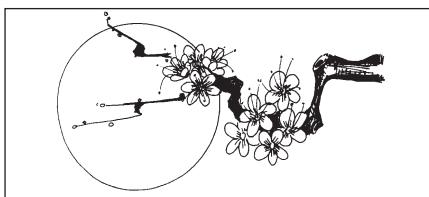
Chân phước Justo Takayama Ukon, cũng gọi là Cao San Hữu Cận, sinh năm 1552, được rửa tội năm lên 12 tuổi và được các cha dòng Tên hướng dẫn. Ông cũng là một Kiếm Sĩ Samurai. Đến thời tướng quân Toyotomi Hideyoshi ra lệnh cấm đạo Kitô, các kiếm sĩ khác đều tuân hành ngoại trừ Takayama Ukon. Ông bị tước hết chức tước và quyền lợi dành cho hàng quý tộc và phải cùng với 300 đồng đạo lưu vong sang Manila, và qua đời tại đây ngày 4-2 năm 1615, thọ 63 tuổi.

Ông được tôn phong chân phước ngày 7-2 năm 2017 tại Osaka, trong thánh lễ do tại Osaka, ĐHY Angelo Amato, Tổng trưởng Bộ Phong Thánh, đại diện ĐTC chủ sự. Trong bài giảng, ĐHY đã ca ngợi vị tân chân phước là "Người thăng tiến không biết mệt mỏi công cuộc loan báo Tin Mừng tại Nhật Bản. Người thực là chiến sĩ của Chúa Kitô, không phải bằng vũ khí, nhưng bằng lời nói và gương

lành. Chân phước đã được giáo dục về sự tôn trọng danh dự và lòng trung thành, đã trưởng thành trong lòng trung thành với Chúa Giêsu, lòng trung thành này mạnh mẽ đến độ đã an ủi Người trong cảnh lưu vong và bị bỏ rơi.” “Tuy nhiên sự mất mát địa vị đặc ân và lâm vào một cuộc sống nghèo khổ, thầm lặng không làm cho Người sầu muộn, nhưng trái lại, làm cho Người thanh thản, vui tươi, vì trung thành với những lời hứa khi chịu phép rửa tội”. (Oss.Rom. 8-2-2017)

Về phần ĐTC Phanxicô, trong buổi đọc kinh truyền tin trưa chúa nhật 8-2 năm 2017, ngài nhận định rằng: “Thay vì chiêu theo những thỏa hiệp, Chân phước Takayama Ukon Thay vì chiêu theo những thỏa hiệp, Người đã từ bỏ những vinh dự và cuộc sống tiện nghi sang trọng, chấp nhận tủi nhục và lưu đày. Người trung thành với Chúa Kitô và Tin Mừng, vì thế, Người là tấm gương đáng ca ngợi về sự vững mạnh trong đức tin và lòng tận tụy trong đức bác ái.”

(CNA 23-12-2023) ■



TIN XÃ HỘI

NHIỀU NGƯỜI HOA GIÀU CÓ Ở TRUNG QUỐC DI CƯ SANG NHẬT BẢN

TOKIO. Do tình trạng khủng hoảng kinh tế gia tăng ở Hoa Lục, nhiều người Hoa giàu có đang tìm kiếm một cuộc sống tốt đẹp hơn ở Nhật Bản.

Có nhiều nguyên nhân tạo nên tình trạng này: những khó khăn đã trải qua trong thời kỳ nhiều hạn chế vì Covid-19 do Đảng áp đặt, tiếp đến là quan hệ khó khăn giữa Mỹ và Trung Quốc. Tình trạng này thúc đẩy nhiều người Hoa thuộc階 giới trung lưu và cả những nhà đại phú người Hoa.

Người Hoa hiện nay trở thành nhóm người nước ngoài đông đảo nhất Nhật Bản. Cho đến thời gian gần đây, những người Hoa đến Nhật thường là các sinh viên, các tập sự viên, và階 giới công nhân. Nhưng những người mới đến thường là những người giàu có và chuyên gia về tài chính. Họ chọn Nhật Bản sau khi cân nhắc với các khía cạnh khác như Singapore và Bangkok.

Công ty tư vấn về di cư đầu tư Henley&Partners, trong một phúc trình hồi tháng 6-2023 đã

dự kiến rằng Trung Quốc sẽ được xếp hạng hàng đầu về tình trạng "trốn chạy khỏi nước của mình" với những cá nhân có tài sản hơn 1 triệu mỹ kim năm nay. Có 13.500 người thuộc loại này xuất cư.

Wang Yun (Vương Duẫn), trưởng toán tham vấn của Văn phòng pháp luật Support Gyoseishishi của Nhật, xác nhận rằng ngày càng có nhiều Hoa đến Nhật Bản với thị thực (visa) như cố vấn, chủ hãng hoặc với thị thực dành cho những chuyên gia cao cấp.

Theo ông Wang, "phí tổn và khó khăn đối với công dân Trung Quốc muốn sang Mỹ nay cao hơn nhiều. Ngoài ra, phí tổn định cư tại Singapore đang gia tăng, vì thế nhiều người nghĩ rằng giải pháp sang Nhật là con đường hợp lý hơn".

Đối với những người nhập cư mới này, vùng ưu tiên là Tokyo, vùng Toyosu, vùng này đã được sửa sang, và là cựu khu công nghệ, nổi tiếng vì khung cảnh ngoạn mục với chân trời thủ đô Nhật.

Người Hoa tại 23 quận ở Tokyo đã gia tăng với 16.297 người đăng ký trong khoảng thời gian từ tháng 1 đến tháng 11-2-23.

(Asia News 2-12-2023)

THỔ NHĨ KỲ ĐƯỢC LỢI NHUẬN KỶ LỤC BÁN VÕ KHÍ TRONG NĂM 2022

STOCKHOLM. Trong phúc trình công bố ngày 5-12-2023 do viện Sipri bên Thụy Điển, tập đoàn của Tổng thống Erdogan, Thổ nhĩ kỳ, đạt được lợi nhuận kỷ lục trong năm 2022 do sản xuất và bán vũ khí, mặc dù có sự suy giảm trên thế giới trong lãnh vực này.

Viện Nghiên cứu hòa bình quốc tế ở Stockholm (Stockholm International Peace Research Institute, Sipri) đã công bố phúc trình mới nhất về việc sản xuất và bán vũ khí, cho biết lợi nhuận của các hãng cung cấp vũ khí trên thế giới giảm sút trong năm 2022, mặc dù số khách hàng muốn mua ngày càng lên cao, lý do vì khó tìm được các chất liệu cần thiết cho sự sản xuất, đặc biệt trong các lãnh vực với công nghệ tân tiến nhất. Tuy nhiên miền Trung Đông dường như đi ngược dòng, và cho thấy lợi nhuận của vùng này gia tăng.

Xí nghiệp sản xuất vũ khí có lợi nhuận gia tăng nhiều nhất là hãng Baykar của Thổ Nhĩ Kỳ: chủ tịch hãng này là Selcuk Bayraktar, con rể của Tổng thống Recep Tayyip Erdogan. Lợi nhuận của hãng ngày gia tăng nhờ thị trường phát triển với cuộc xung đột ở Ucraina, và với

các khách hàng khác nhu Qatar, Emirate, và Oman. Gần đây có Azerbaijan trong cuộc chiến chống Armenia để kiểm soát vùng Nagorno-Kabarakh.

Phúc trình của Sipri cho thấy việc bán vũ khí và các quân dụng từ phía 100 công ty sản xuất trên thế giới đạt tới mức 549 tỷ Euro trong năm 2022, tức là giảm 3,5% so với năm 2021 trước đó. Trái lại, những cảng thẳng do địa lý chính trị và việc Nga xâm lăng Ukraine đã gia tăng nhu cầu mua vũ khí. Cũng vậy, chiến tranh từ Gaza tới Myanmar cũng góp phần vào lãnh vực này.

Ông Diego Lopes, chuyên gia của Sipri nói rằng sự suy giảm lợi nhuận là điều "bất ngờ" vì nhu cầu vũ khí gia tăng, mà các hãng chế tạo không có khả năng đáp ứng kịp.

Số thu nhập của hãng chế tạo vũ khí của Thổ Nhĩ Kỳ và Israel đạt tới hơn 16,5 tỷ Euro, tức là tăng 11% mỗi năm. "Các hãng ở Trung Đông chuyên sản xuất những sản phẩm ít tối tân hơn về phương diện kỹ thuật, và có khả năng tăng giá tăng sản xuất mau lẹ hơn". Lợi nhuận của 4 công ty Thổ Nhĩ Kỳ vượt quá 5 tỷ Euro, tức là tăng 22% so với năm 2021 trước đó. Còn mức thu nhập do bán vũ khí của 3 hãng Israel lên tới 11,4 tỷ Euro, tức là tăng 6,5%

so với năm 2021.

Hãng Baykar nổi bật về việc bán các máy bay tấn công không người lái và trinh thám, có thể bay đường dài và ở cao độ trung bình, được Ukraine sử dụng nhiều trong chiến tranh. Có 30 nước mua loại máy bay này của Thổ Nhĩ Kỳ. Một khách hàng quan trọng khác của Thổ Nhĩ Kỳ là Azerbaijan.

(Asia News 5-12-2023)

"TÂY PHƯƠNG HỦY HOẠI MÔI TRƯỜNG SỐNG" CỦA CÁC QUỐC ĐẢO!

PAPUA TÂN GUINEA. Chủ tịch Hiệp hội các phụ nữ Công Giáo tại Quần đảo Bougainville bên Úc châu, Bà Helena Hakena, tố giác rằng "Tây phương đang phá hủy môi trường sống của chúng tôi" ..

Trong một tuyên ngôn được tổ chức bác ái Missio Aachen bên Đức phổ biến hôm 17-12-2023, Bà Hakena, mới tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Cop-28 ở Dubai trở về, than rằng: "Tại Hội nghị thượng đỉnh này, tiếng nói của chúng tôi đã không được lắng nghe! Các dân tộc ở Nam bán cầu ít can dự vào những nguyên nhân gây ra sự thay đổi khí hậu, ít sử dụng điện, những họ là những người phải chịu đau khổ nhiều nhất vì sự

ham hố và lối sống duy tiêu thụ của phần lớn thế giới.. Kỹ nghệ khai thác quặng mỏ đưa tới sự phá hủy môi trường dống và cả lối sống truyền thống của dân chúng tại quê hương chúng tôi”.

Bà Hakena cũng nhận định rằng các tiến trình được Hội nghị Cop-28 đề ra không đi tới dân thường, nó chỉ đảm bảo sự thịnh vượng của một số ít công ty và chính trị gia, trong khi chúng ta cần một sự thịnh vượng cho mỗi người”.

Bà Chủ tịch hiệp hội các phụ nữ ở quần đảo Bougainville bên Papua Tân Guinea cũng người đối tác của tổ chức Missio ở Aachen. Bà cho biết những người tị nạn vì khí hậu ở quê hương bà phải đi định cư nơi khác vì mức nước biển dâng cao hơn. Ngoài thiên nhiên, hậu quả của tình trạng này cũng đưa tới sự phá hủy các cộng đồng xã hội và văn hóa. (KNA 17-12-2023)

GIÁM ĐỐC VIỆN YAD VASHEM BỊ “SỐC” VÌ BÀI DO THÁI GIA TANG

BERLIN. Giám đốc viện Yad Vashem, Bảo tàng viện về diệt chủng Do thái ở Jerusalem, Ông Dani Dayan, tỏ ra bị ”sốc” và phê bình trào lưu bài Do thái gia tăng mạnh tại các đại học ở Mỹ và Đức.

Ông Dayan tuyên bố như trên

với báo ”Welt am Sonntag”, Thế giới chủ nhật, xuất bản hôm 16-12-2023 tại Đức, ông cho biết khi viếng thăm nhiều đại học ở Mỹ trong vài tuần qua, ông thực sự cảm thấy bị ”sốc” mạnh vì hiện tượng này.

Ngay cả trước ngày 7-10-2023, khi xảy ra cuộc tấn công của Hamas chống Israel, Ông đã ý thức có vấn đề bài Do thái, ”nhưng tôi không được chuẩn bị trước mức độ bài Do thái hoàn toàn khác hẳn. Tôi đã gặp các sinh viên Do thái cảm thấy bị loại trừ. Họ bị loại khỏi cộng đoàn vì tín ngưỡng của họ và vì chủ nghĩa phục quốc Do thái, Zionism. Tựu trung vì họ là người Do thái”.

Ông Dayan thấy có nguy cơ những lý thuyết ”ngụy học thuật” tại các đại học, kêu gọi bãi bỏ quốc gia Israel. Nhưng vấn đề lớn nhất không phải là các sinh viên. Ông nói: ”Bạn hãy tưởng tượng một giáo sư xã hội học ở đại học Yale viết một cuốn sách trong đó họ kêu gọi loại trừ mọi người LGBT+ đồng tính luyến ái, lưỡng tính, đổi giống ra khỏi xã hội. Đó là tự do ngôn luận. Nhưng bạn sẽ thấy giáo sư ấy sẽ mất ghe ngay ngày hôm sau. Nhưng nếu giáo sư ấy kêu gọi bãi bỏ Quốc gia Israel, thì họ rất có cơ may được thăng chức. Đó thực sự là vấn đề. Không

phải là các sinh viên nhưng là giáo sư xách động”.

Giám đốc viện Yad Vashem cảnh giác rằng chủ nghĩa bài Do thái là khởi đầu sự chấm dứt dân chủ...

Về nước Đức, Ông Dayan, ông cho biết là không muốn hùa theo những người cho rằng những người di dân đến từ các nước Hồi giáo là những người bài Do thái. Ông nói: "Tôi không chống Hồi giáo và không chống di dân. Nếu có những người nghĩ là mình giúp người Do thái bằng cách chống di dân, thì họ hoàn toàn sai lầm". Nhưng theo Ông, dân Đức cần đảm nhận trách nhiệm nào đó đối với dân tộc Do thái. "Chính phủ Đức cần nghiêm túc đối phó với thách thức này". (KAP 16-12-2023)

50 TRIỆU NGƯỜI NÔ LỆ TÂN THỜI

GENÈVE. Hội đồng đại kết các Giáo Hội Kitô ở Genève, Thụy Sĩ, dành mùa chay năm 202, để kêu gọi dấn thân bài trừ nạn nô lệ tân thời, trên thế giới hiện có hơn 50 triệu người bị thương tổn.

Trong tập sách nhỏ thông tin công bố hồi tháng 12-2023, Hội đồng cho biết sẽ cộng tác với Giáo Hội tại Anh quốc cổ vũ tăng cường sự bảo vệ các nạn nhân chống lại nạn bóc lột, bằng

cách thông tin và gây ý thức nơi các cộng đồng Kitô về tình trạng nạn nô lệ đang gây hại cho hơn 12 triệu trẻ em nạn nhân nô lệ mới, theo con số của tổ chức nhân quyền quốc tế "Anti-Slavery", Chống nô lệ. Những thảm họa do những điều kiện khí hậu gây ra như lụt lội và hạn hán làm gia tăng số trẻ em rơi vào tay những kẻ buôn người và các hình thức nô lệ mới.

Hội đồng đại kết các Giáo Hội Kitô được thành lập năm 1948 và hiện có 352 Giáo Hội Kitô thành viên, không Công Giáo, tại 120 nước trên thế giới, với khoảng 580 triệu tín hữu. Giáo Hội Công Giáo không phải là thành viên, nhưng cộng tác tích cực với Hội đồng này.

(KAP 7-12-2023)

DÂN UCRAINA KIỆT LỰC VÌ CHIẾN TRANH

KIEV. Đức Giáo chủ Công Giáo Ucraina Đông Phước, Đức TGM Sviatoslav Shevchuk, cho biết nói rằng dân Ucraina kiệt lực vì một cuộc chiến tranh không chấm dứt.

Ngài tuyên bố như trên hôm 6-12-2023, lễ thánh Nicola, trong cuộc gặp gỡ phái đoàn của Tổ chức Trợ giúp các Giáo Hội đau khổ ở thủ đô Kiev.

Theo Đức TGM, điều đáng lo sợ là thế giới quên chiến tranh

tại Ucraina trong lúc dân chúng đang chuẩn bị đương đầu với mùa đông thứ hai không có điện, không có sưởi. Năm ngoái, khoảng 60% cơ cấu hạ tầng về điện đã bị phá hủy và bây giờ người ta ước lượng 75% dân Ucraina tùy thuộc các máy phát điện để có thể sưởi. Thế giới quên lãng Ucraina có nghĩa là làn sóng viện trợ nhân đạo có thể bị ngưng, để mặc dân chúng trong tình trạng thiếu thốn cùng cực”

Đức TGM Shevchuk là thủ lãnh của 5 triệu tín hữu Công Giáo. Ngài giải thích rằng ”Dân Ucraina cảm thấy rất mệt mỏi. Dân chúng kiệt lực vì không có dấu hiệu gì chứng tỏ cuộc xung đột sắp chấm dứt. Dân bị chấn thương kinh khủng vì chiến tranh và câu hỏi chủ yếu là làm thế nào để khắc phục chấn thương này. Tương lai đất nước lệ thuộc điều đó... Khoảng 80% dân chúng bị thương tổn vì cuộc chiến tranh hiện nay. Một số người bị thương tích, nhưng nhất là bị thương trong tâm hồn. Rồi có chấn thương tâm lý, điều mà tôi là nhân chứng hàng đầu. Mỗi khi du hành, tôi không ngủ được trong nhiều đêm, trong khi đầu óc tôi trở nên quen thuộc với những tiếng ồn chung quanh... Chiến tranh mà chúng tôi đang trải qua ở Ucraina không còn là

một cuộc chiến công khai hoặc một cuộc chiến trực tiếp, nhưng là một cuộc chiến tranh hao mòn.. Làm sao chúng tôi có thể tránh bị suy sụp vì mệt mỏi? Chỉ có tình thương chân thực mới không bao giờ mệt mỏi vì chiến đấu, những giá trị chân chính là điều giúp chúng tôi vượt qua tuyệt vọng”.

Đức TGM Shevchuk cho biết có một sự rạn nứt giữa những người đã rời Ucraina và người còn ở lại, giữa những người chồng đang ở mặt trận và vợ của họ bị di tản, giữa người đã sống chiến tranh ở miền tây và những người ở miền đông đất nước”. Vì thế điều quan trọng là cùng nhau làm việc để vượt thăng những khác biệt và xây dựng một xã hội mới dựa trên sự tôn trọng và bao dung. ”Cảm tượng bị bỏ rơi và cay đắng đối với những người khác cũng là những vũ khí xã hội của chiến tranh. Người ta dễ tìm được một ”con dê tế thần”, một người nào đó để đổ lỗi mọi sự.

Đức TGM giáo chủ Công Giáo Đông phương Ucraina cũng kêu gọi hòa giải và tha thứ như thành phần của tiến trình vượt thăng những chấn thương. Tuy nhiên nhận rằng tha thứ có thể là khó khăn, ngài nhấn mạnh điều quan trọng là không để cho oán ghét chiếm đoạt tâm hồn con người. Ngài nói: ”Khi sợ hãi

và oán ghét chiếm ưu thế trong những quyết định của chúng ta, thì ta trở nên nô lệ cho nó. Mặc dù oán ghét là một phản ứng bình thường đứng trước cuộc xâm lăng chúng tôi đang phải chịu, nhưng chịu nhượng bộ có nghĩa là để cho kẻ tấn công chiến thắng trong tâm hồn tôi”.

(Vatican News 19-12-2023) ■

SINH-HOẠT CỘNG ĐOÀN

NHẬT KÝ SINH HOẠT GIÁO XỨ

Như mọi năm, năm nay cộng đoàn Luzern đã khai mạc Mùa Vọng bằng thánh lễ đầu tháng, ngày thứ bảy 02-12 và cũng là dịp cộng đoàn mừng lễ thánh Nicola để phát quà cho trẻ em. Hôm đó Giáo xứ Emmenbruecke mời ca đoàn cùng hát thánh ca Mùa Vọng, bằng tiếng Việt trước cửa Nhà thờ, bởi giáo xứ của họ có chương trình hát Thánh Ca sau lễ. Bấy giờ đúng lúc trời mưa tuyết tầm tã, nhưng tiếng hát sôi sáng của hai ca đoàn đã làm cho nhiều người thật cảm động. Xin khen ngợi sự dấn thân của ca đoàn Luzern. Các trẻ em của cộng đoàn, cứ nôn nóng chờ ngóng ‘Ông già Noel’ để có quà, nhưng do trời tuyết dày đặc, nên Ông già Noel đã không đến

được. May có anh Nguyễn Văn Dáng, thay ông già Noel xuất hiện phát quà cho các em và mọi người vào giờ gần chót.

Các Cộng đoàn trong giáo xứ cũng lần lượt bắt đầu mừng lễ Giáng sinh ngay từ Chúa nhật Mùa Vọng đầu tiên, cho tiện trong thánh lễ tháng của cộng đoàn mình.

Ngày 03-12-2023 tại cộng đoàn Wattwil-Pfaeffikon, đã trọng thể mừng lễ Chúa Giáng Sinh với nhau. Sau lễ, cộng đoàn tổ chức bữa ăn đậm đà tình gia đình với đồ ăn rất phong phú và cuộc vui được kéo dài trong bầu khí thật thân thương mãi tới khuya...

Thứ bảy ngày 9-12 tại cộng đoàn Zuerich, cũng khai mạc tuần thứ 2 mùa vọng với các thân hữu từ Pfaeffikon, Zuerich và một số người tham dự đến từ Luzern, St. Gallen. Ngoài thánh lễ luôn luôn trang trọng, cộng đoàn còn có bữa ăn thật ý nghĩa sau thánh lễ. Nói thật ý nghĩa bởi vì bữa ăn do anh chị Nguyễn Văn Thành/Mai, ở Spreitenbach/AG đảm nhận. Anh chị Thành có sáng kiến nấu món Phở Bò đặc biệt, rồi thu tiền giúp người nghèo. Món Phở hôm đó đã dành được 1'200 đồng. Chị Thành/Mai lại góp riêng từ túi của mình 500 đồng để có được 1'700 gửi giúp xứ nghèo.

Hoan hô tinh thần và lòng quảng đại của anh chị Nguyễn Thành Mai.

Ngoài ra cộng đoàn còn chuẩn bị một chương trình Văn nghệ ‘Cây nhà lá vườn’ trình diễn rất đặc sắc, do anh Mai Dương Hà điều khiển. Anh Hà còn mang theo các phương tiện âm thanh, âm nhạc để làm tăng thêm nhộn nhịp, ấm cúng và để có dịp thêm gắn bó tâm tình thân hữu với nhau trong cộng đoàn...

Ngày Chúa nhật 10-12 tại cộng đoàn Muttenz Basel, cũng quy tụ mọi người về mừng lễ. Đây là một cộng đoàn khá đặc biệt, vì người sống tại Muttenz nay còn rất ít, bởi số anh chị em trước đây do hoàn cảnh công việc làm, cưới vợ gả chồng hoặc đi học, đã dần dần dọn đi nơi khác. Có một số anh chị em tuy dọn đi, nhưng các dịp lễ hàng tháng đều ‘đến hẹn lại lên’ trở về cùng sinh hoạt với cộng đoàn. Ngoài ra cũng phải kể đến một số giáo dân Việt Nam, ngụ tại vùng lân cận như Loerrach bên Đức, sát với biên giới Basel và vẫn qua lại Muttenz để cùng sinh hoạt với cộng đoàn... Sau thánh lễ rạo rực tâm tình mong chờ Chúa đến của mùa vọng, cộng đoàn cũng tổ chức mừng Chúa Giáng Sinh với đủ các món ăn thuần túy dân tộc, do bàn tay khéo léo của Chị

Phạm-Hoàng Thị Lý cùng các anh chị em trẻ trong cộng đoàn, cùng nhau đóng góp cố gắng của mình, để cho buổi gặp mặt được thân tình và được đầy bầu khí gia đình ấm cúng.

Thứ bảy ngày 09-12-2023 Giới trẻ của Giáo xứ, đã lặn lội từ khắp nơi hăng hái kéo nhau về nhà thờ chính tòa Giáo phận tại Solothurn, để tham dự buổi hát thánh ca Giáng Sinh chung với các giới trẻ trong địa phận và thế giới. Các em rất phấn khởi vì được cùng sinh hoạt hôm đó với nhau.

Riêng tại Solothurn, ngày 10-12 vì cha Tuyên úy bệnh, có một cha khác đến thay thế. Sau đó cộng đoàn đã cùng nhau tập dượt thánh ca cho lễ Giáng sinh mà cộng đoàn đảm nhận. Sr. Agnès Thanh Khiết thuộc Dòng thánh Phaolô, cũng giúp cộng đoàn tập một tiết mục hoạt cảnh rất hay, dành cho đêm Văn nghệ Giáng sinh Giáo xứ. Sr. không chỉ tập cho các em nhỏ nhưng còn tập cho cả các bà mẹ, bà nội, bà ngoại, trong vai các thiên thần cùng múa, cùng ‘bay lượn’ quanh hang đá Belem, cạnh thánh Giuse, Đức Maria và Chúa Hài Đồng, khiến cho khán giả rất chú ý đặc biệt. Cha Nguyễn Văn Sinh mắt còn rất sáng, theo dõi hoạt cảnh một cách rất chăm chú vậy mà ngài

không nhận ra, mà đinh ninh rằng các bà nội, bà ngoại kia, chính là các cánh thiên thần thiếu nhi mới lạ!! Hoan hô hoạt cảnh này và tài hóa trang của nhóm, nhất là có sự đóng góp chung tay của hai, ba thế hệ.

Tiếp đến là cộng đoàn Sankt Gallen, nhằm ngày thứ 7, 16-12, cộng đoàn St. Gallen đã khai mạc tuần 3 Mùa Vọng tại thánh lễ tháng của cộng đoàn, đồng thời cùng nhau mừng lễ Chúa Giáng Sinh. Rất tiếc có nhiều người bị cảm cúm, vắng mặt. ngay cả anh chủ tịch và phó chủ tịch cộng đoàn cũng vì thế mà nằm nhà luôn! Làm cho buổi lễ bị kém phần đông đúc như mọi năm. Anh Vũ Đức Huy đã được ủy nhiệm làm ‘Ông già Noel’ mà không hiểu sao anh lại quên béng cho mãi tới phút chót!! Vì vắng anh chủ tịch Nguyễn Minh Hoài, nên anh Nguyễn Mạnh Hùng, cựu chủ tịch cộng đoàn phải thay thế để chúc tuổi Cha, chú Hồng và phát quà cho các em giúp lễ như truyền thống. Bữa tiệc Noel hôm ấy ngoài rất nhiều các món ăn phong phú khác, đặc biệt có món Cháo Cá của anh chị Huy Phượng, rất được ‘thực khách’ ưa chọn.

Tại Bern ngày Chúa nhật 17-12 cũng khai mạc tuần thứ 3 Mùa vọng và mừng lễ Giáng Sinh trong cộng đoàn, với số

người tham dự rất đông đúc. Sau thánh lễ cộng đoàn cũng tổ chức liên hoan mừng Chúa giáng sinh và tặng quà cho nhau. Bữa tiệc mừng Giáng sinh được các gia đình chung tay chuẩn bị, nên rất thịnh soạn và đặc sắc...

GIÁO XỨ MỪNG LỄ CHÚA GIÁNG SINH

Ngoài việc các cộng đoàn chuẩn bị mừng Chúa Giáng Sinh riêng tại địa phương trong những tuần trước, các ca đoàn cũng ngầm tập dượt các bài hát, dành cho buổi Canh Thức Lễ Giáng Sinh vào ngày 25-12-2023 tại nhà thờ Dagmersellen/LU

Đúng 15:00 giờ, các linh mục đồng tế và đoàn giúp lễ đã hiện diện trên gian cung thánh. Cha Tuyên úy làm dấu khai mạc giờ Canh Thức Giáng Sinh. Ca đoàn Bern cùng mọi người sốt sắng hát kinh Chúa Thánh Thần, rồi cha Tuyên úy mời mọi người an toạ để cùng nhau thịnh lặng, lắng đọng tâm hồn trong tâm tình cầu nguyện để nghe những diễn tiến mà dân Chúa ngóng trông, đợi chờ từ muôn muôn thế hệ...

Ông Quan Chi Hồng đã đọc những dòng tâm huyết của thánh Augustino, để cộng đoàn phụng vụ cùng bước vào giờ Canh thức: “*Hỡi con người thức dậy đi, vì bạn, Thiên Chúa đã làm người. Tỉnh giấc đi, hỡi người còn đang*

ngủ! Từ chốn tử vong, chối dậy đi nào! Đức Kitô sẽ chiếu sáng bạn. Tôi xin lập lại: Vì bạn Thiên Chúa đã làm người.” Một đứa trẻ yếu ớt sinh ra trong máng cỏ, nơi hang súc vật, nhưng đứa trẻ ấy lại chính là Chúa Cứu Thế, là Thiên Chúa. Ngài là Ngôi Lời của Thiên Chúa Cha, nói với chúng ta...

Tiếp đến là bài thánh ca: ‘**LỜI NGUYỆN MÙA VỌNG**’ của Hoàng Vũ, do giới trẻ Giáo xứ trình bày. Nổi bật lên sự khát vọng của toàn dân thời đó, đang mong chờ Đấng Cứu thế đến.

Theo sau, là bài thánh ca ‘**ĐỂ CHÚA ĐẾN**’ của Nguyễn Duy do cộng đoàn Bern. Thốn thức nỗi khát vọng và thống hối mong Chúa mau đến: ‘*Để Chúa đến trong con. Nhưng bao lần con tự khoá lòng mình, chối bỏ và rời xa tình Chúa, sống ích kỷ, thiếu bao dung... Đêm nay Ngôi Hai Thiên Chúa đến với nhân gian, ban ơn Cứu rỗi cho muôn người. Xin Chúa cho con biết mở rộng tâm hồn như máng cỏ, sẵn sàng tỏa hơi ấm cho Chúa trong đêm Đông hiu quạnh, nơi Ngài nau thân mà đón Ngài.’...*

Rồi tới ca đoàn Solothurn chọn bản ‘**CHÚA ĐÃ ĐẾN GẦN**’ *O come, o come, Emmanuel.* Nói lên rằng: sau những ngày sống trong niềm thao thức chờ đón và hy vọng,

đêm nay chúng ta dành những khoảng thịnh lǎng thiêng liêng này, để canh thức, để cùng vui lên, hân hoan đón mừng con Chúa trời, Chúa Giêsu Hài Đồng Giáng sinh. Nếu xưa, Thiên Chúa đã chỉ cho ông Môi-sê dựng một căn lều, để Thần khí Chúa đi với dân ngài trong sa mạc. Thì hôm nay, Chúa đồng hành với dân mới của Ngài, không bằng áng mây hay lề luật, nhưng bằng xương, bằng thịt. Ngài đã yêu thương, chọn đến làm người để ở cùng chúng ta. ...

Sau Solothurn đến bài thánh ca ‘**TÌNH KHÚC ĐÊM ĐÔNG**’ của Lm.Thái Nguyên và **HÃY ĐỒ SƯƠNG MAI** sáng tác của Trầm Hương. Muốn diễn tả mỗi khát vọng nồng cháy Chúa Cứu Thế hãy đến để giải thoát con người và bản Tình khúc đêm đông ngợi ca tình yêu vô bờ bến mà Thiên Chúa đã dành cho nhân loại do ba cộng đoàn Zuerich; St. Gallen và Wattwil đồng ca.

Đến đây, cha Chủ tế mời mọi người đứng lên, hợp với ca đoàn Luzern hát KINH ‘**MAGNIFICAT**’ cùng Đức Mẹ ca khen, chúc tụng tình thương bao la của Thiên Chúa.

Tiếp đến, mọi người nghe đọc lại Chiếu chỉ của Augustto, Hoàng đế La mã truyền kiểm tra dân số trong khắp thiên hạ vào thời ấy.

*Để kết thúc giờ Canh Thức
“Ngôi Lời đã trở nên người
phàm ở giữa chúng ta.” Ca đoàn
Luzern đã thốn thức lời nguyện
cầu: *Lạy Chúa Giêsu Hài Đồng.
Xin Chúa hãy đến, hãy sinh ra
mỗi ngày trong lòng chúng con.
Để mỗi con tim của chúng con
chỉ đập một nhịp yêu thương. Để
chúng con biết chọn cách sống
bác ái, khiêm hạ giữa anh chị em.
Để mỗi chúng con trở nên cánh
tay nối dài của Thánh Tử Giêsu,
mãi mãi mang tình yêu và an bình
đến cho nhân loại ...**

Sau đó mọi người tạm nghỉ ít phút, trước khi Thánh lễ Mừng Chúa Giáng sinh bắt đầu.

Hôm nay số người tham dự rất đông. Mọi người ngồi đứng chật kín cả ngôi thánh đường. Ước chừng phải tới trên 500 người tham dự. Đặc biệt giới trẻ đến rất đông, làm ai nấy đều ngạc nhiên và vui mừng. Ông Từ đã phải kê thêm nhiều ghế cuối nhà thờ, để mọi người có thêm chỗ ngồi.

Đúng 16:00, sau hồi chuông vang dội tha thiết của Giáo đường Dagmersellen, linh mục đoàn, cùng giúp lễ từ cửa chính nhà thờ tiến vào rất trang trọng, trong tiếng hát Ca Nhập lễ của Ca đoàn Solothurn. Đoàn rước do cha Gioan Hoàng Ngọc Thanh bế thánh tượng Chúa Hài Nhi dẫn đầu, rồi Thánh giá nến cao và đoàn giúp lễ đông đảo

đến từ các cộng đoàn giáo xứ. Tiếp đến các linh mục và chủ tế là cha Tuyên úy. Hôm nay có 6 Linh mục cùng đồng tế. Đặc biệt có sự hiện diện của cha Giuse Nguyễn Văn Sinh, cựu Tuyên úy vùng Genève, Fribourg, Laussane; nay cha đã nghỉ hưu và làm Kinh Sỹ cho Nhà Thờ Chính Tòa tại Fribourg. Không thể quên nhắc tới 4 Linh mục của Đan Viện Fatima. Các cha đến Dagmersellen khá sớm, để giúp rất đông người chờ đợi nhận bí tích Hoà giải. Nhiều anh chị em chờ mãi tới sát giờ thánh lễ, mới tới lượt mình xưng tội!!

Sau khi cha Thanh cung kính đặt thánh tượng Chúa vào máng cổ hang đá Belem, các linh mục đồng tế hôn bàn thờ và cha Chủ tế mới khai mạc thánh lễ qua nghi thức xông hương, với lời chào cộng đoàn của cha.

Cha Giuse Nguyễn Văn Sinh, đã dẫn giảng Lời Chúa hôm nay, quanh chủ đề nỗi niềm mong đợi và hy vọng. Bài chia sẻ rất sâu sắc.

Trước khi nhận phép lành lễ Giáng Sinh, hai anh Chủ tịch Hội Đồng Giáo Xứ, đã đại diện Giáo xứ, đồng cảm ơn, chúc tuổi, tặng quà cha Tuyên úy Giuse Phạm Minh Văn, cha Giuse Nguyễn Văn Sinh, cha bề trên Nguyễn Thế Lưu và quý cha thuộc Đan Viện Xi-tô Việt Nam tại

Orsonnens. Cám ơn các ngài đã vất vả, lo lắng nhất là tới giúp ban bí tích hòa giải, cùng đồng tế trong lễ Giáng Sinh với cộng đồng dân Chúa trong Giáo xứ Thánh Micae Nguyễn Huy Mỹ. Nguyên xin Chúa bù trả muôn ơn lành cho quý cha.

BUỔI VĂN NGHỆ GIÁO XỨ MỪNG CHÚA GIÁNG SINH

Bằng hợp ca bài: ‘Hang Belem’ của *Hải Linh* do ca đoàn Solothurn vang lên rất sôi sùng để kết lễ. Thực sự đã đánh động một cách sâu xa tới các tâm hồn, như thể đang dắt dùi mọi người về lại đồng cỏ Belem, trực diện với khung cảnh nghèo hèn; ngắm nhìn Chúa Hài Nhi để nhận ra dấu chỉ yêu thương của Con Thiên Chúa làm người. “*Anh em cứ dấu này mà nhận ra Người: anh em sẽ gặp thấy một trẻ sơ sinh bọc tã, nằm trong máng cỏ.*” Lc 2,12

Ngoài trời đã gần tối, Phòng Hội *Pfarreizentrum Archec* của Giáo xứ đã tấp nập, đông kín người đến tham dự. Ai nấy đều thứ tự giúp nhau, nhường nhau lấy đồ ăn, nhất là giúp các gia đình có con nhỏ. Tiếng chào thăm nhau rộn ràng, thân tình chuyện trò như pháo ran. ‘Thực khách’ thì đông, nhà bếp lại không muốn để người đặt món ăn phải chờ lâu, cho nên dù phải

luôn tay luôn chân, trong tinh thần vui tươi phục vụ, cũng khó có thể làm tất cả mọi người hài lòng được. Mong rằng, nếu có điều vô tình làm ai phát lòng ngoài ý muốn, chắc rằng cũng được mọi người rộng lượng bỏ qua. Hôm nay ‘thực đơn’ gồm Cơm với thịt rán, Rau dưa như ngày Tết. Phở gân bò với nước dùng ngọt lịm. Bánh mỳ kẹp *jambon*, *xà lách*, *cà chua* hoặc *kẹp xá-xíu* thơm lừng, hấp dẫn. Các loại bánh ngọt ‘đủ kiểu văn veo’ thật đẹp mắt... Nước uống có Bier, các loại nước ngọt và nước khoáng rất dồi dào ‘muốn gì được nấy’. Thấy các cô, các chị vất vả phục vụ cơm bánh cho mọi người, làm tôi liên tưởng đến một từ ngữ rất sâu đậm ý nghĩa, rất hợp với tâm tình lễ Noel hôm nay đó là Từ ‘Bethlehem’ nghĩa là ‘bánh’. Bánh người ta ăn để được sống. Nhưng cũng vì ăn mà Nguyên tố loài người bị sa ngã, rơi vào cảnh khổn cùng chết chóc và đau thương. Quả thật tội đầu tiên của con người chính là tội... ăn!

Tuy nhiên, Ngôi hai Thiên Chúa hôm nay, vì muốn Cứu trân gian, nên Ngài đã đến, đã tình nguyện trở nên Bánh Hằng Sống để giải thoát và nuôi sống nhân loại... Thiết nghĩ các cô, các chị phục vụ vất vả trong nhà bếp hôm nay, cũng đã trở thành bánh niềm

vui, bánh nụ cười, bánh hân hoan cho mọi người. Xin chân thành cảm ơn và bái phục lòng nhẫn nại, đầy bác ái hy sinh, vui vẻ cho đi của các cô các chị đảm trách phục vụ nhà bếp.

Giờ khai mạc chương trình văn nghệ hôm nay, buộc phải chậm lại ít phút, vì thiết bị âm thanh và truyền hình gặp trục trặc. Nguyên nhân do các thiết bị này được di chuyển sang nhà thờ trước, rồi sau lẽ lại đưa gấp về lắp đặt bên phòng Hội, nên xảy ra sự cố. Nhưng sau đó, được anh Nguyễn Đa Vũ nhanh chóng khắc phục, để giờ khai mạc đêm Văn nghệ được bắt đầu.

Đêm Văn Nghệ Giáng Sinh năm nay, có nhiều điểm rất nổi bật đáng ca ngợi như:

1. Sân khấu được trang hoàng rất đẹp, công phu hơn, lộng lẫy hơn, đủ màu rực rỡ hơn và ánh sáng như là một sân khấu chính hiệu.

2. Giới trẻ của Giáo xứ tham gia nhiều tiết mục ca, múa rất đặc trưng, rất nhộn nhịp, rất tươi trẻ, rất đẹp giới trẻ đã làm khán thính giả trầm trồ khen ngợi và vỗ tay tán thưởng không ngớt.

3. Các cộng đoàn đã nhiệt tình đóng góp các tiết mục rất phong phú. Chưa kể những giai điệu múa, hát dày công tập luyện. Nhất là những hoạt cảnh

Giáng Sinh vô cùng độc đáo của Luzern và Solothurn với sự tham gia trình diễn tận tình của cả ba thế hệ trên sân khấu, làm chương trình văn nghệ Mừng Chúa ra đời năm 2023 đầy hứng khởi sống động, mang tràn đầy hứa hẹn cho những buổi văn nghệ lần sau.

4. Cũng là lần đầu tiên, buổi văn nghệ của Giáo xứ có đến ba MC điều khiển. Ngoài anh Minh Hoài từ trước đến nay vốn dĩ vẫn là một MC ‘ồn ào’ nhất, năm nay có thêm chị Xuân Linh/ BE và đặc biệt có MC của giới trẻ mới toanh: cháu Đào Trúc Quyên/ LU, luôn xuất hiện với nụ cười duyên dáng, tươi trẻ, trên sân khấu...

- Hoan hô những cố gắng, dày công tập dượt, đóng góp nhiều tiết mục cho đêm văn nghệ Mừng Chúa ra đời, đẹp tình bác ái của các cộng đoàn.

- Hoan hô Giới trẻ Giáo xứ, lần đầu tiên đã thể hiện khả năng, sự hoạt bát trẻ trung, đầy tự tin của mình, tham dự vào các chương trình sinh hoạt trong Giáo xứ một cách đắc lực và rất thành công.

Đêm Văn Nghệ đã kết thúc, mọi người hạnh phúc chia tay nhau ra về với niềm vui ngập tràn và lời hẹn gặp lại nhau dịp Tết Giáp Thìn sắp tới. ■

Người tham dự

HÌNH ẢNH SINH HOẠT GIÁO XỨ HUY MỸ



Cộng đoàn Wattwil - Pfaeffikon khai mạc mùa vọng 2023



Giới trẻ VN hát bài Hang Bêlem tại nhà thờ chính tòa Solothurn
Trang 163

HÌNH ẢNH MỪNG CHÚA GIÁNG SINH



Ngày 25.12.2023 Giáo xứ Mice Huy Mỹ Mừng Lễ Chúa Giáng Sinh
tại Dagmersellen - Luzern



HÌNH ẢNH MỪNG CHÚA GIÁNG SINH



Ca đoàn giới trẻ của giáo xứ và ca đoàn Solothurn
hát vọng Giáng Sinh trước thánh lễ



HÌNH ẢNH MỪNG CHÚA GIÁNG SINH



Ca đoàn Zuerich và ca đoàn Luzern



HÌNH ẢNH MỪNG CHÚA GIÁNG SINH



Chương trình văn nghệ sau thánh lễ



HÌNH ẢNH MỪNG CHÚA GIÁNG SINH



Màn hoạt cảnh của cộng đoàn Solothurn



HÌNH ẢNH MỪNG CHÚA GIÁNG SINH



Hoạt cảnh Bêlem của cộng đoàn Luzern và 3 MC của chương trình



HÌNH ẢNH MỪNG CHÚA GIÁNG SINH



Tiết mục hợp ca và All want for Christmas is you của nhóm trẻ Bern





THÔNG TIN GIÁO ĐOÀN THÁNH ANTON QUỲNH

THÔNG TIN MỤC VỤ (tháng 01/2024 đến tháng 03/2024)

Mục vụ công đoàn Fribourg:

- Chủ nhật 28.01, 15g : Thánh Lễ hàng tháng, Ste-Thérèse (Fribourg)
- Thứ bảy 17.02, 15g : Thánh lễ mừng Tết Nguyên Đán Giáp Thìn, St-Etienne (Belfaux)
(Sau Thánh lễ, văn nghệ vui xuân trong hội trường giáo xứ)
- Thứ sáu 22.03, 20g - Chúa nhật 24.03 : Cẩm phòng Mùa Chay, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens)
- Chúa nhật 24.03, 10g : Lễ Lá, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens)
(Chương trình tĩnh tâm và lễ Lá sẽ được thông báo sau)
- Thứ sáu 29.03, 15g : Thứ sáu Tuần Thánh, Ste-Thérèse (Fribourg)
- Chủ nhật 31.03, 15g : Đại lễ Phục sinh, Ste-Thérèse (Fribourg)

Sinh hoạt công đoàn Fribourg:

- Lớp Việt ngữ :

Sáng thứ bảy hàng tuần từ 9g45 đến 11g45, tại Ecole des Rochettes, Des Platanes 23-29, 1752 Villars-sur-Glâne

Mục Vu công đoàn Lausanne:

- Thứ bảy 06.01, 19g45: Lần chuỗi Mân Côi & Châu Mình Thánh Chúa tại St-Joseph
- Chủ nhật 14.01: Thánh lễ cộng đoàn tại St-Joseph
 - 14g45: Đọc kinh Lòng Chúa thương xót
 - 15g: Tập hát – Xung tội
 - 16g: Thánh Lễ
- Thứ bảy 03.02, 19g45: Lần chuỗi Mân Côi & Châu Mình Thánh Chúa tại St-Joseph

- **Chủ nhật 11.02: Thánh lễ cộng đoàn mừng Tết Nguyên Đán Giáp Thìn tại St-Joseph**
 - 15g: Tập hát – Xưng tội
 - 16g: Thánh Lễ

Sau Thánh lễ, liên hoan mừng Tết trong hội trường phía dưới nhà thờ
- Thứ bảy 02.03, 19g45: Lần chuỗi Mân Côi & Chầu Mình Thánh Chúa tại St-Joseph
- Chủ nhật 10.03.: Thánh lễ cộng đoàn tại St-Joseph
 - 14g45: Đọc kinh Lòng Chúa thương xót
 - 15g: Tập hát – Xưng tội
 - 16g: Thánh Lễ
- Thứ sáu 22.03, 20g - Chúa nhật 24.03 : *Cám phòng Mùa Chay, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens)*
- **Chủ nhật 24.03, 10g : Lễ Lá, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens) (Chương trình tĩnh tâm và lễ Lá sẽ được thông báo sau)**

Mục Vu công đoàn Genève:

- **Chủ nhật 28.01 : Thánh Lễ Mừng Xuân Giáp Thìn**, tại nhà thờ Saint-Martin, route de Chancy 122- 1213 Onex (xe tram số 14, trạm "Salle Communale")
 - 15g : Tập hát
 - 15g30 : Thánh Lễ
- **Thứ bảy 24.02 : Văn nghệ Mừng Xuân Giáp Thìn**, salle de Fête de Thônex, avenue Tronchet 18, 1226 Thônex
- Thứ bảy 16.03, 18g45 : Đọc kinh tôn vương Đức Mẹ, Avenue Suisse 18, 1226 Thônex
- *Thứ sáu 22.03, 20g - Chúa nhật 24.03 : Cám phòng Mùa Chay, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens)*
- **Chủ nhật 24.03, 10g : Lễ Lá, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens) (Chương trình tĩnh tâm và lễ Lá sẽ được thông báo sau)**
- Chủ nhật 31.03 : Đại lễ Phục sinh, St-Martin, Rte de Chancy 122, 1213 Onex (xe tram số 14, trạm « Salle Communale »)
 - 15g : Tập hát
 - 15g30 : Thánh Lễ

Thông Tin **MỤC VỤ**



QUỸ GIÚP CÁC XỨ NGHÈO VÀ TRẠI CÙI TẠI VIỆT NAM

Sau đây là danh sách quý vị ân nhân gửi cho quỹ “Giúp Xứ Nghèo, Trại Cùi, Trẻ mồ côi... tại Việt Nam.”

- Frau Trịnh Tân Phước/ LU	30.-
- Herr Nguyễn Vĩnh Trí/Köniz-BE	300.-
- Mme. Lieu Meury-Le	200.-
- Mme Nguyễn Thị An/SG	100.-
- Một ản danh Solothurn	200.-
- Frau Truong Thị Quy/ZH	400.-
- Cộng đoàn Mẹ Mân Côi ZH bán phở giúp từ thiện	1700.-
- Fam Nguyễn Ngọc Tính/Aau	200.-

* Tháng vừa qua đã chuyển CHF 3'000.- đến Sr. Nguyễn Bùi Kim Phụng, Dòng Nữ Tử Bác Ái Thánh Vincent tại Bảo Lâm/Lâm Đồng. Giúp đỡ những gia đình người Thượng nghèo, qua cha Nguyễn Văn Sinh giới thiệu.

* Chuyển CHF 3'500.- đến Sr. Nguyễn Thị Giang, Nữ tu Dòng Mến Thánh Giá /Đà Lạt để chăm nuôi các trẻ em Dân Tộc nghèo, vùng sâu vùng xa về trú học, qua cha Nguyễn Văn Sinh giới thiệu.

Số tiền chính xác tính đến ngày 31.10.2023 còn: 4'423.10 cents.

HỘI BẢO TRỢ ƠN THIÊN TRIỆU ĐỨC MẸ MÂN CÔI

Văn phòng Mục vụ xin thông báo

Hội Bảo Trợ Ơn Thiên Triệu Giáo xứ Thánh Micae Thụy Sỹ, đã sinh hoạt không mệt mỏi suốt 20 năm, kể từ tháng Giêng năm 2003 cho tới nay. Các Hội viên của Hội đã trung thành dâng tràng Mân Côi Sóng, cầu nguyện cho Ơn Thiên Triệu và nhất là góp công, góp của một cách quảng đại để giúp các Chủng sinh nghèo, có phương tiện theo học các chương trình đào tạo Linh mục bên quê nhà.

Trong số các Thày được Hội giúp đỡ, tới nay có 9 thày trẻ trung, nhiệt thành đạo đức đã được thụ phong và đang làm việc trên cánh đồng truyền

giáo. Tạ ơn Chúa ! Thật là niềm vui sâu xa khích lệ cho Hội Bảo Trợ Ông Thiên Triệu chúng ta, trước những hoa trái thiêng liêng của Giáo Hội, nói riêng của Giáo Hội Việt Nam.

Tuy nhiên với hoàn cảnh hiện tại, cha Tuyên úy Giuse Phạm Minh Văn đã lớn tuổi, sức khỏe yếu kém mà công việc Mục vụ thì nhiều. Bởi Giáo xứ cho tới nay vẫn chưa tìm được linh mục chính thức để kế nhiệm. Do vậy, cha Tuyên úy buộc phải quyết định để Hội Bảo Trợ Ông Thiên Triệu tạm thời ngưng sinh hoạt, ngưng nhận đóng góp tài chính trong lúc này.

Việc cầu nguyện bằng kinh Mân Côi cho Ông Thiên Triệu, chúng ta vẫn cố gắng duy trì.

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em Hội viên trong Giáo xứ, đã nhiệt tâm nâng đỡ Ông Thiên Triệu trong suốt thời gian 20 năm qua. Xin Thiên Chúa bù trả muôn ơn lành cho anh chị em Hội viên. Số tiền còn lại trong quỹ, sẽ tiếp tục được gửi đến những Chủng sinh thực sự cần nâng đỡ, như tôn chỉ của Hội cho đến khi hết quỹ.

Với những anh chị em trong Hội đã qua đời, chúng ta ghi nhớ trong lời kinh hàng ngày. Đặc biệt các Linh mục, sẽ dâng lễ cầu nguyện cho những linh hồn này, vào các ngày thứ năm đầu tháng.

Dưới đây là đôi dòng của các thầy được giúp đỡ năm 2023

Đã,

Con cảm ơn cha,

Anh em chúng con sẽ nhớ đến cha và Hội Bảo Trợ Ông Gọi trong các giờ kinh nguyện và Thánh Lễ hàng ngày.

Xin cha tiếp tục cầu nguyện cho anh em chúng con. Trong số 8 anh em thì có 1 anh đang thực tập Mục vụ và chuẩn bị lãnh chức phó tế vào ngày 01/01/2024 là: thầy **Phanxicô Xaviê Nguyễn Anh Pha**

6 anh em đang chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp ra trường vào cuối tháng 5/2024. 6 anh em này sẽ được tiếp nhận vào ứng viên phó tế trong nghi thức ra trường vào đầu tháng 6/2024 là:

Stêphanô Phạm Ngọc Duy; Philippê Minh Nguyễn Hoàng Nguyên; Phêrô Phan Anh Quí; Philippê Nguyễn Hoàng Thành;

Phanxicô Xaviê Nguyễn Phước Trí; Phaolô Lê Minh Tuấn và một anh đang chuẩn bị cho kỳ thi hoàn thành chu kỳ triết học, bước vào năm thử tại họ đạo là: **Philippê Nguyễn Duy Khanh.**

Đôi dòng thông tin của anh em chúng con trong năm học 2023 - 2024 này, con xin gửi đến cha Giuse và Hội Bảo Trợ Ông Gọi.

Anh em chúng con xin được hiệp ý cầu nguyện cùng cha và Hội Bảo Trợ Ông Gọi trong các giờ kinh nguyện.

Con chân thành cảm ơn.

DANH SÁCH HỘI VIÊN VĨNH VIỄN QUA ĐỜI

01.	Bà Maria Nguyễn Thị Nhạn	<i>qua đời 11.01.1994</i>	<i>tại Lausanne</i>
02.	Ông và bà Nguyễn Văn Soạn	<i>cả hai đã qua đời</i>	<i>tại Đức Quốc</i>
03.	Ông Phêrô Trần Văn Thinh	<i>qua đời 07.03.2006</i>	<i>tại Luzern</i>
04.	Ông Giuse Phạm Văn Đồng	<i>qua đời 06.09.2006</i>	<i>tại Grenchen</i>
05.	Bà Anna Nguyễn Thị Hoa	<i>qua đời 20.02.2009</i>	<i>tại Hamburg</i>
06.	Ông Phêrô Nguyễn Kim Khánh	<i>qua đời 18.09.2010</i>	<i>tại Jona / SG</i>
07.	Ông Vincent Phạm Đình Hùng	<i>qua đời 27.12.2010</i>	<i>tại Zürich</i>
08.	Ông Phêrô Trần Rô	<i>qua đời 21.09.2013</i>	<i>tại Stans</i>
09.	Bà Maria Nguyễn T. Huệ/Tụng	<i>qua đời 02.02.2014</i>	<i>tại Bern</i>
10.	Bà Anna Nguyễn Thị Tâm	<i>qua đời 22.05.2014</i>	<i>tại Langenthal</i>
11.	Bà Maria Nguyễn Thị Đức	<i>qua đời 18.07.2014</i>	<i>tại Mels /SG</i>
12.	Bà Martha Nguyễn Thị Thảo	<i>qua đời 28.03.2015</i>	<i>tại Wien /Áo</i>
13.	Ông Giuse Nguyễn Văn Thuận	<i>qua đời 22.02.2017</i>	<i>tại Winterthur</i>
14.	Ông Nguyễn Văn Đô	<i>qua đời 16.1.2018</i>	<i>tại Sursee</i>
15.	Bà Maria Nguyễn Thị Tươi	<i>qua đời 11.05.2018</i>	<i>tại Lörrach / De</i>
16.	Ông Tômasô Đào Trọng Thủy	<i>qua đời 13.04.2019</i>	<i>tại Sursee</i>
17.	Ông Antôn Trịnh Ngọc Chí	<i>qua đời 02.02.2020</i>	<i>tại Fribourg</i>
18.	Bà Magarit Marie Phạm Thị Kim Dung. Má chị Hoài Thu	<i>qua đời 05.6.2020</i>	<i>tai Gaillard/F</i>
19.	Bà Maria Trịnh Thị Tư	<i>qua đời 14.9.2020</i>	<i>tai Fribourg</i>

20.	Ông Gioan Baotixita Trần Phi	<i>qua đời</i> 19.8.2022	<i>tại</i> <i>Việt Nam</i>
21.	Bà Maria Đặng Thị Úng	<i>qua đời</i> 21.10.2020	<i>tại</i> <i>Fribourg</i>
22.	Bà Matta Nguyễn Thị Phú	<i>qua đời</i> 09.10.2022	<i>tại</i> <i>Vietnam</i>
23.	Herr bàm Xuân Tú	<i>qua đời</i> 04.4.2023	<i>Tại</i> <i>USA</i>

Danh sách những Hội Viên đóng góp từ năm 2014

Những hội viên danh dự (vĩnh viễn) các nơi:

01. Bà Nguyễn Thị An/ SG
02. Bà Nguyễn Khắc Chính/ Lausanne
03. Madame Bùi Thị Dâng/ Oslo, Na-uy
04. Bà Trần Thị Hương/ Efringen-Kirchen-Đức
05. Bà Maria Nguyễn Thị Tươi/ Weil am Rhein-Đức.
06. Anh chị Vũ Thị Phúc-Sơn (10 năm/2012)
07. Anh chị Vũ Đức Huy/ St. Gallen (10 năm/2012)
08. Ông bà Vũ Chí Thắng/ Niederwangen/ BE
09. Ông bà Võ Tiết Cương - Ngọc Hạnh/Lausanne
10. Nguyễn Thị Thảo/Ao Quốc.
11. Ông bà Quan Chi Hồng/ Mels
12. Bà Đoàn Thị Hy/ Fribourg
13. Ông Nguyễn Văn Phước / Lörrach- Đức
14. Ông bà Lê Văn Hiệp/ BE
15. Ông Phạm Văn Thư/ BE
16. Bà Phạm-Nguyễn Thị Canh/ BE
17. Bà Nguyễn Kim Khánh/Jona SG
18. Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai/Lausanne
19. Ông bà Vũ Văn Châm/ Bern
20. Ông bà Nguyễn Văn Thọ/ Schönbuhl BE (2017)
21. Anh chị Giuse Nguyễn Khắc Công/ Anna Mai/ Lausanne (2017)
22. Ông bà Trần Phi/ Đoàn Thị Thanh-Phuong (2017)
23. Bà Anna Phan Thị Mai/ Lausanne (2017)
24. Ông bà Nguyễn Văn Sáng/Veyrier- GE
25. Ông bà Nguyễn Đình Lân & Catherine Vân/Lausanne
26. Frau Maria Nguyễn Thị Hoa Nữ /Việt Nam
27. Frau Trương Thị Quy/ZH
28. Madame Đàm Chi Lan/GE
29. Ông bà Mai Hùng Sơn /SG

30. Frau Kim Thị Lượt/ St. Gallen
31. Frau Kim Thị Láng /SG
32. Ông bà Nguyễn Văn Du-Lan/SG
33. Frau Phạm Từ Bi /ZH
34. Herr Thierry Phạm /ZH
35. Ông Phanxicô Nguyễn Văn Đức/ USA.
36. Herr Nguyễn Hùng Sơn / Lörrach- Đức
37. Herr Nguyễn Tuấn Dũng/GE
38. Herr Đàm Xuân Cân/Úc ại Lợi
39. Herr Đàm Xuân Diệm
40. Frau Võ Thị Hồng An / Lachen

Cộng đoàn Luzern tính từ năm 2014

A- Hội viên đóng vĩnh viễn trong cộng đoàn Luzern:

01. Ông bà Đào Trọng Thủy/ Sursee
02. Ông Trần Lê Tùng/ Reiden
03. Ông bà Nguyễn Cường-Mai/ Ettiswil
04. Chị Nguyễn Thị Mến/ Stans
05. Bà Nguyễn Thị Oanh/ Buchrain
06. Chị Nguyễn Thị Hiền
07. Chị Nguyễn Thị Loan
08. Ông bà Huỳnh Long Chính/ Oberdorf
09. Chị Nguyễn Thị Đào
10. Bà Trần Thị Điều (Bà Trần Văn Thinh)
11. Bà Lê-Nguyễn Thị Thom
12. Chị Nguyễn Thị Mỹ (Hàn Thị Mỹ)
13. Ông bà Nguyễn Văn Đô/ Sursee
14. Bà Nguyễn Thị Hoa Nữ/Việt Nam
15. Bà Nguyễn Thị Phú/Dallenswil
16. Chị Nguyễn Thị Minh/Kriens
17. Bà Nguyễn Thị Chinh/Stans
18. Lê Thị Thủy Tiên (10 năm)
19. Herr Nguyễn Văn Đáng/Stans
20. Frau Phạm-Nguyễn Thị Nam

B- Hội viên đóng thường niên năm 2023 Luzern

- | | |
|------------------------------|---------------------------------|
| 01. Frau Trần Hoài Thơ | 02. Hr.Trần-Nguyễn Khanh Phuong |
| 03. Frau Nguyễn Thị Ngọc | 04. Frau Đào Vũ Thị Tuyết |
| 05. Frau Đào Bùi Thanh Thủy | 06. Frau Julie Nguyễn Thị Tuyết |
| 07. Frau Lê-Nguyễn Minh Hạnh | 08. Frau Trịnh Tân Phuốc |
| 09. Herr Nguyễn Ngọc Thi | 10. Frau Lê Bùi Thị Bích Hà |

- | | |
|----------------------------------|------------------------------|
| 11. Frau Nguyễn Thị Kim Mai | 12. Herr Nguyễn Văn Đáng |
| 13. Frau Nguyễn Đào Thị Hồng Yến | 14. Frau Nguyễn Thị Hồng Gáմ |
| 15. Herr Nguyễn Xuân Thuyết | 16. Nguyễn Thị Hương/ Luzern |
| 17. Chị Trang/Luzern | 18. Frau Lý Vn Ninh-Trang |

Cộng đoàn Bern và các nơi năm 2023

Ông bà Đỗ Đại Độ 300.-/2023; Anh chị Châu-Hoàng Mông-Thi /2023; Frau Nguyễn-Lê Thị Thương/ 2023; Ông Nguyễn Xuân Chính/BE 2023; Chị Đinh Thị Tuyết Mai/BE /2023; Frau Phạm Thị Trúc/BE; Ông bà Nguyễn Văn Thọ/ BE; Chị Trương Thị Ngọc Kiều/2023; Anh chị Nguyễn Văn Thành/Lành BE/ 2023; Anh chị Nguyễn Anh Tuấn-Lan/ Burgdorf/2023; Thầy Phó tế Philippe Đỗ Di Cư/VD; Mme. Đào Kim Thoa/GE 150./2023; Mme. Đàm Chi Lan 200/2023.

Chị Nguyễn Thị Ánh Nguyệt/ Kappel 2023; Chị Nguyễn Thị Thoa/ Eschenbach /SG 150.- 2022; Frau Đặng-Phạm Thị Nga/ BL; Anh chị Đặng-Phạm Thị Huyền/ 2022; Bà Trinh Ngọc Điệp Wattwil-SG; Chị Hoàng-Nguyễn Thị Lương/FR 2023; Chị Lê Thúy/Lörrach-Đức; Chị Nguyễn Thị Phương Dung/ Givisiez 300.- /2023; Một ấn danh/Muttenz 200.-; Frau Võ Thị Hồng An/ Lachen/2023

Cộng đoàn Solothurn 2023

- | | |
|------------------------------|--------------------------------|
| 01. Chị Nguyễn Thị Thành | 02. Fam. Nguyễn Văn Ngọc/ Hiệp |
| 03. Chị Nguyễn Thị Lợi | 04. Chị Nguyễn Thị Liên |
| 05. Anh chị Trần Tuân/Dung | 06. Chị Nguyễn Trang Đài/Hợp |
| 07. Frau Huỳnh H. Th. Nguyệt | 08. Fam. Nguyễn Đa Vũ/ Phúc |
| 09. Frau Lý Thị Thiêng | 10. Fam. Ngô Bát Hải/Tuyết |
| 11. Fam. Nguyễn Phú S n/Hiéu | 12. Fam. Phan Vn Phúc |

Cộng đoàn Zürich – WATTWIL 2023

- | | |
|----------------------------|-----------------------------|
| 01. Anh Nguyễn Văn Thành | 02. Chị Phạm Thị Mai |
| 03. Anh Nguyễn Văn Bốn | 04. Chị Nguyễn Thị Liên |
| 05. Anh Nguyễn Thiên Ngãi | 06. Chị Nguyễn Thị Kim Liên |
| 07. Anh Trần Văn Phúc | 08. Chị Nguyễn Thị Hình |
| 09. Frau Nguyễn Thị Sáng | 10. Ông Dương Văn Phàn |
| 11. Chị Dương Thị Kim Điệp | 12. Anh Nguyễn Tân Phát |
| 13. Anh Phùng Thanh Hải | 14. Chị Nguyễn Thị Thu Thảo |
| 15. Anh Mai Dương Hà | 16. Chị Phạm Phi Loan |
| 17. Bà Nguyễn Thị Minh | 18. Anh Không Minh Thành |
| 19. Chị Nguyễn Thị Mừng | 20. Chị Nguyễn Thị Xoa |
| 21. Anh Nguyễn Công Tâm | 22. Bà Nguyễn Thị Dày |
| 23. Bà Phạm Từ Bi | 24. Chị Lê Mỹ Khải |
| 25. Chị Nguyễn Hạnh Mai | 26. Chị Đào Thị Ngọc Diễm |

27. Trần-Phạm Lê Thúy
29. Đào Trọng Linh
31. Chị Mai Trà Thu Thủy

Cộng đoàn St. Gallen 2022

01. Anh Nguyễn Minh Hoài
03. Chị Nguyễn Thị Hạnh
05. Fam. Vũ Văn Sơn/Phúc (10 năm)
07. Chị Ziegler-Nguyễn Lê Nhung.
09. Anh Phạm Phong/Nga

28. Chị Trần Mộng Cơ
30. Ông bà Lu-Su/ Ngô Thị Tâm

02. Fam. Phạm Hải Long/Tươi
04. Lê Minh Dũng /Tuyết Sương
06. Bà Võ Văn Châu.
08. Anh Nguyễn Mạnh Hùng.
10. Kim Thị Láng (10 Năm)

DANH SÁCH TỰ NGUYỆN NHẬN ĐỌC CHUỖI MÂN CÔI

Tại Bern: Ông bà Phạm Văn Thư, nhận liên kết cầu cho Ông Gọi bằng chuỗi Mân Côi qua 4 màu nhiệm *Mùa Vui, Mùa Thương, Mùa Mừng và Sự Sáng.*

A- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Bà Nguyễn Thị Oanh; 2. Anh chị Đào-Bùi Thanh Thủy; 3. Chị Lý Thị Mỹ; 4. Chị Nguyễn Thị Chinh; 5. Ông bà Đỗ Đại Đô.

B- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

1. Bà Lê Văn Hiệp; 2. Chị Lê Thị Bích Hà; 3. Chị Đào Vũ Thị Tuyết; 4. Chị Nguyễn Thị Tuyết; 5. Chị Đinh Lý Thiêng.

C- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Mừng:

1. Chị Lê Thị Thom; 2. Ông Trần Lê Tùng; 3. Chị Nguyễn Thị Gấm/Küssnacht a.Rigi ; 4. Chị Nguyễn Thị Lợi/Niederbipp.
5. Chị Đào Thị Yến-Quý/Reussbühl.

D- Suy ngắm 5 màu nhiệm Sự Sáng:

1. Bà Trần Văn Thinh; 2. Chị Nguyễn Cường-Mai; 3. Anh Nguyễn Hùng Sơn/Lörrach; 4. Ông bà Nguyễn Thế Vinh/ Mai; 5. Chị Nguyễn-Đàm Chi Lan/Genève.

A- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Ông bà Vũ Văn Chảm; 2. Ông bà Nguyễn Văn Thọ;
3. Ông bà Nguyễn Xuân Chính; 4. Ông bà Vũ Chí Thắng;
5. Chị Võ Thị Hồng An

B- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

1. Anh Nguyễn Đình Lân/Lausanne 2. Chị Nguyễn Hoàng Thị Ngọc-Lương/ Fribourg; 3. Anh Nguyễn Đình Lân/ Lausanne;
4. Bà Nguyễn Thị Tươi/ Weih am Rhein; 5. Anh chị Nguyễn Văn Thành-Lành.

C- Suy ngăm 5 màu nhiệm Mùa Mừng:

1. Bà Mêly Niggli; 2. Chị Huỳnh-Hà Thu Nguyệt; 3. Bà Đoàn Thị Hy; 4. Chị Đinh Thị Tuyết Mai; 5. Chị Lê Thị Thương.

D- Suy ngăm 5 màu nhiệm Sự Sáng:

1. Bà Trần Thị Hương/Erfringen; 2. Anh chị Đỗ Đức Chính/Thi;
3. Bà Nguyễn Kim Khánh; 4. Chị Nguyễn Thị Mến; 5. Bà Nguyễn Văn Đô/Sursee.

A- Suy ngăm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Chị Nguyễn Thị Phương Dung/FR.; 2. Bà Nguyễn Thị Mai/
Lausanne; 3. Anh Nguyễn Đình Lân/ Lausanne; 4. Ông Quan Chi
Hồng; 5. Bà Đặng Huệ / Mels

B- Suy ngăm màu nhiệm Mùa Mừng và màu nhiệm Sự Sáng.

Madame Đào Kim Thoa/ Ge

C- Suy ngăm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

Năm chúc kinh do chị Đặng-Phạm Thanh Huyền.

PHÂN UƯU**Được tin buồn****Cụ Bà MATTA NGUYỄN THỊ LIÊN**

Là thân mẫu của các anh chị Trần Thoa/ Niederbipp. Chủ tịch cộng đoàn Bern; Trần Dân/Bern; Trần Văn Hùng / Luzern; Trần Văn Dũng/ Balthal; Chị Trần Thị Hương/ Luzern và chị Trần Thị Bích Phương/ Erlinsbach AG. Cụ qua đời lúc 03:00 ngày 12/12/2023 tại Bern. Thọ 89 tuổi sau thời gian dài đau yếu.

Thánh lễ An táng cho cụ. bà Matta đã được cử hành lúc 14:00 thứ sáu ngày 15/12/2023 tại Thánh đường Maria Königin-Langenthal

Giáo xứ phân ưu cùng gia đình các anh chị Trần Thoa; Trần Dân; Trần Văn Hùng; Trần Văn Dũng; chị Trần Thị Hương, Trần Bích Phương và toàn thể tang quyến.

Trong niềm xác tín vào cuộc thương khó và Phục Sinh của Chúa Giêsu Kitô, nguyện xin Thiên Chúa đón nhận linh hồn cụ bà MATTA NGUYỄN THỊ LIÊN vào hướng thánh Nhan Chúa muôn đời cùng cộng đoàn các Thánh trên Thiên đàng.

MỪNG XUÂN GIÁP THÌN 2024

Mừng Xuân Giáp Thìn. Ngày thứ bảy 10/02/2024, Giáo xứ sẽ đón Xuân tại: Hägendorf. Chương trình như sau:

- 14:00 Bí tích Hòa giải.
- 15:30 Thánh lễ đón Xuân.
- Thánh Ca: Ca đoàn Luzern phụ trách. Những ca viên thuộc các cộng đoàn khác muốn cùng dâng lời ca tiếng hát, xin liên lạc với Ca đoàn Luzern. (chỉ Tuyên úy rất khuyến khích.)
- Ban Giúp lễ Giáo xứ do anh chị Đào Trọng Khanh/ Mỹ-Kim.
- Dâng của lễ: Cộng đoàn St. Gallen phối hợp với Cộng đoàn Zürich.
- Phụng vụ: ông Quan Chi Hồng.
- Âm thanh: anh Nguyễn Đa Vũ.
- Văn nghệ mừng Xuân tại Bienkensaal. Bienkenstrasse 2, 4702 Oensingen.
Rất mong các cộng đoàn vui lòng đóng góp tài năng, vì đây là nghĩa cử tuyệt đẹp và bác ái, mang niềm vui đến cho anh chị em mình.
- Âm thực:
 - Solothurn: món nước và nước đê bán
 - Bern: bánh mì
 - St. Gallen: cơm
 - Luzern: Các loại đồ ngọt, Chè.

TĨNH TÂM MÙA CHAY TẠI EINSIEDELN

Văn phòng Mục vụ sẽ tổ chức tĩnh tâm Mùa Chay 2024 chuẩn bị Mừng Chúa Phục Sinh, một niềm hy vọng lớn nhất của những người tin theo Chúa Kitô. Do đó Văn Phòng Mục vụ đã giữ chỗ để chúng ta có thể thực hiện chương trình tĩnh tâm như sau:

- **Thời điểm:** chiều thứ sáu 22/03/2024 đến trưa ngày Chúa nhật 24/3/2024. Kết thúc bằng thánh lễ và bữa ăn trưa Chúa nhật Lễ Lá
- **Địa điểm:** Nhà hành hương Pilgerhaus Allegro Lincolnweg 23, 8840 Einsiedeln.
- **Ghi danh: Nơi các trưởng ban Hành Giáo.**
- **Điều kiện:** Có thể ghi tên cả gia đình.
- **Đóng góp:** Mỗi người lớn đóng góp khoảng 150.- đến 200.- Số tiền này bao gồm cả ăn uống và nghỉ đêm. Dưới 18 tuổi miễn phí.
- **Hạn Ghi Danh:** Hạn chót ghi danh vào ngày 10.02.2024 Nếu ai không đến được tối thứ sáu, có thể đến nghe giảng vào lúc 09:00 sáng thứ bảy.

Sáng Chúa nhật 24/3/2024 Lễ Lá, xin mời tất cả anh chị em đến tham dự thánh lễ và ở lại dùng cơm trưa. Đây là cơ hội thuận tiện để chúng ta và con cái chúng ta sinh hoạt, nghe giảng và cầu nguyện chung với nhau.

HÀNH HƯƠNG CẦU NGUYỆN CHO ƠN GỌI THÁNH HIẾN

Các Nữ Tu Dòng ‘Saint Paul de Chartres’ *Thánh Phao-lô thành Chartres* ngũ tại 2900 Porrentruy Thụy Sỹ, sẽ tổ chức một cuộc hành hương, thăm viếng nhà Mẹ của Hội Dòng thánh Phaolô tại thành phố Chartres bên Nước Pháp 3 ngày. Từ lễ Chúa lên trời thứ năm 9/5/2024 tới Chúa nhật 12/5/2024 cho các em thanh nữ độ tuổi từ 16- 25. Đặc biệt những em muốn TÌM HIỀU Về Đời SỐNG THÁNH HIẾN. Các em nào muốn tham dự cuộc hành hương này, xin vui lòng liên lạc với Sœur Agnès Thanh Khiết qua điện thoại +41 767 01 19 67 và Sœur Mỹ Lan số +41 765 68 15 78.

Các Nữ Tu Dòng Thánh Phaolô tại Porrentruy, rất mong được các bậc Phụ Huynh trong Giáo xứ khuyên khích các em tham dự.

TÌM VỀ CHÍNH MÌNH

Một người góa phụ ở bên bờ sông với mong muốn tìm đến cái chết, may mắn được ông lái đò đi ngang qua cứu vớt. Ông lái đò hỏi người góa phụ: “Tại sao lại muốn tìm đến cái chết?”. Người góa phụ nói:

“Bởi vì chồng của tôi đột ngột chết nên tôi cũng không thể sống nổi nữa.”

Ông lái đò hỏi: “Cô kết hôn được bao lâu rồi?”

Người góa phụ trả lời: “Được 3 năm.”

Ông lái đò lại hỏi: “Lúc chưa kết hôn, cô làm nghề gì?”

Người góa phụ trả lời: “Tôi làm nghề nhuộm vải trong thôn.”

Ông lái đò lại hỏi: “Khi ấy cuộc sống của cô thế nào?”

Người góa phụ trả lời: “Cũng hài lòng.”

Người lái đò lại hỏi: “Lúc đó cô chưa có chồng, tại sao cũng sống được tiếp vây?”

Người góa phụ chợt tỉnh ngộ.

Ông lái đò nói: “Hãy tìm về chính bản thân mình khi chưa kết hôn đi, lúc đó cô có một mình, chẳng phải cũng vẫn cảm thấy hạnh phúc sao?” ■

Sưu tầm

LỄ THÁNG 1/2024 ĐẾN THÁNG 3/2024

Eucharistiefeiern in Januar 2024 bis März 2024

LUZERN	• 15:00 Thứ bảy: 06/01/2024 - tại Talstr. 18, 6020 Emmenbrücke. Tháng tới: 03/02/2024; 06/4/2024; 09/5/2024; 30/5/2024; 06/7/2024.
KRIENS / LU	• 16:00 Chúa nhật 17/3/2024 - tại Alpenstr. 20, 6010 Kriens. Tháng tới: 16/6/2024; 18/8/2024; 20/10/2024.
SCHAAN / FL	• 10:30 Chúa nhật 07/01/2024 - tại Dux Kappel. FL-9494 Schaan. Tháng tới: 04/02/2024; 07/4/2024; 02/6/2024; 07/7/2024; 01/9/2024.
ZÜRICH	• 15:00 Thứ bảy 13/4/2024 - tại Sunnetalstr. 4, 8117 Fällanden. Tháng tới: 11/5/2024; 01/6/2024; 13/7/2024; 10/8/2024; 14/9/2024.
WINTERTHUR	• 15:30 Thứ bảy 24/02/2024 - tại Nägelseestr. 46, 8406 Winterthur. Tháng tới: 09/3/2024; 27/4/2024; 22/6/2024; 27/7/2024; 23/11/2024.
MUTTENZ/ BS	• 15:30 Chúa nhật 14/01/2024 - tại Tramstr. 55, 4132 Muttenz. Tháng tới: 10/3/2024; 14/4/2024; 12/5/2024; 09/6/2024; 14/7/2024.
BERN	• 10:30 Chúa nhật 21/01/2024 - tại Segantinstr. 26a, 3018 Bern. Tháng tới: 18/02/2024; 17/3/2024; 21/4/2024; 16/6/2024; 18/8/2024.
BÜMPLIZ / BE	• 15:30 Thứ bảy 04/5/2024 - tại Burgunderstr. 124, 3018 Bern. Tháng tới: 29/6/2024; 31/8/2024; 02/11/2024.
ST. GALLEN	• 15:00 Thứ bảy 20/01/2024 - tại Grenzstr. 10, 9000 St. Gallen. Tháng tới: 17/02/2024; 16/3/2024; 20/4/2024; 25/5/2024; 15/6/2024.
OBERGÖSGEN	• 15:00 Chúa nhật 28/01/2024 - tại Kirchgasse 3, Obergösgen. Tháng tới: 25/02/2024; 28/4/2024; 26/5/2024; 23/6/2024; 22/9/2024.
EGERKINGEN	• 10:30 Chúa nhật 14/01/2024 - tại Domherrenstr. 1, 4622 Egerkingen. Tháng tới: 10/3/2024; 14/4/2024; 09/6/2024; 14/7/2024; 08/9/2024.
LUGANO	• 15:00 Chúa nhật: 31/3/2024- tại Sta Maria di Pazzalino-Via Alla Chiesa di Pazzalino, 6963 Pregassona. Tháng tới: 30/6/2024; 28/7/2024.
PFÄFFIKON/SZ	• 15:30 Chúa nhật 07/01/2024 - tại Mühlematte 3, 8808 Pfäffikon. Tháng tới: 04/02/2024; 03/3/2024; 07/4/2024; 05/5/2024; 02/6/2024.
WIKON/LU-SO	• 16:00 Chúa nhật 21/01/2024- tại Dorfstr. 7, 4806 Wikon. Tháng tới: 21/4/2024; 21/7/2024; 15/9/2024.

XIN LUU Y:

- * **Thứ bảy 10/02/2024.** Giáo xứ đón Xuân Giáp Thìn tại nhà thờ Hägendorf /SO. 14:00 Giải tội. 15:30 thánh lễ mừng Xuân. Các chi tiết xin xem phần thông tin.
- Văn nghệ mừng Xuân tại Bienkensaal. Bienkenstrasse 2, 4702 Oensingen. Rất mong các cộng đoàn vui lòng đóng góp tài năng, vì đây là nghĩa cử tuyệt đẹp và bác ái, mang niềm vui đến cho anh em mình.

* Tĩnh Tâm Mùa Chay từ chiều 22/3/2024 đến sáng Chúa nhật lễ Lá 24/3/2024 tại Einsiedeln (SZ) Văn phòng Mục vụ đã giữ chỗ tại nhà Hành hương: Pilgerhaus Allegro, Lincolnweg 23, 8840 Einsiedeln để tổ chức tĩnh tâm Mùa Chay 2024, chuẩn bị Mừng Chúa Phục Sinh cho toàn Giáo Xứ. Xem chi tiết tại trang Thông tin và xin vui lòng ghi danh sớm, tại các trường ban hành giáo của cộng đoàn. Hạn chót ghi danh: 10.02.2024.

CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi chân thành cảm tạ

- Cha Tuyên Uý Giuse Phạm Minh Văn
- Quý ông bà, anh chị em trong giáo xứ
Thánh Michael Nguyễn Huy Mỹ
- Ca đoàn Bern và giáo xứ Thánh Michael Nguyễn Huy Mỹ
- Thân bằng quyền thuộc, bạn hữu xa gần



Đã gọi điện thoại, nhắn tin phân ưu, thăm hỏi, gửi vòng hoa, phúng điếu, lẵng chuỗi Mân côi online, giờ canh thức và đặt biệt đến tham dự thánh lễ hiệp lời cầu nguyện để tiễn đưa linh hồn má/bà nội/bà ngoại của chúng tôi, bà:

**Matta
Nguyễn Thị Liên**
1934–2023

Chúa gọi về ngày 12.12.2023 tại Niederbipp BE
tới an nghỉ cuối cùng

Gia đình chúng tôi chân thành cảm ơn sự sốt sắng, ân cần, giúp đỡ và thương yêu của quý vị dành cho người quá cố và gia đình.

Nguyễn xin Thiên Chúa trả công bội hậu cho Cha Tuyên Uý, quý ông bà và anh chị em cùng toàn thể quý vị.

Đồng cảm tạ

Trần Dân, Trần Hùng, Trần Dũng, Trần Thị Hương, Trần Thoa
Trần Thị Bích-Phương, và các cháu